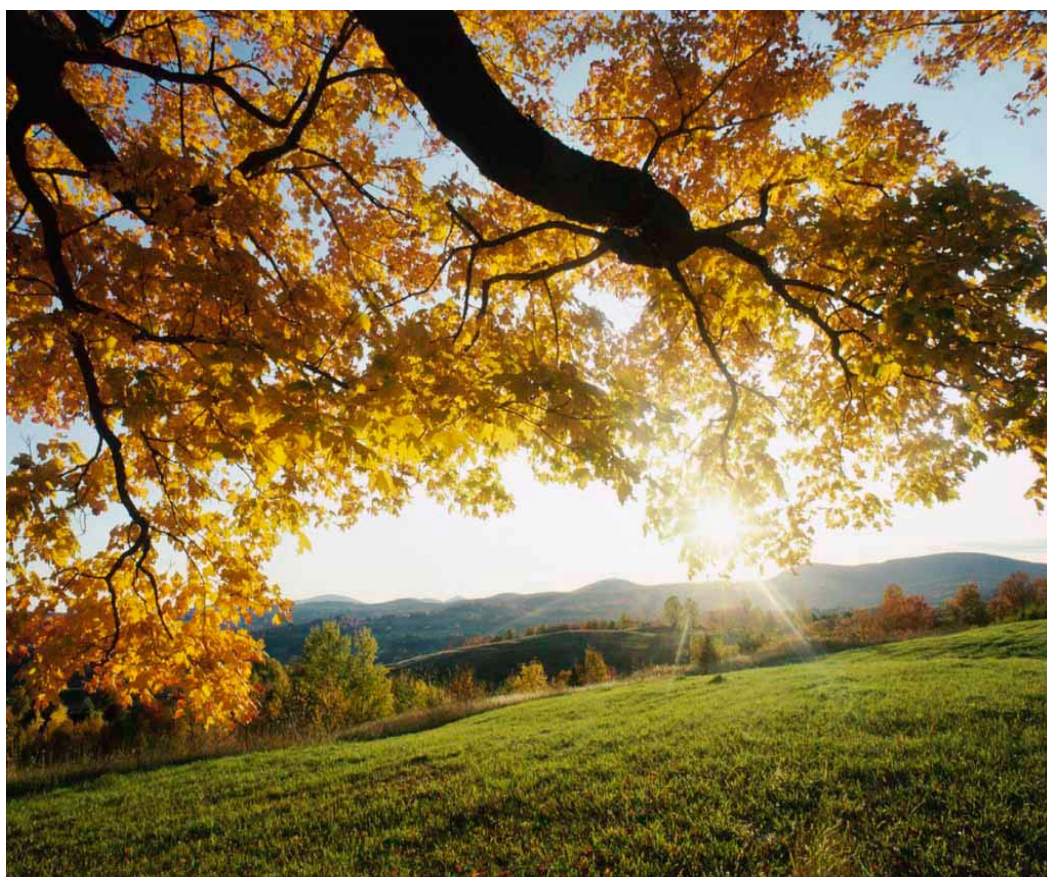


Nguyễn Việt Hà

Khải huyền muộn



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Nguyễn Việt Hà

Khải huyền muộn

Chương 1

1

Tôi và anh đi lang thang quanh Bờ Hồ. Thường là những buổi chiều muộn và không hiểu sao rất hiếm người đi bộ. Cũng có thể bây giờ trời đã nhuốm Đông, còn ở những chiều mùa Hè nhạt nắng, nhan nhản những tiểu thị dân có tuổi, nam và nữ, nôn nóng đi bộ dưỡng sinh để voi bụng mỡ. Tôi cố nhìn sang phía xa của bờ hồ bên kia. Đã vài lần tôi nhớ tháp Rùa. Tôi đứng trước cửa bưu điện Buôn mê Thuật chợt trông thấy hình của nó, in nhỏ nhằng xanh đỏ trên một bưu thiếp. Trời cao nguyên xanh mênh mông bỗng thoát xa vời khác lạ. Hình như còn thêm lần nữa ở miền Tây, khi tôi đang uống dở cốc cà phê pha loãng chờ buổi diễn tối. Cái buổi chiều dờ mưa dờ nắng ở trung tâm thị xã Rạch Giá ấy đột nhiên có cầu vồng. Nụ hôn đầu đời bên lén của tôi ở gần đền Ngọc Sơn, sát phía chân cầu Thê Húc. Cái cầu gỗ cong cong cũ kỹ có tên nôm nơi đậu ánh mặt trời. Tôi đến mép kè bê tông nhìn mặt hồ. Chưa bao giờ tôi nhìn hồ Gươm kỹ như vậy. Nước hồ xanh một màu buồn buồn không soi rõ mặt người. Tôi đã rời sàn diễn gần hai năm nhưng vẫn còn khá nhiều người biết mặt. Con bé chị trong cặp sinh đôi cùng lọt vào vòng hai cuộc thi người đẹp phía Bắc thở khói thuốc nói: “Đàn ông đâu có nhìn mặt chúng mình, bọn đó chỉ chăm chăm để ý đến mông và ngực”. Anh nhìn tôi và cười. Anh nói sẽ giữ nguyên câu này khi viết. Nhưng nó có vẻ sỗ sàng quá. Anh mუმ მუმ và mãi lần gặp sau nữa tôi mới biết là anh rất

hay đùa.

“Thế em tưởng văn chương là dịu dàng à”

Khi ở Trung học tôi cũng giỏi văn. Con gái đa cảm thì thường giỏi văn hỏi học phổ thông. Có lẽ do phần lớn là phải học thuộc lòng các đoạn trích giảng. Văn phổ thông trung học ở thể nghị luận có hai dạng. Một là chứng minh, một là phân tích. Thầy Thu chủ nhiệm dạy văn nói, tại sao tôi lại yêu cô ấy là phân tích. Còn tôi yêu cô ấy như thế nào là chứng minh. Đơn giản như vậy mà rất nhiều em làm. Con bé Vân Anh lớp trưởng về mách cái ví dụ ấy với bố nó là trưởng ban phụ huynh học sinh. Thầy Thu bị ban giám hiệu mời lên họp phải viết bản kiểm điểm. Cái Vân Anh có được nghe bố nó kể lại rằng bản tự phê của thầy Thu viết theo thể bình luận nghĩa là có cả chứng minh và phân tích.

“Hôm nay là chiều thứ mấy”

“Là chiều thứ năm”

“Không, em muốn hỏi là buổi chiều thứ mấy anh và em gặp nhau”

“Vẫn là chiều thứ năm”

ở đời có nhiều trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng tôi sẽ trở thành một nhân vật của anh thì hoàn toàn không ngẫu nhiên. Buổi sáng đầu tiên chúng tôi gặp nhau anh đi cùng với Nhật Mỹ, một phóng viên nữ của tờ Thời trang. Tôi đang rất cổ vì hò hét đám thí sinh trẻ chuẩn bị cho cuộc thi hoa hậu học đường. Đa phần là mười sáu tuổi, hồn nhiên nhưng không còn trinh trắng. Đây là văn anh đấy nhé, còn em, em không bao giờ nghĩ thế. Anh cười cười. Chúng tôi thoả thuận sẽ không tách rời của nhau. Tôi nghĩ thế nào tôi sẽ nói

như vậy. Và anh, viết những cái ấy thành như thế nào, là chuyện của anh. Tôi chấp nhận sự hiện diện của tôi qua giọng kể của anh. Cẩm My là tên anh đặt cho nhân vật nữ nghĩa là đặt cho tôi. Thế tôi tên thật là gì anh đã biết chưa. Anh nói, chuyện ấy không quan trọng. Anh nhớ có một lần, hình như năm ngoái, báo chí đã gọi em là á hậu Nguyễn Cẩm My. Hơn nữa, anh là nhà văn và đặc quyền của nhà văn là tưởng tượng. Thôi được, có lẽ văn chương ghê gớm hơn thời trang. Tôi là người mẫu chuyên nghiệp. Tôi đã trình diễn tôi nhiều lần dưới những vỏ quần áo khác nhau, nhưng trong sâu tôi không thấy tôi khác. Còn lần này, trong cái vỏ ngôn ngữ này, chắc chắn tôi sẽ đánh mất tôi. Anh lắc đầu, văn chương không hẳn là sáng tạo nhưng không bao giờ là huỷ diệt. Em vẫn sẽ là em tất nhiên có hơi khang khác.

“Chúng ta tin nhau nhé”.

Nhà văn kể sơ qua về quá khứ sẽ là của tôi. Hình như tôi đã thắng thốt kêu.

“Mối tình đầu của em không phải như thế và em cũng chưa bao giờ yêu một ông chức to có vợ”.

Anh hút thuốc nói nhỏ nhẹ, em là tuổi trẻ và tuổi trẻ là sự khởi đầu. Theo anh, tuổi trẻ chịu đựng được những sự lầm lẫn một cách trong trắng và bền bỉ. Tuổi trẻ không biết bắt đền và mặc cả. Thôi được, anh sẽ phải chịu trách nhiệm về tất cả những câu chữ của anh. Anh cười buồn nửa như gật đầu. Hình như những người viết văn thường sợ trách nhiệm, liệu họ có biết san sẻ và đồng cảm. Tôi ngâm thêm một quả ô mai mơ có nhiều cam thảo. Các thí sinh ngoại tỉnh kéo theo người nhà rất đông ngồi la liệt ngoài hành lang tiền sảnh cung văn hoá Việt Xô. Những ông bố bà mẹ, những ông anh bà chị sẽ

trệu trạo ăn bữa trưa bằng cơm nắm tôm rang bằng bánh mì kẹp trứng với sự hãnh diện ngấm ngấm về những thiếu nữ con em của họ. Đêm mai sẽ bắt đầu vòng chung kết. Đám buôn lậu vé đang chửi nhau giành giật các hàng ghế dưới nhà. Ngoài hành lang, vài gã trung niên công chức vẽ mặt đậm ngấm trốn giờ làm, lượn lờ gian giảo ngấm những cặp đùi non hớ hênh để hở.

“Cô giáo ơi mời cô xơi quả táo”

Cái bà người Phát diệm không gầy không béo mẹ của thí sinh đeo số 275 Nguyễn thu Hằng bắt đầu làm khổ tôi. Cả chiều hôm qua tôi kinh sợ bà. Bà ta theo tôi từng bước kể lể về đức hạnh của cô con gái. Cô bé có đạo, đeo dây chuyền mỏng có mặt thánh giá bằng vàng tây mắt tròn to long lanh lo lắng nhìn bà mẹ rồi nhìn tôi. Cô bé chắc chắn còn ngoan thật. Cứ nhìn kiểu lúng túng cởi quần áo giữa lộn nhộm đông người. Giống như tôi ở buổi diễn đầu tiên. Cái ánh mắt trắng đến khó tả sau lỗ khoét loe nhoe rách trên lưng chừng tấm màn nhung huyết dụ. Tôi co tay che ngực. Nguyễn thu Hằng cũng vẽ gương ngịu nhìn tôi khe khẽ bản năng co tay che ngực. Tôi cười và cô bé hơi ung ứng cười. Ngực con gái mười bảy đẹp như nhau. Tôi hơi xoay người vào cái góc chật quây tậm bằng tre nửa để tránh cái ánh mắt ấy. Không biết là của ai. Cửa gã bảo vệ nhà hát huyện tục tần rêu ria hay của tay nhạc công đàn oóc xanh mướt như thẳng nghiệm. Đoàn có ca có múa có biểu diễn thời trang của tôi lên cái thị trấn vùng núi này dự định lưu diễn chừng ba ngày. Nhưng nốt tôi nay sẽ về sớm. Giá vé bán có mười nghìn mà khách heo hút vắng. Buổi đầu tiên đông chật là nhờ bán vé theo kiểu hợp đồng cho các công sở trong biên chế của Ủy ban. Dãy ghế hạng nhất nhan nhản những khuôn mặt nhòn tanh căng mỡ của các quan chức cấp huyện. Tất cả các ánh

nhìn đều giống hệt nhau. Ngẫu đỏ rượu bia tắm tối dâm tục. Tôi ăn bữa trưa ròn rợn miếng mỡ da gà dày. Phòng bếp của nhà hát huyện lỏng chỏng một cái bàn dài, thông thoáng trông ra bậc phếch nhấp nhô là đồi. Xa xa chang chang nắng, vài toán công nhân vất vả nâu xám đang làm đường. Họ thích nghe nhạc không, họ thích hát không. Mãi mãi về sau tôi vẫn lơ mơ không biết. Con bé chị của cặp sinh đôi đang ngồi bó gối vừa nói vừa nhai tằm “Nhằm nhè gì, rồi sẽ quen em ạ. Cái nghề này còn có những cái ghê tởm hơn nhiều”. Tôi cố bình thần và cũng không phải đợi lâu, rồi tôi được biết những cái còn ghê hơn nhiều. Đàn organ lướt một giai điệu xé tai. Thí sinh Nguyễn thu Hằng lập cặp đôi giày cao gót mới sắm cố nhún nhảy tự nhiên đi dọc mép sân khấu. Sau hồi tôi thành danh á hậu, tôi chỉ dự những xô diễn vé bán thấp nhất với giá tám mươi năm nghìn. Tôi cho là mình hiểu được cái quyết tâm của vô vàn người nông dân khi họ quyết liệt tiến về đô thị. Tôi vô cảm. Cái dáng gánh lúa của thôn nữ đường làng không phải cứ có nhạc pốp hay rốc là mất ngay được. Nhật Mỹ vậy tôi lại gần.

“Giới thiệu với em...”

Tôi bắt tay nhà văn và rất có cảm tình với cái cười của anh.

“Tôi không viết báo. Tôi đang viết dở một cuốn tiểu thuyết có một nhân vật nữ làm công việc giống của chị. Tôi không biết gì về công việc đó, mong chị làm ơn giúp đỡ”

Tôi thú vị nhưng không ngạc nhiên. Đã có nhiều lời mời tôi đi đóng phim truyền hình, phim truyện nhựa. Người mẫu đang là đề tài thời thượng chỉ sau ca ve. Văn học Việt Nam từng hãnh diện nhiều lần vì có Kiều. Tôi đồng ý là

sau bữa trưa thì ra quán cà phê Âu lạc. Tôi đã vào đây vài lần và thích nó vừa vừa. Bàn kế bên có một ông Tây, một bà đầm mặt sát nhau rủ rủ. Bây giờ tôi nổi tiếng rồi, những quán ít người Việt làm tôi thoải mái hơn. Nhật Mỹ và tôi đều hút ba số, hy vọng là anh sẽ hút tẩu. Họạ sĩ thì hay để râu bờm xờm lẫn vào tóc dài, còn nhà văn thì thường hay ngậm píp. Anh lấy tay áo chùi mồm áp úng đọc một trong mười tám câu hỏi chuẩn bị sẵn.

“Chị có bao giờ hoặc đi nhà thờ hoặc đi chùa”

“Em sẽ trở thành một nhân vật của anh à”

Tôi nửa tò mò nửa ngờ ngác hỏi. Anh gật đầu. Nhà văn đi tìm nhân vật cũng chẳng phải là thao tác gì mới. Nó giống như đạo diễn đi kiếm diễn viên như những gã lục lâm Anh bị mất rừng đi sang Bắc mỹ đào vàng.

“Như người ta đi kiếm tình yêu”

Anh lắc đầu. Phụ nữ hay bị đề tài tình yêu quấy rầy, khi thất tình họ hay uống thuốc ngủ quá đát. Về bản chất đàn bà khó yêu hơn đàn ông. Vì khó nên hay nhắc.

“ Tôi nay anh có muốn xem những người đẹp trả lời ứng xử không”

Nhật Mỹ khúc khích cười. Nhật Mỹ viết báo đánh đá vừa phải, rất hiếm khi lôi chuyện đời tư của người mẫu ra công luận nên được các người mẫu quý. Nhiều báo lá cải nhan nhản những truyền ngôn về sự tức cười ngốc nghếch của những người đẹp. “ Em muốn làm con chim, tung cánh mạnh mẽ như những bạn đàn ông. Còn một nửa tiền thưởng, em xin hiến tặng các em ở tổ

xa mẹ, những con chim non chưa đủ lông đang run rẩy trong đông tố cuộc đời”. Báo hình báo viết nhấn đậm câu ấy với nhiều mĩ mai tiểu khí đầy khoái trá. Báo chí ở ta thường tự tin là dân trí thấp nên đầy ngạo mạn trịnh thượng. ở vài ba cuộc thi tôi tham dự, tôi được vào sâu vòng trong là nhờ những câu trả lời ứng xử. Vũ buông vô lăng ôm tôi cuồng nhiệt hôn. Vũ rất hiếm hoi khi tự mình lái xe, đương nhiên những lần ấy chúng tôi chỉ cách Hà nội chừng bốn chục cây số. “Đến bây giờ anh mới được gặp một người vừa đẹp lại vừa thông minh”.

Tôi nhíu mày “Vũ là tên người đàn ông yêu em à”

Nhà văn gật đầu “Cũng như em, anh ta là một trong vài nhân vật chính”

Tôi đẩy nhẹ Vũ ra, khi anh hôn lâu anh rất hay lấy răng chà vào trũng ngực. “Vừa xinh này vừa tài hoa này, thế thì em giống Thuý kiều à”. Vũ nhíu mày, Vũ biết tôi thích cái kiểu anh nhíu mày, nó rất hợp với mái tóc muối tiêu của anh. Thi thoảng, Vũ xuất hiện trên VTV1, khi ca mê ra “dum” cận mặt, anh khẽ nhíu mày. Anh nói là dành riêng cho tôi. Tôi không biết là mình có giống Thuý Kiều không, có bị ghi tên vào sổ Đoàn trường không nhưng hồi học phổ thông tên tôi bị ghi vào sổ Đầu bài của thầy cô chủ nhiệm thì hơi bị nhiều. Học văn trung học là có biết Kiều. Hình như là ba hay bốn trích đoạn. Thầy Thu dậy văn nói truyện Kiều là kiệt tác không hẳn chỉ vì nó tố cáo những bất công của xã hội phong kiến đâu. Sách giáo khoa nói có đúng nhưng chưa đủ. Cái Vân Anh cầm cúi ghi chép rồi giơ tay phát biểu xin phép thầy giảng rộng thêm. Thầy Thu cười buồn. Thầy Thu về sau xin nghỉ hưu non mở quán bán thịt chó ở rìa đê Yên Phụ, nghe nói đấy là nghề truyền thống đằng nhà vợ. Mấy thằng con trai lớp tôi kể. Rằm hoặc mùng Một khách kiêng cử hàng ế, cô cho phép thầy rủ bọn học trò cũ đến uống dựa

mặn xào lẫn giá rẻ. Thầy say, quen mồm hừng biện là nàng Kiều phải bán mình vì nàng không biết bán thịt chó. Tôi thuộc hết trích đoạn bán mình chuộc cha. Chẳng hay ho gì nhưng trí nhớ tôi tốt.

Lần gặp thứ hai hoặc thứ ba gì đó anh bảo tôi kể về mối tình đầu, nếu không có gì e ngại. Tôi nhíu mày vừa nhớ vừa quên. Cái đoạn Hàng Bài này là anh ấy hay đi theo tôi những buổi tan học. Tôi mười lăm tuổi, đôi khi đi một mình và thỉnh thoảng hay quay lại nhìn đằng sau. Tôi nhận được lá thư đầu qua tay mẹ tôi.

“Mẹ cứ tưởng là thư của mẹ”

“Tại sao mẹ lại bóc nó ra”

“Mẹ nói lại là mẹ chưa hề đọc, con đừng có hỡn”

Tôi ầm ức khóc chui vào chăn, he hé đọc thư. Mẹ tôi ngồi trước bàn trang điểm nhìn trộm tôi qua gương. Vào dạo ấy, tôi nào mẹ tôi cũng có hẹn và mặc dù rất dẫu dẫm, tôi cũng biết mẹ tôi sẽ đi với ai. Tôi không yêu bố tôi. Con gái quý cha là đúng ở đâu đâu, tôi không thấy đúng. Hồi tôi mười bốn tuổi sắp học hết lớp Mười, ôn thi chuyển cấp trung học, lớp học thêm tổ chức ở nhà tôi. Lớp học thêm có cái Thảo, nhà nó ở khu tập thể Kim Liên, phốp pháp cao hơn tôi nửa cái đầu. Gần chín năm sau tôi còn gặp lại nó. Tôi vừa lĩnh cát xê khá cao, tôi đã tham dự một đại nhạc hội xa xỉ tổ chức tại một tỉnh vùng sâu vùng xa, chào mừng nhân ngày thành lập quỹ xoá đói giảm nghèo. Tôi ra Ngân hàng rút lãi quyền sở tiết kiệm cũ bằng đô Mỹ. Lãi xuất rất thấp và ngân khoản của tôi có tám ngàn đô gửi theo kỳ hạn ba tháng. Cô nàng kế toán nhăn mặt ngừng ăn dở quả mận chua nhìn tôi chăm chăm. “Chữ ký của chị không đúng mẫu”. Tôi biết, tôi không bao giờ ký được

giống nhau, chỉ nhang nhác. Tôi ký liền ba chữ ký ra mặt sau của tờ giấy rút tiền. Cô kế toán khoảng tuổi tôi vẫn nhăn mặt. Máy đồng nghiệp của cô nàng khác bàn ngồi đằng sau, cũng vô thức nhăn mặt. Khi phải ở cạnh nhau thật lâu, mọi người hao hao bị giống nhau. Thế bây giờ phải làm như thế nào, tôi sẵn giọng. Phía sau lưng tôi một bà trung niên cũng đang choang choác. Bà này cũng gửi tiền Mỹ, có hai tờ một trăm đô không được nhận. “Tôi gói nó để trong cặp quần mớ hôi nó ra thì nó bắt lại chứ có sao đâu”. Bà này meo máo thanh minh trong sự đồng cảm chia sẻ có nhiều điều giả của đám đông xung quanh. “Tôi biết cát đâu hả giới. Thằng chồng tôi như thế, thằng con tôi như thế. Đáng nhẽ ra tôi phải tin nhà nước từ rất lâu nhưng tôi vẫn sợ. Tôi đã bị bao nhiêu quả lừa rồi các ông các bà ơi”. Trường hợp của tôi và bà tiểu thương trung niên phải vào gặp sếp, nếu sếp giải quyết thì ô kê con gà đen, cô nàng kế toán kín đáo nhả hột mận vẫn nhăn mặt nhưng hứa như vậy. Sếp ngồi quay lưng lại cửa ra vào vì mãi chơi game trên computer. Tôi háng giọng, khẽ nhìn cái khẩu hiệu tám giờ vàng ngọc dán trên tường. Sếp quay lại mặt bầu bĩnh và tôi nhận ra cái Thảo. Cái Thảo hay ngây thơ ngồi lên đùi bố tôi. Ông ấy mắt lim dim đỡ quyển Luận Ngữ. Ông là một nghiên cứu viên dày thâm niên ở viện Sử không có bằng phó tiến sĩ. Ông đã nhiều lần vào lúc no cơm tuyên bố sẽ dịch lại cả Tứ Thư cả Ngũ kinh. Đến bây giờ tôi vẫn không hiểu Nho giáo và cũng chẳng cần hiểu. Tôi chỉ biết mình đã thật già khi phải nhìn cặp đùi của bố tôi kẹp xung quanh mông cái Thảo. Nó đã lấy chồng chưa và mẹ tôi tại sao lại lấy bố tôi. Mẹ tôi kể là hồi sinh viên cũng lác đác có yêu bố tôi. Hồi ấy mẹ tôi đang làm tốt nghiệp trường cao đẳng Mỹ thuật công nghiệp và bố tôi đang học dở năm đầu trường Tổng hợp Sử. Bố tôi học giỏi khối Văn Sử Địa thi đỗ đại học nhưng đi bộ đội gần bảy năm rồi quay lại trường cũ. Thập niên sáu mươi bảy mươi cho đến giữa thập niên tám mươi người ta thường đưa giấy gọi nhập ngũ trước khi đưa giấy gọi

nhập học. Bố mày dẻo mồm, mẹ tôi bảo vậy, ông ấy biết nhiều giả dối nên gần giống người trung thực. Tôi không có em vì chỉ sau khi cưới khoảng hai năm bố mẹ tôi gần như ly thân. Tôi đọc Dostoievky vào mùa Hè năm tôi mười sáu tuổi và ông nhà văn người Nga nhiều râu ấy bảo, tổ quốc và bố mẹ là hai điều không thể chọn. Sinh ra ở đâu thì đành phải ở đấy. Người yêu đầu tiên của tôi mất buồn, khe khẽ lắc đầu. Anh là người tin có chúa Giê Su chịu nạn trên cây thánh giá và đức mẹ Maria có con mà vẫn đồng trinh. Tuần anh đi lễ nhà thờ Lớn ba lần và chưa bao giờ bỏ lễ ngày Chủ nhật. Vào tuần cuối của tháng Phục sinh anh kín đáo ăn chay. Tôi hy vọng anh ấy là trung thực vì anh ấy nói dối rất lộ. Tôi học lớp mười một và đã được hôn chừng mười lần. Anh hai mươi tuổi và tôi biết chắc anh chưa hôn ai. Có một lần khuya muộn anh nhút nhát hôn tôi và rụt rè lần tay xuống phía dưới cổ tôi. Tôi hơi cong người để cả bàn tay anh trôi sâu vào ngực. Chúng tôi yêu nhau được hơn một năm và cũng mười năm sau tôi sẽ còn gặp anh.

Buổi hẹn đầu tiên của mối tình đầu thì ai cũng nhớ. Những lá liễu lảng vảng hạt nước của trận mưa rào buổi tàn chiều. Chuông nhà thờ Lớn thông thả đánh tám tiếng. Quanh bờ Hồ vắng hắt những người đi bộ dưỡng già. Chàng trai hẹn cô bé là đúng tám rưỡi ở chân tượng cảm tử cho tổ quốc quyết sinh. Phía trước cổng đền Ngọc sơn gió đầm đậm ẩm và thật thoáng. Khoảng nửa tiếng nữa đám mới lớn con nhà kha khá sẽ tập trung đua xe. Cô bé đến chậm chín phút theo đúng kinh nghiệm tình yêu của phim truyền hình tâm lý Việt Nam. “Chúng mình đi đâu”. Chàng trai vừa hỏi vừa vụng dại lóng ngóng châm điều thuốc lần đầu tiên trong đời. Cô bé vẽ ngây thơ nhìn dòng xe cộ thưa thớt trôi trên đường. Cô bé đi bộ và chàng trai hình như cũng đi bộ. Khi nghèo yêu nhau người ta rất thương nhau. Chàng trai vẫn lúng túng với cái bật lửa ga đi mượn, điều thuốc lá đầu đời vẫn không làm sao châm được.

Gió mềm mại thổi về phía tháp Rùa, sâu trong làn gió là những mảnh của tình yêu của tuổi trẻ.

- Không phải thế đâu anh ạ. Hôm ấy cũng là tối mùa hè nhưng trời oi lảm. Anh ấy đi một cái xe Dream, hồi đó là một thứ sang trọng khá hiếm. Nhà anh ấy bán bia hơi ở ngã ba Lý Quốc Sư - Chân Cầm. Mẹ anh ấy thì ghi thêm số đề còn bố anh ấy thì buôn thêm xe máy. Đúng là anh ấy cũng khoảng hai mươi hai tuổi, cũng là sinh viên đang tìm việc nhưng không có đạo. Bố anh ấy trước ở trong Nhà Chung sửa chữa điện lật vặt, sau ăn cắp tivi của các cha nên bị đuổi ra ngoài. Ông nội của anh ấy đạo gốc, suýt lao từ gác chuông xuống tự tử. Anh ấy đẹp trai và sành sỏi, em không phải là người con gái đầu tiên của anh ấy. Em yêu anh ấy vì lúc đó em rất buồn và có thể là chán. Em mới mười sáu tuổi nhưng đã cao một mét sáu hai, ra đường là gặp nhiều ánh mắt tục tằn nhìn.
- Anh muốn làm dịu đi một tí, những cái em vừa kể dữ dội quá. Viết văn là phải mềm mại như thế, không thì chẳng có ai đọc.

Nhà văn là phải nói nước đôi. Đã có lần anh bảo tôi, văn chương không hẳn là dịu dàng.

- Thôi được, tùy anh.

Người tình của mẹ tôi ở cùng cơ quan. Trưởng phòng hành chính hay là một thứ tương tự như vậy. Ông ta có hai con gái và sống ly thân với vợ. Công chức yêu nhau thường nhàn nhạt, nhưng rất bền. Hồi mới về cơ quan đó, mẹ tôi có làm ma kết cho tập tin của ngành. Những công chức bình thường khác gọi mẹ tôi là họa sĩ. Rồi tập tin thiếu tin, mẹ tôi bắt đầu viết những bài lật vặt

chừng ba trăm chữ. Hoặc biểu dương một nữ giám đốc có tuổi chăm chỉ học suốt bảy năm để tốt nghiệp đại học tại chức, khi nhận bằng thì cũng xúc động nhận luôn sổ hưu. Hoặc khen ngợi một thu ngân viên luôn trả lại tiền rách và lẻ cho khách hàng. Khoảng gần cuối thập niên tám mươi Việt nam lưỡng lự đổi mới, văn học lác đác nhắc đến “cái tôi”, những người không quan trọng lắm có đủ độ tự tin dám in riêng cạc vi dít, mẹ tôi rứt dè in năm chục cái. Lúc ấy tôi mười hai tuổi học lớp sáu, tôi rình trộm bố tôi lục trộm nhật ký của mẹ. Giữa những trang nhật ký có vẽ minh họa hoa lá nhí nhảnh, ông rút ra một tấm cạc rồi làm bầm đọc chức danh, phóng viên kiêm họa sĩ, mặt ông nhăn nhó ngẩn ngơ khôì hải như con mèo Tom khi đang ngó vào buồng con chuột Jerry. Tôi buồn cười quá, cố nín, chui đầu vào chăn khùng khục nức. Nhà tôi không rộng, nhưng tôi có một phòng riêng, một túp lều nhôm kính được gá trên phần diện tích dư của sân thượng. Hồi bố tôi đi điền dã hai tháng ở Quảng Bình, người tình của mẹ tôi đều đặn tuần ba buổi tới nhà. Tôi được nghe kể nhiều về ông này. Trưởng phòng hành chính hay là một thứ tương tự như vậy. Ông ta bị trĩ nên để nhiều thời gian ngồi trong toa lét và có cái khoái cảm là rất thích nghe những người cơ quan khéo chuyện trong đó. Khi ông đi ra mồm ông tùm tùm một nỗi sâu xa bí hiểm. Ông có nhiều tiền vì mỗi năm ông tìm cách thay đổi địa điểm nhà vệ sinh cơ quan ba lần. Đang ở đầu hồi trái ông bảo không thuận hướng gió nên đổi sang đầu hồi phải. Rồi nữa, theo thuật phong thủy của một ông Tả Ao nào đó, ban giám đốc hay bị đau bụng tháo dạ khi ăn hải sản là bởi nguyên do một ngăn bể phốt nhờ dè lên long mạch. Hơn một lần, sau khánh thành một nhà vệ sinh mới, ông đã mời bố tôi đi uống bia. Bố tôi nửa đêm lảo đảo về nhà, say lắm, nhưng vẫn kêu bia của ông có mùi khai. Ông suýt bị mất chức vì rất nhiều lần ông cho lắp bệ đáí đứng theo chiều cao của ông. Người ông dài lòng thòng, những người bình thường khác cố kiểng chân nhưng vẫn bị rây

ấm hết ra quần. Đảng bộ họp, công đoàn họp ông khóc lóc xin lỗi, ban giám đốc quyết định tha cho ông vì hầu như mọi người đã quen ngồi bệ xí bệt ông mua tặng. Không phải ngẫu nhiên mà mông của toàn bộ ban giám đốc có đường kính xấp xỉ bằng nhau. Một lần tôi đi học về, bắt gặp ông ta một mình chui lên phòng tôi. Ông ta quỳ dưới sàn, úp mặt vào cái đệm tôi nằm, hỏn hển hít. Nước dãi chảy ra cầm một vệt dài bẩn thỉu. Ông ta đàn người áp úng mặt tái nhợt nhìn tôi, tay vẫn cầm bộ đồ lót màu tím nhạt mà tôi thường vất vung vãi khắp sàn. Tôi quay phắt người đi xuống cầu thang gỗ ọp ẹp để tìm mẹ tôi. Năm ấy tôi đã mười lăm tuổi và rất nhiều người bảo tôi già và ghê gớm như con mụ ba mươi. Ông ta hấp tấp tụt thang theo đằng sau, đến trước cửa phòng mẹ tôi, tôi đột ngột đứng lại. Tôi biết giờ này mẹ tôi đang đi chợ. Ông ta cũng dừng sững, mặt không tái nữa mà đỏ sẫm, một màu đỏ xám xịt dề tiện. Tôi hỏi là ông ta có muốn tôi mách mẹ tôi không. Không hiểu sao ông ta lúng búng rút ví tiền. Tôi tiến lại gần giật phắt cái ví trong tay ông ta, cái ví chằng chịt rất nhiều tiền chẵn. Tôi cầm cái ví bình tĩnh gõ lên trán ông ta, cốt để con dê già lấy lại thần hồn. Tôi bảo là cho ông ta nợ và đến một lúc nào đó, tôi thích thì tôi sẽ đòi. Ông ta cầm ví đút nhâm lên túi ngực, lủi lủi đi. Kể từ ngày ấy ông ta sợ tôi lắm lắm. Những người làm nghề người mẩu với tôi, đương nhiên có cả tôi, chẳng hiểu gì về đám công chức cả. Người ta thường nói giới công chức, vậy thì nó cũng rộng cũng sâu và nó có đạo đức của riêng nó chứ. Nhà văn nhìn tôi, chắc là anh biết tôi thật thà hời. Anh nói là hồi đang viết dở cuốn tiểu thuyết đầu tay, anh có làm hơn bốn năm ở một văn phòng đại diện thương mại của người nước ngoài.

“Em đọc Shê Khốp chưa”

“Em đọc rồi, ông ta là nhà văn duy nhất viết về những con người nhỏ nhoi tuyệt hay”

Nhà văn phì cười, đây là giọng của những người làm lý luận phê bình. Thực ra đề tài công chức là đề tài rất thường xuyên của nhiều nhà văn nhân hậu.

“Thế anh có viết không”

Anh lại nhìn tôi rồi thông thả châm thuốc, rõ ràng muốn né tránh câu hỏi. Về sau, trong một khoảng thời gian lẫn lộn nào đó, tôi có đọc một tập truyện ngắn của nhà văn. Hình như khoảng mười lăm truyện, co chữ in rất xấu. Có một câu dài tôi không hiểu, nếu có điều kiện tôi bắt anh phải giải thích.

Sinh hoạt công chức là một vũng lầy đọng nhiều những thói nửa hay nửa dở của đám tiểu thị dân. Một phòng lắp máy điều hoà nhiệt độ chưa tới trăm thước vuông gồm khoảng ba chục người lớn nhớn giới tính và tuổi tác. Những cảnh hồng không nộ không hoa chỉ còn lật vạt gai với những chồi chưa già đã úa. Hoặc mới ở quê theo chồng theo cha ra đô thị chưa được năm năm. Hoặc hai ba đời gốc gác thành phố. Sèn sệt giống nhau, quện vào nhau. Xa tí hơn hai nghìn năm trước, Khổng tử đã vẽ mặt mũi những con người nửa thương nửa giận ấy trong thiên Vệ Linh Công. “Quần cư chung nhật ngôn bất cập nghĩa hiếu hành tiểu tuệ”. Một bậc túc nho một mối dịch, ở quây quần với nhau trọn cả ngày nói chuyện không đá động đến việc nghĩa lại hay ham làm việc khôn vặt. Phu tử vốn là người đạm tính nhiều tình cảm, vậy mà đôi lúc phải gay gắt. Đây có lẽ là cái hay nhất của Luận Ngữ.

‘Anh sẽ không cho mẹ em lấy cái tay trưởng phòng hành chính ấy chứ’

“Đương nhiên, theo lô gíc thì không thể”

Hồi đầu gặp bố tôi, chắc là yêu, mẹ tôi có vẽ lại. Còn bố tôi thì đương nhiên là làm thơ. Những bài thơ rất nhiều anh nhiều em nhiều yêu trong veo không có ẩn ức tính dục. Gần đây tôi thỉnh thoảng có đọc thơ của đám người trẻ. Đại loại là dâm tục. Tôi thấy thơ không dâm thì hay hơn, vì sâu xa nó uyển chuyển đạo đức giả. Tranh của mẹ tôi có bố cục hao hao nét quen của các danh họa lớn mà bà say mê ngắm nghía từ hồi còn rồi rãi thiếu nữ. Những bức bột màu hoa lá xinh xinh ấy vĩnh viễn khẳng định mẹ tôi không bao giờ sẽ là họa sĩ. Mẹ tôi khi lấy bố tôi, hồi môn có cầm theo một bức sơn dầu kỷ niệm thời sinh viên. Tất nhiên là thiếu nữ ngồi bên cạnh lọ hoa. Mặt thiếu nữ nhang nhác giống mẹ, còn hoa thì nhang nhác giống hoa loa kèn. ở phía dưới góc phải bức tranh là chữ ký loằng ngoằng nhiều vẻ nghệ sĩ của mẹ, còn phía góc trái là một bài thơ tứ tuyệt của bố. Chữ bố tôi đẹp kinh khủng. Tôi vẫn giữ tấm ảnh chụp lúc tôi bảy tuổi ôm bố tôi lúc bốn mươi hai tuổi đứng cạnh bức tranh. Thỉnh thoảng bố tôi ngồi tiếp rượu ông trưởng phòng hành chính ở cái bàn giả cổ kê phía dưới bức sơn dầu. Hai người đối ẩm hầu như yên lặng, rượu là của người tình của mẹ tôi, đa phần là Cognac. Bố tôi nghiện rượu nhưng lại khảnh uống, thích nhất là Whisky. Có một buổi chiều đông ngà ngà say, bố tôi ngắm nghía vẻ thèm thuồng của người cùng bàn, buông lửng.

“Ông muốn có cái của nợ này không”

Ông trưởng phòng hành chính nhắc chai Hennessy voi nửa, dử dử ngang mặt bố tôi.

“Bao nhiêu”

“Mười chai, nhưng không phải loại này, thứ kia kia”

Bố tôi giờ tay chỉ cái vỏ chai Chivas Regal một lít một đã hết rượu bày cảnh trong tủ.

“Ô kê”

Tôi mặc quần soóc, khoanh tay cười nhạt đứng nhìn, lúc này ở nhà chỉ có hai bố con.

“Bố mẹ không yêu nhau thì cứ phải chịu đựng nhau làm gì”

Bố tôi nặng nề đứng dậy chậm chậm tới gần tôi, nhưng rồi lại sụp vai quay đi buột thở dài. Tôi cay đắng vô cảm. Tôi biết, bố mẹ chịu đựng nhau cũng là vì tôi. Càng lớn, trong sâu xa tôi càng khó chịu. Tôi không muốn mình mãi mãi phải đeo một món nợ cao thượng. Mẹ tôi suốt tát tôi “con ranh này hỗn”. Tôi vùng vằng bỏ cơm chiều đi đến nhà cái Thảo. Vào cái buổi chiều hôm đó tôi đang là đứa bé gái sắp tròn mười hai tuổi. Nhà cái Thảo ở khu tập thể Kim liên nhưng là tầng một. Nó học ở trường trái tuyến vì bố nó chạy tiền. Nó kể là bà Hiệu trưởng có kiểu tết tóc đạo đức kia là con nợ bố nó. “Bà ấy có đồng, nên tốn tiền lắm. Nghĩa là tháng nào cũng phải hầu lễ ở một đền. Hầu lễ là phải như thế này này”. Nó ưỡn ẹo lắc mông đi đi lại lại, mắt lảng lơ lăm lét liếc. Bọn con gái lớp tôi cười rơi cả ô mai. Bố nó là phó giám đốc Ngân hàng thành phố, người nồng nặc mùi tiền, theo tiêu chuẩn được mua rẻ một căn hộ rộng bảy mươi hai mét vuông. Nhà nó đang tìm cách mua nốt căn hộ cũng rộng như vậy ở bên cạnh. Tôi bấm chuông. Đến nhà cái Thảo, tôi hãi nhất là phải gặp bà nó. Bà nó già lắm, đầu trọc lóc bị liệt cả người nằm sát một góc buồng trong cùng. Bố nó chăm bà nó đã được mười lăm năm. Chuyện bố nó nuôi mẹ được đăng lên mục “Giữ gìn truyền

thống cũ” của một tờ báo Đoàn. Mẹ nó cắt bài báo ép lên khung kính treo ngay lối cửa ra vào. Phía trên bài báo là một tấm ảnh cả nhà nó đứng quây xung quanh bà nội đang móm mém cười trong bộ áo dài đại lễ màu điều. Có lần tôi theo cái Thảo đem cơm vào cho bà nó. Cơm có chả quế, có thịt rim, có bát canh rau ngót thả giò sống. Cả mâm cơm để trong một cái quang bằng mây. Cái Thảo đứng ở cửa buồng lấy một cái đòn tre dài câu cái quang vào giường bà nó. Tôi đứng thập thò ngoài mà vẫn hắt hơi. Cái mùi khăm lăm khó tả mà mười một năm sau tôi sẽ còn phải gặp khi đi thăm con bé Thuý Hoa bị ết giai đoạn cuối. Trong buồng lờ mờ sáng hơi hám kinh khủng. Bà nó chột sữa “gâu, gâu”, cái Thảo cẩn thận nhấc cái đòn tre ra, ở trong cái quang mây lúc này lộn xộn những bát đĩa của bữa trước. Cái Thảo nói là tuần nào vào sáng Chủ nhật bố nó cũng thuê người đến buồng bà nó làm vệ sinh. Phun nước hoa Pháp cũng chỉ được hai ngày. “Bà ấy chúa trù là đồ ỉa đùn”. Cái Thảo nhếch mép khúc khích. Những năm đó dù có tiền vẫn chưa có thói quen thuê người giúp việc. Mẹ nó có nhờ một đứa cháu họ xa ra làm lật vật việc nhà dưới danh nghĩa đi học nghề may. Cái chị người ở ấy tôi gặp vài lần, quê sát bờ biển nhưng chân tay trắng lóp một cách quái dị. Không hiểu sao chưa được ba tháng mẹ cái Thảo cào vào mặt bố nó rồi đuổi đứa cháu họ về quê. Bố cái Thảo ra mở cửa cho tôi, cái Thảo đi học thêm Anh văn chưa về. Tôi vào nhà, bố cái Thảo đang ở nhà một mình xem băng vi deo. Bố nó nói là đang làm luận văn tốt nghiệp trường Đảng cao cấp, rúc đầu quá đành xem phim giải trí. Tôi nhìn vào màn hình và tôi cứng người đỏ mặt đến chết lặng. Một người đàn ông và một người đàn bà đang trần truồng ôm nhau. Tôi quay mặt ra cửa lí nhí hỏi cái Thảo bao giờ về. Bố nó lại gần tôi cũng nhìn ra cửa nói nó sắp về. Rồi ông ta nhè nhẹ quàng vai tôi khẽ ấn xuống mời ngồi. Chợt trong buồng có tiếng tru lên, giữa những tiếng tru dài dứt quãng là những tiếng sữa. Tôi hắt tay bố cái Thảo rồi vùng chạy. Tôi

hoảng loạn đập cái mi ni Sài gòn phóng như điên về nhà. Sáng hôm sau tôi đau bụng. Tôi đã bị thành thiếu nữ một cách khốn nạn như vậy.

“Em có cay nghiệt quá không?”

Tôi gật đầu. Đèn đường nhờ nhờ nhưng không hiểu sao hắt vào khuôn mặt nhà văn một ánh sáng trắng và dịu. Anh khẽ gỡ điều thuốc cháy dở ở tay tôi mà tôi không biết đã tự châm từ lúc nào.

“Anh mời em cơm chiều, chúng mình đi uống rượu nhé”

“Anh sẽ viết những điều em kể chứ”

“Cũng có thể, mà hình như em ghét đàn ông lắm à”

Vũ cũng hơn một lần hỏi tôi những câu giống như vậy. Tôi lắc, tôi nói là tôi yêu anh. Vũ hôn tôi lên trán, có cái gì vô cùng dịu dàng ở cái hôn ấy.

“Anh yêu em nhiều lắm. Anh không phải là nhà văn nên anh không biết tả như thế nào. Anh chỉ biết nói đơn giản là anh yêu em ngay lần đầu tiên khi gặp.”

Vũ nằm sấp cạnh tôi. Cả một bãi cát hoang mang trắng ở rìa đảo Phú Quốc chỉ có hai chúng tôi. Nắng nhiều nhưng dễ chịu, tôi lim dim ngủ. Ở bên Vũ lúc nào tôi cũng bình yên. Vũ chăm chú đọc cuốn tiểu thuyết của nhà văn tặng tôi. Muốn hiểu một nhà văn tốt nhất là nên đọc sách của họ, tôi tò mò nghĩ thế. Nhà văn cười buồn buồn gật gù ký loằng ngoằng vào trang 3 để trắng, mặt vẽ rất tiếc khi đưa tôi quyển cuối cùng mà anh có. Sách của nhà văn không được tái bản, còn tôi, đời nào tôi chịu cầm bản phô tô. Vũ có rất ít

thời gian đọc sách văn học, nhưng nghe anh nói thì anh biết rất nhiều. Cái quan trọng nhất ở người đọc là cái cách đọc. Tôi đọc dù nhanh hay dù chậm đều rất chóng quên, bởi tôi phân tâm. Tôi băng quơ.

“Anh có thích cuốn này không”

“Anh đang đọc dở. Ông nhà văn này đã già chưa”

“Trẻ lắm, bằng đúng tuổi anh”

“Anh đâu có trẻ, em đừng làm anh tủi thân”

Tôi vùng dậy ngấu nghiêng hôn môi anh. Không phải vì tôi yêu anh mà tôi nịnh anh trẻ, tất cả các báo chí đều gọi anh là vậy. Truyền thống văn hoá Việt nam thường trọng người già, những bộ trưởng chưa tới năm mươi đều được coi là những chính khách trẻ. Nhà văn trẻ thì được săn siu một ít, lưng lửng cộng trừ bốn mươi. Tôi xem qua ti vi hội nghị những cây bút trẻ, ca me ra quay nhanh. Loang loáng những cái đầu và trên màn hình chỉ hiện lên một màu muối tiêu.

“Chúng mình hôm nay ăn tối luôn ở đây, có người mời”

“Anh thấy ngại không”

Vũ gật đầu, nhưng anh vẫn cười để tôi yên lòng. Tôi yêu anh và tôi hay lo cho anh, nhiều khi thất hết cả ruột. Chúng tôi đã và sẽ ở Phú Quốc chừng ba ngày, ba ngày là có hai đêm. Tôi biết người mời chúng tôi bữa tối. Đây là loại người mà tôi ghét. Không cần phải đến lúc yêu Vũ, trước đây đã thật lâu, tôi phải vắt vả tập giấu cái thói quen yêu ghét lộ ra mặt. Dối trá là dấu hiệu của trưởng thành, và cao hơn thế, biết dối trá người ta mới dám sống.

Gã giám đốc khách sạn quốc doanh tự cho mình là hiểu chúng tôi, chiều chực đợi lúc chiều muộn sẫm mặt người mới thì thào mời đi ăn cơm tối. Vũ không thích nhưng tôi lưỡng lự nhận lời. Hôm đón riêng tôi ở phi trường của đảo, gã cũng thì thào mời tôi lên cái xe Camry. Tôi khó chịu bảo, anh nói to lên được không. Gã nhũn nhặn cười cầu tài. Vũ vào thành phố Hồ Chí Minh chủ trì một cuộc họp để giải quyết những lằng nhằng trong việc xây dựng một trung tâm thể thao. Quá mười hai giờ khuya, mô bai của tôi rung sáng hiện số của Vũ.

“Em vào với anh”

“Em đợi anh ra Hà nội, chúng mình đi Đồ sơn cũng được”

“Không anh nhớ em, và hơn cả nhớ em là anh cần em”

Tôi biết những lúc nào Vũ phải nói câu ấy. Đó là một lần mùa Đông tan họp Quốc hội. Đó là một lần mùa hè khi Vũ miễn cưỡng ký kỷ luật một người bạn. Chị vợ của anh ta đi xe hơi riêng đến tận nhà của Vũ vật vã khóc rồi tàn cuộc chơi chơi nhảy la hét tục tằn. Rất nhiều người vất vả đề tiện lươn lẹo để không đột ngột lắm được làm quan, nên nói chung trong quan trường thời nay bị vắng thiếu một hạ tầng cơ sở văn hoá. Rồi lần gần đây nhất, khi anh chính thức từ chối cái chức vị quyền bộ trưởng. Chúng tôi im lặng cả chiều, anh cho tay vào ngực tôi, đầu dựa vào vai tôi, thỉnh thoảng thỉnh thoảng lại nhấp một ngụm Gin nhỏ tôi đưa. Tôi buột hỏi tại sao và ngay sau đó xin lỗi anh. Tôi và anh có một thoả thuận bất thành ngôn là không bao giờ tôi hỏi về công việc của anh.

“Em chưa biết ai to đến như thế đâu”. Tôi nói với nhà văn

“Nhưng anh biết, anh không bịa đâu”

Những người làm quan cao chức to đa phần đều là những người khác thường. Chính khách lớn cũng giống như những nghệ sĩ lớn những thương gia lớn, không thể đem những tiêu chuẩn thông thường mà đo lường họ được. Những ý nghĩ riêng của họ khi hiện hữu thành thao tác cụ thể đều có ảnh hưởng kinh khủng tới cộng đồng xung quanh. May mắn cho một đất nước nào đó khi có đông những chính khách lớn những nghệ sĩ lớn những thương gia lớn. Tất nhiên những người dân bình thường sẽ chỉ có được sung sướng hạnh phúc khi tất cả bọn họ đều là người tử tế. Nhưng làm được người tử tế là điều khó lắm.

“Liệu nhân vật Vũ của anh sẽ là người tử tế không?”

“Anh sẽ cố. Có điều quan trọng nhất là chính anh ta cũng phải cố, mà điều ấy người viết văn bất lực.”

“Em không hiểu, em tưởng nhà văn là sáng tạo ra nhân vật”

“Về lý thuyết đơn thuần thì có thể sẽ là như vậy. Thế nhưng chưa có người viết văn tử tế nào dám vỗ ngực là mình sẽ sắp xếp được cho tương lai của nhân vật. Trước một trang viết mới người viết tử tế nào cũng đều tự biết là mình đang đứng trước một cái đầy bất trắc không đoán định được. Pie Bê du khốp và Anđrây Bolcolxky trong bản thảo đề cương chi tiết của Tônxtôi khác xa với chính họ khi tiểu thuyết Chiến tranh và Hoà bình được xuất bản. Ở tất cả những trường dạy viết văn bình thường, các giảng viên bình thường đã giảng cho những học viên bình thường rằng Flaubert đã run rẩy và bất ngờ thế nào khi ma đam Bô và ry uống thạch tín.”

“Thế mọi nhà văn đều bị động như thế à?”

“Anh không biết. Nhưng có một nhà lý luận văn học chia nhà văn ra thành hai loại. Loại biết viết và loại không biết viết. Hai loại này không bao giờ

thừa nhận nhau. Cái câu “văn nhân tương kính” là lập cước trên mẫu lý luận này. Chính vì vậy cả hai loại này đều là văn nhân.”

“Thế loại nào thì đông hơn”

“Tuỳ thời. Có những thời loại biết viết rất đông và có những thời loại không biết viết đầy ngập nhan nhản”

“Thế chúng ta đang ở thời nào”

Nhà văn bỏ điều thuốc nhìn tôi, mắt anh cười nhưng khuôn mặt trông rất tội nghiệp. Tôi phì cười và anh cũng bật cười.

“Nếu không biết chắc chắn em là người mẫu thì anh nghĩ là mình đang bị hỏi cung”

“Anh thông cảm vì lần đầu tiên em gặp một nhà văn. Hơn nữa em lại không biết anh thuộc loại biết viết hay không biết viết”

Hai chúng tôi bây giờ đang ngồi trong một bar nhỏ. Theo quy hoạch giả tưởng của Ủy ban thành phố thì đây là khu phố cổ. Những người lãnh đạo của thành phố càng ngày càng biết lãng mạn. Hà nội có phố cổ là một đề tài tranh luận tốn nhiều tiền ở nhiều cuộc hội thảo có đông người nước ngoài yêu Việt nam. Tất cả những gì muốn có giá trị bắt buộc phải có lịch sử. Và như Bettran Russell đã nói thì, lịch sử ba phần tư là bịa đặt còn lại một phần tư là thành kiến. Các quan chức có văn hoá, trừ gái tân thì hầu hết đều yêu đồ cổ. Tôi uống một cốc bia tươi với sườn cừu nướng, còn nhà văn không ăn, anh nhâm nhi từng chén lẻ Simirnov. Buổi chiều đầu hè của Hà nội thật giống cái buổi chiều hôm tôi và Vũ ở Phú Quốc. Ba chúng tôi ngồi trong một lều gỗ nhỏ, mái lợp tre trông ra biển xanh sẫm có màu khó tả. Chúng tôi đã bỏ không ở khách sạn Sài gòn Phú quốc vì chiều nay khách sạn đón một

phái đoàn đặc biệt. Trưởng đoàn hình như là một phó Tổng thống của nước
Ngụy cũ, Việt Nam cộng hoà. Ông ta dẫn đầu một đám thương nhân nửa ta
nửa Mỹ vào đây đầu tư làm sân Gôn. Ông ta trong khi thua chạy chắc vẫn
cầm theo được một ít tiền, bây giờ quay lại theo chính sách hoà hợp hoà giải
dân tộc. Đi theo ông ta có nhiều quan chức đương nhiệm ở thành phố Hồ chí
Minh. Đã có thời hai bên bắn huyệt nhau. Chính khách muốn làm hoà thì tốt
nhất là rủ nhau đi chơi Gôn. Ngày xưa thằng Xuân tóc đỏ huyền hoàng đã
cứu cả hai dân tộc Việt Miên chỉ bằng một ván ten nít. Phía chân trời có
những chiếc thuyền nhỏ và trên thuyền có những ngư dân mặt đen lăm lăm.
Tôi và Vũ lang thang đi chơi chợ ở huyện đảo, cả chợ nồng nồng một mùi
gió biển, không tanh và tôi thấy dễ chịu. Chỗ chúng tôi đứng là một bến cá,
vào giờ đầy duy nhất có một thuyền đang xuống lưới. Hai vợ chồng chủ
thuyền khoảng chừng bốn mươi nhưng sáu đứa con của họ đã lắt nhắt từ tám
đến mười lăm tuổi. Tôi giờ cái Camera Digital, bọn trẻ con nhe răng cười
còn bố mẹ chúng vẫn cầm cúi chọn cá ném vào các rổ. Khách mua cá là một
bà tiểu thương sồn sồn, bà này nói nhanh tôi không nghe kịp và bà ta nói rất
nhiều. Phụ cho bà ta là một thanh niên quắt queo lái một chiếc Honda 67
buộc hai thùng tre to, ở đảo này người ta gọi là cái lả. Tôi tò mò quay
Camera xem anh ta sẽ lái thế nào với hai cái thùng đầy cá vật vờ như
vây. Anh thanh niên bước lên thuyền, người đàn ông chủ thuyền chỉ tay về
phía cuối bánh lái. Anh ta mở cái khoang gỗ nông lôi ra một nồi cơm nguội,
giữa nồi là một bát nước mắm lênh bênh vài xác ớt xanh đỏ. Sau cái nồi là
một chai sáu nhăm, còn hơn nửa rượu màu lơ nhờ đục. Anh ta nghiêng chai
tu từng ngụm lớn, nhón tay mỗi một miếng ớt rồi xuống thuyền đập cần đập
nổ máy xe Honda. Cái xe không loạng choạng, đi một vệt rất tài tử trên con
đường đất hẹp khuất dần sau những dàn hồ tiêu. Anh chủ thuyền chừng cũng
xong việc lững thững lại gần chai rượu ngồi bệt xuống sàn. Thằng con trai

lớn lông tơ mép lò mờ chùi tay vào quần đến ngồi sát gần bố. Hai người đàn bà bắt đầu choang choác chuyện tiền nong và hai gã đàn ông bình thản uống rượu trong sầm sập hoàng hôn biển. Tôi đóng Camera. Tại sao người ta khổ thế mà vẫn thích uống rượu, khi uống nhiều như vậy họ có bớt khổ không. Tôi chưa chơi Gôn và tôi cũng chưa bao giờ giống họ, tôi không có cái vất vả của họ nhưng tôi nao nao. Vũ nói là thu nhập của ngư dân đảo Phú Quốc vào loại ổn định nhất cả nước. Tôi hỏi là vùng nào người đánh cá khổ nhất. Vũ trầm ngâm, đã là nông dân Việt nam thì chẳng có nơi nào sướng cả. Gã giám đốc và Vũ nhậu một con tôm hùm chừng hai ký. Một thanh niên đẹp trai mặc bộ đồng phục khách sạn khéo léo lấy tiết con tôm pha rượu. Gã giám đốc nói là phải vất vả về tận Sài gòn để kiếm anh này ra đứng bếp, lương trả cao và chỉ đứng bếp khi có những đoàn khách đặc biệt. Tôi lơ đãng uống bia Corola với thịt vịt nướng.

“Chị rất sành ăn, thực ra món vịt ở Phú Quốc mới là món nổi tiếng”

Vịt làm thành năm món, món nào cũng ngon, tôi khoái khẩu ăn hết tô cháo đầy phơn phớt đồ xanh để nguyên cả một đùi vịt.

“Anh chị có muốn nghe đờn ca tài tử không”

Vũ lắc đầu, còn tôi muốn đi bơi và tôi đã bơi rất nhiều. Khi tôi bơi ra xa, không cần ngoái cổ lại tôi cũng thấy cặp mắt lo lắng của Vũ. Tôi sẽ đùa anh, tôi hụp đầu lặn, nước biển buổi chiều trong và ấm không nhìn được xa vì trời đã nhờ nhờ nhưng dưới đáy biển những tảng đá đen nhiều hình thù kỳ lạ thì thấy rõ nét. Tôi cố rờ tay lên mặt rêu mịn trên một tảng đá. Hình như có tiếng Vũ gọi, tôi quẫy người nổi và thấy Vũ đứng hẫng ra ngoài lều bôn chôn

vậy. Tôi thông thả bơi vào, tôi biết tôi yêu Vũ nhiều lắm. Gã giám đốc vẫn kiêu cưỡi cầu tài chạy đến bên Vũ chỉ cho anh một cái xuồng máy khuất sau đám lá. Có một thanh niên cũng mặc bộ đồng phục khách sạn đang ngồi trên đấy. Xung quanh anh ta chất đầy phao cứu hộ. Vũ đưa tôi chiếc khăn tắm, tôi choàng chặt quanh người, tự nhiên tôi thấy lạnh. Gã giám đốc cố kìm mắt nhưng vẫn lộ một cái liếc nhanh lướt dính qua ngực tôi.

“Chị uống tý Whisky này đi, làm ấm người tốt nhất là bằng rượu”

Tôi được nghe kể rằng những người ngư dân khi làm ấm mình thì uống nước mắm. Mà hình như chỉ ở Việt Nam mới có nước mắm. Nước mắm của đảo Phú Quốc thật sự là ngon. Tôi không sành ăn, vẫn phải pha thêm vào đấy một ít mỳ chính vắt thêm tý chanh. Bố tôi lúc ngà ngà say thường kêu bọn Hà nội bây giờ đã mất cái thói quen ăn nước mắm nguyên chất. Song thân nhạc sĩ Đoàn Chuẩn nổi tiếng là người Hà Nội gốc buôn nước mắm giỏi nên ca từ của ông lãng mạn một cách đậm đặc. Còn đám nhạc sĩ bây giờ thì hình như chỉ thích loại nước chấm magi nhãn hiệu “Ngon Ngon”. Gói bột gia vị biếng nhác đã làm tha hoá bọn đàn bà. Bố tôi khinh bạc chỉ gấp rau chống đũa nhâm nhi vĩa chén rượu thuốc. Đấy, ông Vũ Bằng và ông Thạch Lam đã nói như thế này này. Mẹ tôi công khai bĩu môi, ẩm thực gia Bắc hà toàn những thằng nói phét, nhất là cái lão Nguyễn Tuân. Ăn chim bồ câu quay mà chỉ ăn cẳng chân thì là ngu chứ tinh tế gì. Miếng ăn miếng uống vào mồm là cả một sự khôn dại chứ đừng có diễn. Người tình của mẹ tôi hơn một lần thật thà nói rằng nhà tôi đúng là nhà trí thức. Người trí thức cãi nhau thường không thấy vắng tục mà chỉ toàn vắng chữ.

“Anh ăn chút cháo nhé”

Tôi tắm nước ngọt xong quay ra ngồi cạnh Vũ. Gã giám đốc và đám đệ tử đã cáo lui, hình như Vũ có tiền một đoạn, ở vị thế của Vũ đương nhiên phải có nhiều xã giao. Tôi rót đều hai ly rượu và mong anh đừng mỗi một nữa. Đã thấy những ánh đèn thuyền chài hắt sáng ở phía khơi xa. Chiều đang hết sẫm dần vào tối, mặt Vũ thật nhiều những nét trẻ con. Vũ duy nhất có một đứa con trai đang học năm thứ ba ở đại học đường Berkely. Tôi chưa bao giờ thấy mặt cậu ta kể cả qua ảnh. Có đúng một lần Vũ nói, con giai của anh giống mẹ. Tôi sững sốt buông cái dĩa sườn cừu nướng.

“Thế anh Vũ có vợ à.”

Nhà văn gật đầu “ Anh ta cưới vợ năm hai mươi sáu tuổi.”

“Ừ, anh phải viết khác đi, em chẳng thích giống thế đâu.”

Tôi không nũng nịu, tôi sẽ nói với nhà văn rằng mình đã nhiều lần quen bọn có vợ. Hoặc đạo mạo muối tiêu hoặc mượt xanh đen nồng mùi dầu chải tóc, đàn ông có vợ hầu hết đều nói dối thành thần. Rất thích chứng tỏ mình là sâu sắc là đau khổ. Bọn tởm, cứ sến ra là sờ soạng vụng trộm. Tất cả bọn đó đều hèn nhát một cách sỗ sàng. Tôi nhớ về gã thầy giáo dạy tiếng Anh đã luyện được giọng trầm ấm ma mị cô đơn, sành sỏi như cặp chị em sinh đôi mà phải khóc. Còn nữa chứ, cái gã đầu hói dạy môn Triết, cái hồi sinh viên của tôi chưa thành người mẫu. Bàn tay gã nhờn nhờn lấy bầy cầm tay tôi xem bói khi tôi đến nhà riêng của gã xin điểm qua môn. Những gã giáo viên dâm dục chẳng nghĩ được chiêu gì khác ngoài chiêu xem chỉ tay.

“Em đánh đá quá”. Vũ vuốt tóc tôi.

Tôi choàng tay quanh cổ anh

“Anh có biết tại sao em yêu anh không”

Vũ lắc nhưng rồi anh lại gật. Mắt anh xa xăm nhìn ra biển. Tôi nhìn theo anh. Biển sẫm đẹp quyến rũ lạ kỳ. Tôi day dứt nhớ cái ngày đầu tiên tôi gặp anh. Cái ngày lãng đãng đẹp như là trong tiểu thuyết./.

2

*

* *

Khi bắt đầu một chiêm nghiệm ví như suy ngẫm một dụ ngôn trong Tân ước hay tham vấn một công án Thiền, nội lực của kẻ nhập môn thường rất mạnh. Cái mạnh của sự hồn nhiên của người khởi đầu, cái mạnh của sự háo hức sốt ruột muốn biết tất. Những vấn nạn đã gặp đều mong sẽ được giải quyết rõ ràng. Chính vì thế những vỉa mạch ở tâm sâu suy nghĩ thường bộc lộ rõ nét. Những tác phẩm đầu tay của các thiên tài, phần lớn đều là kiệt tác. Nó hay bởi những tươi mới nồng nức, nó hay bởi những sâu sắc trong trắng đậm dẫu ẩn chủ quan. Đây là thời kỳ trăng mật của tác giả và tác phẩm. Cùng cái gọi “trưởng thành với thời gian” tất cả trở nên chín chắn hơn, nôm na là thành thạo và sành sỏi hơn. Rất nhiều nhà văn đã coi đây là sự tha hoá. Cái bóng khổng lồ của độc giả, sự hữu hình hoá của cái danh và cái lợi, luôn đè sau lưng của người viết. Và đương nhiên phải có một sự thoả hiệp. Nghề văn là nghề ngồi nghĩ. Nó chưa hẳn đòi hỏi sự cô đơn nhưng tuyệt nhiên không cần sự ẩn chứng của đám đông. Một thuật ngữ của nhà Phật Đại thừa hay dùng có tên là chỉ quán. Dừng lại và quan sát. Nó là thao tác cơ bản giúp người tu hành bình thường đạt tới cảnh giới khác. Nhà văn bắt buộc phải biết dừng lại quan sát chính mình. Khi văn chương trở nên nhanh nhẹn hoạt bát thì nó đã

đánh mất đi một yếu tính quan trọng nhất của nghề, sự thông thả. Tôi ơi, xin đừng vội. Cùng làm một nghề nghĩ với đám văn nhân còn có nhiều người khác ở các ngành khác. Ví như các khoa học gia chẳng hạn. Họ cũng không trốn nổi cái đà trượt từ sức ép ngoại cảnh. Nhà vật lý lý thuyết lỗi lạc S.Hawking tác giả của cuốn Best-seller “Lược sử thời gian”(A brief history of time from the Big Bang to black hole) có nói. “Trong giai đoạn đầu tiên, giai đoạn “cổ điển” của con đường sự nghiệp của tôi, tôi đã viết cuốn sách “Cấu trúc ở thang vĩ mô Không -Thời gian” in năm 1973. Tôi không có ý định khuyên độc giả đọc cuốn sách đó, bởi vì nó quá chuyên sâu và tương đối khó đọc”. Một lời thú nhận thật thà. Sẽ rất nhiều người đạo đức đem những luận thuyết nhân văn nhân bản khi gió gì đó ra bào chữa, ở đây xin không bàn. Khoa học hay văn học nói riêng, cũng như những nghệ phẩm có tính nghệ thuật thuần túy nói chung không nhất thiết phải phổ cập. Đã là nhận thức chủ quan thì bất chấp những cái nhìn khách quan. Mọi sự ưu tú đều mang số ít, số đông chỉ có vai trò khi cái quá trình nào đó đã hoàn thiện hoặc đã đến điểm dừng. Rõ ràng S.Hawking sốt ruột muốn trở thành một thiên tài được đông người công nhận. Thế nhưng cũng cái thao tác tạm gọi là “tha hoá” này xét dưới góc độ tôn giáo thì lại hoàn toàn khác. Với những đặc tính ưu việt mà chỉ riêng nó có, Tôn giáo siêu thắng ra khỏi những ràng buộc của cái chung và cái riêng, nói cách khác, của cái “một” và cái “nhiều”. Nó giống hệt như cuộc sống nhưng luôn tái tạo cuộc sống theo chiều kích hướng thượng hoặc hướng nội. Nó tìm được cân bằng trong mọi mâu thuẫn bởi cái nhìn toàn tri, bởi cái tôi vô ngã. Hãy xem tiểu sử hành đạo của thái tử Tất Đạt Đa, một tiểu sử bình dị không khác chúng ta. Và cũng ngay sau khi đạt tới cảnh giới toàn giác tối thượng, Đức Phật ngồi dưới gốc bồ đề đã giảng Hoa Nghiêm, một bộ kinh luận được coi là có phẩm cấp cao nhất theo mọi nghĩa. Kinh Hoa Nghiêm đương nhiên là uyên áo, nó có một hình thức phức

tạp hơn rất nhiều so với những ngôn từ khác vốn dĩ bình đạm của Đức Phật. Đối tượng nghe giảng thuyết, thấp nhất cũng phải là các bậc A la hán (một trong những vị thể chứng quả của Ngộ). Thời gian sau không xa, khi hành đạo Đức Phật đã giảm tông, Người giảng Tứ Diệu đế và Bát Chánh Đạo. Tại sao Đấng Đại Giác lại phải xoay chuyển pháp luân. Có phải Người đã thỏa hiệp. Rất nhiều chú giải của đám hậu bối cho rằng sở dĩ có điều ấy bởi lòng đại từ đại bi vô lượng của ngài. Đây cũng chỉ là một cách nói, mà nếu phải nói thì Đức Phật đã từng tuyên xưng, trong bốn mươi chín năm thuyết pháp ngài không hề nói gì. Đây là điểm khác biệt giữa ngài và chúng ta. Chưa bao giờ có nhà văn lại không có tác phẩm, khoa học gia lại không có công trình nghiên cứu, họa sĩ lại không có tranh. Chúng ta muốn thông giao với người khác bắt buộc vẫn phải cần một sự phiên dịch. Văn nhân bị kẹt bởi ngôn ngữ. Nhà khoa học bị các công trình đề đầu, họa sĩ bị nhàu nát bởi màu và nét. Chúng ta không thoát khỏi ngoại cảnh. Chao ôi, hạnh phúc làm sao được thành nhà văn mà vô ngôn./.

3

*

* *

Cái ngày đầu tiên khi Vũ về nhận nhiệm sở với tư cách là sếp đứng đầu của một ngành, không rõ vào thời gian nào. Nếu để nhớ thì vất vả lắm, và trong sâu xa Vũ chẳng muốn nhớ. Qua áo khoác, gió mùa Đông Bắc xoáy buốt. Trời nắng chang chang nóng. Có một bể bơi không tường chắn, rất nhiều thiếu nữ mười sáu mười bảy năm ngón ngang phơi người, tự lấy tay xoa ngực trần bằng những nắp hộp kem loãng ngoằng chữ Hàn quốc. Trên ti vi cũng nhan nhản phim Hàn. Những bộ phim đương nhiên là hấp dẫn vì nội

dung đều có một bi kịch đương nhiên là thâm, chuyện tình giữa anh Chimđangsun và cô Xinhiếp. Phố hầu hết nhỏ đường đất, vỉa hè được lát bằng đá cẩm thạch xa xỉ đỏ sẫm màu huyết dụ. Vũ lảng máng nhớ tên phố, cái tên có vẻ nửa Hà nội nửa Sài gòn. Thường thường, các cơ quan trung ương chỉ đóng ở hai nơi đó. Sương ngọc Oanh. Bà này cũng có thể là nữ thi sĩ thời Nam kỳ thuộc Pháp, cũng có thể là nữ anh hùng lao động thời miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nói chung, đàn bà khi không bị vướng vào lăng nhăng thơ phú thường hay đảm đang chăm làm. Vũ căng mắt ngắm cái chợ cóc, san sát những quán ăn bán lẫn lộn bún riêu cua với hủ tiếu, bún bò giò heo với cháo lòng tiết canh. Nhìn người ta ăn mặc càng thêm hoang mang. Một cô bé hơi hênh lỗ rốn phong phanh áo không tay cỡ rộng. Anh chàng dâm dăng đi cùng, bên trong hai áo len, ngoài nặng dày một áo khoác. Gã đều cẳng sành điệu cẩn thận chèn cổ bằng bốn vòng khăn phụ la dạ Tàu. Cái ô tô chạy cốt một bánh tám nghìn mã lực, lừ đừ đưa Vũ đến ngôi nhà có ba cửa sổ dùng luôn làm cửa ra vào. Ngôi nhà xây theo kiểu nông thôn Trung bộ, ba gian hai chái mái lợp gianh, vách nện đất. Nó lênh khênh cao, khoảng chừng mười một tầng. Đi lên đi xuống hoàn toàn dùng thang máy. Người tiền nhiệm hôm qua bàn giao công việc lại cho Vũ nói rằng, hoạn lộ đương nhiên lúc thăng lúc trầm. Đi lên chưa chắc đã là phúc, đi xuống chưa chắc đã là họa. Ông ta ý thức rõ ràng được việc mình phải đi tù. Thời buổi này, Vũ cười an ủi muốn ông ta nói nốt. Ông ta im lặng chiêm điếu ba số thả khói mù mịt về phía anh công an non choẹt đang đứng ở góc phòng. Không phải ông ta sợ mà ông ta có cái khoái thích lấp lửng. Làm cho người kế nhiệm đau đầu cũng là một cái thú. Căn phòng giành riêng cho Vũ, xa xỉ kiểu tỉnh lẻ. Vũ ngồi vào ghế, tự thấy mình đang ngồi ngược. Giá mà ngồi xuôi thì hay hơn. Có cô bé lễ tân mười chín tuổi vừa thi trượt đại học mặc váy ngắn đang rón rén bung chai bia lạnh đi vào. Cái bụng. Vũ nhìn ra ngoài

đường, một đoạn phố đẹp với dang dở các công sở đặc trưng kiểu kiến trúc Pháp. Mù mịt bụi và sệt đặc tiếng ồn xe ủi. Thị trưởng thành phố quyết định tận dụng khoảng trống giữa khuôn viên các biệt thự, xây thêm nhiều chung cư cao tầng giá hạ cho dân nghèo. Ông hứa với cử tri là dù thành phố có được điện khí hoá một trăm phần trăm, thì mười năm nữa vẫn cho phép những hộ ở chung cư được đun bếp than tổ ong trong toa lét. Phố lưa thưa gió, vài nữ sinh trung học áo dài trắng chậm chậm đạp xe ăn quà vặt lang thang trốn tiết. Những dây coọc xê hằn phía lưng lấm tấm mồ hôi trinh bạch. Những cây sấu nổi rễ già, những cây bàng lá lác đác đỏ, tất thấy đều mọc xuôi. Thiên nhiên yên ả, trên thì là trời dưới thì là đất. Lờ đờ sên trôi chảy như ca từ trì trệ của Trịnh công Sơn. Nhiệt kế trong nhà chỉ sáu mươi hai độ xê, cái nóng rất thật làm Vũ tỉnh táo. Người đầu tiên theo lịch làm việc sáng nay Vũ cần gặp là vụ phó vụ giải thưởng. Ông ta xuất thân từ cầu thủ bóng rổ, rất lùn, nên sau đó có chuyển sang chơi bóng đá. Ông ta đã viết nhiều đơn tố cáo sếp cũ cảm động và có văn, về sau một đầu nậu sách tuyên lại rồi sửa sang chút ít in thành ba tập truyện ngắn bán rất chạy. Mồ hôi nhễ nhại trong bộ com lê tuyết xi len, Vụ phó khúm núm.

- Thưa anh, đây là đề cương chi tiết về kế hoạch huấn luyện của mítxtơ Tép.

Vũ khê liếc tập giấy dó khổ A4, loại giấy đặc biệt chỉ dành riêng cho những nhà thơ là đại biểu quốc hội. Các trang phía trong, đều viết theo kiểu thư pháp đang thời thượng, bay bướm bút lông mực Tàu song ngữ Anh Việt. Tiền làm bản thảo chắc chắn không thua giá tiền xây một ngôi nhà tình nghĩa cho trẻ em bị chất độc da cam. Bìa ngoài cùng in đậm màu mè dòng chữ bằng máy la de, hứa là chỉ sáu năm nữa Việt nam sẽ hoá rồng, chắc chắn tham dự vòng chung kết bóng đá World Cup. Những thăng cổ nổi gân

thường là thần nói phét, Vũ tò mò nhìn chân dung mítxơ Tép được phóng to in cuối bìa sau. Ngài Tép có bốn chân, nghe đồn là chuyên gia bóng đá của FIFA. Liên đoàn đang lưỡng lự mời ngài ký hợp đồng làm huấn luyện viên trưởng của đội tuyển. Trả lời phỏng vấn trên tờ báo Bóng đá ngày nay vợ của Tép ghen ngào nói thích ăn mắm cáy xào pho mát trộn với rau muống luộc. Nếu liên đoàn chịu tăng lương cho chồng của bà thì Việt nam hiển nhiên sẽ là quê hương thứ hai.

- Các anh định thế nào.
- Dạ thưa, ông ta có cái chân trái rất khéo ạ, và ông ta biết đánh gót bằng cả bốn chân.
- Các anh định để ông ta thi đấu à.
- Dạ không, nhưng bóng đá Việt nam đang khủng hoảng trầm trọng về kỹ thuật cá nhân. Hơn nữa ông này rất có cảm tình với chúng ta, ông ấy đã hát ka ra ô kê cả bài Trống cơm bằng tiếng Việt.

Kể ra thì cũng là một tư duy không dở. Vũ lác đác nhớ lại hai nữ nghệ sĩ rất quây Joan Baez và Jane Fonda, đã một thời đại diện cho người Mỹ tiến bộ. Về sau hình như cả hai đều bị lộ là gián điệp. Nhưng không sao, người gốc gác nông dân Việt thường sâu xa cảm tình với bất cứ ông tây bà đầm nào biết hát quan họ hoặc mặc áo có in cờ đỏ sao vàng. Vũ đứng dậy tự mở cửa tủ lạnh, hy vọng nhiệt độ trong nhà sẽ giảm đi vài độ.

- Thế tại sao các anh nhất quyết loại ông Tôm.

Vụ phó khẽ liềm môi liếc nhanh những chai Heineken xếp đầy trong tủ lạnh. Cái thói quen hay chơi ăn gian làm mũi Vụ phó giật giật. Hồi còn chơi vị trí

tiền đạo cho một đội ở Hải phòng, Vụ phó khi lữ chũn nhảy lên đánh đầu thì thường khéo léo chơi bóng bằng tay. Nếu giải năm đó Vụ phó không bị một gã thủ môn, bây giờ đang làm vụ trưởng, xông vào đấm vỡ mũi thì Vụ phó đã đoạt giải đôi giày vàng.

- Dạ thưa, bởi hai lý do ạ. Thứ nhất là ông Tôm chỉ có ba chân, và thứ hai, bên bộ Đại học đã đưa công văn chính thức xác nhận ông này có bằng tiến sĩ toán.

Vụ phó hồn nhiên tin rằng đã đá bóng giỏi thì rất khó học chữ giỏi, đặc biệt là những cầu thủ quen chơi bóng bằng đầu. Những người đầu đặc khi tét đầu bóng thường đi căng và khó đoán hướng. Khá nhiều những tuyển thủ của đội U17 hoặc đội U21 đang cố gắng hoàn thành chương trình tiểu học. Một hiện thực tồi tệ, hiện thực này phải được cải tạo. Vài quan chức thể thao đang chạy tiền làm tiến sĩ thể chất hệ tại chức đau đớn tuyên bố. Một dân tộc khôn phải là một dân tộc khoẻ. Vụ phó phản đối, một khẩu hiệu vớ vẩn hàm hồ. Vũ ngồi gà gật trên ghế chủ tịch đoàn của hội nghị “ Thể thao Việt nam - nhanh hơn, cao hơn, xa hơn”. Ngồi cạnh Vũ là phó Thủ tướng, khi buồn ngủ mặt ông trông thật hiền. Trên bục phát biểu, ông thạc sĩ điền kinh, sếp của liên đoàn bóng đá bị chột cả hai mắt đang đều đều thao thao đít cưa. Ngữ điệu dịu dàng thấm đẫm chất séduxen. Hội trường trang nghiêm im phăng phắc. Ba phân tử đại biểu đã thiu thiu ngủ có định hướng. Hầu hết bọn họ là dân chuyên nghiệp hợp nên mắt vẫn mở to cổ vẫn thẳng, phải tinh ý lắm mới nghe thấy tiếng ngáy khe khẽ. Vũ nhấp nhỏm một ngụm bia, nghiêm khắc nhìn vào mặt Vụ phó.

- Tôi rất khó chịu với mọi biểu hiện mất đoàn kết

Vụ phó nuốt khan, nhìn màu trắng bột bia in lờ mờ trên mép sếp, lấp bắp.

- Dạ thưa, toàn là những lý do chuyên môn thôi ạ

Vũ cười khẩy, trước khi Vũ được điều về làm sếp cái ngành này, Vũ đã nghe quá nhiều chuyện. Trả lời phỏng vấn trực tiếp trên ti vi, trưởng và phó một tiểu ban khạc đờm vào mặt nhau. Cả hai đều dân võ xịn, phản ứng lẹ, tránh được. Báo hại cho anh bình luận viên đang sưng sờ há hốc mồm, nuốt trọn nguyên cục.

“ Cậu nghĩ là sẽ trị được cái đám đó không”

“ Dạ thưa, chắc là cũng có cách”

“ Mọi người tin cậu. Thể thao ở ta vai trò không chỉ đơn giản là thể thao. Nó phải có tính tư tưởng. Đám trẻ bây giờ sống hỗn loạn quá”

“ Dạ thưa, cũng có thể bọn trẻ đang bị trống rỗng”

Người sắp ký quyết định bổ nhiệm Vũ, ngược lên, vẻ ngạc nhiên buông bút.

“ Thế những lý tưởng mà tôi với cậu đã thuộc lòng thì để ở đâu. Phải bảo vệ phải giữ gìn những giá trị truyền thống chứ. Đâu phải ngẫu nhiên người ta giới thiệu cậu. Cậu có ngần ấy thâm niên kinh nghiệm công tác Đoàn rồi còn gì.”

Vũ muốn lật người để đỡ căng thẳng nghĩ. Thật khó chịu cái nặng nề của cảm giác bóng đè. Vũ hiểu. Rất nhiều người có thuyết phục rằng trong đám trẻ đã thường trực một tinh thần nồng nàn yêu nước. Chỉ cần tìm ra phương cách cho bọn chúng tự biểu hiện là đương nhiên bọn chúng sẽ quên hết mọi sự. Lùa bọn trẻ tới sân vận động trong đồng phục có màu quốc kỳ xem đội

tuyển quốc gia thi đấu, đó là cách hay được áp dụng nhất. Thanh la trống chiêng náo bạt cùng tiếng hô nhịp nhàng “Việt nam cố nên, Việt nam cố nên”. Đơn giản vậy sao hả đám trợ lý tham mưu nông nổi. Vũ và những người như Vũ thỉnh thoảng hiểu rằng, tinh thần yêu nước tuyệt nhiên không phải ở những ồn ào gào thét xôi thịt, nhưng khó thật. Đương nhiên bọn trẻ sẽ không nên biết những nguyên nhân đấu đá đang có nhiều nhan nhản làm thối rữa một nền thể thao đang có vẻ lành mạnh ổn định. Nhỏ thì từ những hợp đồng quảng cáo bóng đá, lớn thì từ những thâu cày xây dựng sân vận động, những trung tâm thể dục. Bọn vụ trưởng vụ phó này đâu có quan tâm me sừ Tôm hay Tép, bọn họ chỉ biết sau đây sẽ vơ vét kiếm được những Ba ba Thuồng luồng. Vũ san một nửa cốc bia cho Vụ phó, dù sao, giữa cái đám lồn nhồn quanh Vũ, Vụ phó cũng đáng kể là tay thật thà. Có tiếng chuông điện thoại di động, Vũ móc phôn xua tay cho Vụ phó đi ra. Ông này ngơ ngác quay lưng, rõ ràng chưa quen với kiểu làm việc của sếp mới.

- Trưa nay anh có về ăn cơm nhà không.
- Có thể có
- Anh đã hứa với thằng Bảo rồi đấy. Một người cha chân chính thì phải giữ lấy lời mình hứa

Một câu thoại chắc chắn là của phim truyền hình Việt nam phát trên VTV3. Các đạo diễn với mặc cảm mình đã là thằng mất dạy, nên luôn luôn nhồi vào mồm đám diễn viên những mẫu câu đấm đầy đạo đức. Vũ hạnh phúc nhớ đến cái hồi vợ mình đang say mê phim bộ Hàn quốc, thà ăn nói kiểu dịch ầu sướt mướt như vậy còn đỡ tệ hơn. Nhưng khó trách lắm, hấp lực của ti vi đối với đám đàn bà là rất khó cưỡng. Mẹ vợ Vũ vốn Thứ trưởng về hưu đã ngoại bảy mươi, dạo này những lúc ghen ngược, cũng đều nhí nhảnh chua chát cái

giọng tấu hài của chương trình “ Gặp nhau cuối tuần”. Vũ khép cửa phòng mình chân trần đi dọc hành lang. Nhòn nhột dưới chân Vũ, sàn lát đá hoa Mỹ có trải một lớp rom mỏng se se vàng. Nội thất kiểu này đang là thời thượng, trở về nguồn. Những cánh cửa các phòng đều khép hờ, từ trong vọng ra lạch xạch tiếng gõ bàn phím máy vi tính. Nghe tiết tấu của nhịp gõ thì biết hầu hết mọi người đang chơi game. Sáng nay Vũ có đọc qua bản giải ngân dự án “ Tin học hoá trong hệ thống quản lý hành chính thể thao”, số tiền đã chi là năm tỷ một. Tại sao không là tám tỷ. Nói cho công bằng, ở một số trò chơi điện tử phức tạp như War Craff hoặc Para Troop thì tính thể thao cũng thấy có. Kỹ năng uyển chuyển co duỗi ngón tay có lợi cho môn Wushu và bóng ném. Chợt chỗ ngoặt hành lang, cô bé bung bia ban nãy đi lướt qua, rõ ràng cô bé không mặc quần áo gì. Vũ dụi mắt, tự nhiên thấy người bỗng bênh hoang mang. Hồi ở cơ quan cũ, cô bé thư ký hai mươi tám tuổi hơn một lần tự tụt quần áo đứng giữa phòng Vũ nước nở khóc. Nước mắt lênh loãng của cô bé chảy lênh láng xanh lét một màu đô la Mỹ. Vũ dừng bước, không gõ cửa bước vào phòng có biển đề, Vụ Trưởng. Ngài Vụ trưởng hồi trẻ là thủ môn thần tượng của Vũ. Ngoài tài bắt bóng dính, anh nổi tiếng có tài đá phạt đền. Những đường bóng căng toàn đi vào góc hiểm, mười lần ăn cả mười. Mãi về sau báo chí mới được thủ môn thổ lộ, nhìn quả bóng tròn mấy năm ở điểm mười một mét anh chỉ duy nhất nghĩ đến mong đít mẹ vợ. Hơn chín năm chịu đựng ở rề đã đọng trong anh một mối căm thù sâu sắc. Vũ điềm đạm nhìn quanh phòng. Một trung niên dài chừng hai mét bảy năm, nửa nằm nửa ngồi trên bàn làm việc, đang đều đặn ném một quả bóng tennis cũ vào mặt tường đối diện. Bóng nảy ra và anh ta khéo léo gọn gàng bắt dính, mồm thao thao rành rọt đếm “ Tám tư, tám năm, tám sáu”. Nhìn thấy sếp, Vụ trưởng đang lãng mạng nhớ nghề cũ cứng người bắt trượt bóng. Quả tennis nảy lại gần Vũ, đúng tầm tay, Vũ chớp gọn.

- Tám mươi bảy.
- Dạ thưa anh, vâng ...Dạ thưa anh

Vũ thân mật.

- Mỗi một sáng ông có luyện tới năm trăm lượt không.
- Dạ thưa anh... Em muốn công tác tốt ạ.

Đa phần các nam Vụ trưởng đều thích đi mát xa có bọn thiếu nữ chân dài đứng dận lưng, Vũ cũng thích. Muốn đảm bảo vị trí công tác tốt thì phải có sức khỏe tốt. Cũng như muốn có sức khỏe tốt phải có vị trí công tác tốt. Câu hỏi con gà có trước hay quả trứng có trước luôn là vấn nạn đầy lúng túng trong việc phát triển cán bộ lãnh đạo. Vụ trưởng đau đầu, liên miên tổ chức hội thảo nhằm tháo gỡ. Các bữa ăn trong hội thảo, ngoài Whisky, đại biểu bắt buộc phải ăn cháo gà với trứng chần. Tỷ lệ ăn trứng trước cháo là chín mươi phần trăm. Vụ trưởng tuy bằng không cao nhưng giỏi lý thuyết. Chính Vụ trưởng là người chấp bút cho dự án xây dựng các đội tuyển U14. Các bé trai và gái chỉ cần học hết lớp một. Quan điểm về trang bị kiến thức cho vận động viên, là chỗ sáng duy nhất nổi sự rạn nứt giữa Vụ trưởng và Vụ phó. Có điều, tối thiểu chiều cao của mỗi tuyển thủ phải là hai mét sáu. Có châm thước mười lăm xăng ti mét cho các đội tuyển cò. Vũ ngồi lên mặt bàn mà Vụ trưởng vừa tụt xuống, dưới tấm kính dày kẹp rất nhiều ảnh của Iasin, của Đi nô Dốp, của Ôliver Kan cắt từ tạp chí. Vũ châm thuốc, soi mới nhìn gã Vụ trưởng.

- Anh căn cứ vào đâu mà đưa ra cái tiêu chuẩn hai mét sáu

- Dạ thưa anh- Vụ trưởng lấp bắp một cách thật thà- em căn cứ vào em ạ
- Sao anh không căn cứ vào tôi

Mặt Vụ trưởng khẽ tái nhợt, anh ta mơ hồ cảm thấy mình sai ở đâu đó. Trước hôm Vũ cầm giấy bổ nhiệm, Vụ trưởng đã mong manh biết. Anh ta đi cùng cô vợ nặng tạ rưỡi, rụt dè bấm chuông rồi lom khom chào vợ Vũ. Một chai Giôn xanh, một hộp Chocolate nhân ngày mừng Tám tháng Ba sắp tới. Hôm đó là 28/2, đằng đằng hơn mười ngày nữa theo lịch biểu in tay bán nội bộ, tuyệt không có một ngày lễ lớn. Cái phong bì có năm trăm đô dụ dằng nằm dưới đáy túi. Vụ trưởng không dám nhìn thẳng, hay vợ chồng Vũ đã hồn nhiên sơ xuất chỉ thu hoạch bề nổi. Vụ trưởng lập cập mở ngăn kéo, rút ra tập bản thảo gốc của dự án, giở thật nhanh đến trang 231 “ Những qui chuẩn khi chọn các tuyển thủ”. Vụ trưởng rút bút kim ghi nhấn nốt vào bên lề. Bổ sung, các tuyển thủ nam bắt buộc phải đẹp giai. Hồi hộp, Vụ trưởng đưa hai tay trình cho Vũ. Vũ cầm bản dự án khổ mét hai tiện tay quạt cho loăng đám khói đang quần đặc quanh mặt. Máy điều hoà nhiệt độ để nấc quá thấp, từ bàn thờ Thổ Địa được kê rất kín đáo cạnh gầm tủ, những dây khói hương nghi ngút bị đông lại nhờ nhờ như kem xộp. Vũ cố cười chân thành để an ủi Vụ trưởng đang hoang mang. Vũ đã tự biết tại sao gã thủ môn nổi tiếng một thời về đá phạt đền lại trở thành Vụ trưởng. Dù sao gã còn nhanh nhẹn hơn đám người đứng đầu hội đồng trọng tài mà hôm qua Vũ gặp. Trời sầm ối mưa, phòng họp lờ nhờ sáng, bọn họ ai nấy đều sùm sụp cái kính râm. Không thể hiểu nổi hội đồng này, có chín người thì bảy người là uỷ viên chính thức trong ban chấp hành trung ương hội người mù toàn quốc. Vũ về phòng mình, khoá chặt cửa, tắt mô bai, ngắt hết các dây điện thoại cố định. Vũ rút ngăn kéo lấy quyển Playboy xem thật kỹ cái ảnh to in trùm cả trang đúp, lơ mơ thêm ngủ. Có tiếng gào gọi tuyệt vọng của cô bé thư ký bùng

bia, rằng là đã đến giờ họp. Vũ nhè nhẹ nhắm mắt gục đầu xuống bàn.

Và Vũ mở mắt ra. Cái hơi lạnh trong xe camry bao giờ Vũ cũng ngủi thấy một mùi tanh khe khẽ. Chỉ là giấc mơ thôi. Tất cả cái nhắm nhí đấy chỉ là một giấc mơ. Vũ còn nhớ rất nhiều giấc mơ của năm thứ nhất sinh viên. Tất cả những giấc mơ đều nồng mùi ngai ngái lầy nhầy lạnh quanh chỗ bụng dưới, rất đặc trưng cho thời trai trẻ. Mơ linh tinh kể cả lúc khó ngủ. Tuyệt trắng xừ lạ day dứt nổi trăn trọc xa nhà. Các giấc mơ màu kem lờ mờ nhưng minh bạch nhẹ nhõm dễ chịu. Không biết đến lúc nào, những giấc mơ của Vũ là tả rưng dần. Ba năm rưỡi làm ở Thành Đoàn, tuyệt đối Vũ không thấy mơ. Ngay lúc ấy Vũ đã biết là tại sao. Lúc Vũ lấy vợ, Vũ lãng đãng mơ lại. Vào lúc đó, có nhan nhản giấc mơ Vũ không thể nhớ. Nó thường nhợt nhạt và ngô nghê. Bất hạnh là những giấc mơ không màu không mùi và lặp lại. Sau khi yêu Cẩm My, Vũ thêm thói quen chợp một giấc nhỏ trên xe riêng. Và lần nào Vũ cũng mơ. Con mộng mị dài lộn xộn trong một giấc ngủ ngắn. Nếu đó là lỗi, thì là lỗi của Cẩm My. Cô âu yếm để Vũ gói lên đùi rồi băng quơ lan man hát. Nó không phải là ru và Vũ dịu dàng ngủ. Trước đây khi đi xe, Vũ có thói quen nghe tin thời sự từ các đài BBC hoặc RFI, buổi phát sóng bằng Việt ngữ. Đôi lúc, Vũ nghe lại những báo cáo những tường trình mà dàn trợ lý của Vũ đã đọc vào băng cát xét hoặc ghi vào đĩa CD. ở văn phòng, Vũ ngồi nhiều giờ xem băng Video, những thước phim quay nội bộ. Bất cứ trường đoạn nào có sếp, Vũ đều ấn nút slow. Những động tác chậm rãi thường biểu lộ cá tính. Có một vị uỷ viên Trung ương, mỗi khi day dứt nhắc đến chống hối lộ, không hiểu sao rất hay nuốt ngậm nước bọt. Thời gian của một ngày đối với Vũ là ít hay nhiều. Hạnh phúc nhất là được sống cho cái mà mình thích. Cẩm My chột ngừng hát.

- Sao anh không ngủ nữa đi.
- Đã qua Ninh Bình chưa.
- Em không biết. Anh Long ơi, anh Vũ hỏi là đến đâu rồi.

Long là lái xe của Vũ, ngay từ hồi Vũ mới được tiêu chuẩn có xe riêng. Hình như Vũ nằm mơ thấy cậu ta, cảm ơn Chúa, một giấc mơ thật lợi hại. Long chưa đến bốn mươi, là dân đạo gốc, giáo dân của giáo xứ Nhạc Giao. Nếu tính theo rế má đây mơ lằng nhằng thì Long là anh họ của Vũ. Ông ngoại cậu ta với ông nội Vũ là anh em thúc bá. Vợ Vũ rất không ưa Long, nhưng không thể kêu ca được gì. Chị muốn đi lễ bà Chúa kho từ ba giờ sáng. Vâng. Hôm nay chị phải hầu Đồng đến mười hai giờ đêm, chú nhớ sang phủ Giầy đón chị. Vâng. Thường đây là những lúc Vũ đang công tác ở nước ngoài. Nghĩ cho cùng, vợ Vũ tận dụng xe công cũng là do tham vật. Vợ Vũ liên doanh với vợ một tay khá gộc bên Bộ Ngoại giao, thầu hẳn một đội xe mười bảy chiếc. Có bốn chỗ, có mười hai chỗ, toàn xe Ford Lazer hoặc “mọc” Transit. Không thêm làm dịch vụ du lịch, không chạy thuê, chỉ chạy theo yêu cầu của một đám đồng bóng quan bà, tự hạch toán đã thấy lời khủng khiếp. Xuân thì lễ hội vía Bà ở Châu Đốc. Hè thì lộn về hành hương lên chùa Đồng Yên tử. Rồi thì đền ông Hoàng. Rồi thì am bà Chúa. Ba mươi hai nghìn ki lô mét vuông Việt nam đều là địa linh, chỗ nào cũng khẩn được Thần, chỗ nào cũng cúng bái được Thánh. Mà đi lễ đi lạy đâu có phải vì mình, vì chồng vì con hết. Tại số chồng làm quan cao chức trọng, hoạn lộ gập ghềnh bất trắc hiểm trở. Bọn tiểu nhân phản phúc nhưng nhúc đông, lác đác mới có vài ba quân tử tận tụy. Hoặc được làm ông hoặc xuống làm thằng, may rủi chập chờn trong gang tấc. Lạy Thần lạy Phật phù hộ độ trì cho nhà con thêm tài thêm lộc. Trời tru Đất diệt tổ tông khôn nạn nhà chúng nó. Xi súp quỳ khẩn lằm rằm. Thôi thì tiền nong là vật ngoại chi thân, cứ

làm mâm tương dâng lên các ngài. Có thờ có thiêng có kiêng có lành, truyền thống dân tộc nghìn nghìn năm đã đúc kết vậy. Phần chồng tạm tạm, còn con nữa chứ. Bọn trẻ ngây thơ chỉ quen trốn học, nông nổi tiêu tiền như nước làm sao biết được câu phúc đức tại mẫu. Thằng Bảo nhà Vũ chán đua xe máy, đại đột uống rượu lấy một cái Pho đem đi đua xe hơi. Thằng ngu ấy loạng choạng non tay, vọt qua xa lộ, đâm gãy cả đài biểu tượng “Tổ quốc ghi công” ở một nghĩa trang liệt sĩ. Đám đua có mười một chiếc ô tô đời mới, toàn của con ông cháu cha, bị đội cảnh sát cơ động của Tỉnh giữ. Vũ nghe nói con trai bị đập đầu lập cập cùng vợ mặt đang xanh mét nhều nhão khóc, phóng sang. Thằng Bảo khoác vai một con bé tóc vàng váy ngắn rách ngược đứng cạnh hai thằng mập mập bú sữa. Cả bọn tay chân quần băng sáng ngời, đang hô hô cười giữa những xuýt xoa của đám phụ huynh quan chức tròn xoe nhiều mỡ. Bọn trẻ đa phần đều ngoan, hiếm hoi mới có đứa dùng thuốc lắc, còn tuyệt đối không chích hút. Vợ Vũ hoàn hồn rung rức khóc, vô thức theo thói quen sờ xem chim thằng bé. Thằng Bảo ngượng đỏ mặt văng tục. Hồi cách đây hai năm lúc mẹ nó đang bắt nó ngồi ỉa bô thì con bạn gái cùng lớp phải đến bệnh viện phụ sản nằm đẻ ạo. Bố mẹ lũ kia cũng đến đầy đủ, quá nửa làm ở các ngành nội chính. Đám tiểu thư công tử bai bai các chú công an, dung dăng dung dẻ cầm mấy tờ biên bản phạt đem về nhà ép plát tíc làm kỷ niệm. Vũ áy náy nhìn viên đội trưởng già đang tủi thân đau đớn đứng hút thuốc một mình ở góc sân. Cái quân hàm thiếu tá nhẵn nhó bắt lực trên bả vai nhô xương. Thằng Bảo giằng lại cái phong bì mà mẹ nó đang định đưa cho ông Thiếu tá. “Lão khọm ấy lúc trước suýt tát con”. Vũ giơ thẳng tay tát thật mạnh vào mặt thằng con trai duy nhất. Đây không phải là lần đầu tiên Vũ đánh con. Thằng Bảo sắp được đi học ở Mỹ khóc gào lên. Nó dúi mặt vào đám thú nhồi bông lộn xộn trên giường, mấy tập truyện tranh Đô rê mon, vịt Đô nan của nó xoè tung rơi tã lả. Đã mười tám mười

chín tuổi, nhưng vì được chiều, thằng Bảo vẫn giữ nhiều thói quen từ hồi mẫu giáo. Chợt nó vùng dậy trề cái môi cong sụ sụ đầm nước.

“Bố đánh con nữa đi, bố tưởng bố hay lắm à”

Vợ Vũ đang định cong cớn bênh thằng con giai sợ đông cứng cả người. Hiếm hoi lắm thằng Bảo mới dám nói hỗn với bố. Vũ nặng nề sát lại gần thằng con, thằng tò tặc ấy không biết tránh tiếp tục lĩnh trọn một cái tát.

“Ông toàn đi chơi với cô giáo cái Bằng Lăng thôi”

Vũ mất bố sớm, không hiểu cái mặc cảm mà ông Freude nói là con trai thì ghét bố nó sẽ ảm ức kiểu như thế nào. Vũ cũng đã nhớ ra con bé gầy gò chân dài ngoẵng. Nó là bạn gái của thằng Bảo, là học trò lớp người mẫu của Cẩm My. Thỉnh thoảng những ngày cuối tuần, nó chủ động đến rủ thằng Bảo đi nhảy ở vũ trường Spark. Con bé mặc cái áo lửng ngắn, quần bò trễ cạp phơi một lỗ rốn tròn có móc cái khuyên hình đầu mèo trông rất lạ. Nó ưỡn ẹo chào Vũ mắt lim dim mồm nhai kẹo cao su. Nó trắng trợn khế lắc cái ngực nhỏ cho nhấp nhô gờn gợn sóng. Vũ cố kìm không liếc xuống phía bụng dưới của con bé. Con bé đã hơn một lần gặp Vũ với Cẩm My ngồi ở quán cá Lăng bờ bên kia sông Hồng. Vợ Vũ rú lên. Ông bà ngoại của thằng Bảo đang nghỉ mát ở vịnh Hạ long cách Hà nội một trăm bảy mươi ki lô mét về phía Đông, đang lơ mơ ngủ trưa giật bắn cả người. Thằng Bảo liếc bố, rồi lưỡng lự theo mẹ về nhà ngoại. Cái biệt thự ba tầng rười rượi sát hồ Trúc bạch, tiêu chuẩn được phân của bố vợ Vũ. Nếu cứ chiều theo ngách bậc quan lại ở thời phong kiến, thì bố vợ Vũ hồi hưu với hàm tương đương nhất phẩm. Hồi Vũ mới đến tìm hiểu vợ, nhạc phụ xét nét đong đếm. Vợ Vũ có nước da

phẳng phát màu gôm, mồm meo méo hơi giống quả tim và ngoài cổng nhan nhân Sơn tinh Thủy tinh đang đứng. Vũ không vút vả lăm khi phải chen qua đám đông vì vợ Vũ nũng nịu ngấm ngấm bật đèn xanh. Mị Châu nằm mơ cũng không kiếm được người vừa đẹp trai vừa tài đến thế. Đêm hôm trước Vũ lấy vợ, khoảng trời Hà nội lơ nhờ sáng bởi sánh đặc những giấc mơ nhiều như sao. Tất cả các thanh niên trí thức ưu tú đều khát khao nằm mộng được thành như Vũ. Cái ản ức mà họ miễn cưỡng cố giấu bị thùng vọt thăng hoa. Lòng thành thì cảm động tới cả trời đất, hướng hồ cái khao khát đầy đã có truyền thống từ ngàn đời. Chăm chỉ học hành xả thân phấn đấu để làm con rể của một cao môn lệnh tộc nhiều tiền lắm thế.

- Đến đâu thì mình xuống ăn trưa.
- Em đói rồi à.
- Không, tự nhiên em thấy người nôn nao.

Vũ lơ mơ cho hấn tay vào bụng Cẩm My, bụng cô rắn chắc mượt mà phẳng. Trước khi biết Cẩm My, Vũ có cái khoái cảm được để tay ở bụng dưới các thiếu nữ. Bụng các cô gái mới lớn sâu xa khác nhau, nhất là ở đám nữ sinh năm cuối. Hầu hết lỗ rốn của đám ở lâu ký túc xá thường mờ và mỏng hơn rất nhiều so với đám ở ngoại trú. Con bé người Hải phòng, bằng tuổi Vũ sang Nga sau một năm cười khanh khách. Con bé có thói quen làm tình chỉ thích cười ngược lên. Độ mài mòn phải có là tất nhiên, bọn em mạnh mẽ hơn và trung thực hơn. Vũ không muốn nhớ, Cẩm My âu yếm hơi hóp bụng. Có một hồi, hình như Vũ đang chán, Cẩm My suốt ngày gần anh. Vũ mệt mỏi buông, không gìn giữ nữa. Đang uống dở chai vang Sauvignon, Cẩm My ọe khan. Vũ hoang mang cầm nhẹ cổ tay cô. Cẩm My nhìn anh âu yếm tùm tùm.

“Đúng rồi anh ạ”

“Em đã thử chưa”

“Em hỏi thật. Anh thích hay không thích”

Vũ ngần ngừ, có lẽ chưa bao giờ anh nghĩ đến một cái tương tự như vậy.

“Anh có sợ không”

“Vừa sợ vừa thích”

“Thích bao nhiêu và sợ bao nhiêu”

Cầm My quyến rũ là vì cô ghê gớm, Vũ hơi né cái nhìn của cô. Cầm my mỉm cười, lấy hai ngón tay day day huyết Thái Dương cho Vũ. Vũ đau đầu, lưỡng lự định kể cho cô nghe giấc mơ đêm qua. Một ác mộng. Vụ đấu thầu cái sân vận động đầu tiên theo qui chuẩn quốc tế vỡ lở. Một mình Vũ ngồi bơ vơ trên ghế chủ tọa. Một bàn rộng san sát đủ các loại điện thoại hai màu đen trắng. Xa nữa loè nhoè có cây Thánh giá, lừng lờ không neo dính vào đâu. Mênh mông phía dưới là đại biểu gồm lãnh đạo các ban ngành chuyên môn dọc. Tầm tắp từng dãy áo sơ mi ghi nhật, cà vạt xanh sẫm. Nói chung, không khí kết tội những người có quyền có chức đều đậm đặc một màu đồng phục. Cả người Vũ run run, nửa nóng nửa lạnh. Một nỗi sợ hãi ú ớ đè chặt. Vũ rất biết là mình đang nằm mơ nhưng không sao thoát ra được. Trước mặt Vũ có năm cái ghế, trên mỗi ghế có dị dạng một hình người mà Vũ đã gặp ở đâu đó. Liên tục những nháy đèn flash, cả năm người oang oang nói không rõ tiếng vào micro. Quan chức ăn cắp đến lúc gần bị lộ thường thích trả lời phỏng vấn báo chí. “Tôi chỉ nghĩ đến tiết kiệm, tôi không ngờ mình bị lợi dụng”. “Cái này là quyết định ở trên, tôi chỉ thực thi với đôi chút sáng tạo”. Có hai cô bé nhà báo, chen sát lại gần Vũ. Một trong hai cô bé,

khoét cổ áo rất rộng lộ ngấn ngực nổi vòng, trắng ngần. Khuôn mặt nửa quen nửa lạ, nhang nhác giống cô bé lễ tân bung chai bia Heineken lạnh, vào cái hôm đầu tiên Vũ đến nhận nhiệm sở. Vũ tỉnh táo nún nún mồm. Cô bé kia, mắt lơ mơ lảng, mặt rầu rĩ trưng ra tập tài liệu lem nhem chữ viết tay. Nhà trúng thầu đã boa lại một tỷ lệ phần trăm kha khá, rất khó trong sạch để từ chối không cầm. Lớp tiểu học đi tham quan bị mái vòm thiếu xi măng rụng xuống. Vũ thét lên, giọng oe oe câm. Một tổng cục phó khóc. Một vụ trưởng ghen ngào nức. Rồi một Vụ trưởng nữa, gian trá khóc. Hai gã chánh phó giám đốc của một trung tâm thể thao cũng nhoe nhoét khóc. Tất cả giờ mạnh tay đều dẫn tát vào hai má theo kiểu Thái giám có lỗi, một nô tài đang thịnh hành trong phim Khang Hy đại Đế. Một thợ điện răng vẩu bắt vít những dây điện trần to bằng cổ tay vào năm cái ghế. Vũ sẽ sập cầu dao. Vũ nhìn lại năm gã thuộc cấp. Cái gã lã chã nước mũi mắt ráo hoảnh kia chuyên gạ Vũ đi mát xa. Còn cái gã hói có ngón chân cùm cụp nhang nhác Giao chỉ thì cứ uống xong hũ tắc kè thì đi tìm bọn con gái mới lớn để sờ ti. Vũ thờ dài nhìn những phong bì bay lả tả chập chờn như cánh dơi. Trước lúc trưa, Thủ tướng trực tiếp gọi điện đến cho Vũ, cục Cảnh sát kinh tế chuyển một báo cáo thẳng đến văn phòng của ông. Vũ hiểu, bên công an đã vào cuộc. Vũ ấn nút điện. Chợt Vũ rùng rợn đau đớn thét lên. Tay phải cầm cầu dao của Vũ đã sập nghiêng vào tay trái.

“Anh đừng chán nữa”

“ừ , anh chỉ uống nốt chén này thôi”

“Em uống với anh nha”

Cầm My muốn làm vui, cô nhái giọng Sài gòn. Cái quán ở chân dốc Tam Điệp, hai người đang ngồi, cũng là một quán quen. Nó cách quốc lộ chính

chùng ki lô mét rưỡi đường xương cá. Quán trồng nhiều kỳ hoa dị thảo, có bán thịt thú rừng thật. Gã chủ sẵn sất chừng năm mươi, sắc sảo kiểu dân thị trấn. Phía sâu trong cổ áo lính luôn cài đủ khuy của gã, lấp ló một vết sẹo dài dữ tợn. Hồi mới thông thương quốc lộ xuyên Việt, đoạn chân dốc này khét tiếng có nhiều cướp. Quán độc đạo. Long hay đi xa với Vũ, biết sắp kỹ tính nên loay hoay cố tìm. Cẩm My tò mò không dám hỏi Long. Liệu trước lúc ăn cơm nếu không làm đầu Thánh giá, anh ta có ăn được không. Long đang đứng gần cửa bếp, trầm ngâm xem hai gã trai lực lưỡng tay xăm trổ, thui con Cày hương. Giống như nhiều người ngoan đạo được làm ở các công sở lớn, Long ít nói kín đáo. Suốt tháng mùa Phục sinh, Long bí mật ăn chay trường. Vũ lơ đãng gấp miếng thịt Nhím ướp lá chanh nướng. Chợt rùng mình, Vũ mông lung nhìn núi. Cả một triền rộng nửa vàng nửa xanh, lúp xúp toàn cây hoang cỏ dại. Tuyệt đối không thấy bóng dáng của một loài cỏ thụ. Chẳng lẽ phong khí ở đây xơ xác đến vậy ư. Mấy tháng loanh quanh này, mọi sự trôi chảy không có chuyện gì, mà sao Vũ thấy loay hoay u ám.

“ Anh nhìn em đi”

“ ừ, anh đang nhìn đây”

Cái nhìn của Vũ trượt nhẹ ra khỏi mắt Cẩm My, trôi dần xuống phía dưới môi. Cẩm My mim mĩm. Cái nhìn trượt sâu xuống thấp hơn, Vũ ngừng ở đấy. Rồi Vũ ngẩng nhanh lên, Vũ không muốn Cẩm My biết những lúc Vũ đột ngột thèm cô là những lúc Vũ cô đơn khủng khiếp. Hồi Vũ đang ở giữa nhiệm kỳ Thành Đoàn, xảy ra chuyện đấu đá liên tiếp, hầu như tuần nào cũng phải họp tới sáu bảy lần. Cuộc cải cách Giá - Lương – Tiền cố gắng duy trì bao cấp là một sai lầm mang tính chiến lược. Không những dân bị nghèo đói mà ngay cả đám cán bộ trung lưu cũng sinh hoạt lay lắt cầm hơi.

Cụ Đỗ lao đao, người ta hả hê âm thầm đồn là kỳ tới cụ chưa chắc đã giữ nổi cái ghế Trung ương uỷ viên. Tay phó người miền rừng đang vất vả lưu manh đô thị hoá, thì thảo vào đám đông cốt để Vũ nghe thấy. “Thằng bố đi ăn mày thì thằng con đi ăn cứt”. Sinh hoạt chính trị ở cấp cao nhưng có đông nông dân thì vẫn đậm mùi nhiều xã. Vũ tan họp tối muộn nóng nực kiềm chế cố không lang thang ra phía đằng hồ Halais. Đám gái ăn sương rẽ tiền thập thò quanh bóng tối. Hội ấy chưa có nhiều khách sạn hoặc nhà nghỉ. Và tuyệt đối không có gái gọi cao cấp. Vũ thở dài hỏn hển. Vợ vũ đến giờ vẫn cứ làm tưởng những buổi tối nồng nhiệt của hội ấy là hạnh phúc.

- Nếu chiều nay đến nơi rồi mà chưa phải họp, anh đi lễ nhà thờ đi.
- ừ, anh cũng định thế.

Cầm My là thông minh. Được một phụ nữ thông minh yêu bao giờ cũng may mắn. Quá nhiều người đổ kị gọi Vũ là thằng Xuân tóc đỏ. Thằng Xuân chắc chắn là thằng số đỏ thật, bởi vì nó chưa bao giờ làm quan. Theo truyền thống quan chức, những vị đang đương nhiệm thường có ít bản khoản. Vũ lưỡng lự trông rỗng ngẫm. Cầm my âm thầm cũng biết Vũ một mình đi lễ. Một buổi sáng sớm đương nhiên có mưa nhẹ ở Đà Lạt. Cô quờ quạng thức dậy thấy vắng Vũ. Từ cửa sổ của khách sạn hai người ở, nhìn rất rõ sân Nhà thờ chính toà. Có con đường dốc nho nhỏ mờ mờ mưa bay, nó là một vài thứ đặc trưng cho thành phố nổi tiếng là buồn. Cô thấy Vũ chậm chậm đi lên bậc tam cấp, hai tay chân thành khoanh trước ngực. Vẻ mặt Vũ khó tả. Rồi còn một vài lần nữa, nhất là cái lần ở đảo Phú quốc. Cầm My đứng xa xa chò Vũ, Thấp thoáng nhìn ngôi nhà thờ cũ kỹ vách tôn mái tôn. Bữa trưa hai người uống Vang, Vũ có vẻ hào hứng hơn mấy ngày trước rất nhiều.

“ Anh làm gì trong đó mà lâu thế”

“ Anh nói chuyện với ông cha sở. Xứ đạo đó kêu là Hưng Văn”

“ ở giữa biển này mà mấy ông cha cũng mò ra được à”

“ Giáo dân ở đây quê gốc Quỳnh lưu Nghệ an, họ theo đạo sẵn từ đất liền”

Cầm My chưa bao giờ gắng hỏi là tại sao Vũ không rủ cô đi lễ nhà thờ. Vũ nhìn Cầm My cố đang ăn thử miếng Cầy hương om. Chưa bao giờ Cầm My biết Vũ có ông chú ruột là cụ linh mục Đức. Vũ không biết mặt bố, chỉ nhìn qua tấm ảnh chụp cũ kỹ, được rửa rất nét trên giấy lụa. Mẹ Vũ trở người thanh niên mắt sáng gây gò trong bộ áo chùng đen. “ Đây là chú Đức, ông nội của con chỉ có hai người con trai”. Cụ linh mục Đức để lại rất nhiều bản thảo, chủ yếu linh tinh bàn về Thần học. Một cuốn sổ tay dày, chắc viết trong nhiều năm, hành văn kiểu nhật ký nhưng không ghi ngày tháng. Có một tập giấy khổ nhỏ xít dòng viết về một giáo sĩ người Pháp tên là Alexandre de Rhodes. Nét chữ không giống lắm nét chữ ở bản thảo Thần học. Cuối năm 54, ông chú duy nhất của Vũ theo bọn phản động Công giáo di cư vào Nam. Sau ngày 30/4 bấy năm, Vũ vừa trẻ vừa bận nhiều việc có đi công tác vào Sài Gòn bâng khuâng nhớ ra đi tìm ông. Đến lúc mẹ Vũ gần mất, bà áy náy nhắc Vũ. Thật ra, trước cũng như sau ngày bà Anna Nghi mất, rất nhiều lần Vũ đã miên man đi kiếm ông linh mục chú ruột. Lúc đầu chỉ bâng quơ, về sau là một nỗi ám ảnh rất khó lý giải. Ông nội của Vũ giỏi chữ Hán biết chút ít nghề thuốc, là Chánh trương của một họ đạo rất lớn xứ Nhạc Giao. Cho đến tận giờ, Vũ về quê chừng hai lần, một lần đi với mẹ. Họ Nguyễn ở giáo xứ Nhạc Giao rải rác không đông, đông nhất là họ Phạm. Dân Nhạc Giao là dân đạo toàn tông. Nhà thờ chính xứ khi chưa bị bom Mỹ phá, được coi là một kiến trúc tôn giáo khá độc đáo của vùng Sơn nam hạ. Ông nội Vũ là một trong vài người chủ chốt thiết kế lên ngôi Thánh đường

đó. Cha xứ đầu tiên thuộc dòng Đa minh, người Tây ban nha. Ông này ghét Pháp tính hiền, rất được lòng dân bản địa. Giống như các chính trị gia khai quốc, những nhà truyền giáo tiên khởi, ông có vô số các ưu điểm. Khuyết điểm tệ nhất của ông là ham uống rượu mạnh. Khi lúy túy say, ông chui vào một góc trong phòng thay áo, ông ổng hát thánh ca. Nhiều bài văn dâng hoa vào tháng Mân côi có làn điệu chèo ở vùng này là của ông nghĩ ra. Toà Tổng muốn đổi, vì nghe đồn giáo dân lựa gạo nếp ngon nấu rượu chui, đưa ông. Ông chết bệnh gan vào những năm nhập nhoạng đầu thế kỷ Hai mươi. Và là cha người Tây duy nhất được chôn dưới nền cung thánh của nhà thờ xứ. Xe chạy tốc độ không cao và đường êm. Cẩm My tựa đầu vào vai Vũ gà gật. Những lúc thế này trông Cẩm My thật trẻ. Mấy tháng đầu mới yêu nhau, cả hai người đều cố tránh các chỗ có thể gặp phải người quen. Những người lạ nhìn Vũ và Cẩm My với một cái nhìn bình thường, Cẩm My rất thích điều đó.

“Anh thấy không, con bé chạy bàn nó hỏi, cô chú dùng gì ạ”

“ Em trẻ hơn anh nhiều lắm. Hơn nữa anh thì xấu mà em thì xinh”

“ Cái quan trọng mọi người biết là em yêu anh”

Thình thoảng hiêm hoi, Vũ bị gọi bằng chú và Cẩm My được gọi bằng chị. Vũ cười mỉm và Cẩm My lườm anh. Vũ biết, cô hoặc cậu bé đó mới đi làm. Lỗi việt vị ấy thuộc về kinh nghiệm. Con người hiện đại đã xảo trá vẫn đang khôn và khéo ra từng giờ. Nhiều nhan nhân những giám đốc những thương gia những lưu manh già cặp bồ với những nhân tình trẻ. Tay chủ quán phở phát mùi thảo khấu bán thịt rừng, có cháu ngoại vẫn xưng em ngọt xớt với Cẩm My. Vũ bật cười. Tiền bạc là phẳng được nếp nhăn xưng hô tuổi tác.

“ Anh lại nghĩ bậy bạ gì vậy”

“ Chúng mình yêu nhau được bao lâu rồi nhỉ”

“ Một năm lẻ bốn tháng và sáu ngày”

“ Em có chán anh không”

“ Thật khôn khổ cho em, em vẫn yêu anh”

Vũ khe khẽ hôn vào tóc Cẩm My, rồi còn cào Vũ thè lưỡi. Cẩm My cầm tay anh dúi sâu vào ngực cô.

- Mà anh ơi.

- Sao thế em

- Em buồn ngủ

Vũ rút nhẹ tay ra, vỗ đều đều lên vai cô. Cẩm My nhắm mắt, lông mi khép thật dày. Chợt cô ti hí láu lỉnh nhìn Vũ.

- Anh có muốn chúng mình chính thức ở với nhau không.

Vũ gật đầu rồi Vũ sườn sượt thở dài. Cẩm My xót xa. Chưa bao giờ, chưa ở đâu Cẩm My bắt Vũ lựa chọn hoặc là cô hoặc là một cái gì đấy. Vũ đắn đo tính và thường thường thì Vũ đã tính chính xác. Cuộc sống hiện đại luôn bất ngờ đưa ra những đề toán hiểm hóc, những người thông minh bắt buộc phải tìm được đáp số tối ưu. Không phải ngẫu nhiên Vũ có vợ có con có quyền lực có tiền tài. Và bây giờ Vũ đang có Cẩm My. ở Hà nội, rất nhiều lúc không hẹn, Vũ đột ngột đến đón cô lang thang đi ăn. Cẩm My dậy một lớp người mẫu trẻ ở cung Văn hoá, đều đặn vào hai tối thứ Ba và thứ Sáu. Vũ bảo Long đỗ xe ở góc ngã ba Trần quốc Toản – Yết kiêu, rồi lững thững đi

bộ qua sân rộng. Có một lớp trẻ con mặc bộ đồ đen võ sinh, đang tập Vĩnh Xuân quyền. Bọn nhóc vung chân đá, miệng ngâm thơ hét “Sát”. Người lớn khi giết ai không bao giờ hô hét. Cẩm My thường rất hạnh phúc khi Vũ đến bất thành linh. Vũ đi lên cầu thang, qua một hành lang rất dài dẫn tới một căn phòng phình bầu dục. Vũ nhìn qua cánh cửa khép hờ. Khoảng hai chục thiếu nữ mười năm mười sáu tuổi, bụng phẳng, đang nhún nhảy đi trong tiếng nhạc thành thị. Cẩm My không nhìn thấy Vũ nhưng cô mang máng biết anh đã đến. Cô ngong ngóng quay lại phía cửa, Vũ lùi một bước nép người. Cẩm My hoang mang đi ra, chắc nhiều lần cô đã bị hụt. Cô khẽ thò đầu rụt rè nhìn và Vũ hôn nhẹ vào trán cô. Cẩm My suýt rú lên và cô đã ghìm được. Suốt dọc hành lang vắng lờ nhờ đèn vàng, cô quàng hai tay đeo cứng cổ Vũ. Hai người liên miên hôn nhau. Cứ như thế suốt đến chân cầu thang, Cẩm My chợt nhớ ra.

“ Anh chờ em một chút, em lên xin phép bọn trẻ con để em nghỉ”

“ Sao em không nhờ cái Diệu Ly”

“Cái Ly hôm nay nó cũng nghỉ, nó phải dẫn khách đi xem đất”

Cẩm My thoăn thoắt chạy lên, tiếng guốc cô lộn xộn vang khắp toà nhà vắng. Diệu ly là cô bạn thân dạy cùng lớp, ang áng biết Vũ. Cô ta có đạo đức hoàn hảo của một người đàn bà đẹp tham tiền, tỏ vẻ ghen tỵ với My vì đoán Vũ là thương gia giàu. Vũ biết Cẩm My yêu anh và rất yêu những cái bất ngờ ở anh. Đôi khi Vũ phải tạo ra, tất nhiên, không cần phải cố lắm. Đơn giản là Vũ hay đi xa, Vũ luôn luôn bận và mệt mỏi, nhất là Vũ đã có một gia đình. Thời gian dành cho Cẩm My bao giờ cũng cuống quýt, cũng vội vã. Trong sâu xa, Vũ không còn đủ cuồng nhiệt để yêu nhiều như Cẩm My. Hồi mới yêu Vũ, Cẩm My không hề biết Vũ là một quan chức cao cấp đến vậy.

Đây là một trong vài điều, Vũ trọng và tin cô. Phụ nữ nói chung là những người bình thường có nhan sắc tầm thường, chỉ khi yêu, họ mới khác thường. Thế còn mình, mình có thật yêu Cẩm My không. Vũ lấy vợ, không cần trắng phớt lăm cũng biết là không yêu. Hôn nhân là lý tính là những thao tác sắp xếp hợp lý. Trừ bọn quá ngu, chưa có một ai dám chết vì thuần túy hôn nhân. Việc gì bắt buộc phải làm thì hãy nên làm một cách khôn ngoan nhất. Vợ Vũ mang máng nông nổi biết vài chuyện, dữ dội ghen rồi nức nở khóc ôm chặt thằng Bảo. Vợ Vũ đáng thương như bao nhiêu loại vợ, để làm cho cô ta hiểu là một việc khó ngang bằng lên giời. Với cô ta, thằng Bảo là một quý vật vô bờ vô bến. Vũ bỗng ngân ngán ghen ngào, người mẹ nào mà chẳng yêu con. Có cái gì ngấm ngầm đau đớn toang hoác phía sâu trong. Trước hôm lên nhận chức chừng hai tháng, Vũ cho xây lại mộ mẹ, ốp đá ganitô nhiều màu xanh đỏ. Riêng cây Thánh giá, Vũ đặt thợ Ngũ hành sơn làm bằng đá trắng. Hè vừa rồi, thằng Bảo từ San Francisco về, Vũ dắt nó lên tảo mộ bà nội. Thằng Bảo lộ ngọc tò mò vái cái bia, bắn khoản hỏi bố.

“ Tại sao bà lại lấy tên là Anna Nghi”

Thằng Bảo học không dốt lắm nhưng nó tưởng tên bà nội nó được đặt theo kiểu Elvis Phương hoặc Tony Bùi. Nó chưa hề biết, họ nội khi đến đời bố nó đều là dân đạo gốc. Tên thánh của Vũ là Giu se. Cha đỡ đầu là ông quản Hậu, có học một ít chữ nho từ ông nội Vũ, bán bánh mì sốt vang nổi tiếng ở trước cửa ga thị xã Ninh bình. Ông nội Vũ là cựu Chánh trương có biết phong thủy, từng đoán xứ đạo Nhạc giao sẽ có người thành đạt. Sau lễ rửa tội một tháng của Giu se Vũ thì ông nội nó mất bệnh. Tròn sáu tháng sau, vào ngày lễ Đức Bà lên giời, mười năm tháng tám năm 1954, bố Vũ bị ca nô Pháp bắn chết ở gần cầu Gián. Bốn năm sau, bố Vũ được xác nhận chính

thức là liệt sĩ. Kèm theo danh hiệu Anh hùng, ông còn được nhà nước Việt nam dân chủ cộng hoà truy tặng huân chương chiến công hạng nhì. Mẹ Vũ lúc hấp hối khát khao được làm phép xức dầu. Bà Anna Nghi sợ ảnh hưởng tới thằng con trai đã Đảng viên nên không dám nài. Sơ yếu lý lịch của Vũ, suốt từ hồi phổ thông lên đến Đại học, mục khai tôn giáo đều ghi : không. Họ nội họ ngoại phơi pha cùng thời gian thì nửa đạo nửa đời, mà cũng chỉ còn những chi lẻ xa xa ở dưới quê, đều ngại cho Vũ. Năm cụ bà Anna Nguyễn thị Nghi mất, Vũ đang là một thủ lĩnh hiếm hoi trẻ trong ban chấp hành Thành đoàn. Đám ma của mẹ Vũ làm bình dị. Cuối năm 1981, cả hai miền Nam Bắc đều đói kém. Người dân ăn bo bo, ăn mì sợi và xa xỉ ước ao được ăn gạo. Tối hôm nhập quan, mấy bà già hàng xóm hay đi lễ cùng mẹ Vũ ở nhà thờ Hàm long, sang ngồi quanh quan tài đọc kinh, Chúng con từ vực sâu kêu lên Chúa. Vũ ngồi bần thần trong góc nhà cùng với mấy ông chú bà thím bên ngoại ở dưới quê. Một ông chú họ, xuất thân là ông Từ trông đền, khó chịu nhìn các bà bên đạo. Lúc nấy, ông nhất quyết không cho các bà kê cây Thánh giá lên phía đằng đầu áo quan. Mấy bà này đành dựa cây Thánh giá nhỏ bằng gỗ vào giá sách của Vũ, trĩu nặng những quyển triết Mác Lê gáy tím đỏ, rồi lầm rầm lần tràng hạt. Xin Chúa mở cửa Thiên đàng cho linh hồn này được trở về quê mình, là nơi không còn chết chóc và là nơi hạnh phúc tồn tại muôn đời. Khoảng chín giờ muộn, một ông cha phục phịch to béo được mấy bà già có đạo mời đến. Đang thập thò thì bị gã phó phòng hành chính ở cơ quan Vũ, kiêm phó ban lễ tang, thô bạo đẩy bật ra. Ông cha béo chới với, nhưng vẫn cố vẩy ít nước phép về phía kẻ liệt. Gã phó phòng trừng mắt, dọa gọi công an hộ khẩu tới bắt về tội hành nghề mê tín dị đoan. Vũ hoang mang mặc kệ. Phía trên giá sách là bàn thờ gia tiên, sơ sài bát hương có ảnh Bác Hồ. Dưới là cái ảnh truyền thần chân dung bố Vũ, mặc áo trấn thủ quả trám có chéo một dây da xắc cốt, kiểu của những cán bộ Việt

minh cấp tiểu đoàn. Mẹ Vũ lúc sinh thời, vẫn đều đặn thắp hương làm giỗ chồng. Mẹ Vũ ở làng lương, khi xuất giá mới theo hủn đạo. Tối hôm đó, Vũ cũng giống như nhiều người dân lợm nhợm ở các đô thị miền Bắc, ý niệm về tôn giáo lung tung lơ nhờ. Một nỗi sợ không có hình vãng vát. Sáng hôm sau, cụ Đỗ biết tin buồn. Cụ hẹn là xong hợp mười hai rưỡi trưa, tự mình sẽ tới tận nơi. Và ngay từ tám giờ sáng, đám ma mẹ Vũ đột ngột đông. Những người sơ giao Vũ mới mang máng biết mặt chừng một hai lần, nườm nượp đến phúng. Đúng chính Ngọ, cụ Đỗ đi Von ga đen đến, mang theo một vòng hoa lớn. Mầu hoa trong vòng tết hình Thánh giá, quan chức lớn nhỏ ngày hôm ấy ngơ ngác nhìn không hiểu. Hồi lần đầu, chính thức được gọi lên nói chuyện với cụ Đỗ, Vũ cũng ngơ ngác ngạc nhiên. Đó là ba tháng sau khi Vũ tốt nghiệp đại học từ Nga về. Lúc ấy cụ Đỗ vẫn còn đang làm bộ trưởng của một bộ. Vũ đã biết tại sao mình được đi học ở nước ngoài. Vũ rất biết mình là con liệt sĩ, tiêu chuẩn tạm hoãn không phải thực hiện nghĩa vụ quân sự. Nhưng không phải bất cứ sinh viên bình thường nào cũng được du học ở Đông Âu.

“Cháu định đưa mẹ cháu về quê hay để ở Văn Điển”

“Dạ, cháu đợi bốc mộ xong đã”

“Mẹ cháu là người mẹ rất Việt nam. Cháu sống làm sao cho xứng đáng với bố mẹ.” Cụ Đỗ nhìn thẳng Vũ, một cái nhìn sắc sảo. “Từ giờ trở đi có chuyện gì, cháu cứ đến gặp thẳng bác”

Bố Vũ hy sinh sát ngày hoà bình. Điều này càng làm những đồng đội cũ của ông thêm thương tiếc. Cụ Đỗ cũng ân hận nhiều. Trong chuyến vượt sông đầy chủ quan ấy, bố Vũ đã chần lợc đạn lạc cho vị chính uỷ của mình. Năm 1958, cụ Đỗ khuyên mẹ Vũ lên Hà nội ở. Căn phòng hai mươi bảy mét

vuông trong một khu tập thể quân đội. Tuổi thơ của Vũ ẩm ắp kỷ niệm với đám trẻ con của khu kiều binh ấy. Trừ những lần phải đi công tác vắng, giỗ bố Vũ năm nào cụ Đỗ cũng đến thắp hương. Cặp mắt của viên Chính uỷ khét tiếng nghiêm bạo nhăn nheo đôi hàng lệ. Đến hồi Vũ lấy vợ thì mọi người công khai biết cụ Đỗ là nghĩa phụ của Vũ. Bố vợ Vũ cũng là đồng liêu với cụ Đỗ, phẩm hàm có thua kém tý xiu. Vợ Vũ chỉ biết bố mẹ chồng qua ảnh nên đương nhiên trở thành một con dâu hoàn hảo. Mỗi kỳ giỗ hai cụ, vợ Vũ đều làm không dưới năm mươi mâm. Chục năm lại đây, có xông xênh tiền, vợ Vũ còn lập đàn chay gõ mõ đọc kinh Phật làm rằm cúng trước suốt ba ngày. Hai sư ông hay được mời là Thích thanh Lập và Thích thanh Đĩnh, nổi tiếng là đạo hạnh cao vì tuy ăn nhiều món mặn nhưng không béo. Cả hai uống cạn hết chai Whisky màu khoai mật, lão đạo ngồi Thiền sống lưng vẫn thẳng. Vũ bực mình.

“Bố mẹ anh thật ra là dân Công giáo, em làm thế coi kỳ dị quá”

Vợ Vũ bị trách oan, nước nỡ tru chéo. Bố mẹ mất sớm không cho con cháu hầu hạ báo đáp. Bây giờ muốn báo hiếu chẳng làm cúng giỗ to thì làm cách gì. Vũ bất lực, sâu xa không thể tranh cãi. Vũ biết, tiền học phí đi Mỹ của thằng Bảo, cháu nội duy nhất của hai cụ, quá nửa gom góp từ tiền phúng giỗ. Hơn nữa, vợ Vũ là ngoan, tuy ăn học tân thời nhưng thuộc giống đàn bà nếp cũ, chỉ biết vợ vét rồi vun vén cho chồng con. Cách đây chín năm, vào một buổi chiều giỗ mẹ đúng ngày có mưa rào, Vũ âm thầm một mình đi lễ nhà thờ Nam đồng. Hôm ấy, phía dưới thêm tam cấp giữa cung Thánh, người ta để một giá gỗ to có cắm nhiều nến. Một ông cha già gầy gò đứng ê a đọc từ một quyển sách mỏng. “Thứ nhất thời ngẫm, khi Đức Chúa Giê su...”. Tiếng nguyện khàn khàn trong ánh nến leo lét phập phù cháy. Tiếng mưa trầm đều

trên nóc Thánh đường. Vũ chột hoang mang hình như là cảm động. Rất nhiều khuôn mặt người già nhăn nhoe sầm buồn vất vả giống khuôn mặt mẹ Vũ. Từ đạo trưởng thành biết kiếm tiền rồi kiếm quyền, Vũ rất ít khi nhìn kỹ mặt mẹ. Thằng bé phụ lễ cầm cái sào tre phía đầu có cái phễu chụp bằng nhôm mỏng, đi úp cho nến tắt. Mãi về sau này, lúc sắp gặp cụ linh mục Đức, Vũ mới biết lần đầu tiên mình được dự lễ trọng mùa chay. Người Công giáo gọi là ngắm mười lăm sự thương khó.

“ Anh có thuộc một cái kinh nào bên Đạo không ”

Có một lần Cẩm My không băng quơ lăm đã hỏi. Có phải cô đã nhận ra cái kiểu nhìn của Vũ khi đang đứng lưỡng lự gần nhà thờ. Về ngập ngừng, nửa như muốn nửa như sợ. Suốt đêm Vũ nằm cạnh cô cứ trằn trọc, thỉnh thoảng như mất kiểm chế, Vũ chồm lên trên người cô nửa hôn nửa cắn. Đạo này, Vũ vừa thèm ngủ vừa sợ ngủ. Chợp mắt là ác mộng. Những giấc mơ nặng nề giãy giụa mất đầu mất cuối, mà khi tỉnh, Vũ vẫn sền sệt bài hoại. Hai người đang ở một khách sạn nhỏ cách Hà nội chừng bảy trăm ki lô mét. Một chuyến giang hồ vất vả do Cẩm My xui. Buổi chiều, khách sạn có đám cưới, cô dâu chú rể trông nửa quê nửa tỉnh. Phòng cưới của những năm hai nghìn, vẫn còn đôi chim bồ câu xanh cắn vào một trái tim rừng rực đỏ. Suốt tiệc cưới đám thanh niên hò hét ép cô dâu chú rể phải hôn nhau để cho giống những phim trên ti vi. Cẩm My hóng hớt nghe ngoài hành lang. Hai bên bố mẹ đều là quan chức nhất nhì của cái thị xã này. Tiệc mặn xa xỉ, thịt rượu nhiều loại lỏng chỏng và đương nhiên ồn ào. Đã quá mười một giờ đêm, hai ông thông gia say lão đảo còn tranh nhau hát. Những bài hát hùng hực hành khúc. “ Ôi xương tan máu rơi lòng hận thù ngút trời. Sông núi bao nhiêu năm tách rời ”. Đám lâu la dưới trướng, bắt đầu thách đồ uống trăm phần trăm.

Lác đác vài vỏ Champagne và Brandy, còn nhan nhản nhiều hàng thùng Vodka. ở vùng heo hút này, người ta quen uống rượu trắng ngâm sâu chít, một loại côn trùng làm tổ theo mùa trong kẽ cây lau. Tất nhiên phải có loại ngâm mật Gấu, vài năm gần đây đang là Quốc tửu. Lúc nầy trên đường đi vào, gặp những ổ gà xóc nảy người, Long vừa lái xe vừa cẩn thận. Vách ta luy phía núi mới kè đá đã nham nhở sứt. Báo chí xúm vào chỉ trích, làm con đường nổi tiếng, nhưng đâu vẫn vào đấy, thậm chí tiền ngân sách cấp cho nó lại có phần dư hơn. Việt Nam có biết bao nhiêu con đường như vậy. Nó là những dự án trọng điểm cho các tỉnh khét tiếng bần hàn. Muốn xoá đói giảm nghèo thì giao thông phải đi trước một bước. Khi nói về thắt lưng buộc bụng để tăng trưởng kinh tế, phải chăng người dân đã hy sinh cả sự tăng trưởng của chính mình. Hai ông thông gia kia lúc họp dự án chắc được ngồi bàn đầu. Vũ cũng đã nhiều lần ngồi bàn đầu ở những phiên khánh thành cắt băng thông đường hoặc thông cầu. Nhấp nhô phía dưới, đám đông công nhân hóc hác tung mũ phấn khích. Hạnh phúc của người lao động thật giản đơn. Vũ lơ lửng trống rỗng. Thì kệ chứ. Vũ bực với chính mình. Cái cảm giác rất khó tả của một kẻ đã trót có chữ. Thỉnh thoảng đôi lúc bị vậy. Không phải bức xúc, không phải khó chịu. Những người làm quan thường ít khi bị ám ảnh bởi siêu hình hư vô. Vũ hình như đã là một trí thức. Vũ rút tay nhẹ nhẹ khỏi cổ Cẩm My, cô đang mơ cười thành tiếng, he hé cửa sổ đứng hút thuốc. Gần rằm hay sao mà trăng rờ rờ sáng. Những quan chức như Vũ đáng nhẽ không bao giờ phải đau đớn. Đủ chữ nghĩa đủ vị thế để tự biện hộ. Vũ lắc đầu nhả khói thuốc cong queo. Cũng có thể nói dối nhiều đến mức tin luôn vào điều mình đang nói dối. Thực ra mọi chuyện hành chính với Vũ vẫn đều đều xuôi xê. ở bộ Vũ, những việc phức tạp nhất đã may mắn đơn giản trôi qua. Vũ chẳng cần tủi thân khi chấp nhận tất cả. Thể chế hành chính ở Việt nam có một điều siêu việt. Nó tri trệ thích nghi bình thản tự điều tiết. Mọi sự sẽ là

tốt đẹp nếu đừng thêm ý tưởng mới mẻ gì, đừng thêm cách tân dữ dội gì. Đến khúc rẽ là rẽ, đến khúc quanh là quanh, còn đương nhiên đi thẳng là cứ đi thẳng. Ngân ấy kế hoạch, ngân ấy dự án trước sau loay hoay rồi cũng xong. Nước nổi bèo nổi là phương châm phát triển. Cái sâu sắc của người lãnh đạo ở chỗ, phải làm sao hạn chế tối đa số người biết được đâu là nước, đâu là bèo. Cách đây chừng một tuần, Vũ ngồi nghe một chuyên gia về phát triển chiến lược kinh tế, mạnh mẽ nói. Ông này đã có một thời gian phụ trách bộ Thương mại, bị huyền chức vì làm ăn thua lỗ liên miên. Ông là một trong những số hiếm Đảng viên cao cấp biết nhiều ngoại ngữ nhất. Thật ra để làm to thì chẳng cần ngoại ngữ, cái thứ xa xỉ này chỉ cốt loè những tay ngồi cạnh. Ông ta say mê nhận và đưa những dự báo đổi mới mà tới quá nửa là sai bét. Một cái ngu đặc biệt sang trọng thường thấy ở đám có quyền tự cho mình là giỏi. Ngành mía đường cả nước lụn bại vì chính ông ta. Nếu biết được đúng tính danh, chắc chắn những người nông dân sẽ trói ông ta vào ruộng mía họ đang đốt vì khô thời bởi giá rẻ. Vũ mà lên giàn thiêu thì giàn đó chắc được làm từ cột gôn hoặc xà kép. Ông ta rất chân thành trong những sai lầm của mình. Một kiểu trung thực hồi hận đang là một. Phán tỉnh mà để đấy thì phản tỉnh làm cái gì. Và hôm nay ở đây, ông vẫn thao thao nhiệt huyết nói về chủ trương kinh tế “đi tắt đón đầu”. Từ thời Thủy hủ, đám thảo khấu Lương sơn bạc cũng có vẻ thích cái phương châm làm kinh tế nhang nhác kiểu này. Những trí thức có xuất xứ từ nông dân thường hay sốt ruột. Ông ta hoàn toàn không phải người kém. Hay ông ta bị sức ép bởi động cơ my dân. Không thể. Ngồi ở đây toàn trọng thần, họ đều là những người ưu tú có thực chức thực tài. Phó Thủ tướng đứng dậy, diềm đạm cắt ngang lời diễn giả. Vị suýt là thượng thư, mặt tái nhàu lập cập dời diễn đàn, không rõ là tức hay là sợ. Lúc nghỉ giữa buổi, nhìn thấy ông này ngồi một mình uống bia, Vũ lại gần. Sát vào vách khu giữ xe trong khuôn viên nhà Quốc hội có một

quán sơ sài ọp ẹp lợp tôn. Thực ra cũng có chỗ ăn uống tử tế hơn trong căng tin, nhưng hầu hết các quan chức hoặc họp Chính phủ hoặc họp nghị viện đều thích ra đây ngồi. Bà cụ chủ quán bán đơn giản. Trứng vịt luộc một nghìn. Mì tôm chan nước sôi một nghìn rưỡi. Đương nhiên bia Halida chỉ uống với lặt. Vài ba tờ báo lớn viết phóng sự có khen chỗ này, ngấm ngấm khoe chất diêm đạm thanh cao của đông đảo quan chức. Chẳng phải vậy. Mọi người đã mệt mỏi, mọi người lười thêm quan hệ và ở đây thì tiện. Vũ chủ động kéo ghế ngồi tự gọi bia. Nắng trưa Ba đình lấp loáng theo kính xe của một vài đại biểu tỉnh xa, muốn đi ăn món lạ ở Hà nội. Vũ và ông ta không phải là bạn, nhưng mang máng quý nhau. Vũ trọng ông ta là một trí thức dám nghĩ dám nói, có điều, ở điểm sâu xa hành động cuối thì ông lại lầm lẫn. Rất nhiều người bị vậy. Họ liên miên đúng, duy nhất sai ở vòng chung kết. Chưa có loại cúp vàng nào đến được tay của bọn họ. Ông ta cụng bia, cũng như vài lần sơ giao khác, ông ta chân thành coi thường Vũ. Đó là điều hay nhất ở ông, Vũ quý. Ông ta thường khinh bạc chê các quan chức đồng liêu là dốt.

“ Khi tôi nói, khá đông người khác, có cả ông sẽ thấy khó hiểu. Tôi nói vậy có quá không hả người bạn trẻ”

“ Cũng chưa tệ đến mức như thế”. Vũ nường nhin.

“ Ông có cái sướng và cái khổ là không có chuyên môn. Ông làm công tác Đoàn rồi ra làm công tác thể thao. Thế nhưng tiền nhà nước ông đã cầm đến nghìn tỉ thì ông không được phép nói là ông không thể hiểu.”

ở mẫu người tự tin hoặc cuồng nhiệt, khi đối thoại họ chỉ nói theo độc thoại của mình. Họ tin là họ luôn đúng, nếu có sai cũng chỉ nhất thời. Lúc phải chủ động chia sẻ, họ luôn rao giảng, coi thường sự cảm thông từ người khác.

Vũ đã bao giờ bảo với ông ta là mình không thèm hiểu đâu. Vũ cụng bìa, không thanh minh vì biết ông tốt tính. Trong quan trường loại người hay cẩu kinh là loại không nguy hiểm. Những người nguy hiểm thường làm người khác sùng phục mê tín hoặc băng khuâng hoang mang. Bởi sâu xa trong bọn họ có nhiều khoảng trống. Và thậm thay, họ cố sức đối trá tìm cách che dấu. Nhiều lần, Vũ ngập ngừng đã thấy mình là vậy. Thế nhưng, dù khéo léo đạo đức giả đến đâu, ở những hoạt động tinh thần đẳng cấp cao, có hai điểm rất khó dấu diếm. Một là khoảng trống về kiến thức, hai là khoảng trống về tâm linh. Những người ưu tú có quyền lực không thể vô học và vô đạo.

“ Anh Long ơi, gần chỗ mình ở có cái nhà thờ nào không”

“ Có một đan viện dòng Châu sơn, gần sát vào núi”

Đã có một lần, Vũ cô đơn mông lung đi vào núi. Lúc ấy, Vũ quần quanh tìm mãi mà không thấy cụ linh mục Đức. Đó là quãng thời gian tròn hai tháng trước khi Vũ gặp Cẩm My. Vũ đi đại tiện nước tiểu nhờ nhờ đục triệu chứng giống như bệnh lậu. Vũ kẻ vợ nghi ngờ ghen, không dám gần. Đã mấy lần, Vũ đến của một phòng mạch lạ định làm xét nghiệm rồi lưỡng lự lại quay ra. Vũ tự uống kháng sinh liều cao, cố không muốn nhớ nữa. Đó là quãng thời gian khủng khiếp. Cô nàng thư ký hai mươi tám tuổi biết ba ngoại ngữ trắng trợn mặc cả. Cô ta sẽ lấy chồng và điều kiện đặt ra không hẳn là tiền. Cô ta thèm thuồng ngắm cái ghế phó Giám đốc của một chi nhánh ở phía Nam. Chỉ là đàn bà không hiểu mình mới thiên cận tham đến thế. Cô ta khao khát muốn giống các đàn chị vẻ mặt dâm dật đang có sự nghiệp. Họ đâu có đẹp và thông minh bằng cô ta. Hơn nữa phụ nữ muốn tham chính đừng nên quá sốt ruột. Vũ mệt mỏi cố điềm tĩnh.

“ Em suy nghĩ kỹ đi. Em khác những người phụ nữ đó và anh cũng khác những người đàn ông đó.”

“ Cùng một duộc như nhau cả thôi”.

“ Điều kiện của em khắt khe quá. Anh hoàn toàn không có tài lực và thể lực để đáp ứng”

“ Anh đã ngủ với tôi bao nhiêu lần”

“ Em đừng cáu, và nếu anh cũng cáu thì mọi chuyện sẽ nát bét đấy”

“ Em yêu anh, lúc đầu là như thế. Nhưng anh ích kỷ chỉ biết anh, chính anh đã làm em nghĩ thành thế này”

“ Không tranh cãi chuyện phải trái nữa. Anh duy nhất chỉ còn ngân này tiền”

“ Tại sao anh cứ nghĩ là em không làm được. Mà anh thì sắp chuyển lên Trung ương rồi. Một tháng nữa, cái quyết định bổ nhiệm anh sẽ là chính thức. Chẳng có candidat nào bì được với anh đâu.”

Cô bé thư ký biết rất nhiều chuyện và biết rất sớm. Sự dậy thì chính trị của cô bé nhan nhản thủ đoạn. Đây là hậu quả từ phong trào giải phóng phụ nữ nửa dơi nửa chuột. Nó đẻ ra nhiều thiếu phụ nông nổi ngoại tình và nhiều thiếu nữ tàn nhẫn sắc sảo. Môi trường tuyệt vời để nuôi dưỡng phẩm chất đêu giả của bọn đàn ông lọc lừa mất dạy. Vũ và cô thư ký nói chuyện tay đôi trong một quán ăn có vườn ở Nhật Tân. Cái xã ngoại ô nham nhở đất canh tác này đang thời thượng trở thành vùng ẩm thực đặc sản thịt nửa ruộng nửa rừng. Có Chuột đồng có Dũi có Cheo, có chim Cu chim Ngói. Chủ quán mặt khỉ là dân phố cổ gốc Hà nội ba đời. Thời thuộc Pháp, ông nội hần khét tiếng bọm già chuyên ăn cắp ở chợ Đồng Xuân. Cái gien tiểu thị dân lưu manh hần rõ trong kiểu cười cời mở của hần. Dầu không thanh lịch cũng người Tràng an. Hần hể hả lấy ca dao nịnh nọt tiếp rượu Vũ. Thừa anh, Tắc kè zdin loại một, dai lắm anh ạ. Cô thư ký không phải ngẫu nhiên rủ Vũ đến

đây. Nhiều lần uống quá chén, Vũ say nằm nghỉ lại với cô bé trong khu nhà hai tầng xa xỉ phía sâu sau vườn. Cô bé ít tuổi, nhưng chịu khó học thuật lạ, có nhiều buổi trưa Vũ thường làm được cú đúp. Cô thư ký bóng gió cho Vũ biết, nếu mọi chuyện lộ ra công luận thì vật chứng có rồi, còn nhân chứng là gã chủ quán kia. Vũ không thấy sợ, Vũ chỉ thấy cay đắng chán và mệt mỏi. Vũ mất hai buổi sáng vừa phân tích vừa giải thích. Để làm cho một người đàn bà đang tham thật hiểu, là một việc không dễ nhưng cũng không quá khó. Cô thư ký cuối cùng đã hiểu, rụt rè liếc Vũ rồi lo lắng cầm cái phong bì đầy toàn tiền Mỹ chắn. Vũ nặng nề thở dài xa xăm nhìn. Phía tím tắp là mờ mờ dãy núi Ba Vì trong một ngày nắng nhẹ vắng mây. Cái ngày Vũ đi vào núi, trời đột ngột mưa nhiều. Hai tuần trước trời cũng miên man mưa và Vũ cũng liên miên uống rượu. Cơ quan làm tiệc rất to để chia tay sếp cũ và nhận mặt sếp mới. Nhà hàng năm sao chuyên đặc sản xa xỉ, lâu lắm rồi mới lại thật xa xỉ. Bữa ăn xêm xêm chừng một ngôi nhà tình nghĩa cho một mẹ Việt Nam anh hùng. Giôn vàng, Giôn xanh chảy thành từng dòng, biết nói thế nào nhỉ, như suối. Sếp cũ vừa khóc vừa cười, méu và hát, phanh ngực hứa sẽ thanh toán tất thảy. Ai lại dễ thế, để một người già trước khi về phải khó nhọc như thế. Kế toán trưởng ngập ngừng liếc Vũ, và Vũ phẩy tay, một vô ngôn công án kinh tế. Gã kế toán trưởng hiểu, cười mỉm như Ca Diếp tổ sư. Tâm thông vạn vật thông. Gã thanh toán bằng tiền cơ quan một nửa. Còn một nửa, đây là huyền nhiệm muôn đời của nghiệp vụ kế toán ở các cơ quan bao cấp. Vũ chẳng thể làm được gì nếu không có những gã như thế. Chúng không hẳn vô học nhưng đặc biệt vô đạo. Vũ đi ra mưa, chui vào xe ô tô, hơi nước ẩm lạnh làm Vũ chống chính tinh rượu. Vũ bảo Long loanh quanh lái xe một vòng. Qua chùa Quán sứ. Qua phủ Tây hồ. Qua khuôn viên Đức Bà trước cửa nhà thờ Lớn. Qua chùa hình như Vũ thấy dùm dó một bọn ăn mày. Qua phủ, Vũ hình như thấy xanh đỏ đám các bà bạn vợ Vũ đang lên Đồng.

Còn qua nhà thờ, Vũ thấy mấy ông xích lô già, chắc người Ninh Bình, sau cuốc xe muôn đang lầm rầm đọc kinh. Vũ im lặng hình như là nhìn. Có rất thật tiếng chuông điện thoại di động. Số phon này là của tay chánh văn phòng. Gã đã đủ say để liều lĩnh gọi Vũ tới một quán Karaoke loại VIP. ở đó, có một con bé tiếp viên mười bảy tuổi rất thật thà khi nói yêu Vũ. Con bé có mùi ngầy ngậy, nửa đêm chột thức hay nhõng nhẽo đòi làm tình. Vũ tắt mô bai. Vũ mở cửa xe tỉnh táo lững thững đi ra mưa. Long hoảng hốt chạy theo. Long tận tụy biết Vũ hiếm hoi mới bị như thế. Hiếm hoi nhưng thỉnh thoảng vẫn có. Mưa sầm sập to và Vũ uống nhiều rượu để đầu trần. Giống như vô số người bình thường, hôm sau Vũ mê mệt cảm sốt. Cái ngày Vũ đi vào núi người Vũ vẫn ngầy ngậy. Một sự lưỡng lự ngập ngừng thôi thúc. Vũ luôn tự hào và tự tin về cách sống tự cân bằng của mình. Giữa trắng và đen. Giữa trong và ngoài. Đây là Trung Dung của Khổng Tử hay là Trung Đạo của đức Phật. Mình đang là Mê hay là Ngộ. Có cái gì đây không phải, kể cả đến lúc ấy hình như Vũ đã đọc tập bản thảo Thần học của cụ linh mục Đức. Ta ước gì người hoặc nóng hoặc lạnh thì tốt. Nhưng vì người âm âm - không nóng cũng không lạnh - nên ta sẽ mưa người ra khỏi miệng Ta. Đây là nguyên văn lời trong sách Khải Huyền. Rồi Vũ cũng đi. Vũ quyết liệt muốn xem mình là nóng hửn hay lạnh hửn. Vũ thuê một thanh niên thổ dân vừa dẫn đường vừa vác hộ đồ. Dẫn đến đâu thì Vũ cũng chỉ mang máng biết. Và hy vọng trong thăm sâu đại ngàn, hình như có một chỗ đang chờ mình. Minh quân Trần thái Tông nửa đêm bỏ thành Thăng long đi vào núi. Trút ngôi vua như trút bỏ chiếc giày rách. Sử gia tử tế của đời sau, đều khen và đều tin. Vũ cũng tin. Tại sao lại không tin. Thế nhưng, đã có tin đúng thì đương nhiên phải có tin sai. Đúng sai theo tiêu chí nào thì Vũ không biết. Vũ được học được giáo dục để trở thành một người Cộng sản duy vật. Vũ chắc chắn biết, trong tôn giáo thường có mê tín. Và những người thông minh, làm thế nào

để khi tin mà không bị mê. Cái lần đi ấy, thật rùng mình, Vũ vĩnh viễn tưởng sẽ không quay về Hà nội nữa. Gã thanh niên người Thượng, im lặng không nói, cầm một con dao dài lăm lăm đi trước. Vũ đã để lại toàn bộ giấy tờ tùy thân trên mặt bàn cơ quan. Vũ rút cái mobile NOKIA ở bìa rừng, màn hình xanh nhạt heo hút không có sóng. Bỏ hết ngàn ấy thứ, liệu Vũ có còn là Vũ. Hai người hình như lội qua vài con suối, xuyên ngang nhiều vách đá trụi cây, ăn nhiều cơm nắm với thịt nướng rồi ngủ võng. Vũ chập chờn nhớ những cái mình đã làm cho người và người khác đã làm cho mình, tự ròn rợn thấy sợ. Đây là lần đầu tiên Vũ thực sự đối thoại với im lặng. Rừng âm u thừa ngai ngái nhiều mùi lạ. Vũ không quen và có lẽ không bao giờ có thể quen. Hồi làm công tác Đoàn, Vũ có vào rừng đốt lửa trại. Mấy năm gần đây, bận việc ở Bộ, thỉnh thoảng Vũ có đi du lịch sinh thái. Lãng đãng xung quanh vẫn là rượu ngon vẫn là gái đẹp. Đến hết chiều ngày thứ hai thì Vũ ngáy ngất sột. Vũ đã ở lại hai đêm ở một tu viện nhỏ. Gã thanh niên người Thượng thì thăm với cha quản lý. Vũ được nằm ở một phòng nhỏ rất sạch. Đây là dãy nhà xây tạm nửa lá, dành cho những tu sinh khác dòng đến tu viện để tĩnh tâm. Vade in pace. Cả dãy nhà vắng lặng hơi người, có nhiều con côn trùng lạ. Vũ khiếp sợ nằm tay chân cứng, Vũ đã thấy một con gần giống con thần lằn, mắt nó trắng thân dài xanh mướt. Vũ áp úng đọc kinh Lạy Cha mà bà cụ Anna Nghi hay đọc trước khi đi ngủ. Vũ chập chờn mơ. Vũ đang một mình đi trong thăm thẳm rừng già. Phía trước mặt là một ngọn tháp chuông cao vút của một nhà thờ. Không hiểu sao, Vũ rất muốn leo lên ngọn tháp chuông ấy. Càng đến gần cái nhà thờ ấy trông càng giống nhà thờ đá Phát diệm, nhưng nó xấu hơn rất nhiều. Kiến trúc ngô nghê nửa phương Đông nửa phương Tây. Cổng tam quan với một mái đao nặng nề thô kệch. Những trụ đỡ dưới bằng đá cẩm thạch, rõ ràng mang phong cách ba róc. Lên tháp chuông duy nhất có chiếc thang dây căng van vát chéo. Thang dây vắt

vỏ có lan can gỗ lim, mỗi chấn song đều cầu kỳ khắc hình huy hiệu Đoàn. Vũ chậm chạp nặng nhọc leo. Tim thỉnh thoảng đập gấp, Vũ tự biết mình đã leo được một đoạn dài. Phía dưới thang là hun hút bông bành mây. Cảm tưởng hao hao giống những lúc Vũ đang ngồi cạnh cửa sổ máy bay đi công tác ra nước ngoài. Bông đám mây chậm chậm tan. Cả một khoảng trống lúc nhúc nhiều thiếu nữ khoả thân. Một nửa trong số đó làm nhảm những lời không thành tiếng. Một nửa còn lại gào những câu na ná giống chữ A lê lui a. Rồi chúng đồng loạt ưỡn ngực, lúc lắc cái bụng phẳng trắng rợn mỡ. Vũ hoảng hốt ngẩng lên. Tháp chuông có cửa mở tối om om. Có cái gì đấy trùng trùng nhìn Vũ. Rất sợ hãi, Vũ hét lên bấu hai tay vào lan can. Cái lan can lim lông thông lắc, nó là một sợi dây chuông. Cứ thế cả người Vũ đu đưa giật. Tiếng chuông ồn ã kêu. Vũ tỉnh táo mở mắt bình tĩnh dần nghe tiếng chuông. Ánh nến chập chờn soi trên đầu giường có dán thời gian biểu chép tay giờ lễ nguyện của tu viện. Đây là chuông báo lễ đầu tiên trong ngày. Đã ba giờ sáng. Đến hết tối của ngày thứ tư thì Long tìm được Vũ. Đêm đó Long giải chiếu nằm đất, trước khi đi ngủ cậu ta cũng lầm rầm đọc kinh Lạy Cha. Đêm đó là đêm đầu tiên từ khi vào núi Vũ ngủ ngon. Đợi Vũ ngủ sâu, Long rón rén dậy mở cửa. Dưới chân tượng Thánh cả Benedicto khai dòng, cả ban giám đốc sở thể thao của tỉnh đang bồn chồn đứng chờ. Hai cái Landcruise, vẫn nổ máy bật đèn cốt sáng nhờ nhờ nép ở rìa đằng hậu tu viện. Gã thanh niên người Thượng, không rõ xuất xứ, mặt tái run rẩy sợ tay nắm chặt tập tiền chấn, lắp bắp là kẻ là báo cáo là tường trình. Sáng hôm sau, trước khi xuống núi, Vũ quỳ rất lâu cùng cha Bề trên ở hang đá Đức Mẹ. Vị linh mục già có bệnh tim nhợt nhạt cười.

“Thôi, xin phép khỏi tiễn. Hôm đầu ông vào đây tôi cũng đã biết ông là ai”

“ Lạy cha, con không hiểu”

“ Nơi nào thì Chúa cũng ở, phúc thật của người ta nằm ở chỗ thành thực. Ôn gọi của Thiên Chúa luôn là một bí mật huyền nhiệm”

“Lạy cha, con chỉ là một kẻ ngoại đạo”

“ Tôi cũng không biết gì đâu, nhưng lúc nào ông rảnh rồi, ông có thể vào đây”

Long quỳ xuống hôn tay ông cha già xin ơn lành. Hoang mang gió hình như là từ phía núi. Vũ chợt đứng bật dậy, đỉnh đạc bước ra khỏi sân nhà nguyện. Vũ đã liếc nhanh thấy gã phó giám đốc sở đầu hói, thấp thoáng ở cổng ngoài tu viện. Có thể trưa nay, Vũ sẽ cho khai mạc một cuộc họp về phát triển thể thao của tỉnh. Nhưng đây là chuyện lâu lắm rồi, Cẩm My không thể biết. Lúc ấy Vũ chưa có cô, và nhất là lúc ấy Vũ chưa gặp cụ linh mục Đức./.

4.

*

* *

Hôm ấy, Cẩm My xuống phi trường Bắc Kinh là khoảng mười rưỡi sáng. Sân bay có màu trời xam xám, băng quơ mây lộn xộn xếp hình núi. Phía xa, rồi rất xa, tí tắp chân trời là lạ chẳng nhìn thấy cái gì. Đã nhiều lần, Cẩm My ngồi trên ban công nhà mình cố tập Thiền, cô nhắm mắt khao khát muốn nhìn thấy chân trời. Hôm ấy Cẩm My sẽ nhớ và còn nhớ rất lâu. Thường thường, những gì trong trắng người ta hay thích nhớ và những gì đau đớn người ta hay bị nhớ. Cẩm My hỏi Bạch là có đúng vậy không, Bạch gật đầu. Bạch là một nhà văn có viết một cuốn tiểu thuyết mà khi đọc xong Cẩm My thấy khó quên. Cuốn tiểu thuyết ngẫu hứng linh tinh, kể về một chuyện tình

buồn. Về sau Vũ có nói, hình như nó bị cấm, không được phép tái bản. Thế tại sao lại phải cấm những chuyện tình buồn.

“ Anh không biết, anh đâu phải dân văn chương”

“ Ngộ nghĩnh nhỉ, đó chỉ là một câu chuyện tình”

“ Có thể nó quá ảm đạm”

Tại sao một chuyện tình cảm động lại phải ảm đạm. Có phải trong đau đớn buồn tủi, con người ta sẽ thật hơn. Một nhà thơ già có viết, chỉ có nỗi đau là hoành tráng. Chính tay Cẩm My đưa Vũ đọc cuốn tiểu thuyết, hôm hai người lang thang ở đảo Phú Quốc.

“Anh có hỏi một người bạn ở bên bộ Văn hoá. Tưởng anh thân với tay nhà văn ấy, anh ta thề là anh ta cũng không biết lý do.”

Những người làm quan hay phải thề là điều đương nhiên. Còn những người bình thường, nếu phải vậy thì thật tệ. Đàn ông bây giờ càng ngày càng hay thích thề. Bởi họ yếu ớt quờ quạng bám víu. Họ bị thế vì họ tin rằng mình luôn luôn là đúng. Có một thời, rất nhiều đàn ông nói yêu Cẩm My, bọn họ luôn nồng nàn thề. Cô soi mói nhìn, đa phần đều có răng khểnh. Răng của Vũ bằng phẳng trắng. Và dạo này, Vũ buột miệng thỉnh thoảng có thề.

“Đừng nhìn em như vậy, cưng. Em không có ý gì về chuyện chúng mình đâu.”

Cẩm My tự nhiên xót xa, cô đột ngột muốn cúi và cô cố nén. Trước khi gặp Vũ, Cẩm My chưa có thói quen này. Uất ức là bùng nổ. Khi yêu, người ta

thường trở nên khác. Câu cú nghe sáo quá. Nó sến giống hệt câu, chỉ có nỗi đau là hoành tráng. Cẩm My giằng nhẹ lại quyển tiểu thuyết, cô đưa ngón tay trở chỉ vào giữa trang 166. Thế còn câu, những mối tình đầu thường là những mối tình buồn, trong trắng và đau đớn. Cẩm My găng gổ, Vũ nhăn nhó. Anh yêu em, anh yêu nhất là những cái điên điên ở em. Vâng em điên, nếu không điên thì làm sao em đi yêu anh. Đã có nhiều buổi chiều, Cẩm My đi một mình đến cái quán cá cũ kỹ sát bờ sông Hồng, cái quán mà cô và Vũ hay ngồi. Rồi mãi về sau, khi đã tan vỡ, Cẩm My lại rủ Bạch ra đấy ngồi. Thường những lúc ấy, cô cố không xót xa để nhớ về Vũ. Em yêu anh là người đầu tiên anh có tin không. Vũ lạ lùng nhìn Cẩm My.

“Điều đấy đối với em quan trọng lắm à”

Cẩm My băng quơ lắc đầu, cô cảm chén Vũ nhấp một ngụm lớn. Sao lại có chuyện quan trọng ở đây. Em có phải là văn bản nghị quyết đâu.

“Anh có nhớ cốc rượu đầu tiên anh uống không”

“Chịu”

“Còn em thì em nhớ”

“Em kể cho anh nghe đi”

Vũ hôn cô như là xin lỗi. Không, em không sao anh ạ. Đàn bà uống rượu chỗ đông người, khi say thì thoảng có khóc. Cũng nhiều lúc gọi mẹ. Còn uống rượu một mình. Là buồn nản, là chán chường, là tuyệt vọng cay đắng. Chẳng phải thế, chỉ là màng máng biết mình bị lừa dối thôi. Cốc rượu đầu tiên Cẩm My uống là vào một buổi tối muộn. Sau đấy là hai cốc nữa, hình như toàn Whisky. Mười sáu tuổi lẻ bảy tháng. Cẩm My mắt buồn mông lung

nhìn sông. Một cái xà lan ì ạch trôi ngược, có hai thanh niên cưỡi trần người đen nhẻm giơ tay vẫy cô. Cẩm My ngồi dài dài với một đĩa cá Lăng nướng, gọi để làm vị. Nếu có Vũ thì cô sẽ uống một hoặc hai ly Giôn đen gì đó. Vũ thích Cognac, anh không thích Whisky. Em nghe những người sành rượu bảo, cô nhắc thì mềm mại hơn. Mà đã là mềm mại thì hay lừa mị. Bạch bật cười, Bạch cười trông càng không giống nhà văn. Nói chung khuôn mặt nhà văn không thể hớn hở thoải mái. Mặt họ phải sâu sắc nhàu nát cảm động. Bạch nói là, những nhà văn mà anh biết trông lộm nhộm, chẳng có vẻ gì khác thường. Còn những nhà văn trông thật giống nhà văn, là bởi họ hay lên truyền hình. Thế là tại sao. Bạch đánh trống lảng, Cẩm My trông kỹ thì trẻ hơn tuổi. Thực ra, trông cô rất giống một thằng bé con. Nhất là khi cô trễ nải mặc cái áo sơ mi có màu thẫm. Cẩm My nhìn những vết nhăn trên trán Vũ, rất nhiều lúc cô để lưỡi chạy trên những vết nhăn đó. Cô biết là không bao giờ cô sẽ xóa được.

“Nhưng mà nó rất đẹp”

“Em tỳ tay nhẹ nhẹ thôi, tức ngực anh, cưng.”

“Nó hợp với mắt anh. Trên ti vi khi anh nhíu trán, trông anh khác hẳn mấy gã đàn ông ngồi cạnh.”

Những buổi truyền hình trực tiếp có Vũ, Cẩm My hiếm hoi vô tình xem. Các chiều sớm thứ Bảy, cô thường ngồi coi chương trình thời trang của đài Hà nội. Mấy gã đàn ông mới có chức phong độ nhà quê lớn nhón ngồi bên Vũ, com lê cà vạt vẻ cứng đơ mặt tự nhiên khi bị camera gí tận mặt. Không một ai có ria, chứ đừng nói là có râu. Muốn quyền rũ dân chúng, chính khách nên phải có râu. Quan chức bây giờ càng ngày trông càng tỉnh lẻ. Cẩm My trở người ngồi thẳng không phải vì cô mỏi. Gió sông uể oải chạy trên mặt nước

lờ mờ trôi màu đỏ. Lăn tăn sóng. Thỉnh thoảng cái điện thoại di động lại rung. Vũ không bao giờ gọi cho cô vào những giờ này. Và Vũ mãi mãi không bao giờ biết cô ngồi một mình ở đây. Gã chủ quán nghe đồn là liệt dương cố tình sỗ sàng nhìn, cái nhìn lờm lợm la liếm. Nhưng khi Cẩm My ngược nhìn thẳng gã, gã hấp tấp cúi mặt. Gã đang ăn nên làm ra, có chừng dăm tỷ có vợ có con và có nhân tình. Hoặc một con bé ca ve nhà quê, hoặc một goá phụ phở cổ rưng mỡ chồng đi vắng. Những thằng tiểu nhân thương gia, rất sâu sắc biết các loại đối tượng mình sẽ lừa tình. Chưa bao giờ bọn chúng thất bại. Gã lân la biết Vũ và gã sợ. Cẩm My đã dẫn Vũ vào đây, những người như Vũ tới quán gã là thật hiếm. Càng ngày càng đông lắm thằng đàn ông hay sợ. Nguyên khí quốc gia đang bị tổn thương. Những thằng đàn ông hèn luôn luôn là tai hoạ cho bất cứ dân tộc nào. Nếu bọn chúng có dám liều lĩnh thì cũng chỉ vì ngu dốt tầm tối. Đang tập dờ điệu cha cha cha cổ lỗ sĩ, Cẩm My bần thần thờ người ngồi xuống ghế. Hai chị em nhà sinh đôi khề liếc khúc khích cười, cả hai đều đã vài lần trông thấy Vũ đón Cẩm My ở chỗ ngoặt ngã ba Yết Kiêu- Trần quốc Toàn. Một trong hai đứa, chân giả vờ loạng choạng trượt gót. Đây là cái xi nhan mách cho gã đạo diễn. Gã đạo diễn xa xưa là nhạc sĩ, bây giờ kiêm bầu sô rồi sẽ trở thành trưởng đoàn ca múa nhạc tạp kỹ cau có nhìn Cẩm My. Nếu không biết Vũ chắc chắn là gã đã cáu. Gã biết Vũ không hề quen sếp gã, nhưng ở vị thế của Vũ, biết đâu đấy. Lo xa tính quẩn lật vặt, sợ bị người khác hại là đặc chất của những thằng nô tài có chút ít tiền. Cái tinh thần nô tài ngấm mặn vào những nhạc phẩm của gã, làm những ballat thời thượng dờ trờ tình dờ hành khúc ấy bị khù. Gã có biết không và Cẩm my không biết. Gã đã từng tự dịch nhiều ca từ của mình ra tiếng Anh và vài bài hát của gã đã ẵm nhiều giải thưởng của Đông Nam á. Các đại hội thể thao nho nhỏ ở khu vực rất thích những bài hát có lời Anh. We are the World. We are happy. Những mẫu câu

hoan hỉ xã giao đoàn kết kiểu phương Tây giống hệt như những mẫu câu bi ai trong văn điệu phương Đông. Thiên hạ hà nhân bất thức quân. Những từ ngữ choang choang mầu mè đầm đầy đạo đức giả. Tiếng Anh của gã là một thứ tiếng Anh đầy tở. Cẩm My chưa chát biết. Còn cái hôm đó, buổi sáng rồi cô sẽ gặp Vũ, lúc trên máy bay viên cơ trưởng thông báo tình hình thời tiết bằng tiếng Hoa, đương nhiên lạo xạo có tiếng Anh, Cẩm My căng tai không làm sao nghe được. Cẩm My có bằng Anh ngữ C, không hề mua. Cô học ròng rã suốt mùa hè những năm chín chín, hai nghìn. Mưa hay nắng, Cẩm My đều đặn đi vào những tối ngày lễ không kể thứ Bảy. Thường thường tối cuối tuần, nhóm người mẫu của cô có show biểu diễn ở vũ trường Spark. Đôi lần, Cẩm My làm em xi. Không cần nói dài lắm, lẫn lộn trong nôm na tiếng Việt phải có vài loáng thoáng tiếng Anh. Vũ trường là sản phẩm của văn hoá giao lưu. Khách hàng của nó chưa hẳn dở hơi nhưng chắc chắn phải dở Tây dở Ta. Ngữ điệu tiếng Anh của Cẩm My là hay, hầu hết nam giáo viên tỏ vẻ độc thân đều thề thốt khẳng định vậy. Tan học, họ nắn nà hoặc vội vàng chạy theo để đưa cô về, sẵn sàng giúp cô rèn thêm kiến thức ngoài giờ. Không phải ở đâu năng khiếu dạng mầm cũng được chăm chút như thế. Bộ Giáo dục nêu cao khẩu hiệu trông người. Tất nhiên trông người khó hơn trông cây. Cẩm My giả nai, tội nghiệp liếc mấy gã giáo viên đang lẻo đẻo theo sau nhiệt tình định trông cô. Vòng tay học trò đến bây giờ vẫn là tiêu thuyết thời thượng của các thể loại học đường. Cẩm My khéo vừa phải từ chối những buổi hẹn hò giữa học kỳ. Và đến trước hôm chính thức thi cô bối rối nhận lời ăn tối với lần lượt với những giáo viên nhỡ hẹn. Khi gần tàn bữa, cô ngâm thơ trắng trợn luyện ngữ pháp. Have you married. Em nói thế là vừa sai văn phạm lại vừa sai văn hoá. Còn để trả lời thì một gentleman sẽ nói. Ai em phó ty bắt ai sâu răng. Trong trắng như những nữ sinh năm cuối, Cẩm My khanh khách lão luyện cười. Tình thầy trò là tình thò chầy. Đây là

cách hành văn trên báo sinh viên. Cẩm My đủ ngoan và tế nhị để không nói câu ấy, cô chẳng dại gì làm tự mình thi trượt. Những nam giáo viên dạy ngoại ngữ buổi tối thường cố tỏ sự độc đáo, họ không biết chính cái sự nỗ lực đó làm họ giống hệt nhau. Tất cả bọn họ đều hay thích triết lý chán đời, đều thích trích dẫn một nguyên bản danh ngôn Anh ngữ, rồi bóng bẩy tự dịch ra tiếng Việt theo kiểu thâm thuý đa nghĩa. Rằng họ đều trắng giống nhau và đều duyên dáng có răng nanh khểnh. Khi cười, lấp lánh sáng theo cùng màu một tờ rơi quảng cáo “Trăm phần trăm chất flourid- Trắng sạch như tuyết”. Qua cửa sổ hình ô van, ngoài trời là tả tuyết đang bay. Phi cơ xuống thật thấp tiếp dần vào phi đạo. Cẩm My nghèn nghẹn, lần đầu tiên cô nhìn thấy tuyết. Nếu Cẩm My đối trá điểm dàng hơn, thì không phải bây giờ cô mới được nhìn thấy tuyết. Nhà ga Bắc kinh sáng choang, hình như xây để đón Thế vận hội hai nghìn lẻ tám. Lúc này, Cẩm My chen vào đám đông đứng quanh băng chuyền hành lý. Cô bắt đầu thấy hối hận là mình đã đi tách đoàn. Một cái va ly nhỏ, nhẹ hơn, thì bánh xe không hỏng. Còn cái va ly to lèn đầy quần áo rét thì không làm sao mà kéo được. Mẹ Cẩm My tự vào buồng con gái đóng giúp hành lý cẩn thận. Rằng là đem củi về rừng, đồ Tàu bên ấy vừa đẹp vừa rẻ.

“Con chưa bao giờ thêm mặc đồ Tàu”

Cẩm My khinh khỉnh quay lưng lại cho mẹ cài hộ móc cộc xê hiệu Triumph. Bà mẹ ghen tỵ nhìn đồng đồ lót của cô con gái người mẫu. Gã nhân tình trưởng phòng hành chính tặng bà toàn đồ Trung quốc. Không phải ông ta tiếc tiền, mà vì ông ta chỉ thuộc các nhãn mác thiết bị vệ sinh Tàu. Cẩm My gõ cửa phòng, vào chào bố. Hồi cô bỏ tiền sửa lại nhà, cô xây riêng cho ông một căn nhỏ trên tầng hai. Có lẽ mạn ban công nhìn ra những mái nhà cổ

rêu phong lô xô ngói âm dương. Có cửa sổ hình bán nguyệt, nhang nhác kiểu Vọng Nguyệt lâu. Dư dật nhạc Trịnh, chỉ thiếu một cây đàn lá đỏ. Bố Cẩm My ngồi giữa đồng vỏ chai, trước mặt là chồng bản thảo trắng toát chưa có chữ. Không hiểu sao ông vót vát bảo vệ được luận án tiến sĩ. Mười lăm năm nay công trình về triều vua Minh Mạng của ông, vẫn ngắc ở trang mười ba. Bố Cẩm My đã chìm vị minh quân vào loại bậc nhất của Việt nam vào chai Chivas Regal.

“Con đi đây, tiền ăn uống của bố con đã gửi chị Hải”

Chị Hải là nghiên cứu sinh được bố Cẩm My hướng dẫn làm luận văn Master. Chị có hai đời chồng và đang yêu bố Cẩm My. Hai thầy trò làm về đề tài “Tiết hạnh, một đặc thù độc đáo của phụ nữ Việt”. Tay chồng cuối bị chị bỏ là một nhà thơ nổi tiếng đoạt nhiều giải. Đầu anh ta có nhiều sẹo, vì khi uống chỗ đông người lạ anh ta rất hay bị đánh. Chắc là thơ của anh ta hay thật. Phụ nữ mạnh mẽ và lương thiện thường hay xúc động trước những gì yếu đuối. Chị Hải nồng nàn gần bốn mươi, làm nhiều khoa học nên bên lền thanh sạch. Bất cứ khi nghe ai buột miệng nói tục, chị trịnh tiết đỏ mặt. Nhiều lúc Cẩm My để ý xem chị có nín thở không, nhưng hình như không phải. Cô rất quý tính chu đáo và sòng phẳng tiền nong ở chị. Cẩm My xã giao hôn lên trán bố, ông méc xi cô con gái rượu, ông đang mài nhĩ viết đơn tố cáo gã Viện trưởng sáu mươi ba tuổi chưa chịu hưu. Thật may, tháng trước người ta đồn ầm lên, gã dê già này lạm dụng tình dục con bé Ô sin mười bốn tuổi. Cẩm My vút vả nhác va ly, cô chán ngán lắc đầu, đành ngồi lên loay hoay đưa mắt nhìn xung quanh. Có một gã đàn ông đầu húi cua mắt một mí đang nhẩn nha uống nước khoáng sau quây giải khát, liếc trộm cô. Chắc gã là du khách tỉnh xa người Tàu, và nếu gã thật ga lăng mạnh dạn tiến

lại “Tôi có thể làm gì giúp cô được nhỉ”. Tất nhiên là gã sẽ không nói tiếng Việt, nhưng nếu gã có nói tiếng Anh thì mình cũng cố mà luận. Trước hôm đi, gã bầu sô đứng giữa cả đám người mẫu đang loay hoay hoang mang háo hức, huyênh hoang dặn “Chào là nỉ hảo, cảm ơn là xia xị”. Thăng Tuấn Long ưỡn ẹo “Thế em muốn đi tắm”. Người mẫu nam chuyên nghiệp ở Hà nội không hiếm lắm, không hiểu sao giọng thằng nào cũng mượt mà là lượt. Mông đầy đặn tròn cong veo như lông my của nữ ca sĩ thời thượng Mỹ Tâm. Khi được mời đóng phim truyền hình, rất thích đóng những cảnh có cởi trần. Thư của người hâm mộ nữ gửi về, hỏi “Tại sao anh chưa lấy vợ”. Hoặc, “Anh ơi, anh có bạn gái chưa” thì trả lời “Sự cô đơn luôn là một dấu chỉ để nhận ra nghệ sĩ. Hơn nữa, là nghệ sĩ anh phải trong trắng dâng hiến mình cho nghệ thuật”. Thăng Tuấn Long, như đương nhiên, nó đang yêu một thằng khác cùng đoàn. Bạn tình của nó giống thi sĩ Xuân Diệu cả trên cả dưới, đầu xoắn xù mông lúc lắc cong. Thăng Tuấn Long bằng tuổi Cẩm My, rất chân thành coi cô như đàn chị. Tính nó sạch sẽ ăn uống thì phiên phiên, nhưng ở phải cho nó một cái toa lét riêng. Nó thích đái ngồi và tắm thì thích hớ hênh cho người khác nhìn. Có một lần nó uống nhiều bia, vẻ hơi say say rủ Cẩm My tắm chung, cô cười khẩy “Mày vẫn còn có chim, tao nhìn thấy rồi”. Thăng Tuấn Long bẽn lèn đỏ mặt, đưa ngón tay út lên miệng nhay nhay. Kỳ quái là bọn đồng tính, một thằng lông lá cao dư mét tám, cứ nghĩ mình phải éo lá như một thiếu nữ mảnh khảnh. Bạch hỏi cô là đã xem phim hay đọc một tiểu thuyết nào về những người đồng tính chưa. Phim thì hình như em có xem, thấy ghê ghê. Một dạo Cẩm My thích ăn bún mọc của một gã đồng cô bán ở ngõ Hàng Hành. Gã này có vợ, đẻ một lô con gái, mặt giống hệt mặt mẹ. Hàng đông khách, gã nhai trầu đỏ môi, tay dẻo thoăn thoắt chan nước dùng, miệng leo lẻo chửi mấy đứa Ô sin chậm rửa bát. Đôi lúc gã nhậu mồm chửi luôn cả khách. Người được chửi mặt nhăn nhở phờ,

bởi câu chữ chua loét lắt léo độc đáo. Nhưng cái chính, khi đã chữ ai bao giờ gã cũng chan thêm cho một môi đầy mực. Bọn thị dân Hà nội thời nay, không hiểu sao lại thích cái kiểu boá quái dị như vậy. Thằng pê đê Long hầu như không bao giờ vắng tục, nhà nó có tiếng là gia giáo. Mẹ thằng Long làm ở Trung ương Hội phụ nữ, nhiệm vụ chính là đi giữ gìn hạnh phúc cho từng gia đình. Mẹ nó có bằng tiến sĩ đứng chủ biên một cuốn sách in đẹp “Gia đình, nền tảng để phát triển văn minh xã hội”. Rồi mẹ nó yếu đuối có cặp bồ với một thằng nhóc kém tuổi nó. Thằng nhóc này có vợ, mẹ nó nghĩ quần ghen ngược, hắt a xít cho thằng kia trụi lủi cả tóc. Báo chí ầm ĩ suốt nửa tháng, bố thằng Long chắc xấu hổ, treo ấn từ nhiệm Viện trưởng một viện vừa quan trọng vừa vô tích sự trực thuộc cái gì gì khoa học xã hội. Ông ta âm thầm xin đi làm Đại sứ ở một nước mà chương trình Du lịch qua màn ảnh nhỏ có khen rằng đàn bà ở đó dịu dàng nhiều chung thủy. Phát thanh viên trên loa đọc loảng xoảng tiếng Tàu. Gã du khách nhìn trộm Cẩm My lần cuối rồi bản thân bỏ đi. Tàu cũng như Ta, thật hiếm những đàn ông đàn hoàng bậm trọng. Cẩm My rút tờ giấy của gã bầu sô trưởng đoàn ghi địa chỉ khách sạn bằng cả chữ Việt và chữ Trung quốc. Cô vò tờ giấy, rồi lại ngần ngừ vuốt phẳng. Nhỡ đâu, bí quá thì đành đưa cho tắc xi. Cuối dòng chữ Việt có mở ngoặc đơn (Em gọi điện trước, anh cố gắng ra đón em). Một câu tiểu xảo của một thằng đàn ông tầm thường. Gã nhạc sĩ trưởng đoàn vát vả sáng tác mãi không thành danh. Bố gã quê gốc Nhôn, chuyên nghề buôn chuối mà giàu, gọi gã lại thành thực khuyển. Gã nghe lời, tỉnh táo lê mình qua hoạn lộ chạy chọt được chức phó phòng bé xít. Vài năm lại đây kiếm bội tiền nhờ những show ca nhạc thời trang. Lọc lõi và phóng túng, cũng giống như phần đông những người làm nhạc bình thường, gã thỉnh thoảng đạo nhạc nhưng rất sĩ. “Anh sẽ cố gắng”. Câu ấy không phải là lỗi ngữ pháp mà là muốn chứng tỏ kiểu bề trên. Bọn hạ tiện cứ sênh ra là thích bắt nạt

hoặc làm nhục người khác. Chuyến đi Bắc kinh này, tiền không được nhiều nhưng là lần đầu tiên Cẩm My xuất ngoại. Cô đã có một chút danh, ngoài trang bìa của một vài báo thời thượng đã in ảnh cô. Nếu không gì trục trặc thì tháng kế sau cô có một xuất chính thức đi châu Âu. Cứ nghĩ đến Paris, tự nhiên Cẩm My thấy môi mình tái nhợt, hai bả vai cô bùng bùng nóng. Cô không thể lý giải nổi nỗi khát khao ấy. Suốt ba năm cuối trung học, đều đặn cách một tháng một lần, cô nằm mơ thấy mình khoả thân đi dọc bờ sông Xen. Nắng nhiều, tuyết cũng nhiều, mù mịt một màu trắng. Bỗng phía trước xuất hiện ba chàng kỵ sĩ phi ngựa. Ngựa thả nước kiệu ở tốc độ phim quay chậm. Cả ba người đều mặc bộ ngự lâm quân, hệt như trong phim the three Musketeers. Tuyết ngừng rơi và vẫn chang chang nắng. Một trong ba người lính đó ngoái lại, mặt mũi lờ mờ không giống người phương Tây. Cẩm My xấu hổ ngồi thụp xuống quàng tay che ngực, hai bả vai trần của cô nóng rẫy. Tóc xoã xươi, Cẩm My ngớ ngàng mở mắt. Cái gối mềm nhồi bông mịn ướt rượt mồ hôi. Lần nào cô cũng mơ giống lần nào.

Mãi về sau cô có kể cho Vũ. Anh nhú trán, nói là cô bị ám ảnh từ văn Alexandre Dumas. Chắc không phải, Cẩm My lắc đầu. Em chưa đọc ông nhà văn này, có lẽ tại em xem phim. Vũ âu yếm hôn cô khe khẽ thì thầm, không nên giải thích một giấc mơ, nhất là lúc ấy mình lại không mặc quần áo.

“Anh trêu em đấy à”

“Anh muốn được là cái gã kỵ sĩ đã nhìn em”

Vài đôi lần xa Hà nội, có rất riêng hai người, Cẩm My hồn nhiên khoả thân trước Vũ. Cô không để ý lắm, bỗng hơi giật mình ngoảnh sang nhìn anh. Vũ đang nhắm mắt, cảm thấy vẻ chăm chú từ cô, Vũ nhè nhẹ mở.

“Em xấu lắm à”

“Chưa bao giờ anh thấy một cái gì đẹp hơn”

“Em có cảm anh đâu”

“Không, anh sợ”

Cầm my biết rất nhiều những cái sợ của Vũ. Có vẻ như Vũ muốn cho Cầm My nhìn thấy tất những cái đó. Đây có phải là phẩm chất của những người đàn ông tự tin và đang hoang. Bạch ngừng viết lắc đầu. Tất nhiên, Vũ không hề là người đàn ông hèn và những cái sợ của Vũ thường làm Cầm My rất nhớ.

“Giá em cứ khoả thân thế này, lúc ở bãi biển”

“Anh có dám không”

“Thế em đã như vậy rồi à”

“Chưa, nhưng em thích”

“Nếu anh có đủ quyền, anh sẽ di toàn bộ ngư dân ở Mũi Né lên Tây nguyên”

Cầm My khanh khách cười. Đồi cát cạnh biển Phan Thiết độc đáo nhất nước. Cô nũng nịu níu tay anh. U vương bạo chúa đem hết vải lụa của thiên hạ ra xé, để người yêu của mình là Bao Tự được cười. Bậc đế vương yêu phải khác bọn thường dân yêu chứ. Nếu Vũ lên chủ tịch nước, Vũ có dám đem cả Tổng công ty bông vải sợi ra cho Cầm My đùa. Vũ nhăn nhó nhìn cô. Cầm My dịu dàng ngồi vào lòng anh, quàng hai tay quanh đầu Vũ rồi lơ đãng nhổ một sợi tóc bạc.

“Nhiều quá phải không em”

“Thầy tử vi phán em sẽ yêu một người có tóc muối tiêu”

Cô khẽ lấy răng nhay nhay tóc Vũ. Cẩm my đã hôn nhiều người nhưng chỉ khi biết Vũ cô mới có thói quen cắn tóc. Gã nhạc sĩ trưởng đoàn cũng rất thích các cô gái cắn gã. Gã khoả thân nằm trên giường rộng, hững hờ đắp cái chăn mỏng qua người. Ngoài trời hầm hập nóng, trong phòng máy điều hoà để nhiệt độ thật thấp. Gã giọng nhừ nhựt say bảo Cẩm My.

“Em cắn anh đi”

“Anh dậy mặc quần áo vào”

“Thôi mà”

“Anh nghĩ là tôi nhận lời làm tình với anh à”

Lúc thay đồ ở trong toa lét đi ra, nhìn kiểu gã nằm, Cẩm my hơi bất ngờ. Cô đã mang máng thấy sai lầm khi nhận lời đến với gã ở khách sạn này. Đã có một hồi, cô tưởng gã là người tử tế. Cô đã đi cùng gã trong một chuyến xuyên Việt dài ngày. Đoàn đông người, phải làm một cuốn Video clip theo hợp đồng với ba hãng mỹ phẩm nước ngoài. Gã ga lăng và thèm muốn nhìn cô một cách biết điều. Gã chưa bao giờ là thẳng liều lĩnh. Cô đã để gã hôn vì cô quá tự tin. Và đến chuyến xuất ngoại này, gã rón rén mặc cả. Gã sành sỏi biết Cẩm My là người hiếu thắng và hơn nữa, với gã cô đã nhiều lần tỏ vẻ khinh bỉ. Gã chăm chú nhìn Cẩm My đang nhìn cái vi sa có dán ảnh cô. Cẩm My nhận lời sẽ đứng cho gã nhìn, tất nhiên là không mặc gì.

“ Dám không”

“ Tôi mà lại phải sợ anh à”

“ Em khôn lắm, em biết anh đang uống thuốc Bắc. ừ, anh yếu đấy.”

“ Không, tôi biết cái khác. Một thằng đàn ông đã hèn thì muôn đời chỉ là thằng hèn. Loại như anh đâu có làm tôi ngại”

Gã nhạc sĩ đỏ mặt tía tai. Những thằng đàn ông đê tiện khi giận dữ cắn hờn mặt đều bùng bùng đỏ và tai óng ánh màu tía. Cẩm My đã chứng kiến hơn một lần gã bị người khác làm nhục. Vụ vừa năm ngoái, đáng kể là tệ hại nhất. Gã tính quần thể nào, đi làm đĩ đực cho một nữ quan chức khét tiếng dâm bạo. Cái bà này có thói quen lộ liễu đến mức, làm tình với ai cũng đều tự quay vidêô. Lúc ngủ với thằng khác, thì bật lên bắt phải xem cùng. Ra hầu toà với tội danh tham nhũng, nàng Tổng giám đốc chơi chưa nổi tính đàn bà kẻ lẽ chuyện tình ái lung tung. Báo chí viết tắt tên gã, nói rằng có một nhạc sĩ xây nhà nhờ lấy lưỡi chuyên lau khô gan bàn chân của nữ hoàng vật liệu xây dựng Võ tắc Thiên. Gã căm thù nhìn Cẩm My, nghịch ngoạc ký vào giấy giao kèo viết tay. Chỉ một bản duy nhất, Cẩm my giữ. Cẩm My nghĩ mình đủ mạnh để trêu tức gã. Cô không ngờ gã trắng trợn làm trò. Những thằng có vẻ nghệ sĩ bị yếu sinh lý rất hay sa đoạ mồm, trong buồng ngủ thường nham nhở nói tục. Cũng có thể do cái thói quen thô bạo cư xử với gái điếm, lúc thanh toán tiền cổ vớt vát làm nhục vì xót của. Cẩm My quay vào mặc lại quần áo cô đã cởi.

“Tôi chẳng mong vào chuyện đi Trung Quốc”

“Tuỳ em, thế thì tháng sau em cũng khỏi đi Châu Âu. Ba lê ơi, chào mi.”

Gã đã nhiều lần khoe là có dịch Francoi Sagan. Như những kẻ nông nghênh đang đắc thời đắc thế, gã khôn nạn kèm nhiều điều giả. Cẩm My đã nhớ lời kẻ với gã ở một quán rượu ven hồ Tây. Lúc đó hoàng hôn xuống màu tím lạ. Bất giác, Cẩm My không kìm nổi kể về giấc mơ thời trung học của mình.

Tất nhiên cô chỉ nói là mình đi chân trần trên cát. Một cảm giác mịn màng khắp gan bàn chân. Cô vừa lơ đãng uống Hennessy vừa linh tinh nói. Không hiểu sao cô lại nghĩ rằng, sông Xen có nhiều cát tựa tựa giống bãi biển Sầm Sơn khi chưa xây lớn nhón khách sạn. Những bãi cát phẳng mênh mông dịu dịu trắng của hồi cô sáu tuổi đi ra đây nghỉ mát theo bố mẹ. Và gã nhạc sĩ rung rung lợi dụng cầm tay. Ngón út của gã có một sợi lông đen rất dài, có tình cạo vào khuỷu tay trần của cô. Động tác thô bỉ giống hết cái gã thầy dạy thể dục hồi Cẩm My đang học phổ thông. Gã thì thầm hát một đoạn khúc có giai điệu thật buồn. Gã nói bài hát dang dở này sẽ xong và chỉ để tặng riêng cho Cẩm My. Một đòn cổ điển, không biết bao nhiêu người mẫu nông nổi tập tọng đòi làm ca sĩ đã dính chiêu ấy. Tại sao đến tận lúc đó cô vẫn còn đủ trong trắng mà tin gã. Cẩm My hỏi Bạch. Bạch nói, cô là mẫu người không thể không có niềm tin. Dù mong manh đến đâu, dù vớt vát đến đâu. Những người như thế rất khó ác. Văn học nhiều khi tuyệt vọng, chỉ biết trông vào họ. Cẩm My đi ra quầy giải khát mua một chai nước khoáng. Trước hôm bay, cô tới phố Hàng Bạc đổi một ít Nhân dân tệ và E mail cho gã trưởng đoàn. Chắc chắn hôm nay gã sẽ không ra đón cô. Chuyến đi này, cuối cùng hai người đều phải kìm mình thoả hiệp. Gã sành sỏi biết lúc nào thì cần phải dần mặt. Nhà ga Bắc Kinh âm âm những giọng nói lạ. Cẩm My ngơ ngác như là nghe. Cái băng chuyền hành lý còn sót lại duy nhất một cái va ly con. Cái va ly đóng mác đồng mây chữ Louis Vuitton, thương hiệu đồ da nổi tiếng giành cho những người có tiền. Một tên chữ Việt được viết nghệch ngoạc trên tờ croky trắng, dán băng dính cẩn thận gần chỗ quai xách. Nguyễn Vũ. Họ Nguyễn ở Việt Nam nhiều thật. Cẩm My cũng họ Nguyễn. Bố cô có giải thích là thoát khỏi thủy người Việt chưa có họ. Người Việt trần truồng theo mọi nghĩa. Đặt thành họ là thói quen của người Trung quốc. Bách tính là trăm họ. Đặt danh tính là cốt để xã hội ngăn nắp. Ví như quân

tử với đàn ông thì ở đẳng cấp khác xa bọn nhỏ nhen tiểu nhân hoặc đàn bà. Mẹ cô cãi lại, thật ra nên nhỏ toẹt vào cái ngăn nắp của đông đảo bọn có chữ đạo đức giả. Đây, như vương triều Trần toàn làm điều hay. Vất vả đánh giặc giỏi. Vỗ về yên bình nuôi dân giỏi. Họ là thuyền chài, quen hào hùng lên dênh cô đơn trên sông biển, anh chị em di cháu lấy lẫn lộn nhau. Họ đêch cần biết cái sự ngăn nắp vớ vẩn nào đó. Thế đâu có là dở. Đám nho gia triều sau hủ bại đổ kị, loay hoay bới lông tìm vết mà chê rằng loạn luân. Nếu không giả vờ bày đặt chuyện họ hàng thì biết chửi vào đâu. Còn đám xung xung luân thường là cái đám thôi nát hèn hạ. Dâm dật chui lủi tăn mần như ma nhưng lại thích hương khói đạo mạo giống Thần. Chính bọn ấy đặt ra tín điều là đàn bà phải tiết trinh. Trinh với chả tiết, cốt giữ miếng ngon mà cung phụng chúng nó. Cẩm My đóng chặt cửa phòng mình và vặn volume thật to nhạc. Cô quen rồi. Có ông tiến sĩ tên là Trần Ngọc Thêm viết hẳn một chương sách trong một quyển dày, khẳng định chửi nhau là một nét văn hoá truyền thống thuần Việt. Ông này chắc là tiến sĩ thật nhưng chưa phải loại giỏi. Nhà hàng xóm Cẩm My, chồng xích lô vợ bán thịt tuyệt đối không bao giờ cãi nhau. Chỉ loảng xoảng tiếng đập bát đĩa rồi huỳnh huých đám đá. Hầu như những gì vô ngôn đều chấp chới tới cảnh giới đắc đạo. Nếu truyền thống văn hoá chửi là có thật, thì nhà đây đã đến độ tinh hoa. Người có học và vô học khác nhau duy nhất có vậy.

Cái va ly vẫn một mình lúc lắc chạy, Cẩm My loay hoay rút mô bai. Trước hôm bay, cô lưỡng lự định nạp tiền hoà mạng quốc tế. Nghĩ đi nghĩ lại, thấy không thật cần thiết. Điện thoại di động là công cụ hoàn hảo để thực hiện trơn tru những sự dối trá. Nhiều lần vì công việc không thể về, Cẩm My phải ngồi dài dòng với đám thương gia đang lên. Tàn bữa phát chán, Cẩm My rút mô bai bật ở chế độ rung, độc thoại với cuộc gọi không bao giờ có. Bọn thương gia ở quanh bàn, thỉnh thoảng có những thằng vớ vẩn cũng trầm

trọng rút điện thoại di động. Chúng đang đàm đạo với một ông Bộ trưởng hư vô hoặc một ông Tổng giám đốc không hình. Chúng cốt khoe một mối quan hệ hiểm nhằm dọa dứa ngời cạnh. Cẩm My nhấp ngum nước, biết đâu đấy gã trưởng đoàn lại cầu âu gọi hoặc nhấn vào máy cô. Cẩm My nhìn đồng hồ, gần đúng mười một giờ, có lẽ cô phải đi tắc xi thật. Người đàn ông đến lấy chiếc va li cuối cùng là một trung niên khoảng bốn mươi năm tuổi. Cẩm My không dừng được, tò mò nhìn anh ta. Trung niên với vẻ của người nhạy cảm, quay lại nhìn cô. Tại sao lúc ấy cô lại không quay mặt đi. Cũng có thể do sự chờ đợi mỗi một của xứ lạ làm cô trễ nải. Cũng có thể do cách nhìn của người đàn ông. Một nét bài hoải quyền rũ thường chỉ có ở đàn ông sâu sắc trải nghiệm. Cái nhú mày làm khuôn mặt thông minh sang trọng của anh ta bỗng chốc phẳng phát nét đau đớn. Như vô thức Cẩm My cũng khẽ nhú mày. Trung niên đi lại gần cô.

"Xin lỗi, hình như cô là người Việt nam"

"Vâng, cảm ơn anh"

Người đàn ông cười, rõ ràng câu nói của cô nhiều vô nghĩa.

"Chắc hẳn là cô đi một mình"

"Vâng, em có hẹn người ra đón nhưng không biết là có gặp không"

Người đàn ông khẽ nhìn đồng hồ, một kiểu xem giờ tinh tế. Nhà ga Bắc Kinh đã thưa người. Những âm thanh chợt nhiên vợi hẳn ồn ào. Thỉnh thoảng giữa những nhón nháo, thường có một quăng lặng như vậy. Người đàn ông lại nhìn Cẩm My, cái nhìn lần này thì cô không thấy lạ. Cô biết cô xinh. Cô biết cô cao một mét sáu sáu và số đo vòng ngực của mình là bao

nhiều.

"Tôi cũng không biết tiếng Trung Quốc và tôi có một chiếc xe của một người bạn đón tôi. Nếu cô không phiền, tôi sẽ đưa cô qua chỗ cô phải đến".

Đây là kiểu nói của người quen với văn viết. Cũng nhiều thông tin nhưng rườm rà và hơi điệu. Cẩm My lúng túng lắc lắc cái tay còng của chiếc va ly to đang kẹt bánh xe. Trung niên để tay gần tay cô, anh mềm mại lắc nhẹ cái còng kéo, rồi khẽ khàng thử đẩy. Cả hai bánh xe trơn tru trôi. Liệu đây có phải là những bánh xe của số phận. Cẩm My nói cảm ơn rất khẽ, cô đưa cho trung niên cái địa chỉ khách sạn. Xong thủ tục check out, Cẩm My im lặng đi sau Vũ, người đàn ông cô sẽ yêu, người đàn ông sẽ làm cô đau khổ. Rồi đây, khi cô bơ vơ buột mồm kể lại chuyện ấy với Bạch, Cẩm My luôn bị tức thờ. Cô ghen ngào không cùng, uống hết sạch ly rượu. Vũ hơi đi trước cô, một tay xách cái va ly da của mình, một tay kéo cái va ly to nặng của Cẩm My. Có một nhoáng thật nhanh, lướt sầm qua sâu trong vô thức làm Cẩm My gờn gợn. Đây là cái cách đi hơi lắc mông kiểu đàn bà của người trung niên. Trước lối ra cổng chính, một đám đông người nhón nháo với hoa, với những biển hiệu kê tên người được đón. Vũ lách qua đám đông, anh hơi quay người lại mỉm cười với My, có vẻ như anh lo cô sẽ bị lạc. Khoảng sáu người hấp tấp đi lại gần Vũ, họ dàn thành hai hàng. Một thanh niên có khuôn mặt xương xương của người miền Trung, giới thiệu giọng nặng trịch Nghệ Tĩnh.

"Thưa anh, đây là ông Yamazawa và ông Lâm Kiến Chương, đồng tổng giám đốc"

Một trong hai người đàn ông trịnh trọng gập mình chào kiểu người Nhật.

Anh thanh niên quay sang nói một tràng tiếng Hoa, Vũ cũng cúi mình đáp lễ. Cẩm My tò mò nhìn, chợt tự thấy mình vô duyên, cô đưa mắt băng quơ chạy ra xa. Sát cửa ra vào, nổi bật một cái áo khoác màu đỏ gắt. Phía trên là cái đầu trọc lóc của gã nhạc sĩ trưởng đoàn. Hoá ra, gã cũng biết điều tới đón cô. Tổ chất sâu xa của bọn con buôn là đương nhiên chu đáo.

"Lạy Chúa, anh cứ tưởng em bị đi lầy"

Những thằng vô đạo hay thích trang trí những câu vô sỉ của mình bằng vài từ có đạo. Điều răn thứ hai trong mười điều răn cho người ngoan đạo là chớ kêu tên Đức Chúa Lời vô cớ. Gã trưởng đoàn mãi mãi về sau mới biết rằng, dưới hoả ngục có chín cái vạc dầu luôn chờ những thằng như gã. Cả chín cái đều lục đục sôi ở chín nghìn độ. Để nấu cho tan được những đêú giả khốn nạn, thì ngay cả dưới âm thế cũng là việc vô cùng vất vả. Gã nhạc sĩ hớn hờn ào chạy lại định ôm vai Cẩm My. Môi chầu chầu đề pa chực hôn tay cô. Cẩm My chợt lùi người né. Gã nhạc sĩ loạng choạng. Cái hôn bay bướm đầy chất nghệ trượt đà rụng xuống sàn đá hoa. Một tiếng “cạch” khô khốc nghe như tiếng răng gãy. Vài thiếu nữ người Hoa đang ăn kem rùng mình. Lợi ời, răng khểnh đi nhé. Vũ nhíu mày quay sang, Cẩm my bỗng bừng đỏ mặt. Lâu lắm rồi, cô mới tự nhiên đỏ mặt. Cô đỏ mặt lần cuối cùng là hôm lễ trao bằng tốt nghiệp đại học.

Em yêu anh. Và em không hiểu tại sao lại yêu anh nhanh đến vậy. Cả đêm đó ở khách sạn em không thể ngủ. Em cứ đổ tại mình đang lạ giường, mình đang xa nhà. Lần đầu tiên em được nhìn thấy tuyết, trước đấy bao nhiêu lần em mơ thấy nó. Hình như cũng có lần em mơ thấy anh. Em yêu anh nhiều lắm và em biết tại sao em lại yêu anh nhiều đến thế. Nhưng tại sao em lại

yêu anh thì em không biết. Chắc chắn là phải có kiếp trước. ở kiếp đó em đã là vợ của anh là mẹ những đứa con của anh, không thì cũng phải là một cái gì đấy của anh. Em đi xem bói. Một ông thầy bói bảo rằng số em chỉ yêu được một người. Nếu không gặp được người đó thì em mãi mãi một mình. Em chẳng sợ, em chỉ sợ là em không gặp được anh. Em đã đi hỏi rất nhiều người, hỏi xa xôi hỏi vòng vèo. Và anh, anh có nhớ không, em cũng đã nhiều lần hỏi anh. Tại sao em lại yêu anh. Lúc đó em không hề biết là anh thông minh như thế, giỏi giang như thế, cao cả như thế. Tại sao khi em hai mươi năm tuổi Chúa của anh mới cho em gặp anh. Tại sao những lúc em buồn chán nhất, vất vả nhất em lại không hề nghĩ rằng ở trên đời đã có anh.

Những dòng này Cẩm My viết chỉ để cho cô đọc, cô đã viết nó trong một đêm mưa ở đảo Phú quốc. Cô ở khách sạn một mình chờ Vũ, anh về thành phố Hồ chí Minh để họp. Lúc ấy là sau lần Cẩm My đi Bắc Kinh tròn sáu tháng. Cô đang ở ngất ngây của đỉnh cao hạnh phúc. Rồi tiếp đến hai năm nữa. Lúc ấy Cẩm my sẽ hai mươi bảy tuổi. Nếu có thể cô sẽ liên tục chỉ đi uống rượu một mình như cái hồi cô uống cốc rượu đầu tiên, cô mới mười sáu tuổi lẻ bảy tháng. Nhưng lúc ấy, cô lại khô khốc ngồi một mình ở ban công căn phòng tầng ba lạnh lẽo giữa phố cổ Hà nội. May mà cô còn có một người bạn là Bạch. Cẩm My lưỡng lự định đốt quyển sổ mà cô đã chép đặc chữ suốt chín chục trang. Cô không khóc, mắt mờ lung mờ nhìn cái zippo cháy lửa có ngọn nóng bỏng tay. Vũ mãi mãi không bao giờ đọc nhật ký của Cẩm My. Mà nói chung, Vũ ghét tất cả những người viết nhật ký, đặc biệt là đám đàn bà con gái. Vợ Vũ có một quyển nhật ký dày, hý hoáy viết từ hồi học lớp bảy. Ngoài bìa bọc da hươu màu sẫm tím sẫm. Nguyên tiền bọc lại cuốn sổ đã hết gần hai trăm đô. Da của con hươu mà màu tím sẫm chắc con hươu đó bị tim la. Nhưng vợ Vũ thích tất cả những gì liên quan đến

chung thủy. Tóc thề. Hình trái tim. Tượng Tô thị. Màu tím. Vợ Vũ đi theo hàng buôn lậu chuyển lên Lạng sơn, bao giờ cũng đến chụp ảnh kỷ niệm ở hòn Vọng phu. Vợ Vũ ngây thơ sục sịt nói, đàn bà Việt Nam có truyền thống chờ chồng. Một điều kiện thật khó khăn đau xót. Vì muốn được vậy, đương nhiên chồng phải mất tích. Có lần, Cẩm My hiềm hoi hỏi.

“ Ngày xưa khi anh lấy chị, anh có yêu không ”

Vũ không trả lời, anh châm thuốc hút. Cái đêm của buổi lần đầu tiên gặp Cẩm My, Vũ kể rằng, anh nằm miên man hút thuốc một mình. Buổi chiều người ta làm một bữa tiệc lớn có nhiều món Vũ thích. Gã trợ lý Nghệ tĩnh của Vũ là người chu đáo và hoạt. Vũ ăn ít, uống ba ly lớn Hennessy, rồi lấy cớ mệt xin phép về phòng nghỉ sớm. Vũ đứng hút thuốc, khói thuốc đặc không tan bay ra ngoài cửa sổ lạnh đang rơi nhiều tuyết. Khói thuốc lòng vòng bay qua Thiên an Môn. Theo gió lững lờ qua Di hoà Viên, quần quanh luôn vào khe cửa sổ không khép chặt của phòng 304 khách sạn Phúc thành.

“ Buổi tối hôm ấy em đang làm gì ”

Cẩm My nửa nằm nửa ngồi kê gối cao trên giường, mông lưng xem ti vi. Cô đổi kênh liên tiếp, rồi hoặc tắt hoặc bật. Cô bỏ đoàn không đi ăn cùng cơm chiều. Gã trưởng đoàn mấy lần liếc trộm cô, bắt gặp cái nhìn lại, gã làm mặt lạnh tỏ vẻ bất cần. Cẩm My gọi xuống quầy tiếp tân lấy một cái bánh bao, trệu trạo nhai mãi không hết. Cái rèm cửa khẽ phồng gió, cô gượng gạo đứng dậy chốt lại cánh cửa sổ kính. Mang máng có mùi thuốc lá, Cẩm My mở tủ lạnh uống một nửa cốc cam hộp, bỗng nhiên còn cào thấy thèm hút thuốc. Cách đây ba năm, khi sang tuổi hai mươi hai, Cẩm My đã hút nhiều

thuốc. Hoặc Dunhill xanh hoặc Marboro đầu lọc trắng. Đây là những thán
đáng kể của hồi sinh viên, thức đêm ôn thi tốt nghiệp. Cẩm My chọn viết
luận văn về đề tài toàn cầu hoá. Tên nó như thế nào thì thầy hướng dẫn sẽ
đặt. Thầy hướng dẫn của Cẩm My có một hàng ria mảnh và có một tập thơ
mỏng in nhà xuất bản Trẻ. Thầy lả lướt có thêm hai bằng khen đoạt giải đôi
giấy bạc trong ba năm liên tiếp của cuộc thi khiêu vũ quốc tế cấp thành phố.
Cạc vi dít của thầy, mục chức danh có nhiều nhà. Nhà thơ, nhà giáo, nhà
báo, nhà nghệ thuật học. Nhiều nhà như thế đáng nhẽ phải gọi là phó. Cẩm
My khúc khích. Thầy trầm ngâm nhai kẹo cao su. Rồi thầy hiền lành cười, tự
hỏi là tại sao mình lại yêu cô học trò. Cẩm My không khúc khích nữa, vẻ dịu
dàng hỏi lại.

“ Vì em tinh tế, vì em sắc sảo. Ngần ấy tuổi mà biết đến ngần ấy, có đúng
thế không”

“ Anh lạy em, anh sợ em quá”

“ Lạy thì quỳ đi”

Có khoảng bốn năm gã đàn ông gì đó đã quỳ dưới chân Cẩm my. Phần nửa
ở đám đó là thầy giáo dạy cô. Đàn ông vừa ga lăng lại vừa đa tình thì thường
có răng khểnh. Thịnh thoảng cũng có vợ. Nghề dạy học thường làm bọn đàn
ông hay phải lên gân và khi được thư dân họ chùng một cách đáng sợ. Cô
xoa đầu họ và họ nâng niu hôn đầu gối cô. Thật ra, bọn đó chưa hèn đến
mức ấy, đơn giản chúng chỉ nghĩ đây là chuyện lợi dụng vùng trộm. Khi tự
xác định được mình đang làm chuyện đê tiện, hầu như quá dễ để thành vô sỉ.
Huông chỉ chỉ hai người biết và người kia đây về đồng lõa. Cẩm My rùng
mình cay đắng. Mình chẳng bao giờ yêu ai được nữa, và cũng sẽ chẳng ai
thật sự yêu mình. Cẩm My với cái điều khiển từ xa ấn to Volume. Trên ti vi

đang loè loẹt một vở Kinh kịch. Cẩm My nhắc phôn gọi xuống quầy reception cho một gói thuốc lá, thuốc gì cũng được. Cô đặt điện thoại, nhìn quanh khắp mặt bàn không thấy cái gạt tàn nào, chắc là bọn khách sạn cấm hút thuốc. Có tiếng chuông điện thoại đổ dài, Cẩm My nhắc.

“A lô”

“ Xin lỗi, có phải phòng 304 không ạ”

“ Alright”

“ Tôi là Vũ, sáng nay tôi có gặp cô ở chỗ sân bay”

Cẩm My nhột nhột nao nao, nghe câu tiếng Việt đầu tiên cô vẫn nghĩ là dưới quầy tiếp tân gọi lên.

“ Vâng, em cảm ơn anh”

Vũ cười. Về sau anh có nói, những lúc anh nhớ cô nhất là nhớ về cái câu xã giao vô nghĩa của buổi gặp lần đầu. Cẩm My cũng không biết, cô không phải loại người hay lúng túng hoặc giả nai ngơ ngác. Cô chỉ biết Vũ gây nên ở cô một sự lộn xộn. Nói theo kiểu dân dã tướng số là cô bị Vũ át vía. Lúc bấy giờ, cô chưa biết Vũ là một quan chức lớn đến cỡ vậy. Tất nhiên, sau cái lần ở bar Hải Vương Tinh, Cẩm My đã ang áng biết Vũ là một VIP.

“ Thoạt đầu, thế em trông anh giống cái gì”

“ ừm. Đại loại là trí thức. Không phải là thương gia. Cũng không phải là kiểu người nghiên cứu sách vở. Nhưng tuyệt đối không có dáng vẻ của người lãnh đạo.”

Có thể hôm ấy Vũ vận đồ mi. Vũ mặc sơ mi kẻ ca rô nhỏ cho trong quần bò và đi giày thể thao. Cũng nhiều cấp dưới đã nhăm Vũ, đa phần họ đều ân hận về sự lầm lẫn đấy.

“ Mọi người có vẻ sợ anh”

“ ừ, anh cũng đoán như vậy”

Cầm My thỉnh thoảng thấy Vũ làm việc với đám người dưới cấp. Khi phải bực bội, Vũ có cái kiểu nhìn người khác rất khó tả. Đa phần, Vũ nói cay độc mỉa mai. Đám công chức thuộc hạ cỡ chánh phó giám đốc tỏ vẻ khiếp nhược hơn bình thường. Không hẳn giống cái cách đầy tớ nô tài thời Thực dân Phong kiến. Nó lơ lửng sèn sệt. Nền hành chính xã hội chủ nghĩa xác lập cho bọn họ một đạo đức rất quái. Giả vờ dũng cảm, giả vờ run sợ. Chính vì thế, sâu xa họ vẫn an ủi tự tin là mình trung thực. Họ không áy náy nghiêm mặt dạy con về điều hay lẽ phải. Họ không hẳn phải cố quá khi chăm sóc bố mẹ già. Đây là tiệc mừng tổ chức cung kính đại thọ. Đây là đồ bộ cầm chầu khi các cụ bệnh nặng nằm viện. Không hề là việc biểu diễn. Họ tưởng là họ có một lương tâm và chính cái lương tâm đó luôn thôi thúc họ thành thực giả dối. Vũ mệt mỏi quay lại nhìn Cầm My, cô mỉm cười an ủi. Cô luôn muốn giữa anh và cô là sự dịu dàng. Ngay buổi tối hôm nói chuyện điện thoại đầu tiên, Cầm My cũng ngạc nhiên khi tự thấy mình dịu dàng.

“ Sáng nay tôi sơ xuất quá, tôi chưa kịp biết tên cô”

“ Em tên là Cầm My”

“ My còn ở Bắc kinh bao lâu nữa”

“ Đoàn em sang đây biểu diễn, theo chương trình thì khoảng năm ngày”

“ Đoàn của My là đoàn gì”

“ Chính danh thì bọn em là người mẫu”

Đầu dây bên kia khe khẽ im lặng. Nghề của Cẩm My làm khá nhiều người hoang mang. Âm thầm, Cẩm My cười.

“ Tôi rất muốn gặp My. Lúc nào My rảnh, My cho phép tôi được gặp”

Cái đoạn thoại lần đầu này, nếu xét về nhiều phương diện, thì không có gì là độc đáo xuất sắc. Nhưng Cẩm My lại nhớ, cô nhớ cả những đoạn ngừng giữa các câu nói. Trong tình yêu, hình như nhớ là quan trọng nhất. Nhớ nhiều nhớ dài là chung thủy. Sâu sắc nhớ là đau khổ. Chỉ khi yêu, người ta mới có chung thủy và đau khổ. Đoàn của Cẩm My biểu diễn thời trang trên một sân khấu vừa phải. Giá vé tính ra tiền Việt khoảng hơn trăm ngàn. ánh sáng tốt, âm thanh tốt và có đông người xem. Gã trưởng đoàn đứng cạnh một xénh xáng mặt mỡ, hoan hỉ nghiêng ngó. Cặp chị em sinh đôi hững hờ khoác váy xéch xi đi tiên phong. Hàng ghế đầu, chật đông những mái tóc muối tiêu, sạm sỡ ngó. Đàn ông đạo mạo càng có tuổi lại càng thích thiếu nữ ngoại quốc. Cẩm My mặc bộ trang phục của nhà may Vân Phụng. Một kiểu áo dài tơ tằm không cổ, xẻ lườn rất bạo. Hai tà đều được cách điệu khác truyền thống. Ngực trước mỏng thêu hoa văn trống đồng, màu nâu nhũ. Nó hợp với kiểu búi tóc có châm cài của Cẩm My. Với bộ trang phục này, Cẩm My đã đoạt giải nhất cuộc thi người đẹp miền Duyên hải ở Khánh hoà. Tờ bán nguyệt san " Thời mỹ nhân", cơ quan ngôn luận của nhiều phụ nữ sành điệu, khen bộ áo dài đó tôn vinh đàn bà Việt nam. Nó nông nổi và đoan trang, dịu dàng lẫn lộn xéch xi. Như vậy đứng về sự phức tạp, phụ nữ Việt đứng vào hàng năm bờ oăn. Mà phức tạp chính là biểu hiện của sự thông minh tế nhị sâu sắc.

" Em có tin vào những điều ấy không"

" Báo chí thì phải hoa hòè lá cải, nhưng chị phóng viên viết bài đó thì em biết"

Nhật Mỹ là người viết được nhiều người mẫu quý. Giọng điệu có khinh bạc, phỏng vấn có thêm thắt, được cái tâm thành không ác ý. Rất nhiều người ngu ở Việt nam lố bịch tin là mình khôn, khi xưng xưng hiểu đã đẹp thì phải ngốc. Chính các hoa hậu cũng chân thành nghĩ, cái nét đã chết từ lâu trong cái xinh. Và hồn nhiên vô đạo lên xe hoa với hầu hết những thằng có tiền mất dạy. Nhật Mỹ viết bài đánh đả chứng minh rằng, số người vừa xấu vừa ngu nhiều tương đương số người vừa thông minh vừa đẹp. Luận cứ này bị sự phản bác dữ dội từ các nữ tiến sĩ chậm chùng. Không hiểu sao, trí thức nữ ở ta người xinh rất hiếm.

" Cái bà làm phó cho anh trông khiếp quá"

" Chị ấy giỏi và tốt lắm. ở bộ anh, chị ấy là người duy nhất biết sáu ngoại ngữ"

Cẩm My phì cười. Cái bà hình như là thứ trưởng ấy trán rộng và răng vầu. Gã giáo viên dạy tiếng Anh buổi tối của lớp Cẩm My khẳng định, những người răng vầu không phát âm được chữ "the". Răng gã đều và phẳng. Bây giờ Cẩm My đã biết gã là thằng cực ngốc và dốt. Cẩm My quý Nhật Mỹ thêm vì một lý do nữa. Qua giới thiệu của Mỹ, cô mới biết Bạch. Bạch là một nhà văn, đang viết dở một cuốn tiểu thuyết mà nhân vật chính sẽ là Vũ. Bạch rất muốn Cẩm My yêu Vũ. Khoảng đến tua diễn thứ ba thì Cẩm My có cảm giác lạ. Một ánh mắt nào đấy nhìn cô khác thường. Cẩm My tham gia

biểu diễn thời trang chuyên nghiệp đã được bốn năm. Cô đã quen với thật nhiều đũa giả dung tục. Hồi mới làm nghề, hai chị em sinh đôi phũ phàng dặn, coi mắt bọn đàn ông đang ngồi dưới hau háu nhìn như mắt chó giấy. Tởm thật, mắt của bọn càng già càng la liếm dâm dề. Cẩm My qua cái thời loạn choạng rất nhanh, cô đã dày dạn bình thân và tối nay thì không, cô chợt nhìn thấy Vũ. Đây là một thoáng rùng mình rất lạ. Vũ trang trọng trong một bộ com lê và chắc anh cũng biết, cô đã nhìn thấy anh. Vũ khe khẽ cười, hơi cúi đầu chào. Tim tự nhiên đập thình thịch, lúc rẽ vào cánh gà Cẩm My trật guốc. Hồi hộp, cô thay đồ. Gã nhạc sĩ trưởng đoàn cười meo méo với hai răng cửa bị sút nhưng rất khó nhận thấy. Cái răng khểnh của gã còn nguyên. Ngành nha khoa Trung quốc nổi tiếng có nhiều nha sĩ khéo tay. Gã nham hiểm lại gần cô. Liên tục ba bữa liền, gã không ăn được món khoái khẩu nhất, vịt quay Bắc kinh.

" Em vẫn còn một tua cuối. Em đi với Dung, với Mộc Miên."

" Em bị trật khớp chân, em đã nhờ cái Đoan Trang ra hộ"

" Cẩm My này, em là người chuyên nghiệp, anh không muốn nói nhiều. Nếu em đã trót hẹn, thì lần sau đừng hẹn vào giờ công việc"

" Em có hẹn ai đâu"

" Cái gã mặc com lê đen dưới kia kia, anh ta hơn một lần xin phép được gặp em"

Cẩm My bình tĩnh, mấy ngón tay kéo phéc mớ tuya giấy hơi run run. Chưa bao giờ Cẩm My hẹn ai trong giờ diễn, gã trưởng đoàn nghiêm túc biết điều ấy. Gã phân vân nhìn Cẩm My đi xuống cầu thang, vòng lối sau ra tiền sảnh. Vũ lúng túng xin lỗi, mong Cẩm My thông cảm việc anh đột ngột tìm gặp.

" Chín giờ sáng mai tôi phải về Hà nội. Tôi... tôi không biết thế nào"

" Nếu vậy bây giờ, em với anh sẽ gặp nhau"

Có một thoáng kinh ngạc trong cái nhìn của Vũ, Cẩm My nhẹ cười. Sự chủ động ở cô đã không bị hiểu lầm. Quá nhiều đàn ông ngốc nghếch tin rằng, e thẹn khép nép là đoan trang là chung thủy. Giả dối luôn có khuôn mặt của trình tiết dịu dàng. Vũ khẽ nhìn xung quang, tiền sảnh mênh mông rộng với bơ vơ một quầy giải khát nhỏ. Cẩm My không nhìn Vũ, cô nói.

" Em chưa ăn bữa tối "

Vũ thật sự quýnh, vội vàng hứa theo là từ chiều anh cũng chưa kịp ăn gì. Gã trưởng đoàn đứng he hé chỗ ngoặt cầu thang nhìn xuống. Vũ nhìn thấy gã. Vũ khẽ trân trọng gặp người, lịch sự mời Cẩm My. Hai người sóng đôi, bỏ lại sau lưng cái nhìn hăm hực của gã trưởng đoàn. Vẫn anh chàng Nghệ Tĩnh lái xe, thành thạo đưa hai người tới một tiệm ăn. Bắc Kinh loang loáng màu sắc, nhiều ô tô và cũng nhiều xe đạp. Dân tình vội vã đi lại, có vẻ bận rộn hơn người Hà nội. Xe đỗ. Chủ quán cao to hình như đã quen, nói được chút ít tiếng Việt, ngọng nghịu khoe sẽ mở một cái Hải Vương Tinh như thấy này nữa ở Sài Gòn. Vũ nhờ chủ quán chọn hộ đồ ăn, Vũ uống Cognac còn Cẩm My uống nước cam.

" My ở phố nào của Hà nội"

Cẩm My nói tên phố, suýt nữa cô nói cả số nhà.

" Làm sao anh biết bọn em diễn ở đây"

Vũ nói có nhờ vài người bạn Việt nam rất sành Bắc Kinh, tìm mãi mất hơn

hai ngày.

" Tôi đã nghĩ là phải về Hà nội mới gặp được My"

Đáng nhẽ ra cô phải hỏi là tại sao anh muốn gặp lại cô. Và nếu hai người nhớ không gặp lại nhau. Nhưng Cẩm My im lặng, cô xôn xao thỉnh thoảng nhìn xung quanh. Những người đang yêu thật tất tả về. Và Vũ vụng về tiếp vào bát cô một miếng Ba ba nhỏ. Cẩm My nheo mắt. Rõ ràng anh ta không quen gấp hộ cho người khác. Cả hai hình như đã nói bằng quờ nhiều chuyện. Giữa cốc rượu thứ ba của Vũ, thì gã nhạc sĩ trưởng đoàn loạng choạng đi vào. Có hai gã nửa Tàu nửa Việt hàm hồ đi cùng. Cả ba có ngất ngư tỏ vẻ say. Nếu hôm ấy Vũ không đánh nhau thì có thể Cẩm My vẫn yêu anh. Chẳng biết thế nào được. Người ta hầu như không biết rồi mình sẽ làm cái gì. Vũ hất ly rượu dổ vào mặt tay mặc áo vét tông màu trắng, đang sấn sổ đứng cạnh. Gã nhạc sĩ trưởng đoàn hùng hổ cầm vỏ chai đập vào lưng Vũ. Gã không phải côn đồ thật, gã không phải say rượu thật. Đúng ra gã phải đập vào đầu. Những thằng nô tài khi cáu nhất vẫn tỉnh táo tính cửa lùi. Bọn chúng đề tiện quen hăm dọa. Khi anh chàng Nghệ Tĩnh đề ngựa gã ra sàn, vừa văng tục vừa gọi tên gã, gã nhột nhột biết. Trong một lần hội thảo, anh chàng này đã từng tóm cả vạt sếp của gã. Lấp bắp, gã biết mình đụng phải thứ dữ. Người đang ngồi uống rượu với Cẩm My không phải là người bình thường. Cẩm My lấy khăn mùi xoa day mắt cho Vũ, nó tím và đang chậm chậm sưng. Tay thanh niên đi cùng gã trưởng đoàn, quờ quạng đâm trúng Vũ, sau khi bị Cẩm My hất cả nôi lẫu vào mặt.

" Anh chớp chớp mắt thử xem"

Vũ bẽn lẽn nhìn Cẩm My khẽ lắc đầu. Một tay Vũ đang cầm một tay Cẩm My.

" Em sẽ xin lỗi anh sau, còn bây giờ em phải về đây"

Cẩm My và Vũ đang ngồi tại sảnh tiếp khách của khách sạn Vũ ở. Cô thật sự bối rối lo lắng nhìn Vũ. Anh chàng Nghệ Tĩnh đứng ở góc xa xa hút thuốc ở cửa ra vào, vài ba trung niên không rõ người Việt hay người Trung Quốc đang thập thò. Họ sợ sệt nhìn, liên tục liếc trộm Cẩm My. Cẩm My nghiêng tay xem đồng hồ. Vũ đòi đưa cô về, My nhất quyết lắc đầu. Cái kiểu lắc đầu của cô không hiểu sao đàn ông không dám nài. Cô đi một mình ra gọi tắc xi, không cho Vũ tiễn. Anh chàng Nghệ Tĩnh nhìn sếp dò ý, rồi đứng lại gật đầu chào cô. Ngoài trời, tuyết nhè nhẹ rơi rõ từng bông khi bay ngang ánh đèn cao áp. Qua cửa kính xe tắc xi, Cẩm my đã nhìn thấy gã trưởng đoàn. Gã mặc phong phanh lạnh, bồn chồn lo lắng đứng ở thềm lên xuống khách sạn. Anh chàng Nghệ Tĩnh bên trong cửa kính khệnh khạng phẩy tay, gã co rúm lủi thủi rút rè bước vào. Cẩm My về phòng, đồng hồ chỉ đúng mười hai giờ. Mãi về sau, Cẩm My mới biết, đêm hôm ấy nhiệt độ ở Bắc Kinh xuống năm độ dưới không./

Khải huyền muộn

Chương 2

Tôi là một trong số năm nhà văn được mời dùng bữa cơm riêng tại tư dinh của viên đại sứ Pháp. Tôi ăn sáng muộn lưng chừng đi bộ một mình và đến đúng giờ. Có hai nhà văn lớn tuổi hơn tôi và hai nhà văn kia thật trẻ. Hai nhà văn trẻ là một nam một nữ, tôi đã được nhiều lần nhìn thấy họ trên tivi. Nhà văn nữ trẻ nói tiếng Anh rất giỏi, không hiểu điều này có giúp gì cho cô bé khi tả các ẩn ức sex. Hình như cô bé có làm thơ, tờ báo của hội người cao niên kêu ca là dâm loạn, minh hoạ bằng chuyện một cụ ông bảy mươi sáu tuổi bỏ nhà đi hoang cầm theo tập thơ “Năm nghiêng vẫn thềm” của cô bé. Tôi đã đọc một tập truyện ngắn nhiều đàn bà tính của nhà thơ trẻ nữ. Cũng như thông thường có chuyện thích có chuyện không thích, nhưng tôi rất thích những bài trả lời phỏng vấn của cô bé, dù là báo hình hay báo chữ, tất cả đều rất mạnh mẽ nhiều ẩn tượng. Tuy viên sách của Đại sứ bắt đầu lần lượt giới thiệu từng người. Đầu tiên là nhà văn quan chức. Ông này làm phê bình và đã viết hai bài rất dài trên báo Đảng nói về tính vô luân không nhân bản trong cuốn tiểu thuyết của tôi. Tôi thở dài cố không nhìn ông. Tôi đã dự vài ba lần ăn uống kiểu này sau vài ba lần thoái thác. Tôi không nói được tiếng Pháp và đây là điều thật ngại. Gần như phải dịch riêng cho tôi là Giảng, một chàng đẹp trai người Pháp chuyên gia dân tộc học, có ngữ điệu tiếng Việt thật dễ chịu. Giảng nói với tôi là có đọc gần hết những cái của tôi và chân thành thích. Người Pháp được tiếng là giỏi xã giao nhưng Giảng thì có vẻ chân thực. Ngồi sát phía tay trái tôi là một nữ văn sĩ người Bỉ. Bà này có một hàng rìa mờ và hút thuốc lá ở tốc độ khủng khiếp. Lúc này bà ta có hỏi một vài câu tò mò rất thông minh về văn hoá Việt nam. Lần đầu tiên trong đời bà ta đến Hà nội. Bà có đọc truyện Kiều tóm tắt bằng văn xuôi và khẳng định một nữ tác gia như Nguyễn Du xứng đáng là một nữ sĩ. Tôi rụt dè quay sang, một nỗi ngần ngại mơ hồ khi tôi chủ động đối thoại. Tôi mong bà thông cảm vì tôi với bà đều là những người sáng tác. Vâng, tôi cũng chỉ biết thanh tra Maigré, chắc đây là toàn bộ văn chương nước Bỉ ở tôi. Tuy viên sách nháp một ngụm rượu vang rồi lịch thiệp nói về nhà văn nam trẻ, cho đến giờ anh ta đã viết ba cuốn tiểu thuyết và đều có dư luận. Một trong ba cuốn đã được dịch ra Pháp ngữ. Giảng nói nhỏ với riêng tôi là không hiểu tại sao người ta lại chọn dịch cuốn dở nhất. Tôi đã đọc cả ba cuốn đó ở dạng bản thảo, tôi và bố của nhà văn nam trẻ là bạn vong niên cự giao. Ông bạn

tôi xuất thân viết kịch nhưng khi về hưu với tiêu chuẩn tương đương thứ trưởng. Ông nổi tiếng về làm kinh tế và làm tình. Trong một bài trả lời phỏng vấn mà số báo sau có đính chính, nhà văn nam trẻ khẳng định là mình sinh trưởng trong một gia đình có đông bọn đạo đức giả. Nhà văn nam trẻ cũng hút thuốc lá liên tục. Bà người Thụy sĩ làm nghề nghiên cứu phê bình văn học, ngồi cạnh thỉnh thoảng lại gặp người ho sặc sụa. Lớp nhà văn thành danh sau tôi khoảng chục năm có vẻ ít uống rượu. Có lẽ họ được hưởng một nền giáo dục tương đối chu đáo, những khát khao trong trắng ở họ không cần đô pinh. Họ thích viết truyện ngắn giọng điệu có đôi phần khinh bạc, những bài tiểu luận có đáng dấp báo chí. Nói chung họ có tiền và tốc độ sống thường nhanh. Tôi đã rất nhiều lần tự hỏi là tại sao người ta lại gọi một người viết chữ là nhà văn. Phải chăng vì anh ta có sách có bài hoặc dung tục hơn, có tên ở một hội nghề nghiệp nào đấy. Hoặc chính bản thân anh ta tự sâu sắc hiểu anh ta là một nhà văn. Cái sứ mệnh khắc nghiệt ấy được anh ta cảm nhận qua một giấc mơ hay một lời phán tặng đồng bóng linh tinh. Nếu đúng thế thì kẻ cũng đau đớn. Sự ngộ nhận, sự mê chấp thường được bao bọc trong long lanh rất nhiều biện giải minh triết. Khi có tuổi, tôi hay tự hỏi tôi. Làm thế nào để gạt đi sự lầm lẫn của người viết, những người mẫn cảm rất hay tự huyễn hoặc mình. Điều kiện chính xác cho một người được gọi là nhà văn có vẻ đơn giản, đấy là anh ta được các nhà văn khác công nhận. Kinh Thánh nói “Không ai biết người con, trừ Chúa Cha và cũng không ai biết Chúa Cha, trừ người con và kẻ mà Cha đã muốn mặc khải cho”.(Lc.10;21-22). Câu này rất hay nhưng đậm tính siêu hình, Nho gia nói cụ thể hơn về sự linh ứng đồng cảm, lân ti. Chỉ người có tài mới hiểu mà thương nhau. Như vậy, sự khẳng nhận từ một người đã là nhà văn với một người đang chập chờn viết mới chính là sự ấn chứng. Nó giống hệt như ấn chứng “việc ngộ” giữa các thiền sư với nhau, sự liên thông thuần túy trực giác giữa hai người. Một việc rất khó nhọc và dễ lầm lẫn là người viết trước khi được ấn chứng phải tự âm thầm đi tìm nhà văn “chính danh” của riêng mình. Có phải chăng cách giản đơn nhất là đọc, đọc thật nhiều. ở đây phát sinh một vấn đề nữa. Thế những người đầu tiên được gọi là nhà văn thì ai là người đầu tiên gọi họ. Đã là có nhà văn đầu tiên thì ai là độc giả đầu tiên. Giang bạn hà nhân sơ kiến nguyệt. Giang nguyệt hà niên sơ chiếu nhân. Trương nhược Hư buông thối mắc mà không giải thích. Người bồi bàn già mặc Smoking đen thao tác chuyên nghiệp rót thêm cho tôi một cốc Vang nữa. Tôi không sành Vang nhưng ông bạn nhà văn già xuất thân dịch giả ngồi đối diện tôi ngấm ngấm nheo mắt giờ một ngón tay cái. Bàn tiệc vẫn sinh động và uyển chuyển bởi những câu hỏi từ ông Đại sứ. Các nhà văn không hẳn là những kẻ vụng nói và nhà văn nam trẻ bắt đầu nói. Câu hỏi có tính muôn thừa là tại sao nhà văn lại phải viết và khi viết anh ta chịu ảnh

hưởng từ những cái gì. Nhà văn nam trẻ nói ngắn, giọng khàn khàn của những người quen trác táng về đêm. “Theo cái hiểu hạn hẹp của tôi thì các người viết ở Việt nam chịu ảnh hưởng trực tiếp của ba nền văn hoá. Lần lượt là Trung Quốc, Pháp và Nga. Rất dễ giải thích, từ góc độ độc giả, vì đây là ba nền văn hoá được chuyển ngữ sang tiếng Việt đông nhất. Tôi chịu ơn nhiều từ văn học Pháp. Tất nhiên, đã có lắm lời kêu ca về chất lượng các bản dịch. Nhưng chẳng sao, Jésus khi vào Việt nam không thể mang khuôn mặt thuần Do thái được nữa. Cái chính là ở nước tôi vẫn có nhà thờ, thậm chí là nhiều”. Cách đây không lâu, trên một trang văn nghệ của một tờ tuần báo đã có bài luận gay gắt của nhà văn nam trẻ khi tranh luận về Jean Paul Satre và Camus. Các nhà phê bình có tuổi chớm bị vôi hoá cột sống ít có thời gian để ngồi đọc coi đây là hai hiện tượng vừa cũ vừa lạc hậu. Cái gọi là tiểu thuyết mới của Alain Robbe-Grillet hoặc của Natalie Sarraute là một thứ bọn Tây ăn chán đã nhè ra thì các nhà văn nông nổi ít tuổi ở ta hăm hờ nhá lại. Người ta thích phán thật nhưng ít khi chịu đọc thật. Tôi nhớ những năm đầu thập kỷ tám mươi và vài năm cuối cũng thập kỷ đó. Chủ nghĩa hiện sinh được tái sinh trên mồm. Khá đông những người viết miền Bắc chỉ biết văn học phương Tây qua một cuốn nửa tiểu luận nửa điểm sách phổ cập thời thượng, hoặc bóc đồng cóp nhặt từ khảo luận của Nguyễn văn Trung của Trần thiện Đạo, luôn tiên phong to mồm là “hiện sinh” đã bị lịch sử vứt vào sọt rác. Nhà văn nam trẻ ký tên thật, đánh đá phản bác. “Chúng tôi tôn trọng các vị và các vị cũng nên tôn trọng chúng tôi. Chúng tôi đã chân thành hiểu các vị và các vị đã không chịu hiểu chúng tôi. Chúng tôi phải tập quen viết trong cái không khí đầm đày thành kiến và đổ ky. Các vị ưa dùng những lời to tát nhưng luôn vu chúng tôi là đại ngôn. Một luận cứ tầm thường của một lối văn phê bình tầm thường luôn được các vị dùng đi dùng lại”. Tôi đọc bài luận không hiểu sao thấy mình uế oải. Bài “Đại ngôn không phải là độc quyền của người nhớn” cố tình chọc cẩu những tờ Văn Nghệ đã lụ khụ. Đành rằng lớn tuổi cứ cố chiếm chỗ thì phải chôn, nhưng có nên hung hăng quá không. Văn chương tuyệt đối không có thời, miễn cưỡng thì phải chia ra trẻ già, giai đoạn này giai đoạn kia. Hơn nữa về thực chất, văn chương đâu có đại diện được hộ ai. Bảo nó là phương tiện cũng được, cứu cánh cũng được. Viết chỉ là bị viết có vậy thôi. Tôi đọc lại bài báo một lần nữa và thật sự thấy mình là một người viết làng nhàng đang già. Tôi bây giờ gần năm mươi tuổi và có chút danh mọn từ năm ba mươi sáu tuổi. Tôi tham dự chừng tám trại sáng tác và khoảng mười một lần các cuộc thi văn chương lớn cũng như bé. Tôi may mắn hơn những đồng nghiệp khác là chẳng được giải gì, đây cũng là một trong vài nguyên nhân lẻ tẻ để đến giờ tôi còn cầm bút. Tôi đưa mắt tìm người bồi, không hiểu sao cốc vang của tôi đã hết. Giá mà có Whisky. Trong những bữa rượu kiểu này, tôi luôn là người tự mình uống

nhiều. Ông nhà văn da màu người Công gô lịch sự xin phép nói. Giảng buồng phước sét dịch từng câu nhỏ nhỏ cho tôi. Ông nhà văn này xuất thân chính trị gia, đã từng làm đại sứ ở nhiều nước rồi hình như có thành thủ tướng. Ông bày tỏ nghi ngờ về câu bản sắc văn hoá dân tộc. Ông viết tiếng Pháp và tôi chưa bao giờ được đọc tác phẩm của ông. Nhà văn nữ trẻ bắt đầu phản đối. Cô bé rồi sẽ nói nửa đúng nửa sai. Tôi mong cô bé đừng nói quá dài, văn hay là một chuyện kiến thức lại là chuyện khác. Cô bé bắt cần vung tay suýt làm rơi bát súp khi nhấn ý, dân tộc tính là đặc điểm gần như duy nhất giúp người đọc nhận ra được nhà văn. Tôi lưỡng lự châm thuốc, phụ nữ Việt nam thường ý thức sâu sắc được mình khi đứng trước nhiều đàn ông ngoại quốc. Một nhà văn quân đội cùng đoàn với tôi đi Mỹ, lúc về có viết một quyển sách du ký và có kể riêng cho tôi nhiều chuyện không ghi trong sách. Tôi biết một vài chuyện và tôi hỏi.

“Lúc ấy anh thấy tủi thân lắm à”

“Cũng chẳng hẳn, nhưng hình như mình cũng thấy nhỏ nhoi”

“Anh thì còn sợ cái quái gì. Tuổi của anh, vị thế của anh”

“Mẹ cái bọn nước ngoài”

Tôi a dua gật gù, cái thói trịnh thượng của nhiều tay ngoại quốc thì tôi biết rồi. Lỗi chưa chắc đã hoàn toàn ở họ. Tôi xuất ngoại tính ra cũng nhiều, hoặc theo hội nhà văn hoặc đi ké những cơ quan không phải hội nhà văn. Tôi rất nhớ chuyến đi Pháp ba tháng và rất muốn quên chuyến đi Mỹ kéo dài hơn sáu tuần. Cái tuần thứ năm định mệnh ở Boston xoay đổi số phận tôi. Tôi đã quen rồi lấy người đàn bà ấy. Nếu như chúng tôi có con thì gần như chắc chắn tôi sẽ bẻ bút. Biết đâu đấy lại là điều hay. Hơn một lần tôi từng thề là không bao giờ viết về vợ, nhưng tôi nhu nhược không biết giữ lời. Giảng cậ tinh thân hỏi số.

“Đâu phải người Việt nào cũng có mặc cảm, hầu như tôi toàn gặp những người quá tự tin”

Mặc cảm thì sao, quá tự tin thì sao. Tôi cười nhạt, tôi không muốn kể những chuyện đã qua của tôi với Giảng. Tôi và Giảng cùng một nhà văn già, nổi tiếng nhờ dịch văn học cổ điển Pháp, đi chơi lang thang quanh Bồ hồ. Dịch giả đột ngột thêm rượu và chúng tôi kiếm một cái Bar nho nhỏ có vườn. Dịch giả vừa có món bồng lật vật, đây là thứ gỏi ơ đất hồi từ một sự lầm lẫn của một quan chức Bộ văn hoá. Dịch giả gọi Whisky nguyên chai, giá dễ chịu, chênh với sạp lẻ Hàng Buồm chừng trăm nghìn. Ba cái ly có đá cục có chanh vắt, dịch giả hất tất vào gạt tàn, ông quen uống rượu nặng không pha.

Vô công tự nhiên hưởng lộc dịch giả muốn chia bớt cái hoạ ấy sang tôi và Giăng.

- Tôi tưởng đây là cái nhuận mồm cho việc anh tư vấn cái một nghìn năm Thăng long.

Dịch giả xua tay

- Bây giờ mà nói vo được tiền thì chỉ có là quan chức. Tôi vẫn phải viết một bài luận chừng hai ngàn chữ. Thế nhưng buồn cười là tôi viết nhằm đề, họ hỏi tôi Hà nội tôi lại đi kể Paris.

Quan chức thì bao giờ cho hết làm lẫn. Tiền hối lộ thiếu hơn chục ngàn đô, chỉ đến khi ra toà lơ ngơ mới biết. Có ông ngây thơ uống rượu đi khánh thành lộn công trình, đọc dứt của chào mừng đây chuyên sản xuất máy nông cụ, xong xuôi thì ngớ ra là người ta mời đến cắt băng thông xe cầu mới. ở Việt nam ngập đầy những chuyện có thật về làm lẫn hoặc ngu hoặc khôn của các quan. Tôi mệt mỏi cười nhìn Giăng đang hồn nhiên cười. Người Pháp cũng có nhiều làm lẫn chứ. Cố nhiên. Giăng thuật lại một sai lầm rất vớ vẩn của tổng thống đương nhiệm. Dịch giả bật cười, ông xác nhận là đã biết chuyện này qua kênh TV5. Rượu chừng được một tuần thì chú ruột tôi tới, ông ta thập thò ở phía hàng rào có quán nhiều hoa leo, tôi đứng lên đi vào toa lét. Dăm năm nay ông chú tôi hành nghề ở phía vùng Hồ bên này. Chú tôi bán xổ số dạo, postcard kèm những truyện tranh thiếu nhi in màu lòe loẹt. Nhờ cái vết tông không cũ lắm và cái kính trắng trên khuôn mặt sáng ánh màu rìa bạc, hồi đầu, chú tôi lọt vào mọi xó xỉnh của các nhà hàng và khách sạn sang trọng. Tôi đứng trước gương ở phòng vệ sinh loay hoay rửa mặt, đủ thời gian cho tay gác dlan râu quai nón đuổi những người bán rong hoặc xin xỏ. Tôi không sợ gặp mặt chú tôi, nhưng đôi phần có ngại, vài năm gần đây ông hay mặt dày trắng trợn xin tiền. Tôi muốn có chút sĩ diện với Giăng. Đã vài lần, Giăng hỏi xuất xứ văn hoá của tôi. Giăng nói, tôi là một trong vài nhà văn Việt nam mà Giăng tôn trọng. Tôi cười trừ, tôi thấy cái gọi là văn nghiệp của tôi rất bình thường. Khi tôi ba mươi bảy tuổi cuốn tiểu thuyết đầu tay của tôi đột nhiên gây âm ỉ. Cuốn tiểu thuyết tôi viết trong vòng tám năm, một con số chẳng nói lên điều gì, ngoại trừ là một sự lười biếng và nặng nề hơn, một nghiệp chướng. Một trăm trang đầu xong rất nhanh, cái nhanh của sự hồn nhiên của sự háo hức sốt ruột và đương nhiên có cả sự phần nộ. Sau đấy là tắc là chán là đặng đặng bỏ dờ. Người ta không biết tại sao mình lại viết và cũng không biết như vậy khi tại sao mình không viết. Những quyển vở liêu xiêu chữ chép tay cong queo cả bốn mép nằm lẫn lộn

cạnh mấy vỏ chai còn mang máng chút rượu đọng cặn. Rồi một đêm mùa đông nào đó, nhỡ uống cà phê, đột ngột tỉnh rượu bật đèn vớ lại tập bản thảo cũ. Loay hoay đọc, rồi tranh cãi với những chữ đã viết rồi hí hoáy ngồi sửa. Thế là có thêm năm chục trang, thế là có thêm bảy chục trang. Đây là sức mình hay là ý Chúa. Hồi đấy tôi đã cảm động hỏi vậy bởi đức tin của tôi còn non nớt. Càng có tuổi những câu hỏi trong trắng càng ít. Cuốn tiểu thuyết đầu tay đã đem lại cho tôi một chút hào nhoáng, một cuộc hôn nhân và vô số hệ lụy. Tôi đã đại dốt trả lời phỏng vấn một nhà báo nữ, một bài phỏng vấn gần như đầu tiên và mong rằng sẽ là cuối cùng. Các nhà báo nữ đa phần đều có in thơ đã viết hoặc một truyện ngắn hoặc một tập truyện ngắn. Nếu họ tự khắt khe vứt bỏ đi vài sự nuông chiều nịnh nọt vớ vẩn thì họ đã trở thành những nữ văn sĩ rất giỏi. Tôi ghét cái giả thiết này, đây là luận điệu đầu môi của đám văn sĩ đàn ông đang ao ước bỏ vợ. Với đa phần nhà văn, viết báo là khó, nó đòi hỏi những kỹ năng những tố chất khác hẳn. Nhà văn viết báo thường là miễn cưỡng hoặc là phải cố nên bịa ra cái câu viết báo nhiều làm hại văn. Làm báo thật và hay còn hơn rất nhiều làm những thứ văn chương làng nhàng. Trước cuốn tiểu thuyết tôi đã vào hội nhà văn bằng một tập truyện ngắn. Hai nhà văn một nam một nữ giới thiệu tôi vào. Văn nghiệp của họ tương đối bình thường nhưng cả hai đều rất nổi tiếng. Hội nhà văn là một hội nghề nghiệp có vị thế rất đặc biệt ở Việt nam. Tôi cũng ý thức được thế, so với rất đông các đồng nghiệp chịu nhiều vất vả khác chưa được vào hội, tôi là gã may mắn. Hôm làm lễ kết nạp hội viên mới tôi nhìn kỹ ông Tổng thư ký hội. Tôi biết ông sơ sơ theo những mối tương giao hành chính. Ông khách quan ủng hộ tôi khá vô tư, có thể là ông thích văn nhưng cũng có thể là do ông quan liêu. Ông là một nhà thơ, thỉnh thoảng có viết truyện mi ni xinh xinh và đương nhiên phải viết rất nhiều những bản báo cáo dài ăm ắp trang trọng. Lễ kết nạp sang và vui, tôi thấy mình vinh dự vừa phải. Tôi và chín người nữa thuận viết văn xuôi được kết nạp đợt này. Còn những người viết thơ hay làm phê bình số lượng bao nhiêu thì tôi không nhớ. Người già nhất ở miền Trung bật khóc, tôi mang máng biết lý do, tất nhiên không phải là việc chạy vạy tiền nong rồi bây giờ hồi hận xót của. Ông ta tiếc là khi được thành nhà văn thì mồm miệng lại không nhai được, hôm qua, cái răng hàm cuối cùng vừa rụng. Người trẻ nhất ở thành phố Hồ chí Minh luôn nhếch mép cười khinh bạc. Về sau, khi trả lời phỏng vấn một tờ báo của những người trồng rau sạch chị này có nói đáng ra chị phải được vào từ đợt trước. Tàn cuộc lễ, tôi rủ riêng hai nhà văn đã giới thiệu tôi vào hội đi ăn chả cá. Cả hai người đều có thời gian sống rất lâu và rất sâu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Nhà văn nữ có nhiều năm là thanh niên xung phong ở Đông Trường sơn còn nhà văn nam là một tay súng bộ binh có hạng ở một đại đội trinh sát.

“Năm 1975 ông đang ở đâu”

“Ừm, hình như em đang làm luận văn tốt nghiệp Đại học”

Tôi không muốn nhớ nhiều về quá khứ vì quá khứ của tôi nó nhạt. Trong cái nhạt thường ẩn nhiều những cái tầm thường. Và trong cái tầm thường thì có nhiều những cái ngu dốt ác độc. Hồi tôi mười ba tuổi tôi còm nhom như đứa bảy tuổi. Một tối mùa hè những người lớn tổ chức ca nhạc ngoài trời ở cửa khách sạn Phú Gia. Hồi ấy như thế là hiếm lắm. Những tháng đó đang là khoảng lặng của chiến tranh. Mỹ đã bắt đầu ngồi vào đàm phán với ba bên Việt nam ở Paris. Dân Hà nội lục tục từ chỗ sơ tán trở về. Mặt ai nấy đều nhẹ nhõm hân hoan, lâu lắm mới thấy thật nhiều ánh điện. Đông nghìn nghịt người quây quanh sàn gỗ sân khấu. Bạt ngàn là trẻ con lóc nhóc ăn mặc đủ kiểu, bọn mặc sang trọng nhất là diện đồ viện trợ từ các nước Đông Âu. Tôi thèm thườn nhìn thẳng đứng sát cạnh, quần soóc lưng tới gần mắt cá với cái áo sơ mi thùng thình màu đỏ ốt. Khoảng tám giờ tối thì buổi diễn lẫn lộn ca múa nhạc xiếc sẽ bắt đầu. Tôi tót ra trước từ sáu giờ chiều, theo mấy thằng lớn cùng phố đi xí chỗ. Bố tôi đi công tác, ông ngoại tôi dẫn mấy thanh niên ở tổ dân phòng đi kiểm tra gác chuông nhà Thờ. Quầy đồi bánh mì của mẹ tôi ở cửa hàng lương thực mậu dịch đóng cửa muộn. Bọn phố tôi chiếm được chỗ khá tốt sát ngay vệt căng dây thùng ngăn lối cầu thang đi lên sân diễn. Mấy thằng lớn cổ kiểng chân, một cô ca sĩ béo ị đang cởi trần thay áo ngay trong gầm sân khấu. Tôi thò tay vào túi cầu từng miếng bích cốt nhỏ nhai trộm cô không ra tiếng, nếu bọn xung quanh biết chúng nó sẽ nằn nèo xin hết sạch. Bích cốt làm từ những khoanh bánh mì phơi khô có tằm đường, một thứ xa xỉ lạ lùng ngon mà ba mươi năm sau tôi không biết ví với bất cứ loại bánh đặc sản nào. Vợ tôi nghi hoặc “Cùng lắm thì như bánh chocolate hoặc gâteau phết dày bơ tươi chứ gì”. Tôi không muốn giải thích vì không thể giải thích, vợ tôi chưa bao giờ bị đói. Anh chàng lùn tịt kéo ắc coóc mặc áo sơ mi trắng pha lon bắt đầu nhạc dạo bài Nỗi lửa lên em và nàng ca sĩ béo ị đã lấy hơi hai lần nhưng vẫn trượt nhịp. Nàng nói nhỏ “Anh đập mạnh mạnh thêm nữa để em vào”. Tôi khó hiểu nhìn đám xung quanh ồ lên hồn nhiên cười, đội văn nghệ xung kích của quận hầu như chưa tập với nhau lần nào. Trăng đã dậy rồi khơi bếp hồng lên nhé. Lá nếp rau rừng xanh thăm tỉnh anh nuôi. Đám đông càng lúc càng đông và tôi cố gồng mình để giữ chỗ. Phía bên kia đường sát mép hồ mặc kệ hai anh công an áo vàng khăn giọng xua đuổi, người ta vẫn trèo hết cả lên nắp hầm trú ẩn. Sắp đến tiết mục xiếc, xiếc thật của đoàn trung ương, mọi người nhao nhao ủa nhau hò hét. Một gã trung niên gầy nhẳng mặt vàng théch của màu bánh mì mốc đứng cách tôi chừng hơn một mét chợt nhảy dậy lên văng tục, chắc bị đưa nào

đứng sau lấy kim băng đâm vào đất. Chỗ của tôi tốt thật, nó là giữa khe của hai nút dây thừng lớn. ở chỗ này, không xem được các diễn viên thay quần áo nhưng nhìn những người hát thì rõ mặt. Chợt gót chân tôi đau nhói, ai đấy đã xéo day mạnh vào một cách cố ý. Tôi dụt rề quay lại, kẻ sát vai tôi là khuôn mặt tóc cong cớn phi dê của một thiếu phụ chừng bốn mươi. Hơn ba mươi năm sau tôi vẫn bị nhớ cặp lông mày cao đánh ác. Gần ngang dưới ngực thiếu phụ và loay hoay sau lưng tôi là một con bé cũng gầy gò như tôi. Thiếu phụ thì thầm với con bé nhưng rõ ràng muốn tôi nghe thấy. “Con cứ cắn vào vai nó”. Con bé không dám, cũng như tôi, nó đang sợ. Gót chân tôi lại nhói đau vì mũi guốc của thiếu phụ nghiêng lên. Tôi cứng người chịu đựng. Trên sân diễn là tiết mục ảo thuật hay lộn nhào gì đó. Thiếu phụ thò tay thô bạo trắng trợn véo vào sườn tôi, mặt bà ta lạnh tanh giả vờ hân hoan nhìn lên. “úi giời ơi, úi giời ơi, giỏi quá”. Kèm theo mỗi nhịp kêu tán thưởng nghệ thuật xiếc là mỗi cái véo cắn thù. Đứa con gái sau lưng tôi chợt thút thít khóc. Tôi cố không khóc, nhưng cũng không biết mình chui ra khỏi cái đám đông đó như thế nào. Hơn ba mươi năm sau con bé vẫn còn nhận ra tôi, con bé đã là thiếu phụ chưa chồng tuổi già quá ba mươi nhưng vẫn còn nhom như đứa bé mười tuổi. Thiếu phụ ấy là phóng viên nữ của một tờ tuần báo nổi tiếng làm bài phỏng vấn tôi. “Cho em hỏi anh một câu riêng, em không ghi băng, anh có lúc nào còn bị người ta giày xéo lên không”. Tôi lắc đầu “Không”. Thực ra tôi định nói thỉnh thoảng nhưng lại ngại ngại, đây là lần đầu tiên tôi nhận trả lời phỏng vấn. Hoàn toàn không ngẫu nhiên là tôi đồng ý, bởi tôi cũng nhận ra cô bé. John Updike khi đang nổi tiếng có nói “Tất cả những gì mà nhà văn muốn chia sẻ cho thế giới được anh ta nói lên bằng tiểu thuyết, truyện ngắn và tiểu luận. Nếu anh ta không làm được việc ấy thì anh ta đồng ý phỏng vấn”. John Updike ở Mỹ, mà ở đây giới truyền thông rất đáng kể và đáng sợ. Tôi từ chối gặp gỡ báo chí vì đơn giản là tôi dốt, có những chuyện hoàn toàn do thể tạng hợp hay không hợp chứ chẳng phải những lý do sâu xa cao đạo gì. Khi bị nói mồm miệng đông cứng ngượng ngập lúng túng thiếu tự tin kinh khủng. Cô phóng viên thành thạo an ủi, cái nào rồi cũng quen anh ạ. Tôi không nghĩ vậy, ví như chuyện bị giày xéo chẳng hạn. Con người đa phần là vô tình khi đâm đạp và làm nhục nhau, bởi họ không bao giờ ý thức được việc đó làm tổn thương người khác đến mức độ nào. Đau đớn chịu đựng được đã là khó lắm còn làm quen thì không thể. Hồi bé, tôi hay bị bố tôi tát, những cái tát bất thường không rõ lý do. Bố tôi là công nhân lái máy ủi ở một lâm trường xa xôi Tây Bắc. Tay ông lông lá cùng cục nhiều chai, thỉnh thoảng ông lại lấy những quyển sách tôi đang đọc dờ đập vào mặt tôi. Một lần bố tôi lôi tôi sênh sếch từ sau góc tủ lúc tôi đang cắm đầu đọc cuốn Những linh hồn chết, quyển sách có gáy dày đó làm tôi bật máu mũi. Mãi về sau trông thấy ảnh Gô Gôn ở một hiệu

sách cũ gần chỗ văn phòng tôi làm, tôi vẫn vô cớ ghen ngào. Bố tôi hầu như không bao giờ đọc sách, những năm đó ông miễn cưỡng phải đi nhà thờ vì đang phải ở rể nhà ông ngoại tôi. Trước khi cưới ông bị bắt buộc đi học bốn sáu tháng, ông đọc trôi chảy được kinh Lạy Cha kinh Kính mừng kinh Tin kính kinh Sáng danh. Sau khi đẻ chị tôi được một tháng, đúng ngày làm lễ rửa tội cho chị tôi, bố tôi không bao giờ vào nhà thờ nữa. “Thằng vô đạo, thằng Giu đa. Lạy đức Chúa Lời ba ngôi, tôi lấy được vợ tôi thôi nhà thờ”. Ông ngoại tôi vừa uống rượu vừa lè nhè, mẹ tôi buông cái bát cơm dờ rít lên “Ông có thôi đi không nào. Tại ai, tại bố hay tại con”. Mặt ông tôi chợt buồn sầm đanh lại. Ghen ngào, ông ngoại tôi uống rượu trong im lặng. Những năm năm mươi ở miền Bắc Việt nam xảy ra nhiều chuyện mà mãi mãi người ta không lý giải được là tại sao người ta đã làm như vậy. Chị tôi sinh trước tôi tròn một năm và cũng tròn đúng một năm sau giải phóng Thủ đô. Bố mẹ tôi nhiều lần cãi nhau, mặc dù cả năm bố tôi biên biệt không có nhà chừng tám chín tháng. Để tránh mọi người biết, hai người làm lủi, hoặc một đi trước hoặc một đi sau ra phía Bờ Hồ. Tôi rón rén nức nở lẻo đẻo theo sau. Hà nội đi sơ tán đường Tràng thi vắng đen lỳ nhựa không có điện. Thỉnh thoảng có toán dân phòng đội mũ sắt đeo băng đỏ tay cầm gậy sơn đen đi ngược. Bố và mẹ tôi lần nào cũng đứng khuất sau cái cửa hẻm trú ẩn công cộng rất lớn phía trước trụ sở công an khu Hoàn Kiếm. Quanh Bờ Hồ chỉ có hai cái hầm như vậy. Tôi run rẩy nấp sau cây sấu già. Những tiếng rít khe khẽ của cả bố mẹ tôi. Bố tôi tát mẹ, bà không vừa dùng cả hai tay tóm tóc ông. Bố tôi chồm lên giật cái dây chuyền mỏng mảnh vàng tây có đính cây thánh giá bằng bạc tượng Chúa Giê Su chịu nạn. Ông hung dữ ném nó xuống chân, rồi lấy đôi ủng bê bết bùn đạp bồm bộp lên. Mẹ tôi buông tóc bố tôi lao vào cào cấu. Tôi oà khóc hoang mang chạy về phía nhà thờ Lớn.

“Cậu tin vào đạo Thiên Chúa thật à”

Nhà văn nữ nháp ngậm rượu nhỏ tò mò nhìn tôi. Rất nhiều người biết tôi là viết văn và theo đạo Công giáo. ở Việt nam, quen gọi đạo Công giáo là đạo Thiên Chúa, không rõ cái sai này xuất xứ từ đâu. Ngay cả gọi là Kì Tô giáo cũng chưa hẳn đúng. Kì Tô hữu, ngoài người Công giáo còn bao gồm cả người Tin lành, Anh giáo và Chính Thống giáo nữa.

“Cậu có tin thật không”

Tôi đánh trống lảng “Cũng không hẳn vậy”

Nói về đức tin quả thật là khó, làm sao biện giải minh bạch được. Tin cũng giống như yêu, chỉ biết tin là Tin thôi. Tôi đã đọc đi đọc lại cuốn Hành trình

và truyền giáo của cố Đắc Lộ, những tín đồ đầu tiên người Việt nam chẳng lẽ tin Phúc Âm một cách ngây ngô thế sao. Người bình dân thì có thể, còn quý tộc hoặc trí thức thì không thể đơn giản như vậy. Quán chả cá có ba mẹ con đứng bán hàng đều béo. Cô con gái béo hơn nhìn nhà văn nữ bằng cái nhìn là lạ. Chắc cô bé ít được thấy một khách hàng phụ nữ nào như vậy. Hút nhiều và uống nhiều. Nhà văn nữ có một truyện ngắn rất hay. Tất nhiên chỉ có một truyện ấy thôi. Vào lúc đó nhà văn nữ hai mươi bảy tuổi.

“Đáng nhẽ ra tôi phải lấy chồng. Tôi không nghĩ chữ nghĩa nó lại quái quỉ đến vậy. Còn cái ông ấy thì hay khen tôi quá, thế là cắm mặt vào mà viết tiểu thuyết.”

Nhà văn nữ đánh đá khe khẽ thở dài. Tôi có cảm tình với chị chỉ những khi chị ngồi uống rượu. Có thật nhiều tâm sự buồn bã chân thành ở những lúc chị vừa uống vừa nói. Nhưng sau cơn say chị thường tỉnh và mọi sự tự nhiên lại khác lắm. Cái ông ấy mà chị nhắc là một nhà thơ già rất thích viết phê bình. Thừa tóc xanh ông cũng đã nổi tiếng nhờ một bài lục bát và về già ông càng nổi tiếng vì nhờ có chị. Họ chênh nhau chừng ba chục tuổi, ông nhà thơ là bạn văn đồng tuế với bố chị. Sáng sáng cặp người tình công khai ngồi uống cà phê đen ở quán Lâm “toét”. Chỗ bắt di bắt dịch là dưới bức sơn dầu cửa Ô Quan chưởng của Phái “phố”. Đôi lúc gặp người quen, chị nghênh ngang xã giao chào còn ông thờ ơ thờ khói thuốc lên quạt trần. Cũng chẳng có dư luận gì, người Hà nội vốn rộng tính, hơn nữa văn nghệ sĩ không hẳn đòi truy nhưng phải lập dị. Chị tự nhận mình là gợi tình, đám đàn ông viết trẻ đang loay hoay tìm cách lớn liếc trộm chị dãi nhỏ tong tong. Hình như vì ông nhà thơ xui mà chị viết tiểu thuyết. Chị lang thang tám tháng qua ba trại sáng tác. Một lời xui đại. Cuốn tiểu thuyết dày dặn gần bốn trăm trang đã vết sạch nhẵn những trong trắng nông nổi ở chị. Sau cuốn đó người ta bắt đầu gọi chị là nhà văn. Nghĩa là không cụt lủn trụi độc cái tên mà dài dòng trân trọng cả họ và đệm. Những năm giữa tám mươi được lên ti vi là rất hiếm, thế mà có tháng chị thấp thoáng ở trên màn hình tới hơn một lần. Những nhà thơ trung niên tóc thưa hoặc xoắn bắt đầu làm thơ tặng chị. Ông nhà thơ già uất, viết một bài phê bình công phu đăng hai kỳ ở một tạp chí thuộc ngành vận tải, ông phân tích sự hơn kém khác nhau giữa những nhà thơ thời chống Pháp và những nhà thơ thời chống Mỹ. Bài phê bình có một tiếng vang, vài giáo sư ở đại học không quen biết ông vô tư nhận xét đây là một nhát roi quất vào đít con ngựa sáng tác đang leo khèo. Tôi có đọc cuốn tiểu thuyết của chị khi tôi đang chấp chững viết vài truyện ngắn đầu. Tôi cố ép mình đọc hết, những năm ấy tôi đang còn rất khoẻ. Nhà văn nữ rút điều ba số năm một hơi thật sâu, mắt chị đẹp thật.

“Cuốn đó bao nhiêu là người đọc. Tôi nhận vô thiên lủng thư của độc giả. Tôi đồ các ông biết chính xác tia ra của nó. Lão giáo sư Tấm còn đề nghị Bộ giáo dục đưa một trích đoạn tám trang vào sách giáo khoa cho bọn học sinh trung học.”

“Thôi bà ơi, uống nốt chén này đi. Già rồi có khác, toàn là thở than khảo cổ, sốt cả ruột.”

Nhà văn nam khế cùng chén rồi nuốt một ngụm rượu lớn. Nhà văn nam cũng đã viết tiểu thuyết, một cuốn không dày chỉ chừng hơn hai trăm trang khổ vừa, nhưng nó cũng nhận được hơn hai mươi bài chê khỗ lớn trên nhiều báo và tạp chí. Hầu hết người ta đều khẳng định nhà văn xuất thân từ quân đội này có cái nhìn không đúng về chiến tranh. Đã thế nó lại tọc, cuốn tiểu thuyết được viết bằng thứ chữ nôm na lính tráng. Một số cựu chiến binh cao cấp đòi bắt nhà văn bỏ vào tù. Đông đảo các nhà văn chưa bao giờ đi bộ đội tinh tể viết bài gay gắt giải thích những chỗ bịa đặt sống sượng của cái gọi là tác phẩm. Làm gì chiến tranh vệ quốc lại dã man và u ám đến thế. Không biết có phải những chuyện linh tinh ấy không, vợ nhà văn đột ngột bỏ anh. Hai anh chị có hai đứa con nhờ nhờ, cả nhà mếu máo khóc. Đứa con gái lớn ở với bố còn đứa con trai bé thì theo mẹ. Tôi biết anh trước cái tai nạn đó một đoạn. Có buổi tối tôi đang ngồi lê loi lang mang nghĩ chẳng viết chẳng đọc, nhà văn nam chủ động gọi điện thoại đến nói rằng rất thích tập truyện ngắn của tôi. Anh thích giọng văn, nhưng rất khó chịu các nhân vật của tôi, nhất là khi họ yêu nhau hoặc cãi giận nhau. Và anh, khẳng định rằng trong số những người anh coi là nhà văn anh xếp tôi thứ năm mươi. Như phần đông những người nhập môn, tôi cảm động, vài hôm sau tôi trân trọng mời anh ra một quán rượu. Anh uống được nhiều, không lựa rượu, và đồ mời đặc ý nhất là đậu phụ luộc, nhiều lúc không cần cả mắm tôm lẫn rau kinh giới. Anh đã viết một bài luận dài đăng trên báo của Hội về tập truyện ngắn của tôi. Anh em chưa biết mặt nhau, thực ra điều này cũng không quan trọng, nhưng anh em gặp nhau thì hay hơn. Anh viết, anh là nhà văn nông dân không hiểu lắm cái đồng đánh của đám tiểu thị dân nhưng văn của tôi hay thì phải khen là hay. Tôi biết anh nói chân thành vì anh là người hồn nhiên. ở khoảng thời gian này, khen chê hoặc phê hoặc bình đang bị ô nhiễm bởi nhiều thói dung tục. Đáng sợ nhất là người viết khen thưởng bị coi là bè đảng, là tụi lãng xê mấy đứa sáng tác dỏm, thật lòng thích cũng đành ngần ngại, cho nên viết phê bình văn chương vô tư khách quan là phải chửi thật nặng. Anh xua tay, nhai đậu phụ luộc thành tiếng, nói là tôi vẫn còn nông nổi chưa hiểu hết chuyện. Có những người viết thuê người khác chửi hoặc

chính mình viết bài chữ mình. Cái đích vẫn là sự nổi tiếng. Tôi xã giao cãi là làm gì có chuyện tệ thế, anh cũng đang là biên tập viên của một tạp chí anh đã gặp chuyện ấy chưa. Anh nói là chưa, đừng mà dư luận nó cứ đồn thổi thế. Tôi triết lý suông là vàng thau lẫn lộn, bọn gian hùng thường thích thời loạn. Kinh Dịch bảo, tiểu nhân đầy đường quân tử nên núp trong nhà. Anh trợn mắt nhìn tôi rồi nốc rượu. Vâng, người tử tế ở thời này phải bỏ bớt cái mồm. Tất nhiên, nói thì vậy, nhưng khi nhắc tới cuốn tiểu thuyết mới viết đang lẫn lóc qua mấy nhà xuất bản, vẫn pháp phông hy vọng cuối năm sẽ được in. Anh cụng ly uống liên tiếp với tôi rồi say lảo quay ra gầm bàn. Tôi ít thấy ai hồn nhiên giống anh, mấy tháng sau gặp chuyện khốn khổ khốn nạn, anh nghe người ta xui loay hoay ngồi thiền. Nhìn anh ngồi kiết già mà phì cười, nhấp nha nhấp nhâm như con khỉ. Hồi ấy, với tư cách là một tiểu thuyết gia thời thượng, nhà văn nữ cũng viết một bài tương đối dài giọng nửa âm ớ nửa đánh đá moi móc văn của anh. Khi có riêng tôi và anh, tôi thóc mách chuyện cũ, nhà văn nam nhẩn nhó cười.

“Ồi giờ, đàn bà. Mụ ấy thì biết cái quái gì phê với bình. Cả bài sặc mùi thẳng tình già. Nhưng mà có điều này hay lắm, mụ ta bảo sau cái bài viết ấy mụ ta đâm ra biết uống rượu.”

Tôi và nhà văn nam có một thoả ước bất thành ngôn. Thỉnh thoảng, nhà văn nữ gọi chúng tôi tụ tập ngồi nhậu, tôi và anh đều chọn đến khoảng đã già nửa bữa. Chúng tôi đều quý chị lúc chị đã uống nhiều. Khi chị không uống, chị hay đả đốn chuyện người khác hoặc tệ hơn chị cáu kỉnh bình luận thời sự chính trị trong nước và quốc tế. Chủ đề gần đây nhất của chị là Việt nam sẽ hoá rồng như thế nào.

“Ông đưa tôi xem cái thẻ hội viên mới nó in có đẹp không.”

Tôi đưa cho nhà văn nam cái thẻ, anh ngắm nghía rồi đưa cho nhà văn nữ.

“Ông bị dở hơi đấy à”, chị xỉ mũi vào góc gầm bàn.

Khi ngà ngà rượu người ta hay có các động tác vô thức ngộ nghĩnh, nhà văn nam ngu ngơ cười. Bạn văn ngồi với nhau đa phần là nói chuyện linh tinh, có chuyện tục vừa có chuyện rất tục. Cũng đôi khi nói chuyện viết lách, nhưng nói cũng chỉ để mà nói thôi.

“Cái hồi tôi in xong tập truyện ngắn thứ hai, cơ quan tổ chức hội thảo. Có bao nhiêu là lời chúc tụng nhưng mình cứ nhớ mãi một lời chúc độc đáo.

Chúc ông phần đầu trở thành hội viên Hội nhà văn.”

Nhà văn nam và nhà văn nữ cùng rũ ra cười. Tôi cầm chai rót đều ra thêm ba chén rượu, tôi chẳng thấy buồn cười. Câu chúc đấy không lấy gì làm độc đáo. Tôi xem nhiều chương trình giao lưu văn nghệ giữa tác giả và độc giả trên ti vi, hầu hết những người viết trẻ cả nam lẫn nữ đều xin hứa sẽ nỗ lực phần đầu trở thành hội viên Hội nhà văn. Làm nhà văn thì cũng có thể là hay nhưng là việc không thể cố, thường người ta chỉ cố phần đầu để trở thành lao động tiên tiến. Tôi đã có hơn tám năm làm công chức, tôi thấy người ta thường chỉ cố được trong những việc cụ thể. Văn chương mà hay đa phần đều mơ hồ, thậm chí mông lung không ý nghĩa. Nếu quả thật muốn cố phần đầu để tới thì cũng chẳng biết đường quái nào mà lần. Nhà văn nữ bắt đầu bâng lảng say và khi phê phê chị hay khúc khích tự cười.

“Tôi vào hội cùng ngày với thằng Văn. Lúc ấy bia uống bao cấp nhưng nó khuôn đầu ra được nửa thùng. Tàn bữa nước mắt nó lã chã vừa gào vừa khóc. Từ bây giờ tôi trở thành thằng nhà thơ mậu dịch rồi. Chao ôi, tự do của tôi. Chao ôi, thơ của tôi.”

Nhà văn nam bật cười gằn “Đừng nhắc đến thằng điếm ấy nữa, gở bỏ mẹ”.

Tôi tò mò muốn nghe. Khi người ta còn trẻ người ta thích hóng hót những chuyện nửa hư nửa thực. Mà nữa, tôi cũng khá thích thơ của anh chàng nghiện ngập ấy. Từ vụng của anh ta chỉ chừng hơn nghìn chữ long lanh đậm mùi rượu. So với cái tỉnh táo của đám văn xuôi, đa phần những người làm thơ thường điên điên hơn. Họ uống cũng nhiều, say cũng nhanh nhưng đến lúc tỉnh táo thì đến quá nửa số người trong bọn họ sẽ đi làm quan. Nguyên khí thơ ca vì thế hay bị thất thoát. Nhà văn quân đội lớn tuổi đi Mỹ ngủ cùng buồng với tôi giải thích. “Bọn nhà thơ độ thăng hoa của chúng nó rất cao nên khi sáng tác không cần thời gian. Còn bọn văn xuôi hay lê thê, nặng nề mãi dít ở ghế hết mẹ cả thời giờ đầu tư vào hoạn lộ.”. Tôi đồ rằng không phải. Người Tàu chia chữ nghĩa chính danh ra làm hai loại. Một là đại thuyết, tức là lời nói to, bao gồm Kinh, Sử, Tử, Tập. Thể loại Tập ở đây chủ yếu là thi tập, như vậy, bọn thi sĩ luôn thuộc vào loại lớn. Hai là tiểu thuyết, tức là lời nói nhỏ, đương nhiên chỉ đám văn xuôi. Đoạn thiên tiểu thuyết bị dịch theo lối Tây mà thành truyện ngắn. Trung thiên tiểu thuyết là truyện vừa. Còn cái novel mà bọn Mỹ hay gọi tôi với bác là Novelist thì chính thị trường thiên tiểu thuyết. Mà đã là lời nói nhỏ, kể cả qua âm pli nó vẫn thì thảo, làm sao oai hùng mà thành quan nhón được. Đại tá nhà văn gật gà gật gù. Trong nhà tôi, cả hai bên nội ngoại chẳng có ai được thành quan nhón và cũng chẳng có

ai mê thơ hoặc mê văn. Toàn bộ giới nghệ sĩ chỉ bao gồm đám diễn viên sân khấu điện ảnh ca nhạc xanh xanh đỏ đỏ do lồn nhồn đọc qua báo. Người tình đầu của chị tôi là một gã diễn viên xiếc vai u thịt bắp. Chị tôi mười bảy sang mười tám, run run nói dối bố mẹ, cầm đôi vé mời rủ tôi đến nhà tròn căng bật ở gần bến xe Kim liên ngái nồng mùi nước giải. Anh chàng ra đón tận cổng trong bộ đồ sắp biểu diễn lông lánh kim tuyến. Chị tôi bẽn lẽn nhưng ngấm ngấm hãnh diện liếc xung quanh. Hai chị em có chỗ ngồi tốt và rạp kha khá đông người, có tới phân nửa là những người ngoại tỉnh nhờ tàu nhờ xe. Trong khi chờ mở màn họ hoặc ăn bánh mì hoặc xôi hoặc cơm nắm. Tiết mục của anh chàng lưng lửng gần cuối đó là trò vừa xếp người vừa tung hứng. Anh chàng làm trụ và leo lên đầu anh ta là hai gã lực lưỡng cũng kim tuyến lông lánh. Trên cùng là một cô bé mảnh dẻ uốn dẻo lấy chân tung vòng. Anh chàng khoẻ thật, cổ nổi gân đỏ thở phì phà phì phò. Lúc ấy tôi mười sáu tuổi và đây là người nghệ sĩ tôi gặp đầu tiên trong đời.

- Cái ông bán đạo lúc nãy hình như có biết anh - Giảng tò mò hỏi
- Ông ấy là chú ruột tôi
- Nhân vật sở trường của anh phải không, lại một trí thức thất cơ lỡ vận à.

Giảng luôn có cái hồn nhiên của người đọc nhiều. Nếu một người đã từng được hưởng một nền giáo dục tử tế cũng nên gọi là trí thức. Năm 1964, chú ruột tôi tốt nghiệp đại học. Những năm ấy thì cái bằng ấy là cực kỳ quý. Chú tôi đã từng có tiền đã từng có quyền và cuối đời ông ta ra thế này. Chẳng ai làm gì có thể hại ông ta cả, vì ông ta là một thằng đối trá điêu luyện. Ông ta quen sống với người và thô bạo nghĩ rằng cái cuộc đời không quá phức tạp này chỉ có người. Ông ta ăn được người nhưng làm sao ăn được giờ. Ông ta giống hết bố tôi, một cặp song trùng, tuy một người thì có học một người thì thất học. Chú tôi là ví dụ điển hình của sự vô đạo, hiểu theo nghĩa nôm na của người Việt hoặc như những người phương Đông đã quen gọi. Những người sẵn sàng tàn nhẫn chỉ để đôi lấy một vài ích kỷ vật vãnh.

- Hình như tôi có biết ông chú cậu

Tôi nhìn dịch giả già, khe khẽ gật đầu. Chú tôi sẽ không bao giờ còn nhớ nỗi dịch giả. Sau lần làm một con bé mười bảy tuổi có bầu, bố nó là một tay đập xích lô thô bạo vụt thẳng cả cái xích xe máy vào đầu chú tôi, từ đó ông ta lú lẫn nhiều. Có một đoạn thời gian không ngắn lắm, dịch giả dậy trong trường Tổng hợp. Rồi thì không rõ lý do ông bỏ dậy ra làm một biên tập viên làng nhàng ở một tờ báo không văn chương. Hồi ấy trong khoa người ta hay họp, ông ngồi dùm đó một góc không tham gia phát biểu xây dựng nhưng cũng

không kêu ca. Ông là một giảng viên dạy ăn lương bình thường không Đảng tịch không học vị. Hồi ấy chú tôi đang là sinh viên năm cuối có học môn của ông.

- Nhất tự vi sư, bán tự vi sư. Đây là câu của chú anh trong một lần gặp lại tôi gần như là duy nhất.

- Thế nghĩa là ông ta rất tôn trọng thầy - Giảng chăm chú về lấu cá.

Tôi và dịch giả cùng cười nhàn nhạt. Học trò bán rẻ thầy thì không có nhiều và chú tôi đặc biệt có năng khiếu đó. Ông thầy bị bán sau cùng là bạn thân của dịch giả và là bạn vong niên của tôi. May mà đám người mua lại là đám lương thiện, thầy của chú tôi suýt nữa thì thân bại danh liệt. Khổ nhất là cô con gái, yêu chú tôi đến mức uống thuốc ngủ quá liều rồi bị tâm thần. Cứ cuối chiều thứ Bảy, cô đó đi lang thang quanh Bờ Hồ vừa cười hiên lảnh vừa lảm nhảm đọc thơ tình của chú tôi riêng tặng. Tôi xộc cửa vào văn phòng Bộ, năm ấy chú tôi vừa lên chức khệnh khạng ngồi ở buồng riêng. Dịch giả yếu hơn lập cập đi sau cầm ba toong chỉ vào mặt chú tôi đang đứng lạnh tanh sau bàn có phù hiệu mi ca kê chức phó tổng.

“Mày bán thầy, nói cho cùng thì cũng được, thời thế mà. Nhưng mày bán ông ấy rẻ quá. Này, kẻ đang muốn làm quan kia hãy nhớ cho một điều, muốn làm ông lớn thì đừng ti tiện.”

Chú tôi lâu bầu cái câu một chữ cũng là thầy nửa chữ cũng là thầy để nói là tại sao không báo công an đến bắt dịch giả. Còn tôi, ông chủi là thằng cháu khốn nạn ưa đua đòi theo những phường mất dạy. Năm ấy tôi ba mươi tuổi và vừa in một truyện ngắn đầu tiên.

-Truyện ngắn đấy hay chứ.

Dịch giả nheo mắt cười uống Whisky. ừ, cũng được. Cách đây hơn mười năm Giảng đương là sinh viên khoa tiếng Việt, tập tễnh hồn nhiên dịch nó sang tiếng Pháp. Giảng hơi nhăn nhó nuốt hết ngụm Chivas, anh chàng không phải là dân chuyên nghiệp uống rượu nặng.

-Anh đang viết cuốn tiểu thuyết mới à.

Tôi lưỡng lự ừ. Dịch giả ngong ngóng nhìn tôi, ông thường chê tôi là thằng viết ít. Cuốn tiểu thuyết duy nhất của tôi được in cách đây đã bảy năm, nó

từng được coi là một hiện tượng văn học. Mẹ kiếp, biết bao thế hệ nhà văn phải khổ sở bởi cái cách gọi trịnh thượng ấy. Cuốn sách dặt theo nhiều ồn ào và tôi vớ được hàng mớ những điều dung tục. Đối với một người viết, sự nổi tiếng là cần thiết, nhưng nó phải phù hợp với phúc và đức của chính người ấy. Tôi đức bạc phúc mỏng nên cứ nhận được một cái lợi nhờ nhờ là kèm một cái họa. Tôi nhớ cái vẻ gay gắt của bố mẹ vợ tôi khi bàn đến khoản tiền viện phí mà tôi đã chăm bố tôi. Tôi nhớ lại những nhục nhã khi tham gia cái đoàn làm phim dựa trên cuốn tiểu thuyết. Không phải ngẫu nhiên mà những người già kêu văn chương là chốn trường văn trận bút. Một người bạn học cùng với tôi suốt mười năm phổ thông phì buồn cười “Mày đừng lẫn lộn, mày chỉ là thằng biết viết văn thôi”. Tôi nhìn người bạn, một thương gia thành danh đã cho tôi vay tiền, đang mò mẫm sang một vài chuyện chính trường. Anh bạn tôi nói có vẻ đúng. ở đời, một người phải may mắn lắm mới làm xong một việc mà mình muốn. Tôi chỉ nên ngồi mà viết một cái gì đấy. Thực ra, vấn đề quan trọng nhất với tôi là tại sao lại phải viết chứ không phải là sẽ viết như thế nào. Trong quyển kỷ yếu của hội nhà văn có rất nhiều những dòng tự bạch của các hội viên nhằm trả lời cho câu hỏi tại sao này. Tôi viết vì tôi cô đơn. Tôi viết vì những ám ảnh của một thời ngập đầy kỷ niệm hoặc chiến tranh hoặc tuổi thơ nhọc nhằn. Tôi viết vì những bức xúc với hiện thực xung quanh. Hầu như tất cả những người viết văn đều không nói mình viết chỉ vì kiếm danh hoặc kiếm lợi. Điều này là hiển nhiên. Danh và lợi đến với văn chương thường rất chậm. Có những người viết vĩnh viễn vất vả mà không bao giờ được nhìn thấy hai thứ đó. Nhà văn áo Karl Kraus có đùa không khi nói, tại sao người nào đó lại viết văn. Vì anh ta không đủ tư cách để không viết. Đại đa số người viết đều khẳng định một luận cứ mang vẻ chủ quan, viết là một sự giải thoát. Câu này hay nhưng hơi buồn cười, không phải vì nó cao đạo hoặc lảm lẩn mà vì sâu thẳm của việc viết văn thì chẳng do ai trói buộc. Đã có lần thiền sư Đạo Tín, khi chưa thành Tứ Tổ bản khoán đi hỏi Tam Tổ Tăng Xán cầu xin được giải thoát. Tam Tổ mím mím hỏi lại “Thế ai trói buộc ngươi”. “Dạ không ai trói buộc cả”. “Vậy đã không ai trói buộc thì đâu cần giải thoát”. Tôi cố nhớ lại cái truyện ngắn đầu tiên tôi viết, lý do quả thật cũng mù mờ lắm. Để giải trí cho mình nhà văn nên viết nhiều hơn đọc. Viết nhằm và linh tinh thôi. Nhưng có điều dễ nhận là khi viết được văn thì tự bản thân truyện đó cũng rất thú vị. Có những lúc khá lạ lùng. Mùa đông mưa phùn rét mướt ngồi trên lầu cao co ro nghe gió lạnh cầm bút viết tả cảnh mùa hè, được một chốc bỗng thấy người hầm hập nhiều giọt mồ hôi lổng bong nóng chảy. Còn giữa tháng Bảy chính ngọ chang chang nắng viết một đoạn về tảo mộ Thanh minh, cái thê lương lạnh vắng hàn khí của bãi tha ma lạnh run vào đến tuỷ, đành lập cập mở tủ khóa thêm cái áo vét. Tôi có đùa với người bạn linh mục già là lúc ấy hình như

bọn nhà văn đã đoạt được quyền của tạo hoá, làm gì mà chẳng hoang tưởng cắm đầu vào mà ngồi viết. Vị cha bề trên của một dòng tu Phước sơn lắc đầu, đây chính là sức mạnh của tạo hoá, đây chính là ý chỉ của Chúa mà may mắn làm sao những người viết các ông lại mong manh nhận được. Tôi thật thà hỏi, liệu nhà văn có phải là một bí mật đã được Thiên Chúa mạc khải. Vị linh mục già lầu lỉnh, nếu ông cứ sa đà vào chuyện đó nghĩa là ông mê tín đấy. Đã khuya khuya ti vi có truyền hình trực tiếp bóng đá nên Bờ Hồ có vẻ vắng hơn thường ngày. Phảng phất từng tiếng chuông đồng hồ nhà thờ Lớn. Tôi nhìn cái Gimicô vỏ nhựa giả gỗ, còn sớm lắm. Dịch giả gọi ba bát mì nấu hải sản, chắc Giảng đã đói ngấu, còn tôi vẫn thấy ngang ngang bụng. Giảng nắn nắn túi áo lôi ra một cái tẩu bằng sừng, Giảng vụng về nhồi thuốc lá ba số năm vào. Cái tẩu sang trọng này chắc mới được ai tặng. Hình như Giảng hút nghịch ngợm chứ không nghĩ như người tặng là học giả lớn phải ngâm píp. Diêm loé một ngọn lửa nhỏ màu xanh và Giảng nhả một hơi khói mù mịt đặc.

-Anh sẽ định viết cuốn tới như thế nào.

Nói chung thì tất cả những người viết đều ngại kể về việc mình đang và sẽ làm. Một thứ ta bu. Chẳng phải vì chuyện nói trước thì không bước được qua. Nó là một thứ mơ hồ ngần ngại. Tôi ngập ngừng nói. Tôi muốn viết về công việc của một nhà văn. Nó sẽ dài khoảng năm sáu trăm trang in. Nhà văn này nói về việc anh ta đang viết một cuốn tiểu thuyết. Đương nhiên là cuốn tiểu thuyết ấy dang dở và anh ta bị sống lẫn lộn vào các nhân vật. Cổ nhiên là tư duy của anh ta hiện hữu độc lập với văn bản tiểu thuyết của anh ta. Việc này tương đối khó, vì anh ta luôn phải cho độc giả biết là anh ta nghĩ ra các nhân vật như thế nào. Tôi đề một chương giọng của anh ta lẫn vào giọng của một nhân vật, cả anh ta và nhân vật kia đều ý thức rất rõ về cái đó. Nếu đơn thuần về thủ pháp thì đây là một sự thỏa hiệp, tôi không muốn đánh đổ độc giả. Thực ra cái thủ pháp “tiểu thuyết trong tiểu thuyết” đã quá nhiều người sử dụng, nhưng để thật nhuần nhuyễn thì chẳng có mấy ai. Tiểu thuyết gia nào cũng khát khao một sự đa âm. Điều này nhiều nhà phê bình chuyên nghiệp hiểu nhưng không chịu thông cảm. Cái cách họ khen hoặc chửi đều rất tẻ. Bởi vậy, muốn một cuốn tiểu thuyết trong sáng ở phương diện dễ đọc nên cho nó một cốt truyện. Cuốn tiểu thuyết của nhà văn này tập trung mô tả một cuộc tình có hai người. Hai nhân vật chính của cuốn tiểu thuyết là một cô bé người mẫu và một trung niên trí thức rất thành danh về hoạt động chính trị. Họ chênh nhau khoảng một thế hệ, mười bảy đến hai mươi tuổi. Nhưng nếu kể mãi về chuyện tình thì cũng hơi chán nên anh nhà văn mở thêm một tuyến nữa. Đây là vị quan chức trung niên kia có một ông

chú ruột làm linh mục. Do phải đối đầu với vài bản khoản của cuộc sống anh chàng trung niên có tìm đến ông chú xin tư vấn. Ông linh mục vào lúc rảnh có viết về Alexandre de Rhodes. Tôi muốn giành một chương dài về vị giáo sĩ tiên khởi rất đặc biệt này.

- Nghe lắng lắng nhể- Giăng hơi cười nhả thêm một hơi thuốc.

Thực ra thì cũng chẳng lắng lắng gì, các chuyện nó cứ tự móc vào nhau. Khi viết tôi không quan tâm lắm đến nội dung câu chuyện, tôi chỉ để ý đến cấu trúc của nó. Do thói quen tôi thường để các nhân vật tự kể ở ngôi thứ nhất và những độc thoại này vẫn chỉ là sản phẩm một kiểu viết của nhân vật nhà văn. Như vậy ở đây có điều tôi rất không muốn nhưng không thể làm khác, anh chàng nhà văn trở thành một nhân vật chính nhất. Thoạt đầu khi mới khai bút, tôi đã định chọn nhân vật chính là một họa sĩ hoặc một bác sĩ. Đối với nhiều người viết thì một trong vài cái rất khó đây là chọn nghề cho nhân vật. Nói chung, nghề của nhân vật không cứ nhà văn phải am tường, nhưng bắt buộc trong sâu xa tâm thế phải có sự liên đới. Một điều mà người cầm bút nào cũng biết, người viết chỉ viết được và viết hay những cái ở gần mình. Thường thì quá xa là phải mò mẫm đoán định. Mà đã đoán mò thì cho dù trí tưởng tượng có dồi dào đến mấy bắt buộc cũng phải sắp xếp dàn dựng. Đã nhiều người lý giải rất hay là tại sao nhiều nhân vật chính của văn chương là các họa sĩ. Cái thao tác tư duy hướng nội của người viết và người vẽ, cả hai có một độ tương tự đậm đặc như nhau. Họ đặc biệt giống nhau, trong cách cư xử với cô đơn, khi hân hoan hoặc buồn bã khi ngông nghênh hoặc mệt mỏi. Nhà văn ồn ào hơn, họa sĩ trầm lắng hơn. Đã thế họa sĩ còn hơn hẳn ở sự hấp dẫn lung linh “chất nghệ”, những suy tư có thiên hướng tiệm cận tôn giáo. Và những ưu điểm thuần túy “văn chương” này làm ngòi bút nhà văn dễ trôi chảy. Ở các ngành nghề khác thì bác sĩ cũng là mẫu người được các nhà văn để ý. Người viết bị hấp dẫn bởi các thao tác nghề rất tinh tế phức tạp xuất phát từ một thứ khoa học đáng kể là có nhiều nhân tính bậc nhất. Y học luôn luôn đồng hành với tiến trình hoàn thiện con người. Trong cái tiến trình nhiều mệt mỏi ấy, văn chương là thứ đến sau. Dịch giả và Giăng trầm ngâm nghe tôi lộn xộn nói. Tôi băng khuâng hạnh phúc khi các bạn tôi luôn sẵn sàng hiểu tôi. Họ là những người lịch duyệt có kiến thức nhiều cảm nghiệm từng trải. Hơn hết, họ chân thành nhân hậu. Dịch giả khẽ đẩy về phía tôi ly nước suối để chữa lửa, ông chậm chậm với chai Chivas rót thêm đầy ly rượu của tôi.

- Tôi luôn thích những người viết tiểu thuyết. Nói tôn trọng thì khách sáo quá. Viết dài là công việc khổ nhọc không phải ai cũng dám. Tất nhiên

là phải viết cho hay. Tôi theo quan điểm cũ, văn hay là tình là hồn nhiên xúc động.

Dịch giả đưa ly cụng nhẹ với tôi và Giảng. Ông bạn già của tôi khi cảm động hay nói chuyện những nguyên lý đương nhiên. Tôi bật cười định đùa, vâng, hai lần hai là bốn thì thế đấy. Viết tiểu thuyết vừa dễ vừa khó vì việc đầu tiên là có tổ chức được một cuộc sống thích hợp với nó không. Tiểu thuyết là trường thiên, nó chạy dài trong một năm hoặc nhiều năm của người viết. Nó sống lẫn lộn với vợ với con với bốn bề nội ngoại. Nó nằm giữa và chen ngang vào các mối quan hệ xã hội, đặc biệt nguy hiểm là nó không sinh lợi. Và điều phức tạp đến đáng sợ nhất, nó là một thứ công việc không phải là công việc. Nó quấy rầy đòi chiếm tiện nghi trong căn phòng vốn hẹp của người viết. Những nhà văn nghèo đã có gia đình rất khó viết được cuốn thứ hai. Hồi chưa lấy vợ tôi có thói quen viết được vào buổi đêm và không thể viết được khi có bất cứ ai ngồi ở bên cạnh. Đây là một thứ xa xỉ chỉ có khi chưa có vợ. Sự độc thân luôn là một thứ lợi thế. Hầu hết các nhà văn Việt nam đều không có thư phòng. Có một hồi nhà xuất bản Tiến Bộ thời Liên Xô chưa tan vỡ có tổ chức triển lãm sách trên phố Tràng Tiền, dành riêng một bàn bày các vụng tập về các đại văn hào Nga thế kỷ mười chín. Phần phụ lục có in nhiều ảnh màu chụp phòng làm việc của Puskin của Tônxtôi của Đốt. Tôi lúc ấy ngỡ ngàng nhập môn lớn quá chứng kiến thấy nhiều nhà văn quen mặt đứng rờ rẫm những tấm ảnh đó nước dãi chảy thành dòng. Cửa sổ trông ra vườn này, bàn mặt rộng gỗ sồi này. Sau cái ghế uy nghi bọc da là tủ sách tấm táp gáy mạ vàng mênh mông như thư viện. Vài năm gần đây, đời sống đám viết văn có khá hơn nhưng nói như nhà văn nam, người đã giới thiệu tôi vào hội, thì vẫn rụt rè không dám nhìn lại mấy tấm ảnh đó. Tôi thừa nhận, dãi không cuộn cuộn chảy nữa nhưng rõ thành từng giọt nặng thì vẫn. Giảng soi mói nhìn tôi rồi đột ngột bật cười hà hà. Dịch giả gọi bồi bàn tính tiền. Những chuyện lằng nhằng nói làm nhảm mãi thế là cũng đủ. Hai bạn tôi kêu tắc xi, tôi đòi đi bộ loạng choạng chia tay, khi chui vào xe dịch giả bị cụng đầu. Thói quen của bao nhiêu năm chỉ biết đi xe đạp. Đêm muộn Hà nội thật đẹp vừa quen vừa lạ. Tôi vô thức tự đưa tay vả vào mồm tôi. Đạo này, không hiểu sao, tôi hay nghĩ và nói những câu nhảm nhí sáo rỗng./.

2

*

* *

Thằng Bạch chịu lễ lần đầu lúc mười một tuổi và không bao giờ nghĩ hai mươi hai năm sau, nó lại dự lễ kết nạp hội viên Hội nhà văn. Hai buổi lễ hao

hao giống nhau, đều là một thứ hành chính nào đó nhằm ấn chứng tâm linh ở Bạch. Tất nhiên, cũng có nhiều khác biệt. Khi chín thằng con giai lớn nhón quỳ xuống chờ ban thánh thể, chỉ khâu móng quần bọn chúng, đồng loạt bị bực. Một màu da trắng xanh của một thời khổ ải non nớt vì thiếu đạm. Hồi ấy, hầu hết bọn trẻ con không mặc gì bên trong. Còn hôm lễ kết nạp hội viên mới, mấy nhà văn nam hội viên cũ có uống nhiều bia, hớ hênh để mở phét mơ tuya quần. Những quần xịp sặc sỡ hình như có đăng ten. Chịu lễ lần đầu là lễ bắt buộc cho việc xác tín đức tin của những đứa trẻ có đạo. Cùng chịu lễ với thằng Bạch, lố nhố khoảng chục đứa từ tám đến mười hai tuổi. Duy nhất có hai đứa con gái, là hai chị em sinh đôi trắng hồng như nhau con ông bố Hạt. Ngực hai đứa nhu nhú dậy thì, chân tay lỏng lẻo trong cái áo dài ngà ngà mốc màu trắng, chắc là của bà hay của mẹ. Mấy thằng con giai mặc áo sơ mi màu tạp nham, chân đi dép lê, sạch sẽ khác ngày thường. Bố mẹ ruột hoặc bố mẹ đỡ đầu, mặt mũi sùng kính vinh dự, ngồi cách mấy hàng ghế phía sau bọn trẻ. Bọn trẻ đều ở cùng một phố học cùng một cấp ở tiểu học mà lúc ấy người ta gọi là phổ thông cấp Một. Suốt mùa Hè trước đó và mùa Hè năm nay, bọn trẻ đều đặn vào Nhà Chung học Bôn. Ông cha xứ rồi mười bảy năm nữa trở thành Hồng y giáo chủ thứ hai của giáo hội Công giáo Việt nam, dạy giáo lý căn bản cho bọn trẻ vào thứ Hai thứ Tư và thứ Sáu. Buổi sáng khoảng từ mười giờ đến mười một rưỡi. Buổi chiều khoảng từ hai giờ đến ba rưỡi. Lớp học giáo lý được dạy trong một phòng rất rộng, mùa nào cũng mát lạnh. Bọn trẻ ngồi trên ghế băng dài gắn ngai quỳ, mắt lơ mơ nhìn bức tường đối diện có tượng Đức Chúa Giê su bằng đồng chịu nạn trên cây Thánh giá gỗ rất lớn nâu sẫm. Cha xứ cao to, đầu húi cua, mái tóc cứng vài ba sợi bạc xấp xỉ chừng phân rưỡi. Ông hay bật cười trước những câu trả lời ngô nghê của bọn trẻ. Đến bây giờ, tuổi đã là nhiều, Bạch vẫn hiếm được thấy cái kiểu cười hồn hậu như vậy. Đang cầm cốc mạ vàng đựng Mình thánh Chúa, nhìn chín thằng nhóc hờ hững, ông cười rung cả tay. Quần thằng Bạch được chữa lại từ quần phẳng của chị nó. Còn bọn kia sâu sắc bất hạnh hơn, quần đều của ông hoặc của bố. Cha xứ tự dẫn bọn trẻ vào phòng thay áo, để mẹ chúng nó khâu lại đít quần. Bọn nhóc sợ sệt liếc trộm cha. Trong ánh sáng nhờ nhờ của căn phòng có cửa sổ mắt kính che tạm bằng gỗ dán, hình như cha xứ đang mỉm cười. Cha xứ luôn cầm một cái thước lim dài chừng mét hai có cân chỉ bạc. Cha gõ thước vào cạnh bàn để giữ nhịp đọc Bôn của bọn trẻ. Hỏi : Đức Chúa Lời có mấy ngôi. Thưa : Đức Chúa Lời có Ba ngôi. Ngôi thứ nhất l Cha, ngôi thứ hai l Con, ngôi thứ ba l Thánh Thần. Để bọn trẻ khỏi ngủ gật và nhất là không quên giờ học Bôn, ngoài một chai lạc rang cha xứ còn cho chiếu phim Vành Vét lên tường. Đã là phim đèn chiếu thì đương nhiên không cử động và hai màu đen trắng. Phim kể về hai anh em sống ở ngôi nhà nhỏ trong

rừng với rất nhiều muông thú. Thằng anh tên là Vành, con bé em tên là Vét. Tất nhiên phải có một con Sói gian manh, ngấm ngấm rình ăn thịt hai anh em cùng bọn thú nhỏ. Phim ly kỳ hồi hộp, ám ảnh hấp dẫn tất cả bọn trẻ. Bạch hồi hai mươi bảy tuổi, suýt nữa cưới một cô gái gian manh như sói, chỉ vì khuôn mặt cô ta ngây thơ giống hệt con bé Vét. Phim chỉ chiếu một tuần một lần và vào khoảng những tuần cuối nghỉ hè gần lễ Đức Bà lên Giời thì tuần chiếu hai lần. Trước hôm chiếu bọn trẻ con loay hoay mất ngủ cả đêm. Lúc ấy, ở ngoài các rạp lớn như Tháng Tám Kim Đồng cũng chiếu phim hoạt hoạ có cử động, nhưng phim đèn chiếu vẫn là thứ vô cùng xa xỉ. Vành Vét tựa tựa Hầy đợi đầy của Liên xô, Tôm và Che ri của Mỹ, những phim giống hệt sự hồn nhiên ở trẻ thơ, vĩnh viễn dài không bao giờ hết. Nó ăm ăm đựng đầy tiếng khanh khách cười thỉnh thoảng lại điểm trong veo vài giọt lệ. Nó không ngăn ngui khô khóc giả trá như bọn có tuổi hoặc vui hoặc khóc. Cái hài cái bi ở người lớn, dù có thành thực đau đớn đến mấy cũng trông rỗng hết sạch trong trắng. Bạch khi đã nhiều tuổi vẫn nhớ như in chừng hai chục tập Vành Vét, mà hồi hộp chẳng thấy tập nào giống tập nào. Cha xứ đứng sát tường trắng lấy thước lim chỉ vào từng khuôn hình dịch một đám chữ Pháp đang tuôn ra từ mồm thằng Vành hoặc con Sói. Con bé Vét là con bé cả tin, nó sắp sa vào bẫy của Sói, bọn trẻ căng thẳng hét rú ầm ĩ. Hai chị em sinh đôi con nhà bồ Hạt, ngực non nhú phập phồng lăm lăm kêu tên cực trọng. “Giê su ma, Đức Bà đồng trinh”. Cha xứ lại gần một đứa đang gào to nhất véo thật mạnh vào tai nó. “Các con đừng sợ, Chúa bao giờ cũng đứng về phía những đứa trẻ ngoan”. Cái thước lim gõ cách một cái, khuôn hình giật sang cảnh kế. Thằng Vành nấp trong bụi rậm mồm méo xệch, đang ghì một đầu dây thừng thắt lồng thông con Sói ở cành cây. Bọn trẻ hoan hô ầm ĩ. Cha xứ hớn hờ giải thích, ngữ điệu của giọng ông, thằng Bạch không bao giờ quên. Cái hồi Đức Hồng y ký vào thư gửi Đức Thánh cha xin phong cho một trăm mười bảy Chân phước Việt nam tử vì đạo được thành á Thánh, có quá nhiều chuyện ồn ào. Vài học giả đáng kính chuyên nghiên cứu lịch sử Đảng, viết bài công phu, vạch mặt bọn phản động đội lốt tôn giáo. Bạch đang loay hoay sắp thành nhà văn, đã viết xong gần hết chương cuối của cuốn tiểu thuyết đầu tay. Theo mấy gã phóng viên trẻ rú rê, Bạch hóng hớt đi lẫn lộn vào một đoàn bên ban Tôn giáo Trung ương, xin yết kiến Đức giám mục Hà nội. Buổi gặp mặt nhiều xã giao khá căng thẳng, Bạch lẳng lẳng ngấm cái đầu húi cua bạc trắng không còn sợi đen. Lạy Chúa, đã ngần ấy năm, vẫn cái giọng trầm sang sang. Bạch có lần hỏi Cẩm My, cô bé người mẫu mà Bạch muốn viết vào văn, là đã bao giờ cô đi lễ Nhà thờ chưa.

“Anh tin vào mấy ông cha à”

“Anh có quen với họ”

“Em chỉ biết mấy ông sư, nhưng em có xem phim Ngày lễ Thánh”
“Thế em đã xem cái tiểu thuyết mà từ đó người ta dựng thành phim chưa”

Cầm My lắc đầu. Văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa có nhân vật chính là các ông cha thì không nhiều, nhưng cũng chẳng hiếm. Hầu hết đều tham ăn rượu chè háu gái, nói dối như Cuội. Mấy tay bạn viết thân thân không có đạo, uống rượu rồi chuyện hời Bạch.

“Ông thầy có đúng không”

Bạch âm ỉ âm ỉ, Bạch không biết. Nghĩ cho cùng, Bạch cũng chẳng biết gì nhiều về những sinh hoạt thường nhật của mấy người trong Giáo hội. Cái cách kìm giữ thể xác, cái kiểu vật lộn với mơ mộng dục vọng, rồi sự ăn sự uống. Còn chuyện cụ thể là họ có yêu một người đàn bà nào không thì chỉ Chúa biết. Nhưng chắc chắn là không, vì hồi ấy người ta đang sợ rất nhiều thứ. Mà đã sợ thì làm sao dám yêu. Hơn một lần khi đã thân, Bạch có hỏi cha Lê, Người đã cùng học với Bạch suốt cả bảy năm phổ thông.

“Lạy cha, con có nghe đồn là thỉnh thoảng lúc xưng tội, một vài thiếu nữ buột mồm tỏ tình với cha xứ”

“Tôi cũng nghe đồn vậy. ở phương Tây, các nhà văn có vẻ thích đề tài này lắm”

“Dạ thưa, thường thường tu sĩ là một mẫu đàn ông quyến rũ. Họ huyền bí và hấp dẫn phụ nữ chẳng kém gì các chính trị gia lỗi lạc”

“Mà đàn bà thì tò mò”. Cha Lê bẽn lèn đẹp trai cười.

“Vâng, thế thì chính cha, cha đã lần nào bị như vậy chưa ạ”

“Tôi à. Tôi chỉ có một đức tin và như vậy tôi chỉ có một tình yêu. Ông không cần phải nhìn tôi như thế. Tôi đã đọc kỹ bản thảo ông đưa viết về cô Đắc Lộ. Ông là nhà văn nên tôi không tranh cãi”.

Bạch không trong cuộc, mang máng hiểu kiểu của người ngoại đạo. Là nhà văn, Bạch tò mò muốn biết đức tin của những người ấy. Đối với Bạch, đó là bí mật huyền nhiệm. Bạch đã ở dài dài trong một chủng viện, đã lân la nằm vài tháng ở một dòng tu. Cũng là vớ vẩn, cũng là cưỡi ngựa xem hoa. Có một ông nhà văn hơn tuổi Bạch nổi tiếng sắc sảo vì viết về những bản khoán đức tin ở các cha. Sống Phúc Âm trong lòng dân tộc. Kính Chúa yêu nước. Đồng hành cùng Tổ quốc, bởi trước khi là giáo dân phải là người Việt. Chữ nghĩa thì đúng, lẽ luật thì đúng, tình và tâm cũng đúng nhưng rất ráo rần không phải vậy. Một thứ kinh nghiệm tâm linh qua cái nhìn của một nhà văn tuyên huấn. Nhiều khi người ta đến với Chúa bằng những lý do bình thường.

Tất nhiên cũng có những thứ hình như dung tục. Hoặc thất tình, hoặc nghèo quá đói quá. Cha tu viện trưởng bề trên của một dòng tu trăm năm thật thà nói với Bạch “Quá nửa tu sinh khẩn tạm của dòng ở quê họ khổ lắm”. Bạch hy vọng đây là khổ tâm. Tan hết cuộc yết kiến, Bạch đứng đợi Đức Hồng y ở chỗ rẽ hành lang.

“Lạy cha, liệu Người còn có nhớ con”

“Mày là thằng Bạch, cháu ngoại cụ trùm Phúc”

“Dạ, lạy Đức Hồng y Người có khỏe không ạ”

“Ta khỏe. Đạo này con làm gì. Ta nghe cha xứ nói lâu lâu rồi không thấy mày đi lễ. Con nhà đạo gốc mà khô đạo, tệ thật”

Bạch định thanh minh là mình vẫn đi đều lễ Chủ nhật. Còn quả thật, xưng tội Bạch đã bỏ hẳn. Ngày xưa, chưa bao giờ thằng Bạch bị cha xứ véo tai. Thịnh thoảng, có bị Người cốc. Một lần sau buổi giúp lễ, nó lấy trứng gà đã ung xếp thành sọt có ngọn ở đằng sau nhà bếp, ném bọn trẻ con phố khác nhao nhao đòi vào xem phim. Mẹ thằng Bạch vừa rang muối vừng, xa xỉ cho thêm ít lạc vụn, vừa rứt rề mách. Cô Liễu có kể hôm qua trong nhà Chung đồ đi cả bát súp nấu nửa con gà để thiêu. Ông ngoại thằng Bạch trừng mắt. “Ma quỷ nhà chúng mày, cái mồm đàn bà chỉ quen đặt điều rêu rao. Mai tao vào trình cha cái nhà cô mụ Liễu”. Cái cô mụ đấy rồi hai mươi năm sau, Bạch có viết vào một truyện ngắn không được đăng. Cô Liễu đẹp như Đức Mẹ, có một lần vào bệnh viện Việt nam – Cu ba mổ ruột thừa, một anh bác sĩ chưa có vợ đã yêu cô. Và cô đã yêu lại. Câu chuyện suýt nữa thì giống cuốn tiểu thuyết được giải của Hội nhà văn, kể về cuộc đời của một nữ tu Tê-rê-sa nào đó. Cô nữ tu trẻ đẹp tràn trề sinh lực bỏ nhà dòng để làm lại hạnh phúc với cuộc đời bên ngoài. Sau khi ly dị, Bạch lang thang giang hồ vất suốt một thời gian dài, Bạch đã mệt mỏi Hà nội. Khi gặp lại cô nhà mụ Liễu, Bạch sống người. Một mụ đàn bà phốp pháp

thất thường tâm thần nhẹ, sống lê la trong cái lều ở bãi rác sát nhà dòng Mến Thánh giá. Nửa đêm thịnh thoảng uống rượu nanh nọc vung vãi chửi đồng. Mấy bà già sùng đạo khô quắt đi ngang nguyên rửa, cho đáng kiếp quân ăn cơm dở dang nhà Đức Chúa Trời. Mẹ Bạch kể, cái anh bác sĩ đó bỏ đi làm giám đốc một bệnh viện ở đồng bằng, còn cô Liễu đội súp nón che mặt về quê nhưng loay hoay lại ra. Cô ta bán mấy thứ lật vặt ở sân nhà Thờ, chẳng ai mua. Rồi mấy gã trai lơ gạ gẫm đến tìm. Có vài lần, cô ta chửa với lẫn lộn vài thằng có đạo và không có đạo. Bạch đứng xa xa nhìn cô Liễu. Rời rớt đầu đó vẫn còn vài nét đẹp thừa xa xăm thiếu nữ. Thằng bác sĩ khốn nạn đấy đã trở thành lương y kiêm giám đốc. Cũng có thể là Bạch suy diễn. Bà ta quay lại trừng trừng nhìn. Quanh mắt quanh miệng là những vết chân chim

chạy nhàu nát ngu muội. Khuôn mặt nhều nhão vắng thiếu đức tin. Lạy Chúa, hình như ông ngoại của Bạch đã đúng. Vâng, con xin Người, con cũng loay hoay quá. Người đã ràng buộc chúng con bằng những thứ gì. Đến những năm tám mươi, ông Ngoại thằng Bạch khi ăn cơm vẫn lầm rầm đọc hết kinh Lạy cha. Hồi lên bảy, thằng Bạch thấy có trứng trắng ăn vội quên không làm dấu, ông ngoại cầm cả cái bát cơm vả vào mồm nó. Anh bạn nhà văn xuất thân từ quân đội có kể, trong đại đội anh lác đác vài tay Công giáo người Phát Diệm. Đánh nhau cũng tầm tầm được, bọn ấy ăn cơm có làm dấu nhưng là làm trộm. Anh khua tay lung tung vạch ngoằn nghèo mấy nét lên trán lên ngực rồi phá ra cười. Ở vài phim Việt nam, đạo diễn cho diễn viên làm dấu Thánh giá bằng tay trái. Bạch hỏi anh bạn vong niên Đỗ Thanh, đã học Thần học ở một Đại học đường có tiếng ở Pháp, tại sao người Công giáo làm dấu lại chỉ bằng tay phải. Nguyên là thầy tu xuất đến giờ vẫn chưa lập gia đình gặt gù. ừ nhỉ, không rõ lắm. Bên Lương khi thấp nhang ở bàn thờ thường thấp ba nén. Có ông giáo sư dạy xã hội học đầu hỏi, lên ti vi uyên bác giải thích. Một nén là biểu thị cho quá khứ, một nén biểu thị cho hiện tại, còn một nén là của tương lai. Người nhiều chữ mà có bằng là người hay đi giải thích. Bạch quen sơ sơ, nên có hỏi thẳng vị giáo sư đầu hỏi ấy. Ông vào thư viện tra sách rồi nghiêm túc suy đoán. Ki tô giáo bắt nguồn từ Do thái giáo và sau đây được người La mã hoàn thiện lễ nghi. Ngày xưa, cả hai dân tộc đó khi đi xong toa lét đều không dùng giấy, họ thường rửa bằng tay trái. Như vậy tay phải là thanh sạch là thiêng liêng. Bạch kể lại với vị suýt được Chúa chọn làm cha, ông bạn già tùm tùm cười hỏi lại, thế ông có nghĩ tay thằng cha đồ gàn ấy không. Bạch lườm bạn, nhưng mang máng nhớ. Cả hai tay của giáo sư, hình như đều có mùi thum thum. Trong sinh hoạt tập thể, những người Công giáo không bị coi là dị hợm, nhưng vẫn bị coi là loại là lạ. Hồi chập chờn mỗi tình đầu, cô bé sinh viên trường Dược lim dim cặp lông mi đầy lúc cho Bạch hôn, có hỏi giọng ghen.

“Con gái xứ đạo, mắt buồn lắm hả”

Bạch không hẳn thấy là vậy. Có điều, từ đó trở về sau, Bạch hay để ý mắt đàn bà con gái khi đi lễ. Quả cũng có nhiều buồn thật. Từ bé xịu, cho đến khi biết ngồi viết văn, Bạch chưa bao giờ nhìn kỹ mắt chị gái mình. Chị Thảo của Bạch là một thiếu nữ ngoan đạo. Chị nhiều năm ở trong hội hát, mảnh khảnh đứng hàng đầu. Những buổi lễ có rước, thường là rước kiệu Đức Mẹ hoặc kiệu Minh Thánh, chị Thảo mặc áo dài trắng đầu cài vòng hoa đại trắng đi thứ ba ở hàng phía trái. Tất cả những thiếu nữ trong hội rước đều đeo các giỏ cói đựng đầy những cánh hoa trắng. Khi tung hoa về phía kiệu vàng, mắt họ lấp lánh sáng. Anh chàng diễn viên xiếc mỗi tình đầu nói yêu

chị cũng bởi vô tình một lần anh ta đi xem người có đạo làm trò rước lễ. Chàng diễn viên đêm về vợ vẫn làm thơ, ghen ngào tả đôi mắt của cô thiếu nữ xứ đạo. Những năm đó để có một đám rước là điều hiếm hoi. Phải trực tiếp được phép chính quyền ở khu, mặc dầu trước đó ban Tôn giáo đã ngầm ngầm bật đèn xanh qua uỷ ban Đoàn kết những người Công giáo yêu nước. Đám rước làm nhỏ, đi loanh quanh ở đường viền rải nhựa khuôn viên phía sân sau Nhà Thờ. Người đi xem chen chúc nhìn đám rước trang trọng chậm rãi qua cửa hậu đi vào cung Thánh. Đức Tổng Giám mục người tròn mặt tròn, da trắng hồng đội mũ dạ tím khoan thai đi sau thằng con nhà ông lang Thế. Thằng này học cùng lớp với Bạch mặt hãnh diện, tay ủng đỏ nâng cao cây Thánh giá to mạ vàng. Đức Tổng là nhân vật thần tiên, thằng Bạch hay ra vào Nhà Chung mà cũng rất hiếm khi được gặp. Các giáo dân ngoan đạo sốt sắng rình chờ Đức Tổng để được hôn nhẫn. “Con lạy Đức Cha ạ”. Cả dàn người lập cập quỳ, mắt mù mịt thành kính. Mẹ thằng Bạch cùng bà cả Tích, nổi tiếng bán bún ốc, run rẩy quỳ vội xuống vũng nước còn ngân ngấn những bùn. Thằng Bạch lấy mũi hít hà viên xa phía trên mặt nhẫn. Bàn tay của Đức Tổng đẹp khó tả và vô cùng thơm. Bạch bây giờ ngồi cắn bút, không thể nhớ là mình đã được hôn tay Đức Tổng bao nhiêu lần. Rước xăng ti là lễ rước trọng thể nhất. Ông ngoại thằng Bạch dậy từ sớm, đốc thúc đám thanh niên đi quét đường, rồi rải chiếu dọc suốt tuyến rước. Để bớt bẩn áo dài lễ thôi, chứ chốc nữa nhiều bà nhiều cụ cứ quỳ bê bết cả ra đất. Đi hơi lùi bên cạnh Đức Tổng là Đức Cha phó, Người thắt ngang bụng một dải xa tanh màu xanh da trời. Rồi tiếp đến đáng trầm mẫn to cao của cha xứ. Thằng Bạch đi ngay sau đít cha vì nó được cảm lư trầm. Mắt nó long lanh mồ hôi kiêu hãnh nhìn những thằng nhóc không có đạo cùng phố. Chưa bao giờ thằng Bạch được đi đầu nâng Thánh giá, vì đấy là đặc quyền miên viễn của thằng Lệ con nhà ông lang Thế. Thằng Lệ thuộc nhiều kinh đến mức khó tin, mặt mịn như mặt con bé Vét, da búng xanh vì ăn nhiều rau muống mậu dịch. Ông nội nó là ông cố của hai cha, một đã di cư theo bọn phản động vào Nam, một hình như đang làm cha thư ký ở dưới toà Phát Diệm. Thằng Lệ không có chim, bọn trẻ con ở phố đồn đại như thế. Hai chị em sinh đôi con ông bố Hạt, đã phải nhiều lần đánh nhau để cứu thằng Lệ. Hai chị em nó dậy thì sớm, chân tay dài, lợi hại đánh bọn cùng tuổi chạy tan tác. Bọn này cậy khoẻ, bắt nạt thằng Lệ, đòi xem chim. Vài năm gần đây, Bạch vẫn gặp hai chị em nhà đó. Cả hai đều bỏ học sớm, đi quét rác đêm có thâm niên cho công ty vệ sinh. Thỉnh thoảng sáng Chủ nhật nghỉ, cả hai vào nhà dòng Mến Thánh giá dọn cống không lấy công, giúp mấy cô nhà mụ. Gặp Bạch vừa đon đả chào vừa nâng một thùng rác đem đi đổ, nặng nề có đến tạ rưỡi. Chẳng biết chuyện chồng con đến đâu rồi. Còn cái buổi chiều muộn hôm ấy, vô phúc, thằng Bạch lại đi cùng

đường với thằng Lê. Thằng Khánh con nhà ông Khởi cán bộ tập kết, dẫn đầu sáu thằng không có đạo thật khoẻ núp rình những đứa tan học bốn. Sáu ông mãnh đề ngựa thằng Lê và thằng Bạch ra bãi cỏ sát hàng rào dân bịt chạy dọc nhà nguyện. Chúng nó lấy giấy báo bọc đất nhét vào mồm hai thằng để khỏi kêu. Một trong sáu thằng mất dạy này về sau trở thành uỷ viên tử tế trong Hội đồng duyệt kịch bản phim quốc gia. Nhờ thế của nó mà kịch bản của Bạch không bị Hội đồng đề ra duyệt lần thứ chín. Thằng Khánh đầu têu giọng còn nặng xứ Nghệ ra lệnh “Trị xem dải thằng Lê”. Thằng Lê bị bịt mồm hệt hệt khóc, nước mắt của nó cũng bùng xanh như da nó. Thằng Bạch tuy sợ nhưng quá tò mò cố hơi nhòm ghé mắt nhìn sang. Vẫn có chim, một mẫu ngắn xinh xinh xoắn như khúc lòng gà bị cắt dở lúc cho vào xào miến. Hai mươi năm năm chẵn sau, khi đi theo một đoàn làm phim nhựa mà Bạch là tác giả kịch bản, Bạch gặp lại cha Lê. Bây giờ Người là cha chánh xứ của một giáo xứ trù mật rất đông giáo dân. Hai cha con đều mừng, không dừng được Bạch vô thức nhìn xuống hàng khuy dưới áo chùng của cha. áo rộng, những nếp ly lụng thụng không rõ hình. Cha Lê hơi ung ứng hồng mặt, chắc bây giờ cái ấy của Người nó có dài ra thật. Cha Lê khá ngạc nhiên khi biết Bạch viết văn. Học đến cấp hai, thằng Bạch ngồi dưới thằng Lê một bàn. Suốt những kỳ thi hoặc kiểm tra văn, thằng Bạch đều liềm lấy quản bút chọc vào sườn thằng Lê. Thằng này rút dất liếc giám thị rồi thì thảo đọc những đoạn dẫn chứng thơ Tố Hữu. Thằng Lê có trí nhớ siêu việt, nó có thể đọc lộn ngược cả bài Việt Bắc từ câu tám lên câu sáu.

“Thế ông đang viết cái gì”

“Dạ thưa, con viết lung tung”

“Hồi tôi đọc cái quyển tiểu thuyết đó, hơi ngờ ngợ, hoá ra lại là bút danh của ông”

Cha Lê mời Bạch và tay đạo diễn cùng ăn cơm chiều. Cha uống rượu lễ, một chai vang Sauvignon, còn nhà văn và đạo diễn thì uống rượu mạnh.

“Nghệ sĩ là phải uống thứ này”

Cha rút từ trong tủ ra một chai cô nhắc Pháp còn nguyên tem, Raynal vỏ xanh đít lõm. Bạch nghe ghé mắt nhìn trộm, giống như hồi xem cha bị mấy thằng vô đạo vật ngựa. Trong ngăn tủ lò mờ tối, lấp lánh sáng thần bí mấy các móc vàng của cả một dãy Whisky. Thứ rượu mà thỉnh thoảng vì nó, một vài bậc chân tu rơi tõm xuống hoả ngục. Thức ăn được hai thằng bé phụ lễ bung lên, tinh tế và sang trọng. Gà ri bọc đất nướng, ốc nấu khế, đặc biệt có món gói tôm rất lạ. Ngạn ngữ Châu Âu thời Trung cổ nói nửa đùa nửa thật.

Sành ăn nhất trong các loại ham ăn ở thiên hạ là cha cổ và văn sĩ. Bạch và cha Lê hay gấp trùng đĩa, đĩa lách cách chạm nhau. Tay đạo diễn ăn cùng quả có ngu thật, gã chăm chỉ mỗi rượu vã hết đĩa chân giò luộc.

“Cô chị của ông đạo này thế nào”

“Dạ thưa, chị con buôn bán lật vặt nuôi ba đứa con đàn và một thằng chồng nát”

Bạch ngâm ngâm say định đùa, bỗng thấy nghèn nghẹn đắng cổ. Bạch cố không muốn nhớ cái cảnh bố Bạch cầm cả cây gậy dài đuổi theo anh chàng diễn viên nhào lộn. Anh chàng này có tặng chị Thảo một tập thơ nắn nót viết tay. Nhà hẹp không có chỗ giấu, bố Bạch vô tình tóm được. Hai chị em chùng chanch chỉ để một khe sáng, chị Thảo thì thảo đọc thơ cho Bạch. Tập ấy nhiều bài lắm, nhưng Bạch duy nhất chỉ nhớ có một.

Em hiền như linh mục.
Đưa em về giữa trưa
Nói năng chỉ cũng thừa
Đưa em về dưới mưa
Qua cửa hàng bán sữa

Chị Thảo xa xăm cảm động “Hôm ấy anh có mời chị, chị nói là hôm nào phải đi cùng cả em”. Nghi lễ tình yêu trong chiến tranh phá hoại lần một, xa xỉ nhất là mời người yêu lên hồ Tây ăn bánh tôm. Kém sang trọng hơn một ít thì mời uống sữa ở các cửa hàng mậu dịch quốc doanh. Mãi về sau bấy năm Sài gòn giải phóng, Bạch mới biết anh chàng này chép thơ qua đài dịch. Bố Bạch gào lên, lấy ai không lấy lại đòi lấy cái thằng làm xiếc rong. Ông ngoại muốn bênh cháu gái nuốt bực thờ dài. Anh diễn viên định làm cháu rể, ngâm ngâm gặp riêng thề sẽ đều đặn đi học bổng. Ông ngoại Bạch uống say chỉ dám lè nhè âm thầm chửi, ông đã công khai từ mặt thằng con rể. Còn mẹ Bạch lặng im, nước mắt bà có thói quen chảy ngược. Bà đã lặng im khi lấy bố Bạch, một cuộc hôn nhân mang đặc thù của thời kỳ quá độ, nửa phong kiến nửa xã hội chủ nghĩa. Bố Bạch là dân ngoại thành Hà nội, làm lý ranh ma mà lên được thành phó giám đốc. Ông ở rể, quần quật kiếm tiền nuôi cả nhà vợ. Ông ghét thơ, ghét gã công an hộ khẩu, ghét cái kiểu ăn cơm mà phải làm dấu. Rồi một hôm ông dẫn về nhà một thanh niên gân guốc trạc khoảng gần ba mươi. Anh ta nói giọng miền biển của vùng duyên hải Thái bình, gọi bố Bạch là thủ trưởng. Vài ngày tới, bố Bạch cùng anh ta sẽ là trưởng và phó một đoàn dân công chuyển gạo vào tuyến lửa Quảng bình. Mẹ Bạch làm cơm có đậu phụ sốt cà chua, có cá bẽ vụn mậu dịch mua

bĩa cuối quí rán dầm hành hết hần mùi tanh. Qua tay con phe, mâm cơm có thêm đĩa thịt lợn luộc thái mỏng. Bố Bạch rút ra chai “Lúa mới” cất sâu trong đáy tủ quần áo. Ông ngoại Bạch lấy cốc đau lưng nằm trên gác xép không xuống. Chị Thảo ngồi đầu nôi xới những bát cơm không độn mỳ. Bạch hồi mới nhập nhoạng văn chương, kỳ công ngồi viết một truyện ngắn về bữa cơm chia ly trong chiến tranh. Bạch ngắc ngứ được chừng dăm trang thì bỏ dở. Không phải tại Bạch nhiều chữ quá, cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi, mà vì Bạch a dua theo thói viết bi hùng của hầu hết nhà văn đang thời thượng ở thế hệ chống Mỹ. Thế hệ của những nhà văn thừa thắng được vào miền Nam. Văn chương thì tỏ vẻ khách quan lắm lũi đầu đón, nhưng trót có vị thế thượng phong như giò nên toàn giọng phán xét. Bữa cơm nặng nề nhân nhật và khô khan. Bố Bạch uống hết già nửa chai, khác ngày thường cục cằn không nói. Mẹ Bạch và chị Thảo đi ra hang đá Đức Bà làm rằm quỳ lần tràng hạt. Chiến tranh làm phụ nữ thật sự trở thành thuỷ chung vợ và thành tàn bạo mẹ, cái mà những ngày bình yên những nhố bặc bấy này không sao làm nổi. Đám phụ nữ bây giờ chỉ thích làm bà, mồm miệng lạnh cạnh nồng nực tanh mùi đồng. Bạch ngơ ngác ăn nhiều. Bố Bạch nhìn, lần đầu tiên ông gấp thức ăn tiếp cho thằng con giai. Anh chàng miền biển không uống, hình như tiềm năng tử lượng để giành dự trữ giai đoạn sau hôn nhân. Bốn tháng sau bữa cơm đó, anh ta quay ra xơ xác đến nhà Bạch một mình, báo bố Bạch đã hy sinh. Bạch hồi thi Đại học có được cộng điểm ưu tiên con liệt sĩ. Chiến tranh biên giới Tây nam, tiếp đến cuộc chiến biên giới phía Bắc, Bạch không phải thực hiện nghĩa vụ quân sự cũng nhờ tiêu chuẩn này. Cái tiêu chuẩn đó còn hành hạ làm Bạch phiền toái nhiều. Năm 1982, đúng mười ba năm sau cái bữa cơm ấy, đúng vào ngày giỗ đầu ông ngoại Bạch, bố Bạch hộc hác nói giọng trợ trợ miền Trung gõ cửa nhà mẹ con Bạch. Vào Quảng bình chừng được hai ngày, sau một lần nằm đúng tọa độ rải thảm của bom B52, bố Bạch bỏ đoàn cắt rừng lộn ngược ra Bắc. Những người sống đau đớn dựng bia căm thù, họ dồn những thi thể dang dở của các dân công hy sinh vào một ngôi mộ tập thể. Bố Bạch lạc tới một bản dân tộc thiểu số ít người ở sát biên giới Lào. Kinh nghiệm lấu lỉnh của một cán bộ nhiều năm làm quản lý dưới thể chế xã hội chủ nghĩa giúp bố Bạch vượt qua những thủ tục hành chính. Bố Bạch đã may mắn. Đây là vùng đất hẻo lánh chân chất, ở đây người ta còn rất tin nhau. Mẹ Bạch oà khóc kêu tên cục trọng, nước mắt bao năm đọng ngược nứt vỡ lỗ chã trôi. Bạch nhìn, mang máng nhận ra bố. Cái chất tiểu thị dân bị rừng rú hoá làm ông có nhiều nét tàn nhẫn. Bố Bạch lấy thêm vợ, có thêm ba con. Năm 1992, bố Bạch mất ở cái bản miền núi mây phủ sương giăng đó, Bạch vào trễ một ngày. Buổi chiều xám chì nhập nhoạng, Bạch trông rỗng ngời ở bậc thang cuối nhà sàn trong tiếng hò của bà vợ thứ. Bà ta cũng người Kinh, Nam định hay Thái bình gì đó. Bà ta cũng

lầm lũi, cũng vẻ cam chịu nức nở giống mẹ Bạch. Tại sao bà ta lại trôi giạt lên đây. Ăn sắn, quần váy Mường đen rồi lấy bố Bạch. Tiền định, số kiếp, ý Chúa. Khi đã thành nhà văn, nghĩa là nhờ chữ mà nổi tiếng, Bạch mới sâu sắc biết ngôn ngữ quả là vô nghĩa. Bạch hút thuốc, chăm chú nhìn con bé út đang thái thịt lợn cho mâm cỗ cúng, Bạch sững sốt thấy nó giống chị Thảo không thể tả. Rồi nó sẽ lấy chồng, xin Thiên Chúa nhân từ cho nó thoát khỏi cái bất hạnh tội tổ tông miên viễn truyền kiếp của nhà Bạch. Chị Thảo đã ra ở riêng lấy chồng là anh chàng miền biển. Anh rể Bạch ít học bị tai nạn lao động, ban giám đốc xét thành tích quá trình công tác ưu ái chuyển sang cho làm bảo vệ. Anh rể Bạch đi đứng liêu xiêu vì chấn thương cột sống và lại càng liêu xiêu hơn vì đều đặn hàng ngày nốc trọn hai chai sáu nhãn rượu. Vợ Bạch chưa chát nhìn Bạch. Đã xê xê nắng hanh chiều, Bạch vẫn đang ngồi ngà ngà đọc ẩm chai Jack Daniel không có đồ mời.

“Tôi đã nhầm tưởng cái văn hoá của anh, nó che giấu quá giỏi cái gốc gác hạ tiện”

Ba tháng sau khi cưới thì hai vợ chồng bắt đầu liên miên cãi nhau. Bạch ngạc nhiên thấy mình cũng lắm mồm và nhỏ nhen. Những thói quen độc thân không dễ sửa và cuối cùng thì không thềm sửa. Nguyên nhân cãi nhau từ vô số thứ. May mắn là chưa có con và không phải chuyện tiền nong. Hình như lý do chính là Bạch đã làm vợ thất vọng. Nếu đúng thế thì vợ vẫn nhĩ. Vợ Bạch có nhiều bằng, đã làm xong Master ở Mỹ và sẽ làm giàu ở Việt nam. Bạch đã là một nhà văn của Hà nội (ít nhất có ba bài báo nói thế), nhưng vẫn chỉ là một gã nhỏ nhoi tiểu thị dân. Vợ Bạch chân thành có một ước mơ. Cái ước mơ sẽ trở thành người sang trọng luôn giày vò vợ Bạch. Bố công nhân mẹ cũng công nhân, vợ Bạch đã quá hiểu để khinh bỉ cái gọi là dân nghèo thành thị. Muốn thoát ra khỏi cái bưng nhùng vắt vả ấy, vợ Bạch cắn răng vào học. Vay tiền người để mà học, cho người vay mình để mà học. Ban ngày, treo tóc lên xà nhà để khỏi ngủ gật. Ban đêm, bắt đom đóm thay đèn điện mà thức, vợ Bạch nhẫn nại nuốt chữ lấy bằng. Nhất tướng công thành vạn cốt khô, vợ Bạch kiên trì leo lên những xác chữ. Học, học nữa học mãi. Bạch rùng mình.

“Cô cầm hết tiền rồi về nhà của cô đi”

“Tất nhiên”

Vợ Bạch giỏi tiếng Anh và sâu xa ghét người ngoại quốc. Loại như vợ Bạch càng ngày càng đông. Độc quyền tự hào rằng mình là thuần Việt, không vong bản. Đi Tây nhiều như đi chợ, chọn thẳng nước ngoài làm nhân tình

nhưng xung xung mắng kẻ khác là tha hoá vọng ngoại. Vợ Bạch yêu văn học Việt nam, nhất là tạp chí Văn nghệ quân đội. Vợ Bạch đồng ý lấy Bạch bởi lúc ấy cả hai người đều lầm tưởng Bạch là tài năng trẻ của nền văn học nước nhà. Tương lai sẽ xí được một chỗ trong đám thượng lưu quý tộc mới.

“Tôi đã tự lừa tôi, còn anh cố ý giả dối thêm vào. Đồ khốn nạn”

Vợ Bạch nức nở cong cớn nói. Mẹ Bạch nằm đúng chỗ ông ngoại Bạch nằm, cũng bị đúng cái bệnh thấp khớp ấy, sụt sịt khóc.

“Chúng con đừng bỏ nhau, nhà mình là nhà có đạo”

Sự gì Thiên Chúa kết hợp con người không được phép phân ly. Nhưng Bạch với vợ Bạch có làm lễ cưới ở nhà thờ đâu. Thực ra hôm cưới vợ Bạch cũng rất háo hức được làm ở nhà thờ. Album ảnh cưới có cảnh cha xứ chứng kiến trao nhẫn, phía xa xa là giàn đồng ca áo dài trắng trinh bạch đang ngân nga hát. Ồ, độc đáo và sang trọng. Vợ Bạch hình dung đám bạn gái vừa xem ảnh vừa trợn ngược lòng trắng mắt thêm muốn ghen tỵ. Nhưng vợ Bạch bận, không có thời gian cho mỗi tối thứ Năm vào Nhà Chung học Bồn. Cha già phật ý, bí tích hôn nhân đâu phải đồ trang sức cho bọn trẻ nông nhênh. Bạch quỳ cạnh mẹ Bạch nghe cha già quở. Mẹ Bạch nằn nì, lạy Cha, xin người tha tội cho chúng nó mà làm phép Giao. Nước mắt nhăn nheo của mẹ Bạch hình như có rơi mấy giọt sang phía Bạch.

“Con ơi, con đừng uống nữa”

Tốt nhất là đừng viết, còn uống thì vẫn nên uống. Nếu không uống có khi là Bạch khóc. Bạch đã thấy vài người đàn ông tử tế vừa khóc vừa uống rượu. Chẳng hay ho gì, điều tệ nhất là nhìn nước mắt rơi vào chén.

Con người ta hình như sống càng lâu thì càng khôn. Thời gian cho kinh nghiệm và kinh nghiệm cho nó kiến thức. Đáng nhẽ ra trong quá trình khôn nó cần phải hiền và ngoan hơn, thì nó lại làm ngược lại, ác và hư.

Vài tháng trước và vài năm sau ly dị, Bạch hoàn toàn không viết. Đến bây giờ khi bình tĩnh ngẫm lại Bạch thấy thời gian lúc đó chẳng hề thừa. Một trong vài cái quan trọng nhất đối với một nhà văn là những quãng lặng. Đó là một thời gian đằng đẳng anh ta không làm gì cả. Thời gian chết và anh ta sống. Anh ta không đọc, không viết và nếu thật may mắn thì không phải bị nghĩ. Điều sau cùng này rất khó, vì theo một thói quen nào đấy, anh ta vẫn

miên man trong một dòng nghĩ linh tinh. Đảo hoang, tu viện vắng, chẳng có ích gì khi tâm viên ý mã. Hơn nữa, ở người viết văn thường hiếm hoi có sự cực đoan. Cái đáng kể nhất đối với anh ta là dứt mình ra khỏi những lằng nhằng thường nhật. Ăn hay uống chỉ thuần túy cảm giác dinh dưỡng, mọi thứ xung quanh trở nên rõ nét nhưng anh ta không nhìn thấy. Anh ta không cố trong bất cứ chuyện gì, cứ đứng nguyên nhưng lại được trôi. Bạch đã một mình nhiều lần đi đến siêu thị. Anh đứng vào thang tự động, nó trôi một đoạn rất dài mới lên đến tầng hai. Bên trái, bên phải cũng như đằng trước và sau Bạch nườm nượp là người. Rất nhiều những gã đàn ông lần đầu tiên đi chợ vội vàng hấp tấp chạy trên cái cầu thang đang tự động trôi ấy. Nó giống hết cái vội vàng của đám công chức, hồi Bạch đang đi làm ở công sở. Họ vất vả cuống quýt mà không biết rằng có về đến đích sớm hay muộn thì cũng đều vô nghĩa. Nó cũng giống sự sốt ruột hấp tấp của những người viết trẻ khi chưa được công nhận là hội viên Hội nhà văn. Đàn bà trong siêu thị thì lao nhao thản nhiên, họ lộn xộn giống như mớ tiền lẻ. Các nữ văn sĩ đa phần đều muốn thành chán. Hình như trong môn sóc đĩa của cờ bạc, chán là ngựa. Đến đầu của điểm đỗ, Bạch lững thững bước sang cầu thang đổi chiều xuống. Nó hùn hực lừ đừ như là rơi. Bạch khe khẽ nhắm mắt. Có tiếng khúc khích cười, anh nhè nhẹ nhìn. Có thằng bé nhuộm tóc hoe vàng, chừng sáu tuổi, nó đang làm y như anh. Khi xuống đầu của điểm đỗ kia, nó nhìn Bạch rất láu rồi lon ton chạy sang chiều cầu thang trôi lên. Phía trên lan can tầng hai, mẹ nó, một phụ nữ núng nính mỡ trong bộ đồ ở nhà màu hoa cà đang nháo nhác đi tìm thằng con. Bạch mỉm cười với thằng bé, nó nhe răng cười lại. Răng nó sún cả hai chiếc trên và hai chiếc dưới. Thế là hết một quãng lặng. Bạch đến rủ Đỗ Thanh, người ẩn sĩ Công giáo mê Thiền, ra quán rượu ít người sát bờ sông Hồng. Bạch đọc ảm nhìn nước mùa lũ cuộn cuộn chảy, còn người bạn già uống cà phê nhìn Bạch. Đã hơn bốn năm rồi, Bạch mới gặp lại người mà anh kính trọng coi nửa như thầy nửa như bạn. Hết tuần rượu đầu, Bạch trầm ngâm.

“Người tu hành muốn tĩnh tâm thì sợ nhất điều gì”

“Tham sân si. Giáo lý của người Công giáo nói rất nhiều và rất dài về những điều này. Phật giáo có ưu điểm là họ nói được ngắn. Ông là kẻ có học, cứ nên hiểu vấn đề tằm tằm như vậy”

Bạch tự rót thêm rượu. Một cái xà lan ị ạch trôi ngược dòng nước xiết. Trên boong, có mấy thanh niên cời trần mặt lăm lũi đen nhẻm đang xúc than.

“Bên nghề của em, mọi người thường thích nhắc câu, rất nhiều kẻ được

Chúa gọi nhưng rất ít người được Chúa chọn. Em thấy đi tu hoàn toàn không giống viết văn”

“Cũng chưa hẳn đúng. Có thể mọi người hiểu theo nghĩa thường tục là nghề văn phải vất vả phải chịu nghiệt ngã mới thành đạt. Tôi thì hiểu theo tinh thần mạnh nhất của câu, mọi sự đều là ý Chúa. Nhưng tại sao ông nghĩ mình lại phải đi tu, hoặc đơn giản hơn, ông nghĩ mình lại phải viết văn”

Bạch nheo mắt, vẻ muốn cười, băng quơ.

“Hay là con đã được Chúa chọn”

Kẻ mãi mãi không là cha nhìn Bạch. Bạn của Bạch biết Bạch là đứa ngỗ ngược hay đùa, ông tùm tùm cười giờ tay làm phép lành.

“Xin Chúa mang bình an đến cho con”

Bạch vẫn nhăn nhó. Chợt vị ẩn sĩ già nghiêm mặt hỏi.

“Thế tại sao ông không nghĩ là mình không thể không viết”

Bạch quay về nhà lên căn gác được coi sau hồi lấy vợ. Mặt bàn viết lờ mờ mốc rêu trắng phủ lớp bụi dày. Bạch rút ví tìm cái thẻ hội viên Hội nhà văn kẹp vào cuốn Album ảnh cưới. Có một lần nồng nàn nào đó, đã có một cô bé trong trắng đòi chụp ảnh khoả thân cùng Bạch. Bạch vất vả từ chối và cả hai suýt nữa cùng cẩu. Bạch cầm tập ảnh cưới cất sâu vào đáy tủ, phía bìa cuối quyển Album là giấy xác nhận đã li dị. Bạch nín hơi khe khẽ thở, đều đều đọc kinh Lạy Cha. Rồi lau sạch bàn, Bạch cầm bút, ngồi viết lại. Vào nửa đêm của một mùa Đông, Bạch lộ mọ mắt ngủ, nằm đọc bản thảo quyển tiểu thuyết thứ hai của mình đang viết dở. Đứt mạch lâu quá, những trang viết mới ngắc ngứ xộc xệch. Cuốn tiểu thuyết dự định có nhân vật chính là một ông cha già và một quan chức cấp cao tuổi còn trẻ. Nghề nghiệp cả hai, Bạch có biết ít nhiều, nhưng thực ra cũng chỉ là hóng hót. Xét về khía cạnh phải giao tiếp, viết về một ông linh mục có vẻ dễ hơn là viết về một ông quan chức. Bạch đã đến vài nhà Thờ, không cung kính lắm, quỳ xuống mà xưng rằng “Lạy cha, con là một giáo dân và tẻ hơn, con lại viết văn. Con muốn viết về những sâu xa suy nghĩ tâm linh ý thức hoặc vô thức của một vị linh mục. Lạy cha, xin người làm ơn kể cho con nghe về chính cha”. Còn Bạch không thể quỳ xuống chân một quan chức được, cho dù ông ta đã thất sủng. Đơn giản là các quan chức rất bận. Hơn nữa, Bạch chưa kịp quỳ thì đã

có năm mươi người khác quỳ rồi. Toàn những người miệng có gang có thép. Những người này chỉ cần hắt hơi là có thể làm xám đen sổ phận của năm mươi người khác nữa. Nghề văn, có một lợi thế nho nhỏ không như nhiều nghề viết khác. Nó có thể dựa vào một cái gì đó để hư cấu đoán định. Thư tình chẳng hạn, nhật ký chẳng hạn. Thế nhưng hầu hết các quan chức lớn nhỏ khi bặc bạch mình chỉ toàn làm thơ. Thơ khó đoán lắm. Sự kín đáo của nghề quan chức có điểm tế nhị giống nghề ca ve, khi về hẳn hưu mới thông thả viết hồi ký. Hoặc tự mình hoặc thuê người khác, thông tin chung chung, nhũn nhặn ca ngợi chính chủ. Đại loại, hao hao giống văn điều nhưng không thâm bằng. Điều này lịch sử đã chứng minh nhiều rồi.

“Ông điều cốt bọn tôi quá. Và như thế ông chả hiểu gì về quan trường thời này cả”

Bạch ngồi song ẩm với một vị gần gần là thượng thư vừa bị huyền chức. Ông ta chưa tới sáu mươi, khi đương nhiệm ông có tiếng là yêu quý đám văn nghệ sĩ. Rất nhiều nhà thơ để trong ví các tấm ảnh chụp chung với ông. Ông không làm thơ cũng không làm văn và thật thân với một nhà văn lừ đừ anh của Bạch. Hôm nhà văn tài năng này mất do uống rượu viêm gan cấp, ông trầm trọng đến phúng, nước mắt khóc nhiều. Từ lâu rồi ông ta thích ngồi uống tay đôi với Bạch ở vài quán khuất có giá rượu khá đắt. Lý do thì giới biết.

“Những người làm quan đa phần đều là những người ưu tú. Cây cao gió cả có điều này tiếng kia thì cũng là chuyện đương nhiên. Các ông viết văn thích thêm mắm thêm ớt, chân dung đám bọn tôi bị méo mó lung tung cả. Tôi đọc tiểu thuyết Tây thấy người ta viết về quan chức hay hơn hẳn đám các ông.”

Bạch ề à đồng ý. Bạch chân thành nói mong ông bạn quan chức thông cảm. Ở ta có những điều cấm kỵ bất thành văn, tưởng là vớ vẩn, nhưng bất cứ người viết chuyên nghiệp nào cũng phải biết. Thế là tự sợ. Câu cú trên bản thảo đâu đã có ai kiểm duyệt, nhưng cứ tự mình biên tập lấy cho nó tròn vo đã. Văn chương muốn nó tươi nó thật thì phải được đùa, mà đã run rẩy rồi thì bố ai dám đùa nữa. Người đối ẩm với Bạch tự rót một ly Chivas Regan bật cười khẩy.

“Nụ cười của con người là cách con người nhe nanh vuốt. Văn chương ghê gớm lắm nhưng các ông cứ viết thật hay đi đã. Đừng cậy có chút tài mà ám chỉ xô xiên thì có ai làm gì. Tôi hỏi thật ông nhá, vì tôi coi ông là thằng viết văn tử tế. Liệu ông có thích thú không khi ông làm độc giả hoang mang”

Bạch cố moi óc, tìm một chuyện vui nào đấy thích hợp để đánh trống lảng. Người đang uống cùng Bạch rất sắc sảo. Giống như thật nhiều người sắc sảo khác, họ hay hiểu văn chương là xô xiên ám chỉ. Hiểu thô bạo thật. Về bản chất, những người biết viết văn là trắng trợn. Họ cố làm điệu những minh bạch của mình bằng kiểu cách dụ ngôn, ẩn ngôn hoặc bóng bẩy hàm ngôn. Họ không hề xô xiên ai, bởi đối tượng để viết đâu có dung tục cụ thể đến vậy. Bạch nhìn ông bạn, rất khó giải thích cho một người đã ổn định ở một tâm. Ngày xưa, bố Bạch cũng không bao giờ cho chị em Bạch cãi lại. Ông bạn quan chức của Bạch, nói theo văn đã sử Tàu thì ở dưới vãi người và đứng trên vạn người. Ông vĩnh viễn có cái thể hiệu của ông, cũng như Bạch, vĩnh viễn không được quên cái thể hiệu của mình. Nếu nhân vật của Bạch, cỡ dưới thứ trưởng, thì có thể xấu tốt gì đấy vẫn dám viết hết tay. Cũng chẳng phải là bôi bác, cũng chẳng phải là ngợi ca, mà là dám sống hết cái buồn vui đau đớn hoặc hạnh phúc của mình với nhân vật. Nhưng cứ viết về cỡ như ông bạn của Bạch thử xem, không hiểu từ đâu ra bao nhiêu là ngân ngại. Đành tự mình mặc cả an ủi mình. Thôi thì cái xấu cái tốt đều không tới, bởi đơn giản dấu ấn của các ông ấy đóng xuống đám đông đậm quá, theo một kích thước quy chuẩn quá. Làm đám đông hoang mang vốn dĩ chẳng hay ho gì, huống chi còn phải hứng ngược cả một áp lực khởi từ đó xét nét lại. Ông bạn quan chức chằm chằm nhìn Bạch nốc từng ly rượu, ông thừa thông minh để đủ hiểu những cái loăng quăng chạy trong đầu Bạch.

“Thế thì sự trung thực và dũng khí của các ông để ở đâu. Hơn nữa, các ông làm tưởng rằng chúng tôi là ai. Xã hội đến thời đoạn ổn định và yên bình có quá nhiều những người kiểu như tôi. Những người thực ra cũng chỉ là một anh công chức cao cấp, có đầy đủ chuyện buồn vui tầm thường và bình thường. Chúng tôi đâu phải là bóng dáng lòng lộng lịch sử gì. Chúng ta không nên có thói quen thiêng liêng hoá quan chức.”

Bạch cụng chén, rút rờ dùng tay xé miếng cá Nga nướng. Tên con cá gọi là cái qui quái gì nhỉ. A rờ khan à. Tiếng Nga được học từ hồi phổ thông Bạch lồm bồm không thể nhớ. Rất đông các nhà nghiên cứu lý luận phê bình chỉ đọc được tiếng Việt đau đớn kêu lên rằng, nhiều người viết văn ở ta dốt ngoại ngữ quá. Đây đang là bữa nhậu ở một quán phía ngoài có vỉa hè. Nếu là ở trong một phòng thật rộng thật trang nghiêm, kể cả đã hồi hưu, liệu ông bạn có dám phát biểu như thế không. Nghĩ là một chuyện, nói ra là một chuyện, còn làm được lại là một truyện khác. Cách đây chừng sáu bảy năm, một tờ báo có phỏng vấn một trí thức trẻ về khát khao trong mười năm nữa của anh ta. Anh này có nói rằng mình muốn làm Thủ tướng. Tờ báo đăng bài phỏng vấn ấy, đã nhận được không biết bao nhiêu những phản hồi đầy chân

thành phần nộ. Hầu hết đều coi câu trả lời là sự bốc đồng ngông nghênh hờn hào của tuổi trẻ. Người ta có thể mơ ước trở thành một anh kỹ sư, một chỉ huy đội. Hoặc vớ vẩn sang trọng hơn là thành một nghệ sĩ, hoặc thành một nhà văn chẳng hạn. Còn mơ thành Thủ tướng, kinh khủng, không thể hiểu nổi. Quan chức thực sự đã được thiêng hoá. Nền văn minh thương mại vô đạo dám đem khách hàng coi ngang bằng Thượng đế. Một ví von đáng bị ném đá. Thế nhưng, cả người bán và người mua, chẳng ai cảm thấy là bị xúc phạm. Sự tự tin dung tục đó cho phép một gã lang băm liều lĩnh dám treo biển “Cứu Thế” ở tiệm thuốc của mình. Một danh xưng mà ngay cả những giáo chủ vĩ đại nhất còn rụt dè chưa dám nhận. Erich From, hình như là một đồ đệ chân truyền của thiên tài tâm lý gia Freud, có kể. Nhiều lần ông đi khảo sát chuyên đề giới tính ở trẻ thơ. Khi được hỏi là lúc lớn lên chúng muốn sẽ thành gì. Thường các bé gái trả lời mình về sau sẽ trở thành một bà mẹ, điều này được coi là bình thường. Nhưng nếu các bé trai trả lời rằng, mình muốn thành một người cha, chao ôi, quá bất bình thường. Cái vệt nghĩ đã thành rãnh. Đàn ông cơ mà, phải hùng tráng có danh vọng sự nghiệp chứ. Tất cả mọi thứ đã được đồ khuôn. Trên ti vi, thế lực truyền thông phổ cập nhất, nhan nhản nhiều nghệ sĩ tóc dài để râu được giới quyền quý kính trọng. Những người mẫu này bán mặt tố về cô đơn giữa đám đông vừa ưỡn ẹo lao động vừa u mặc đau khổ coi đồng tiền như rác. Bạch mặt mũi nhận nhui nằm ườn nhếch nhác uống rượu. Suốt một thời gian dài, Bạch chẳng viết được cái gì và cũng chẳng có nổi mối quan hệ sang trọng nào để làm được ra tiền. Vợ Bạch vừa loay hoay tự cài cái dây chuyền ở cổ vừa xa xả.

“Anh tưởng những cái đã viết nhảm nhí của anh là văn chương à. Tôi đã làm cái danh hiệu nhà văn ở anh, lúc ấy không hiểu sao tôi lại mù quáng say mê nó”

Lúc ấy cô ngu mà tôi cũng ngu, Bạch cay đắng nhớ cái chuyến đi Mỹ. Đoàn nhà văn Việt nam được phía Hoa kỳ mời, Bạch nằm ở trong danh sách vét. Bạch thay thế cho một nam nhà văn trẻ khoẻ, vì chị vợ anh này tháng rưỡi trước khi bay đột ngột sinh ba. Bạch được lãnh đạo ưu ái nhất nhặn, bởi những cái đã viết của Bạch đều bình bình chẳng hay chẳng dở. Hơn nữa Bạch là hội viên mới suýt soát bốn mươi, tiêu chuẩn lần này dành cho các nhà văn trẻ, các nhà văn già đi Mỹ nhiều lần quá rồi. Giao lưu văn hoá Việt Mỹ, mong manh hy vọng có thêm sinh khí mới. Đoàn đi không đông, khoảng sáu bảy người, trưởng đoàn là một nhà văn nữ. Gọi thế cho nó thuận, chứ chị trưởng đoàn viết nhiều loại. Kịch sân khấu, lý luận, truyện ngắn, làm thơ, tiểu thuyết. Đi cùng lâu lâu, mọi người mới biết thêm, chị vẽ tranh cũng rất đẹp chị hát cũng rất hay. Tóm lại là có nhiều nhà ở trong một chị. Những

người đàn ông cùng đoàn, tất thấy đều biết uống rượu, suốt chuyến đi ngật ngưỡng chung phòng với nhau. Thứ nhất là vui, thứ hai quan trọng hơn là tiết kiệm được tiền. Mọi người thống nhất, ngoài những bữa được mời thì những bữa còn lại nên ăn mỳ ăn liền. Vấn đề không hẳn là tiết kiệm mà vì nó tiện. Giờ giấc khẩu vị ăn uống bị đảo lộn, thượng sách nhất là trệu trạo nuốt gói “milikét”. Kinh nghiệm ưu tú bất thành văn này, được ghi trong cảm nang mồm của các đoàn có đông người Việt đi ra ngoài nước. Vừa đến Boston, Bạch bị cảm. Chương trình giao lưu và hội thảo của đoàn nhà văn thì rộng, Bạch kém sức đành khật khừ nằm lại khách sạn. Và Bạch đã gặp nàng. Lòng hâm mộ văn chương Việt nam ở nàng là điểm son ám áp an ủi cho các nhà văn nhà thơ đang bắt đầu chom chóm tủi thân. Trước hôm đi, mọi thành viên trong đoàn đều háo hức lo lắng cho sự kiện đoàn của mình đến Mỹ sẽ gây nhiều phản ứng ồ ạt. Các nhà văn nổi tiếng đi trước, nếu về có viết sách thường kể vậy. Vô số những cạm bẫy ngọt ngào quyến rũ. Chỉ cần quan điểm hơi lao đao là sẽ mắc mưu. Mọi người căng thẳng hợp, đôi lúc có lãnh đạo dự. Thẻ diện của mình là nhỏ, cái chính là thẻ diện quốc gia. Thẻ rồi, suốt hai tháng bảy người hùng dũng đi lại chín bang nước Mỹ, chẳng ai biết đây là đoàn nhà văn. Có thẻ Mỹ là bọn nông nổi ham a dua thời thượng cho Việt nam là đề tài đã lỗi mốt. Có thẻ bọn phản động người Việt sa đoạ thích kiếm tiền nên quên cả đi biểu tình. Chẳng biết nữa. Vậy thì một cô bé thạc sĩ tối tối đến chơi thăm đoàn, biết nghe thơ biết nghe văn, chao ôi là trân trọng. Đây còn chưa kể ban ngày nàng thu xếp đi lang thang cùng, dịch hộ những dịch vụ mua sắm vặt.

“Anh bị cảm à”

Bàn tay mát lạnh của nàng dịu dàng để lên trán, nhiệt độ cao của cơn sốt ở Bạch giảm hẳn. Nàng rủ Bạch đi ăn trưa uống cà phê trong một cái siêu thị ồn ào đủ các màu da. Nàng khúc khích.

“Chị trưởng đoàn nói anh vẫn chưa lấy vợ, sao anh kén thế”

Bạch sáng nay giả vờ ốm, kiếm cớ không phải đến giao lưu ở một toà soạn báo. Những biên tập viên người Mỹ ở đây giản dị không trịnh thượng hình như có làm thơ. Rất hóm hỉnh, mong các anh chị coi chúng tôi là đồng nghiệp. Mọi người quây quần trong một phòng nhỏ, treo lộn xộn không theo thời gian các chân dung Tổng thống. Hầu hết trong số đó đều bị tờ báo cay chua chửi. Chị trưởng đoàn bắt đầu nói những câu xã giao có nhiều khẳng định chính trị, chị sẽ còn nói một mình rất dài. Bổ sung cho chị là nhà thơ phó đoàn. Những nơi hoặc tế nhị hoặc nguy hiểm như ở đây phải là người

rất vững vàng mới được phát biểu. Việc này đã được cả đoàn thống nhất thông qua như việc ăn mỳ. Bạch lơ mơ buồn ngủ, sang Mỹ bị lệch giờ, tính Bạch bảo thủ mãi không thể quen.

“Hồi mới sang em phải tập uống cà phê. Lúc đang nghe giảng cứ ngủ gà ngủ gật”

Nàng dẫn Bạch tới quầy buffet sành sỏi lựa đồ ăn. Món này đắt nhưng không ngon. Món này là anh ăn cho biết. Bạch bỗng còn cào nhói nhớ tới một cô bé. Một cô bé đã nhiều lần rủ anh đi ăn những bữa trưa. Cô bé đấy là nổi ám ảnh đầu đón nhất của Bạch. Nàng thạc sĩ hỏi một bà da vàng sậm đứng sau quầy, quen mồm quay lại hỏi Bạch một tràng tiếng Anh dài. Bạch xã giao ngô nghê cười. Cũng như những người trong đoàn, Bạch chỉ biết hai câu Thank you và sorry. Thực ra, nữ nhà thơ trẻ nhất đoàn biết nhiều hơn, cô bé có bằng B hay C buổi tối gì đấy. Hôm xuống sân bay Kennedy, cả đoàn đứng bơ vơ, vị giáo sư phiên dịch có trách nhiệm ra đón đi nhằm cửa. Cô bé nhà thơ được phân công hỏi thăm lối ra. Có một gã da đen cao lừng lững mặc đồng phục đội mũ kêpi đang bàn thân cạnh cửa kính nhìn tuyệt rơi. Mọi người hồi hộp đứng xung quanh xem hai người vừa nói vừa hua tay. Chừng hơn hai phút, cô bé quay lại thông báo là gã này ngu, nói lung tung chẳng hiểu cái gì. Có điều, cuối cùng gã cũng đã biết tên cô và cô cũng đã biết tuổi gã. Trưởng đoàn thất vọng, tiến gần tới ông Tây da đen, trưởng đoàn chỉ vào ngực mình “Việt nam, viết nam”. Theo như một nhà văn đã đi Mỹ về kể, chỉ cần nghe thấy vậy là họ nhảy lên ôm hôn. Nhưng gã da đen mắt trợn vẻ ngạc nhiên, rồi ngượng ngịu đi lảng ra phía khác. Cái thằng Mỹ này đúng là ngu thật. Trong các cuộc hội thảo, lãnh đạo đoàn phân công cô bé nhà thơ cố gắng nghe xem người phiên dịch có dịch xuyên tạc không. Cô bé căng thẳng cầm sổ cầm bút nhìn trừng trừng vào mồm các đại biểu đang nói. Chợt quẫn sở và cái bút cùng rơi, cô bé giật mình cúi xuống lơ mơ mộng du quờ quạng. Hoá ra, sau nửa tháng sang Mỹ dự nhiều cuộc xê mi na, cô bé đã luyện được kiểu ngủ ngời mở mắt.

“Thế anh là nhà văn thì anh hay viết cái gì”

Nàng chưa đọc Bạch và Bạch cho nàng xem thẻ hội viên. Về ngoài của Bạch trông không giống văn sĩ lắm, nên từ hồi vào hội Bạch cố gắng khắc phục điểm yếu này. Bạch để tóc bù xù hơn và chịu khó nói tục. Một đám hình như nữ sinh ồn ào ngồi xuống bàn bên cạnh. Các cô bé tháo khăn cởi áo khoác, áo phông trễ cổ da ngực trắng hồng. Quần bò trễ cạp nhể nhại những lỗ rốn pháp phồng đầy sức sống. Bạch cố nuốt đĩa cơm rang kiểu Mỹ Tây Cơ, kinh

khủng là mùi vị. Nàng âu yếm nhìn Bạch, sao lúc ấy em lại có thể dịu dàng được đến vậy. Sao em chẳng như em những phút ban đầu. Léc Môn Tóp bị chết yểu đã sững sờ hỏi. Bạch cảm động nghẹn ngào cầm tay nàng. Những ngón tay dễ yên, ngoan thật. Bạch đọc Love story vào cuối những năm cấp hai. Bản Việt ngữ của một nhà xuất bản Sài Gòn in trên giấy lem nhem xấu. Bạch yêu cái môi tình dịu dàng trong trắng sinh viên ấy suốt trong nhiều năm sau. Có lẽ, ám ảnh không gian trắng bạch của trường cao đẳng Racliff đã làm Bạch nhầm lẫn về nàng. Lúc ấy, Bạch đang mệt mỏi và mênh mông chán. Nàng trưởng đoàn tiếp tục kể về những điều nửa trắng trơn nửa dối trá. Những điều nàng đã nói ở Washington D.C, ở New York, ở San Francisco. Còn đây là đang ở Boston, có trường Harvard mà Erich Segal đau đầu tả. Sự lộ bịch thì ở đâu cũng vậy và muốn chịu đựng nó phải luyện một cách nghĩ rất khác thường. Khi tiểu nhân ra đường thì quân tử phải nằm nhà. Kinh Dịch đã hiển nhiên viết, chỉ cần có chút ít thông minh là đọc ra điều đó. Nhìn vững đục thì ghê, thế nhưng lại tiếc những cơ hội, cái cơ hội hình như chỉ đến có một lần. Đây là danh này. Đây là lợi này, đừng để vuột mất. Bạch đã quá nhiều lần tự mặc cả rồi lại cay đắng dần vật. ở đâu đó có nhiều tiếng cười vui, vài nghệ sĩ vài giáo sư chưa từng đến Việt Nam bao giờ chân thành đặt câu hỏi. Họ muốn biết giới trí thức, giới văn nghệ đang sống và nghĩ như thế nào. Phó đoàn ngậm ngậm khoe kiến văn trả lời vòng vo không rõ là cố ý hay vô tình không hiểu câu hỏi. Trưởng đoàn thao thao bất luận, trưởng đoàn đang đọc quyền yêu nước. Đất nước tôi có ba triệu nhà thơ vì mặt bằng dân trí của trẻ em đã phổ cập hết cấp Một. Chúng tôi luôn luôn đoàn kết. Chúng tôi luôn luôn nhất trí. Chúng tôi tuy nghèo nhưng luôn luôn kiêu hãnh. Cái hội trường nhỏ của đại học đường Berkeley có khá đông sinh viên đang nghe trưởng đoàn. Bạch tỉnh ngủ. Bạch sâu xa lo lắng thấy thương cho trưởng đoàn. Những câu dạng thế này nên giành cho chính trị gia. Trưởng đoàn đâu phải quan chức, nàng được một số khá đông gọi là nhà văn cơ mà. Và lại, có ai trong nước bắt nàng phải nói thế đâu. Chẳng qua, sự huyênh hoang của lòng tự ti khiến nàng bốc đồng. Phẩm chất này sẽ giúp nàng trước sau cũng trở thành một quan chức lớn phụ trách Văn nghệ. Cái thật thà thích khoe mẽ của muôn đời người nông dân Việt đã làm trưởng đoàn lộ bịch. Hai vị giáo sư có tiếng thiên tả điềm đàm nhường nhau dịch. Phải dịch những thứ ầu trĩ phản tuyên truyền ngô nghê như vậy, đáng kể là đau lòng. Bạch quen rồi, và dù không quen cũng phải quen thôi. Bạch thờ dài, quen với những điều dễ tiện là một thói quen rất khó.

“Tối nay bọn anh mời em đi uống rượu”

Mọi người trong đoàn vừa được lĩnh một khoản tiền không ngờ nhiều đến

vậy. Bạch và ba anh bạn chung phòng mời nàng đến một quán ăn Tàu. Bạch mua sẵn hai chai Jack Daniel cho vào một túi giấy. Rất nhiều quán ăn ở Boston người ta chỉ bán đồ uống nhẹ. ở chung phòng còn một nam nhà thơ nữa, nhưng anh này cùng cô bé làm thơ trẻ đi ăn cơm với trưởng đoàn tại nhà một người họ hàng. Vả lại, nam nhà thơ kia sâu xa cũng không thích uống rượu lắm, chỉ thích xem tạp chí PenHouse hoặc Playboy. Mắt đỏ khè, cổ nuốt ừng ực nước bọt, miệng anh ta vẫn học thuật uyển chuyển nói về các đường cong đầy nghệ thuật của ảnh nude. Sang đến New York, anh ta nửa nạc nửa mỡ hỏi thăm cái phố có đông gái điếm. Hỏi thăm thôi, để viết văn ấy mà. Kể cả thẳng tưng ra, nếu có cho không thì đi với đoàn nhưng nhúc người như thế này bố thẳng nào dám. Anh ta tặc lưỡi, tất cả bọn ông cũng đều dâm tặc vậy thôi. Hội thảo có gái Mỹ, mắt thẳng nào thẳng ấy lăm lét liếc vào mông vào ngực. Tổ sư những thứ lập trường. Anh ta khét tiếng là nhà thơ giỏi Thiên đạt tới cảnh giới thông tay vào chợ. Anh ta hay bị đám nhà thơ trẻ đâm ở quán “Quê mình” khi thỉnh thoảng ngồi đây toạ thiên độc ẩm. Có lần, Bạch giả say cũng nhảy vào đám hội. Anh ta đã mời chài bản thủ con gái của một người bạn. Cô bé nhấp nhồm tin tưởng theo bạn của bố để học làm thơ. Kết quả là chưa thành công thì đã thành nhân. Cái bầu ở tháng thứ tám bắt buộc đành phải đẻ. May mà nhà có tiền, hai mẹ con bồng bế biệt tích ẩn náu bên Đông Âu. Mối bị đá nát toét nằm dúm dỏ dưới sàn, anh ta vẫn cố giải thích cho những người đánh anh là anh đang ở cảnh giới phi thiện phi ác.

“Hôm nay em sẽ uống say với điều kiện anh Bạch phải say”

Không khí phóng khoáng kiểu cách nghệ sĩ đã làm nàng vui. Mọi người hùn nàng ngồi sát gần Bạch, hứa là sẽ để Bạch đưa nàng về tận nơi nàng trọ. Hết chai thứ nhất nhà lý luận phê bình có tuổi nghèo cổ lơ mơ cắn tóc nàng. Bạch ngấm ngấm đổ một ít nước đá vào cổ con dê già, rồi tỏ vẻ sở hữu ôm vai nàng. Rét mướt làm những người thông minh tê tái mụ đi và nhiều ngu xuẩn nẩy nở. Tại sao Bạch lại đưa nàng về và chưa đầy bốn tháng sau Bạch lấy nàng. Hôm ra mắt nhạc phụ nhạc mẫu, bố mẹ vợ hiền lành nhìn Bạch mắt thấp thoáng nét vui. Con gái của họ sẽ có bằng tiến sĩ và bây giờ đã có chồng. Tết cách đây hơn hai năm, Bạch có gặp lại đã-là-bố-mẹ vợ. Bạch xã giao đưa đẩy định chuồn, nhưng hai ông bà chân thành hỏi thăm sức khỏe mẹ Bạch. Hai ông bà thành thật buồn khi biết Bạch vẫn độc thân, thở dài khi biết Bạch đã nát rượu. Mẹ vợ Bạch hãnh diện kể chuyện thằng cháu ngoại mắt một mí, lên ba tuổi đã biết chửi ông bà. Chồng mới của vợ Bạch là thương gia thành đạt người Sing gốc Tàu. Bố vợ Bạch khỏe, vợ Bạch bây giờ cũng là nhà văn nhưng chỉ chuyên làm thơ. Vợ Bạch chính thức đã là hội

viên của Hội Văn Hà nội, nơi có ban chấp hành nổi tiếng khó tính về nhân sự. Còn hôm ở Boston, vợ Bạch bị ép có đọc một bài lục bát. Đã hết cả hai chai Jack Daniel và nàng phải về vì quá muộn. Bạch loạng choạng đi theo và nàng khoác chặt tay Bạch. Lúc đó là mười một giờ mười lăm phút tối. ở Boston khoảng mười hai giờ đêm tàu điện ngầm sẽ không chạy, nghĩa là Bạch và nàng phải chạy. Bạch còn phải quay về khách sạn vì nàng ở trọ có một mình và Bạch thì sợ lãnh đạo đoàn.

“Liệu anh đã nhớ chưa”

Bạch và nàng chờ ở điểm đỗ số “mười bốn”. Loay hoay, nàng lấy bút vẽ vào vỏ bao Malboro những điểm tàu sẽ dừng ở subway. Anh sẽ đi bộ một đoạn tới bến cuối cùng ở chỗ này. Rồi anh đi ngang qua cái ngã sáu có vườn hoa vừa nãy. Đây là Arlington, muốn về Boston phải qua Cambridge. Nàng lo lắng nhìn về ngơ ngơ cô nhớ của Bạch.

“Em lo lắm, anh lại không biết tiếng”

“Anh sẽ cố, nhà em kia à”

Trời vẫn đổ tuyết nhẹ có nhiều gió thật lạnh. Nàng tháo chiếc khăn phủ la quấn một vòng quanh đầu Bạch. Nó hơi hơi ẩm mùi đàn bà.

“Anh vào trong nhà uống với em một cốc chè nóng”

“Thôi, anh sợ không kịp”

Bạch nhìn đồng hồ, mười hai giờ kém mười lăm, anh hôn tạm biệt lên trán nàng rồi cầm túi chạy. Đường Broadway hun hút vắng. Về sau, khi đã được đi nhiều, Bạch mới biết là đô thị lớn nào ở Mỹ cũng có đường mang tên Broadway. Và hôn nhân nào cũng có một bất hạnh mang tên là vợ. Có ba thanh niên cao lớn đi ngược chiều nhìn thấy cái đầu quần khăn to xù của Bạch, hoảng hốt rào bước sang hè bên kia. Cái ngã sáu đây rồi, Bạch chẳng nhớ là rẽ đường nào. Bạch lóng ngóng lạnh lấy tay sờ ví, lò cò đứng xuống hè vẫy tắc xi. Từ đây về đến khách sạn Bạch ở chắc cũng chỉ hết chừng một trăm đô. Vài cái tắc xi vút qua, xe có người hay không có người đều không đỗ. Đã nửa đêm và lù lù khả nghi một thằng đàn ông châu á. Gió là là xào xạc rít trên con phố lạ vừa thẳng vừa dài. Bạch run run châm điếu thuốc tỉnh hết cả rượu. Bạch thấy sợ, hoang mang nhìn về phía nhà nàng. Có bóng người đi như chạy về phía Bạch. Nàng nhợt nhạt hỏi.

“Em lo quá, đúng như em đoán là anh còn đứng đây”

Cũng như nhiều phụ nữ, nàng bưng bưng hạnh phúc thấy mình lớn lao khi phải vất vả hy sinh. Bạch lại gần để tay lên vai nàng, đột ngột nàng vòng tay qua cổ Bạch ghì chặt môi đấm đuối hôn. Hai người lão đảo đi về nhà nàng. Nàng có kiêu hôn thật dài, khi dứt ra là hết hơi. Bạch lùa tay vào ngực nàng, ngực không còn mềm nữa, nó nhùng nhằng nát. Nàng đã biết nhiều đàn ông hơn tất cả những nữ nhân vật của Bạch. Khi cãi nhau, vợ Bạch có lối nói trắng phớ rất bạc. Lòng say mê văn học đã giúp nàng, những câu đay nghiến đa dạng phức tạp. Bạch im lặng nghe, tới một đoạn nào đấy thì cục cằn đập cốc. Duy nhất một lần Bạch đập cả chai. Chắc là nhỡ tay, Bạch xót xa nhìn rượu sóng sánh lênh láng khắp mặt sàn. Mẹ Bạch run run trên gác xép ngó đầu qua cái cửa sổ hẹp. Vợ Bạch ưỡn ngực thách, đây này có dám không. Bạch liếc mẹ từ từ lòng người ra bất lực. Vợ Bạch đúng, Bạch là thằng nát rượu hèn hạ vô tích sự. Cả hai đều nấn nót ký vào đơn ly dị, sâu xa thấy hạnh phúc vì chưa kịp có con. Bạch ngồi quán lạ, lơ nhờ buồn nôn nhìn cô bé sinh viên Dược mỗi tình đầu, bây giờ là bà chủ một tiệm thuốc Tây đánh đá lúc lắc mỡ.

“May mà em chỉ yêu anh, chắc lấy nhau thì cũng đến thế”

Bàn tay nắn nắn nhiều mùi vị ta mìn C và B1 vùi vào tóc Bạch. Tình cũ không rủ cũng tới. Bạch nhắm mắt, anh đã quên được hẳn rồi cái cô bé sinh viên thực tập tiểu thư quý tộc. Nàng sinh viên Dược thon thả xa xưa nghe được chuyện, thỉnh thoảng buổi chiều trốn chồng an ủi rủ Bạch đi uống rượu. Vợ Bạch công khai ngồi xe Camry với một thương gia người Hoa. Biết nói thế nào nhỉ, vợ Bạch không phải mẫu người tham tiền, cô ta sắc sảo kiếm được dư dật. Cô ta muốn mọi người nhìn thấy Bạch ngồi viết, mắt trí tuệ trầm lắng trong khói thuốc, bên cạnh bừa bãi bút vở là cô đơn một lọ hoa cúc trắng muốt. Đến những đoạn cao trào cảm động, Bạch quỳ xuống đốt một thẻ trầm, rồi rung rung đứng dậy đọc cho các bạn văn nghe. Hoặc đọc cho các tao nhân mặc khách, quý bà quý ông mà vợ Bạch dày công giới thiệu đến xem. Chưa hết, những buổi tối cuối tuần Bạch ngâm píp mặt khinh bạc hào hoa khoác tay vợ Bạch điem đăm tới những hội nghị thượng đỉnh những hội thảo thượng lưu. Vợ Bạch sang trọng kính trắng hững hờ giở tờ rơi có đề tên nhà văn Bạch và quý phu nhân ở trang đầu. Văn chương đích thực phải là vậy. Một nhà văn đàn anh nhần nhó bảo, nghề văn là cái nghề thổ tả. Bạch mệt mỗi thở dài gục đầu nốc rượu. Anh bạn nhà văn già lo lắng “Mày đừng uống nữa, có khi rồi mày lại viết”. Bạch lắc. Bạch lão đảo đi về phía nhà thờ dự lễ chiều. Đang mùa Chay. Mẹ Bạch quỳ lẩn trong đám các bà nhần nheo thừa kinh. Mấy vách kính có vẽ mười lăm sự thương khó, trầm buồn quanh

Thánh đường âm âm chạy những lời nguyện khàn khàn. Lạy Chúa, con chẳng dám chúa ngự vào nhà con, nhưng xin Chúa phán một lời thì linh hồn con được lành mạnh./.

Khải huyền muộn

Chương 3

Tôi đưa hai tay, trả bản thảo cho nhà văn. Khi đã đọc xong cái tập giấy dày in không biết bao nhiêu là chữ như thế này, tự nhiên tôi muốn tò mò. Thiếu nữ trong truyện đương nhiên không phải là tôi, nhất là khi cô ta nghĩ ngợi về tình dục. Tôi trắng trợn nhìn mắt anh và nhà văn khe khẽ cúi đầu. Rất nhiều người lớn không muốn một sự minh bạch. Hình như tôi cũng đã lớn và tôi ơi, vĩnh viễn không còn nhỏ nữa. Thật ra, khi đưa cho người lớn bất cứ cái gì nên phải đưa hai tay. Người lớn là người hơn tuổi, là sếp, là người mình kính trọng hoặc giả vờ kính trọng. Người lớn còn là cái gì nữa hả người lớn. Bố tôi vẫn có thói quen đưa như thế. Còn mẹ tôi, thỉnh thoảng có. Người được giáo dục tốt là người giữ được nhiều thói quen. Không phải cố, họ dễ dàng làm đúng. Tôi hay phải cố để tránh làm sai. Con bé ánh, em gái tôi thua tôi bốn tuổi, nó là đứa chúa trùm làm sai. Tôi có sai không khi tôi thấy thích nhà văn. Và tôi có lầm lẫn không khi tôi thấy hơn cả là thích. Những tờ bản thảo in bằng máy laser HP, tôi mất nhiều công vuốt phẳng nhưng vẫn nhàu. Quần áo tôi cũng hay bị nhàu, vì khi tôi chập chờn ngủ, tôi hay bị lăn lộn một mình trên giường. Đây là tại sao tôi thích mặc quần jean và áo phông sợi thô. Còn thật thích là không mặc áo lót. Rất nhiều người đàn ông có học, lúc tôi băng quơ ngời đối diện, luôn chăm chú đánh vắn những chữ tiếng Anh gập ghềnh trên ngực áo của tôi. Ngực của tôi, tôi thật để ý đến nó vào khoảng năm học lớp tám. Con bé Điệp, nhà ở gần chợ Giời, vài lần rủ tôi tắm chung, hai đứa tò mò xem ngực của nhau. Cái núm vú màu hồng nhạt và bên ngực trái của tôi có một nốt ruồi tươi đỏ. Thầy Quý lùn dậy thể dục, khi bắt tôi sửa lại động tác lộn xà kép đã cố tình chạm khuỷu tay vào nó. Hình như tôi có thấy sợ, nhưng lộn lộn là một sự bức mình. Thầy Quý lùn lờm khờm nhiều râu, trông bản thủ đề tiện mặc dù suốt ngày nồng nặc mùi xà phòng tắm vôi. Cái đêm đó tôi dấm dúi thức để ngực trần trước gương lan man nhìn. Rồi tôi trần trọc ngủ. Tôi ngủ say vẫn giấy, ngày bé bố mẹ tôi kêu vậy. Còn bây giờ, vài người đàn ông khác cũng kêu “Em trần trọc ghê lắm”. Trần trọc nghe sang và sâu sắc nội tâm. Tôi liếc nhẹ nhà văn. Tất cả đàn ông đều ngăm ngăm tể nhị thích hai thứ đó. Bọn họ đều muốn đàn bà nông nổi trong trắng ngây thơ, vì đây là cái nền để làm bật lên sự trầm sâu cao cả tinh tế ở các quý ngài. Nhà văn hình như nhăn nhó. Tôi biết và hy vọng anh sâu xa khác tất cả những đàn ông mà tôi đã biết. Đàn ông luôn huyền hoàng tự hào giảng bầy và không hề biết tự hỏi là tại sao những người đàn bà lại cố

tình rụt rè mắc bẫy. Họ luôn ngây ngô cắn móng tay đầy vẻ sùng sốt khi không đột ngột lắm chứng kiến một cảnh mà họ biết tổng là đàn ông công phu vất vả dàn dựng. Và đàn bà xúc động thật. Tất cả đàn bà khi nói dối, đều không tin lắm vào điều họ nói. Cũng không quá khó, chỉ cần nhang nhác giống người đàn bà đẹp Julia Robert lúc diễn với Richard Gere. Còn đàn ông khi nói dối lại hợm hĩnh chân thành tin theo. Trong một cái trò chơi đòi hỏi rất nhiều sự chân thành thì đàn bà dễ khóc hơn hay là đàn ông dễ khóc hơn. Tôi thiên về đám đàn ông vì bọn họ luôn đau đớn say mê tự lừa mình. Cao thượng trung thực hy sinh vị tha, những thương hiệu có thể đề chữ for men đặc biệt quyến rũ. Bọn đàn ông tầm thường có chút tiền rất khoái cái kiểu cư xử triệu phú chưa lộ mặt với cô gái điểm nghèo. Hoặc oai hơn, quân vương vì hành ngẫu nhiên gặp thôn nữ. Mấy con bé tre trẻ trong đoàn tôi say mê xem phim vua hào hoa Khang Hy cố giấu mặt nhếch nhác đi lại ở vùng Giang Nam ứa tình rồng đẻ roi lại vài giọt máu hoàng tộc. Kịch bản suốt mướt lợi hại này luôn hiệu quả cho cả hai phía đàn ông đàn bà. Chỉ tiếc là vua chúa Việt nam bền lên cấm cung ít vì hành, họa hoàn lắm mới giang hồ vật. Nhà văn tế nhị vuốt lại các mép khổ A4 bị cong queo.

- Em thấy thế nào

- Em thấy nó là lạ. Cái chính là em thấy khó hiểu

Nhà văn hỏi thật dịu dàng và tôi rất hay bị những dịu dàng có thật nó quyến rũ. Tôi là tôi ơi, tôi đã lớn rồi. Lớn đến mức tôi đủ ngây thơ để mà phạm tội. Nhà văn nhờ tôi đọc những đoạn, đúng hơn là những chương anh viết về một nhân vật nữ chính, một người mẫu. Đây là nghề tôi đang làm và đã làm. Tôi biết, anh rất ngại đưa cho ai bản thảo đang dang dở, nhưng anh có vẻ lo lắng và hình như tin cậy tôi. Tôi cầm nửa tháng và đọc kỹ. Nhà văn là một người đàn ông mà lâu lắm rồi ở tôi mới thấy hơi hơi tôn trọng.

- Em thấy khó hiểu hay là khó đọc

- Cái cô người mẫu đấy nhiều chữ quá

Khoảng năm năm lại đây hầu như tôi không đọc tiểu thuyết, nhất là những quyển dày. Cũng không hẳn là do cuộc sống gấp gáp hay là do tại truyền hình như vô số người ra vẻ thông minh đổ tại. Hồi năm cuối trung học và vài năm đầu đại học tôi đọc được nhiều. Có phải lúc ấy là tôi đang còn trong trắng. Các nhà văn khi viết liệu họ có biết phân biệt độc giả. Độc giả ưu tú nhất là những độc giả trong trắng. Họ đọc không phải vì lấy kiến thức, họ đọc vì yêu. Họ đọc vì thấy các câu chữ giản dị kia nói giúp cho họ những sâu kín cay đắng nồng nhiệt mà họ luôn luẩn quẩn nghĩ không sao thoát nổi

thành lời. Thật hạnh phúc cho một tác giả nào chỉ có toàn độc giả như thế. Đã có lần tôi đau đầu bâng quơ hỏi, tại sao anh lại viết. Đó không phải là một câu hỏi mà là một luận án tiến sĩ. Tại sao người ta lại cứ làm trầm trọng những câu hỏi. Có phải các nhà văn đều không thích sự nông nổi trong trắng mà chỉ thích những thông minh sắc sảo. Họ tưởng thế là họ sẽ được khác những người khác. Nhiều khi văn chương tồn tại được là nhờ độc giả hay đọc sai. Tôi bây giờ đã lười đọc. Đạo này tôi chỉ gà gật uể oải đưa mắt liếc qua nhan nhản những tập truyện ngắn giống nhau. Vài truyện ngắn làm tôi nhớ lâu, thường là được in trên tờ Heritage, một tạp chí gì đó của ngành hàng không. Tôi phải đi máy bay nhiều mà thời gian bay thì dài, tôi lại là đứa khó ngủ. Có một lần tôi bay từ Hà nội ngồi cạnh một thanh niên mặt sáng sủa nhang nhác vẻ của một kỹ sư người thành phố. Anh này chăm chú đọc một tiểu thuyết dày mà tôi đoán là của Pháp vì có nhiều chữ le hoặc la. Tôi lim dim ngủ và thỉnh thoảng liếc trộm anh ta. Anh ta có tư thế đọc lạ, cặp kính trắng cúi gằm không rời trang sách để thấp gần ngang dưới bụng. Máy bay sắp xuống Tân sơn Nhất, tôi ngồi thẳng dậy và tôi thấy cửa quần bò của tôi quên không kéo phեc mơ tuya. Lúc trước bữa ăn tôi có vào toa lét một lần. Tôi nhìn thẳng sang anh ta, anh kỹ sư vẫn trong trắng một vẻ đọc ngơ

ngác trí thức. Tôi biết tôi hay nghĩ bậy nhưng tôi cũng hay gặp phải bọn đàn ông giả vờ. Bọn họ thường giả vờ được rất dài rất lâu và rất nhiều lần. Và kiểu giả vờ được lặp nhiều nhất là đang đau khổ trong ngang tàng khinh bạc hoặc trung thực thơ ngây trí thức. Nói cho cùng, đọc sách cũng chẳng phải thao tác tối tân ghê gớm gì, người ta hay phải đọc truyện chỉ vì đơn giản đó là sở thích. Chẳng có chuyện trí não nông sâu ở đây. Cũng giống như tôi mê nghe nhạc trẻ hay tôi ưa ngồi trống rỗng một mình nhâm nhi nhìn mông lung. Nhưng tôi đặc biệt thích được ngồi với những người như nhà văn. Anh không làm tôi chán hoặc phải cố gượng gạo. Nhà văn thật thà cảm ơn, một câu khá khách sáo, tôi bật thoải mái cười. Nhà văn rất muốn cô người mẫu trong tiểu thuyết phải sắc sảo từng trải và cô ta là người thích đọc. Sẽ có bao nhiêu những người mẫu như vậy ở ngoài đời. Đương nhiên cô ta sẽ vừa đánh đá lại vừa tốt.

- Em hiểu nôm na là như vậy

Nhà văn gật gù rồi lắc lắc cái đầu, anh nhấp ngụm nhỏ Whisky cố giữ vẻ mặt thản nhiên. Gần đây mọi người đều muốn nhân vật văn học phải phức điệu phải đa dạng. Trong đẳng đẳng cao thượng phải có lẫn khuất nhiều thấp hèn. Trong mê muội nghiệt ngã xấu vẫn loé sáng vài điểm thiện lương. Như thế mới gần gũi giống thật, mới không cứng nhắc sơ lược. Bỏ khi, lý thuyết

nào chẳng xám đục như lý thuyết nào. Cuộc sống thật linh tinh ngớ ngẩn không có lý thuyết. Tuyệt đối không có một hiện thực nào chung cho tất cả mọi người. Mỗi cách nhìn là tạo ra mỗi thế giới riêng biệt. Cái nhìn toàn tri, có chăng, chỉ nằm trong nhãn quan của các thánh. Hô hào văn học phản ánh và bám sát hiện thực đã được mặc định là một nhiệm vụ bất khả. Hơn một lần nhà văn có tuổi Tônxô nói với nhà văn kém tuổi Mácxim Goócky rằng. “Tất cả chúng ta ton là những tay chúa “sáng tác”. Như tôi đây cũng thế, đôi khi đang viết thế này bỗng dưng thấy thương hại một nhân vật nào đấy, thế là bèn thêm cho hắn một nét gì tốt tốt, còn nhân vật khác thì lại bớt đi, để cho những nhân vật đứng cạnh hắn đừng đến nỗi đen tối quá. Chính vì thế nên tôi mới nói nghệ thuật hóa là lừa dối, là xuyên tạc võ đoán và có hại cho con người. Không viết về cuộc sống thật đúng như thực trạng của nó, mà lại đi viết về cách bản thân mình nghĩ về cuộc sống”. Đại văn hào phát biểu điều này sau khi trong tay đã có Chiến tranh và Hòa bình, Anna Karêlina và Phục sinh. Cuộc sống thật thì đều đều nhàn nhạt khó nắm bắt và đa phần vô nghĩa. Chính nỗi sợ hãi sự vô nghĩa đã đẩy con người tới chỗ luôn ý nghĩa hoá cuộc sống của mình. Những nhà văn thành danh rất thành thạo trong cái thao tác tô cho cuộc sống thật nhiều màu mè. Một trong những cái ấy gọi là nhân văn hay nhân bản gì gì đó. Cô bé đang ngồi ở đây sẽ nghĩ mình có ý nghĩa nào không khi bị hay được vào trong tiểu thuyết.

“ Hồi đầu tiên em nhìn thấy ảnh của chính mình trên báo, một cảm giác run run khó tả. Cái buổi phát hình đầu tiên cũng vậy. Em nghe không rõ tay phóng viên truyền hình gọi đến nói đích xác giờ, báo hại cho cả nhà em ngồi chòng trọc xem bằng hết chương trình ti vi tối hôm đó. Nó chỉ là một tin ngắn văn nghệ năm mươi giây. Em ra diễn đứng ở hàng thứ hai, ca mê ra lướt qua mặt cái vèo. Mẹ em hồi hộp hét lên. Đưa em gái em đứng lúc ấy có phen bạn nó gọi, cứ tiếc mãi”

Tôi và nhà văn đều biết bây giờ trên internet ngập đầy những ảnh người mẫu Việt khoả thân bị chụp trộm. Cũng chưa hẳn là bị chụp trộm. Một con bé ở đoàn tôi ngốc nghếch thanh minh với báo điện tử là những hình đó đúng là của nó và không thể nhớ là ai đã chụp. Nó cong queo đứng rất xấu, vài vệt thâm ghê từ thời mò cua bắt ốc lộ liễu phản cảm ở đùi non. Con bé đó khóc với thằng già người tình mới tròn một tuần, nó nói là thằng người tình cũ tệ tiện đã có vợ cô tình dùng kỹ xảo để bôi xấu nó. Tôi ít khi kể cho nhà văn những chuyện xung quanh của tôi. Tôi chỉ kể cho nhà văn rất nhiều câu chuyện về tôi. Những câu chuyện mà cô người mẫu của anh chắc chắn không nghĩ như thế. Hồi tôi lớp tám hay lớp chín gì đó, ngực tôi nhu nhú tỳ vào mép bàn có cậu bạn cùng lớp đã thầm yêu tôi. Cậu ta viết lời tỏ tình vào

trang cuối bài tập toán. Tôi ghét môn toán, và nếu cậu ta có viết vào vở tập làm văn thì tôi cũng ghét. Tôi đang rất mến cậu lớp trưởng ở lớp bên cạnh. Lớp trưởng dong dong mảnh gầy thanh nhã sáng sủa cận thị học giỏi. Đại loại trông hao hao giống những thí sinh nam trong chương trình ti vi Đường lên đỉnh Ôlempia. Nhà lớp trưởng rất giàu, cậu ta biết chơi đàn oóc, có xe máy riêng. Cậu ta có rất nhiều thiếu nữ giống như tôi, hoặc tóc dài đuôi sam hoặc tóc ngắn tĩa thẳng thắm nhìn trộm. Để giữ con giai, thỉnh thoảng mẹ cậu ta lái xe hơi đến tận cổng trường đón quý tử. Đây là mẹ đàn bà có khuôn mặt rất đáng ghét. Nó giống hệt những nét lúc lắc phờn chỉ có ở đám nữ thương gia đang hý hửng trong ngày hội các doanh nhân được ti vi truyền hình trực tiếp. ở thì tương lai, tôi sẽ còn phải gặp nhan nhản những khuôn mặt như thế. Vào một buổi tối tập văn nghệ muộn, tôi đã công phu tìm cơ để cậu ta chở tôi về. Cậu ta là nhạc công đệm đàn, tôi là con bướm trong đội múa minh họa cho tiết mục đồng ca “Tiên lên đoàn viên”. Đến khoảng nửa đường tôi nói là tôi muốn lên cầu Thăng Long. Cậu ta ngần ngừ nhưng cũng chiều theo, rõ ràng là mặt mũi có căng thẳng hồi hộp. Chúng tôi đứng ở thành cầu nhìn xuống dòng sông Hồng đen thẫm lác đác sao trời. Cậu ta bắt đầu vuốt ve tóc tôi. Là sành điệu chứ không phải là lơ ngơ công tử. Rồi một đám thanh niên mất dạy đi ngang. Chúng tôi đều là vụng dại liều lĩnh lần đầu lên đây, chưa biết gì về những chuyện hoen ố mất an ninh trật tự được giăng đầy trên các báo. Hai đứa trẻ mười ba mười bốn quả là mỗi ngon cho sự bức bí tẻ nhạt dung tục. Đèn cầu thì rất sáng và thỉnh thoảng lại có xe cảnh sát vụt qua. Bọn đó chỉ dám dừng lại trêu thôi nhưng trêu rất bậy. Với cái đà đấy, trong cái đám tối tăm bầy đàn trai làng kia thể nào cũng có một bàn tay ngu ngốc thô bạo sờ vào tôi. Lớp trưởng run rẩy và nếu lớp trưởng chỉ run rẩy nép hẳn vào tôi thì có lẽ tôi không giống như bây giờ. Cậu ta áp úng bằng mắt bằng môi lấy bầy bán rẻ tôi. Sự dè tiện đến quá sớm ở cái tuổi của cậu ta làm kinh ngạc cái đám thô lỗ bản thủ nhà quê. Thằng đại ca đầu chó đầu gấu gì đó quát tha cho chúng tôi. Cho đến giờ tôi luôn hiểu là tại sao những gã đàn ông khéo léo tiểu thị dân hay bị đám trai trẻ nông dân chúng nó ghét. Văn minh đô thị thường làm cho bọn già trở thành lưu manh và bọn trẻ trở thành quay quắt. Lớp trưởng im lặng phóng xe chở tôi về nhà. Tôi đứng ở cửa hoàn hồn nhìn theo và tôi đã đứng như thế tới gần một tiếng.

“Em nhớ nhiều câu chuyện buồn nhỉ”

“Anh đừng quá nghĩ sai về em. Em cũng có rất nhiều những câu chuyện vui, những câu chuyện kết thúc có hậu”

Đã có nhiều người nghĩ văn chương phải chua chát buồn mới hay. Cô bé có cặp mắt rất sáng. Đẹp thật. Những người có cặp mắt như thế đều là những

người thông minh và không hiểu sao những người thông minh thường hay gặp thật lắm chuyện buồn.

“ Em sẽ kể chuyện này cho anh nghe, có lẽ là vui”

“ Không , em không phải cố đâu”

Tôi không ngại thơ nghĩ những chuyện của tôi là sẽ giúp cho anh viết. Sâu xa, tôi cũng muốn nói. Đây có phải là một điều bất bình thường. Anh cười. Tôi cười. Nói được hết vài điều dần đọng nặng nề trong lòng hình như là nhu cầu đương nhiên của những người lành mạnh. Anh bảo, đã có những lúc không làm sao viết được, anh lang thang tìm một nơi thật vắng rồi gào lên, cứ gào lên.

“ Thật á”

Anh gật. Tôi và nhà văn ngồi uống nửa bia nửa rượu ở một chỗ nào đó của Hà nội. Có lẽ tôi đang ở cái đoạn tuổi vẫn vợ. Bâng quơ nhớ, bâng quơ nghĩ. Mọi thứ xung quanh nhiều lúc nhòe nét lãng đãng mơ hồ. Tôi bỗng muốn nhìn thật chậm nhà văn và hình như anh cũng mông lung cảm được điều đó.

- Anh có ai là bạn thật thân không.
- Nếu tôi cố nghĩ thì chắc sẽ nói là có
- Nhà văn các anh ai cũng nói điều như thế à
- Thỉnh thoảng thôi. Nhất là khi được ngồi với một phụ nữ đẹp.

Tôi ơi, đây là tán gái đấy nhớ, đừng có mà ngu ngơ vợ vào. Tôi có đẹp không, chắc chắn cái cô người mẫu trong tiểu thuyết phải là rất đẹp. Tôi không hiểu cô ta lắm, nếu những dòng độc thoại ấy đích thực là của cô ta. Phụ nữ rất khó khi phải minh bạch và càng vô cùng khó khi phải trắng trợn. ở trong cuốn tiểu thuyết kia, đã có vài sự áp đặt nào đấy. Tôi nhìn xung quanh và tôi muốn uống rượu. Quán có vườn lưa thưa người đã lác đác vài cặp tình nhân. Trời dịu dàng rét, cái lạnh không đặc biệt lắm của một mùa đông bình thường. Mây lơ lửng ngẩn ngàng màu xám xám. Tôi hình như thích mùa Hè hơn, hình như thôi. Thích có phải là đôi khi hay nghĩ hoặc nhớ về nó. Thế còn yêu, chắc là liên miên chỉ nghĩ về nó. Trong tiểu thuyết của nhà văn, cái cô người mẫu rất hay nghĩ về mối tình của cô ta. Nhưng chưa chắc cô ta đã quá yêu cái anh chàng đó. Biết đâu đấy cô ta chỉ yêu bản thân cô ta. Tự yêu mình, thấy nhiều cuốn sách đã nói thế là xấu. Phải vị tha. Vị tha là một chữ lừa dối cổ kính. Tôi cũng đã yêu người khác. Và rồi tôi cũng suýt

phải tìm chỗ vắng mà gào lên. Nhà văn đang quàng một cái khăn phu la sợi thô, có màu rất hợp với cái áo khoác da mịn phơn phớt nâu chín mận. Tôi nhìn gói quà. Người ta đồn rằng các nghệ sĩ khi tặng quà rất hay cầu kỳ tìm được đồ độc đáo.

- Anh vừa đi nước ngoài về à.
- Cũng về được hơn tháng rồi. Có một nhà xuất bản ký hợp đồng dịch in cho tôi một cuốn sách.
- Có phải quyển này không ạ.
- Không, đơn giản cuốn này đang dở. Cái quyển mà tôi có đưa cho Cẩm My đọc.
- Em không phải tên là Cẩm My.
- ồ, tôi xin lỗi. Quen tay viết đến khi nói cũng bị quen.

Nhà văn cho đến giờ vẫn xưng là tôi. Tôi và em, nghe không tình tứ lắm. Anh và em, cũng chẳng tình tứ hơn gì. Đại từ nhân xưng không quan trọng khi muốn biểu lộ tình cảm. Nhưng với riêng tôi, ở lúc này, tôi thích anh xưng là anh. Dù sao cũng đỡ một vài cách bức. Nhà văn cười. Tôi lấy gói Dunhill xanh trong xách của tôi tự châm một điếu. Tôi dùng diêm, chưa bao giờ dùng bật lửa. Cứ ở khách sạn là tôi giữ riêng lại cho mình bao diêm. Cũng định sưu tầm, nhưng không thành vì tính tôi hay quên. Hơn nữa, người sưu tầm phải là người hay đi đó đi đây. Tôi chưa bao giờ được đi nước ngoài, nhưng quả thật tôi cũng hay mơ. Những giấc mơ đôi khi muốn quên, đôi khi lại muốn nhớ. Tôi muốn mình gặp được thật nhiều những giấc mơ vui, đại loại như kiểu một cuốn phim hài, nhưng hầu như không có. Tôi đã hỏi rất nhiều người và họ cũng thật thà nói là không có. Nhiều nhất vẫn là những giấc mơ say đắm đam mê thăng hoa cuồng nhiệt. Còn vui nhất là mơ bắt được tiền hoặc lạc vào một chỗ lộng lẫy lạ có rất nhiều thức ăn ngon. Cái cô người mẫu kia không bao giờ sẽ mơ giống tôi, cho dù nhà văn cứ thích viết thế. Tôi thỉnh thoảng cũng có những giấc mơ sex, nói chung, ấn tượng không là rõ rệt lắm. Còn trần trường đi dọc sông Xen, đây là văn mơ. Những giấc mơ của tôi vô cùng linh tinh và các giấc mơ nhớ được thường là những giấc mơ sợ. Về đại thể thì chúng giống nhau. Mình cứ đang loay hoay đi hoặc bước thấp bước cao trên một bức tường vun vút dựng đứng. Hoặc chênh vênh ở một mép núi mà chắc chắn dưới sâu là một vực thẳm. Phía cao tít, chật hẹp nhiều mây hình thù và màu sắc đều nặng nề. Rồi chợt hụt hẫng rơi xuống. Những giấc mơ kiểu này tôi đã có trước khi yêu. Mẹ tôi bảo là chẳng độc đáo gì, hầu như thiếu nữ nào cũng đều mơ như vậy.

Cẩm My nheo mắt nhìn mẹ, sẽ cố nghĩ ra một câu no đầy để chọc tức.

“ Mẹ có bao giờ mơ thấy chú Quảng không”

Chắc chắn mẹ tôi đã mơ thấy gã trưởng phòng hành chính ấy. Khuôn mặt tầm thường tròn đê tiện vừa phải, tay ôm chặt bệ xí bệt đang lơ lửng bay bay. Nếu mẹ tôi không mơ được thế, tôi sẽ mơ hộ. Còn bố tôi, có lẽ ông là loại người rất ít mơ vì ông hay ngủ gật. Hệ quả của những buổi hội thảo khoa học dài dòng vô bổ triền miên. Những giấc ngủ chập chờn đứt đoạn vụn vặt sẽ bóp nát một giấc mơ di.

Tôi muốn nói với nhà văn là những đoạn như đoạn này rất xa lạ với hoàn cảnh của riêng tôi. Bố mẹ tôi không phải là trí thức và lại càng không phải là nghệ sĩ. Mơ mộng linh tinh là điều xa xỉ đối với họ. Tôi hỏi.

“ Tại sao các nhà văn lại thích viết về giấc mơ. Có phải vì nó dễ bịa”

Thoạt đầu thì rất nhiều người viết cũng nghĩ như thế. Cứ để bút có tình miên man trôi trong một dòng vô thức có chủ ý. Hơn nữa văn chương là mơ mộng mà. Rồi dần dần thấy nó khó, đành kêu kiêu viết đây là vợ vắn. Y xì như chuyện sex. Tình dục là đề tài triền miên quấy rầy người viết. Nhưng tả “dâm” cho thật hay thì quá khó. Những dâm thư kiệt tác luôn là hiếm hoi. Đành loanh quanh lộn trái lộn phải vắn đề hoặc cho là dung tục hoặc cho là thanh cao. Và có một điều hơi lạ là những người thích viết “dâm” bất kể tuổi tác già hay trẻ đều rất huyênh hoang. Có thể họ tự nghĩ mình là dũng cảm. Thật ra đã viết được văn hay thì hầu như không có kẻ hèn nhát. Tôi không đợi nhà văn hỏi, tự kể.

“ Đã vài lần em mơ thấy mình bị. Biết nói thế nào nhỉ, bị cưỡng bức. Không phải, gọi thế không hẳn đúng. Nó mạnh và ghê hơn thế rất nhiều”

Lần này thì tôi liếc nhà văn. Mặt anh trầm trầm lạnh luẩn quẩn khói thuốc. Đúng ra thì phải gọi là cưỡng hiếp. Thế nhưng cô bé không thể nói nổi, từ đây tục quá. Mà chính mình cũng không thể viết nổi. Nếu cố viết sẽ là đạo đức giả. Nó tởm y như phải cố viết về một cái gì ra vẻ là thanh sạch, ra vẻ là cao đạo. Đây là chưa kể đến những cấm kỵ của truyền thống văn hoá, cách đọc của độc giả. Sự kiểm duyệt của nhà xuất bản hoặc cao hơn nhà xuất bản. Thế nhưng, dù nói xuôi nói ngược thích nhất là vẫn được viết hồn nhiên. Cái ngày viết những trang đầu của cuốn tiểu thuyết đầu, chân tay hồn nhiên thật. Mà bây giờ hồn nhiên nhất là được đột ngột thò tay nghịch tóc cô bé. Tôi mơ hồ cảm thấy mặt nhà văn nóng nóng đỏ. Một cái gì của đàn ông loé rất nhanh trong phía sâu cặp mắt trầm tĩnh của nhà văn. Tôi rất muốn anh biết là

tôi đang dịu dàng. Tôi nhìn lên cao, thở hơi thuốc thật dài, trời lạnh làm khói thuốc lâu tan. Tôi tôn trọng và rất mến anh, không hẳn vì cái danh hiệu nhà văn. Tôi thường biết được tôi và không mơ hồ lắm khi biết nhà văn cũng là đàn ông. Nếu không khắt khe thì cũng có thể coi là mẫu đàn ông quyền rũ. Tôi khúc khích cười.

“Nhiều lúc, tôi rất muốn đoán được là em đang cười gì”

Lần này thì tôi hơi đỏ mặt, chắc tôi đã nghĩ ra là tôi hơi vô duyên.

“Nếu anh đoán được thì em sẽ xin lỗi, em quên mất là em đang ngồi với một nhà văn”

Anh cười buồn. Những lời bông quơ khách sáo đôi khi làm một vài người viết nhảy cảm đau lòng. Khoảng hai năm sau cuốn tiểu thuyết đầu tiên được in, có ai hỏi anh làm gì, anh rụt dè “Tôi viết văn”. Người đối diện tò mò nhìn anh và những buổi chiều đằng đằng anh tò mò nhìn mình. Truyền thống phương Đông trọng chữ và một trong vài tinh hoa của chữ là văn. Người ta thường thường tôn trọng nhà văn và luôn luôn nghi ngờ những người có danh xưng như vậy. Nhà văn ở ta tự hiểu và được hiểu là to tát. Họ có xứng đáng được tôn vinh như vậy không. Rất nhiều nhà văn tự tin là mình đang mang một mật sứ đã được thiên khải. Họ xuống cõi thế này xem xét rồi được phép mở miệng phán truyền. Nhà văn chắc chắn không phải là một ngôn sứ. Nếu được là vậy anh ta đã không vớ vẩn đau khổ không linh tinh nhảm lẫn và không bối rối mệt mỏi. Lạy chúa, xin người bảo vệ cho chúng con khỏi những vấy bẩn dung tục.

“Anh đã chán nghe em kể chuyện chưa”

Nhà văn lúng búng, tự đánh trống lảng bằng cách rót thêm ly đầy Whisky. Chợt nhiên, anh nhìn tôi rồi bật cười. Một cái cười trẻ trung và thật thà. Có một hôm tôi đã uống say cùng với anh, có thêm bạn bè của anh. Có lẽ là do tôi đã bị cuốn vào những tiếng cười vui vẻ phóng khoáng. Tại sao nhiều đàn ông có những nụ cười đáng mến như thế lại ít cười. Anh nhăn nhó. Tôi lẽ lười trêu anh. Người ta hay nhăn nhó khi đang phải viết cho xong một cuốn tiểu thuyết đang dở. Hoặc cố phải giải thích một điều đều giả có thực. Biết nói thế nào cho cô bé dễ hiểu. Đàn ông đa phần đều biết sức mạnh của cười. Không cứ là tán gái đâu, trước mặt bất kể trẻ hay già, chỉ chờ dịp, bọn đàn ông luôn tuôn ra những tràng cười phóng khoáng trung thực vô tư. Đây là một phương pháp tối ưu để tiếp thị niềm tin cho kẻ khác. Ha, ha, ha. Cười

giả khó đoán và nguy hiểm gấp bội khóc giả. Khóc giả đòi hỏi phải mặt dày hơn, nhưng cười giả sâu xa luôn đều cáng khốn nạn hơn. Khóc giả nhiều lúc còn làm phí công diễn, vì sâu muộn bị ai thường xảy ra chỗ có ít người. Còn cười giả luôn hiện diện chỗ đông đảo bày đàn, ai mà chẳng thích được chứng tỏ ở chỗ người nhiều nhan nhân.

“Cái anh nhà văn tên là Bạch trong tiểu thuyết, có vẻ không cay đắng nhiều như anh”.

Nhà văn ngậm ngùi ừ, có một cái gì đấy rất non nớt dễ thương. Tôi nhìn anh. Mái tóc mềm mại khẽ cúi, chơm chớm muối tiêu. Thật ra, anh và tôi. Hừ. Nếu anh không quá lớn tuổi thì tôi đã chủ động cầm tay anh. Anh có những ngón tay dài và xanh xao. Tôi mong tất cả các nhà văn đều có một bàn tay như vậy. Bàn tay đầu tiên xiết chặt tôi là một bàn tay rất khoẻ. Những ngón tay đam mê nóng hừng hực. Anh ta là một thương gia trẻ và giàu. Đến bây giờ anh ta vẫn sẽ là vậy, vì quanh tôi nào có cái gì đổi thay. Để có hai điều kiện tuyệt vời đơn giản ấy, đương nhiên bố anh ta phải là quan chức. Tôi nhìn thấy ông ta vài lần trên ti vi và một lần ngoài đời thực. Mái tóc đen nhuộm kỹ lộ vài chân tóc bạc âm thầm phảng phất nước hoa. Thế là quá đủ, ông ta đã tỉnh táo nheo mắt rủ tôi đi chơi Băng cốc. Tôi ngạc nhiên run rẩy, không nhớ là câu hay là sợ áp úng một câu đúng ngữ pháp đến khó quên “Cháu là bạn gái của con trai bác”. Ông ta cười. Về sau khi xem ti vi, tôi có để ý ông ta rất hay cười, tất nhiên chỉ là tươi tươi, mỗi khi xong một đoạn nói dài. Cả hội trường hớn hờ vỗ tay. Quan chức hầu hết luôn có vẻ tự tin khi mị dân, bởi đơn giản dân chúng thường rất thích được lừa mị. Đến bây giờ tôi đã ang ang hiểu tại sao một người đạo mạo tóc bạc quan cách trí thức long lanh như thế mà lại thô bạo thô bỉ đến cỡ đó. Chắc đấy không phải là sự liêu lĩnh của kẻ vô học mà là sự tự tin của một thằng già có nhiều tiền và nhiều quyền. Thời tôi đang sống có rất đông những người già mất nết. Báo chí nhiều năm lại đây liên tục kêu ca là thanh niên hư hỏng, chắc là đúng. Thanh niên lúc nào cũng mất dạy thì thử hỏi cụ già đứng đắn ở đâu ra. Trong cuốn tiểu thuyết thì tôi có người yêu là một quan chức. Anh ta có nhiều vẻ tốt, không phù phiếm và đặc biệt là không thích đám đông. Lạ nhỉ. Đã là quan chức thì đương nhiên phải giàu mà đã giàu rồi thì thỉnh thoảng có làm những buổi ồn ào tiếp tân. Tôi được mời đến một bữa đại loại như dạ hội ở phố Tôn Đức, một đoạn phố nhỏ nhẩn vǎng lǎng một cách khôn tả. Bữa tiệc đứng tổ chức trong khuôn viên một biệt thự kiểu Pháp, rất hiếm hoi còn sót lại ở giữa cái Hà Nội đang sầm sập xây nhà hộp. Tôi đi cùng với ông nhạc sĩ để râu ba chòm tử tế vừa vừa, đã có thời làm bầu sô cho nhóm người mầu

chúng tôi. Bữa ăn bắt đầu và tôi quá ngạc nhiên khi nghe tuyên bố đây là kỷ niệm lễ cưới bạc của hai vợ chồng chủ nhà. Ông chủ nhà hỏi đầu đạo mạo có một vẻ thô lỗ nông dân nào đấy nhưng phong độ phảng phất một vẻ sinh viên, chắc rơi rớt từ hồi còn trẻ vất vả. Bà vợ thì hoàn toàn lố bịch, cùng cục ngắn trong một bộ váy dạ tiệc mà người ta thường cất riêng cho những cô gái chân dài. Khuôn viên ngập đầy những nam nữ diễn viên nhờ nhờ, ca sĩ người mẫu đẳng cấp hao hao tôi, lác đác thêm mấy nhà văn hay hiện trên tivi. Ông chủ là thứ trưởng một ngành kinh tế nhưng tha thiết yêu văn nghệ. Tuy nhiên đông nhất vượt trội nhất vẫn là những thương gia, những quan chức cỡ vụ quen thói khệnh khạng dâm dật, những giám đốc trội phú rất thích hóm hỉnh nói chữ. Những người luôn thiên cận tin rằng họ có một tâm hồn thâm thâm phức tạp. Muốn hiểu hết được họ thì phải viết hàng chục tập trường thiên tiểu thuyết. Còn nếu cho họ thời gian thì họ chính là tác giả của cái chục tập trường thiên ấy.

“Chú quen vợ hay chồng”. Tôi hỏi nhỏ ông nhạc sĩ.

“Chú chỉ biết thằng con giai”.

Nhạc sĩ chỉ cho tôi và tôi à, cái thằng đó thì tôi cũng biết. Cái thằng đó hơn tôi chừng dăm tuổi, ki keo ranh ma lắm, thế mà tại sao nó lại a dua để cho bố mẹ nó làm trò ngớ ngẩn như thế này. Nó đã nhiều lần thông minh biết rất đúng thân phận của nó, biết rất rõ nó chui từ đâu ra. Đám cưới vàng đám cưới bạc hay vợ vẫn như sắt gỏi, vẫn là thứ lễ nghi xa xỉ dành riêng cho giới thượng lưu quý tộc, bố mẹ nó là nông dân chen chân vào học mót để làm gì. Bọn công tử con quan thời mới thường thường sâu sắc hiểu rồi tận dụng được bố mẹ. Anh chàng thương nhân trẻ suýt nữa tôi sẽ yêu cần nhân “Ba anh tham lắm. Ba anh biết bọn con gái bây giờ cần gì”. Bọn con gái trẻ bây giờ cần gì. Thế hệ phụ nữ đàn bà như tôi cần gì. Bố con nhà ấy liệu thật biết cái cần của tôi không. Và tại sao các người nghĩ là các người đã biết đúng. Hay là cụ thể cái nghề người mẫu đã làm xuyên tạc tôi. Cái hôm đầu tiên tôi gặp anh chàng thương gia trẻ là ở một buổi diễn thử đã quá giờ ăn trưa. Chúng tôi đang cố đi những vòng cuối cùng cho buổi diễn thật ngày mai. Hai chị em người mẫu sinh đôi, một nói nhiều một nói ít gằm gù mệ mội quát mắng chúng tôi. Cả hai đều là đồng giám đốc của công ty thời trang “Người Đẹp” chuyên lo mọi việc cho các người mẫu đi trình diễn. Rồi vài ba năm nữa, cả hai đều bị bắt với tội danh “Tú bà” vì tổ chức môi giới mãi dâm giữa những cô gái chân dài mỏng thon và các đại gia chân ngắn bụng bệu. Bỗng lộn xộn một đám khách sang trọng lão đảo say bạn thân của hai bà bầu xô đi vào nghênh ngang ngồi mấy hàng ghế đầu. Những cặp mắt ngầu đòng đòng đỏ bốn mươi nhăm độ Whisky trắng trơn lè nhè nhìn. Anh ta có vẻ tỉnh

táo nhất trăm ngâm say đắm chỉ nhìn tôi. Rồi đây tôi sẽ biết đây là một trong vài đòn ruột của anh ta. Khuôn mặt lộ vẻ thông minh sâu sắc giữa ồn ào gào thét của nông nổi rượu bia. Một phượng hoàng giữa một bầy gà. Ngần ấy tuổi đã thâm hậu giả dối, cao đồ xuất xứ tại danh môn. Chó đến như thế chắc hẳn cả họ phải là chó.

“ Nói yêu em ngay từ cái nhìn đầu thì nghe cái lương quá. Nhưng ở em toát ra một cái gì đây rất lạ, lạ một cách khác thường”

Tôi mười bảy xấp xỉ sang mười tám tuổi. Hè năm vừa rồi tôi thi vào trường Sư phạm ngoại ngữ bị thiếu ba điểm và tôi xúc động.

“ Anh vẫn chưa nói với em anh tên là gì”

“ Anh tên là Tuấn, Vũ anh Tuấn. Ông nội anh họ Vũ. Bố anh cũng họ Vũ”

Tôi khúc khích cười và để yên cho Tuấn hững hờ nghịch tóc. Chúng tôi đã đi chơi riêng với nhau vài buổi bằng cái xe ô tô cũng riêng của Tuấn. Nhà Tuấn đúng dòng thư hương, những ngón tay của Tuấn trắng ngần thon hình quân bút, rất quyến rũ khi chậm chậm lan man quanh gò ngực của tôi. Ông nội Tuấn là nhà nho vét, học trường Hậu bổ rồi làm quan nho nhỏ dưới thời phong kiến có niên hiệu Bảo Đại. Cách mạng thành công, ông nội Tuấn cáo quan rồi theo cách mạng được coi là nhân sĩ cỡ hàng tỉnh. Hôm làm khao, vài bạn bè đồng liêu xa xưa lắm cảm hình như đồ kỵ không đến mừng chỉ gửi lời chúc miệng, thế là gặp thời rồi. Quan lại cũ mà muốn thành nhân sĩ quốc gia thìбет nhất cũng phải là hàm nhị phẩm hoặc nguyên chức Thị lang cự triều. Ông nội Tuấn mới đang mon men tứ phẩm. Như thế gọi là số đỏ hay là phúc đầy. Đến thời bố Tuấn mọi sự càng hanh thông. Ông là một trong vài ba cán bộ Kinh Tài trẻ hiếm hoi có lý lịch bình thường được làm nghiên cứu sinh đi du học ở Liên Xô. Mả tổ chắc táng cả ngôi bút lẫn quân bút, bố Tuấn học hành đại tiến. Ông làm phó tiến sĩ dễ dàng như thôn nữ bây giờ làm ca ve. Ông giỏi nhiều ngoại ngữ vì ông thích tâm sự trên giường với nhiều mầu da. Rồi không ngẫu nhiên lắm ông thành con rể một Trung ương uỷ viên có truyền thống nông dân hiếu học. Từ thập niên tám mươi, đất nước càng hoà bình lại càng cần những quan chức vừa hồng vừa chuyên, bố Tuấn khéo léo đương nhiên trở thành hạt giống quý. Đến thời Tuấn, nét mực bôi sẫm trong gia phả vẫn không hề phai, Tuấn luôn học trường chuyên lớp chọn. Chính giữa đại sảnh của gia đình, bên cạnh tủ bút đại tự nguệch ngoạc chữ Nho của ông nội, là ảnh Tuấn trắng đen đang đọc báo cáo thành tích học sinh giỏi toàn quốc có Thủ tướng đang âu yếm trân trọng nhìn. Tuấn

du học, có hai bằng đại học của hai trường lớn ở Nga và Úc. Vài người uyên bác trong họ Vũ, vớt vát còn nhớ chữ Nho khi chép gia phả gọi Tuấn là lưỡng quốc cử nhân.

“Em dính bầu rồi”

Tôi bảo Tuấn. Hai đứa vừa đi Hạ Long, quần quýt với nhau suốt một tuần. Tuấn chân thành lo lắng, khuyên là đừng uống thuốc linh tinh đợi đến đúng ngày đi hút là an toàn nhất. Tôi gật đầu, chúng tôi đang còn rất trẻ. Tôi làm ở một phòng khám tư, gần gần phía dốc ra đê Yên phụ, kín đáo và sạch sẽ. Bà bác sĩ già phốp pháp nói năng ngọt ngào nhưng ánh mắt nhìn thì vô cảm. Với tôi, đây là lần đầu tiên. Nói tôi không hoang mang thì không đúng nhưng cũng chẳng nghĩ hơn nghĩ thiệt gì, đại loại là đầu căng căng trống rỗng. Tôi hỏi nhà văn.

“ Anh đã từng yêu cô gái nào chỉ mới chừng gần mười bảy chưa”

“ Cũng có, nhưng là yêu thầm”

“ Khi anh hôn cô bé ấy, anh thấy thế nào”

“ Chưa, chưa bao giờ. Cái hồi đấy nó khác, nó có quá nhiều rào cản mà người ta tưởng rằng là đạo đức. Và nếu có một sự dung tục thì cũng là một kiểu dung tục khác”

Đã là dung tục, đã là bản thiêu thì chẳng có bao giờ là khác. Tuấn đưa tôi đến phòng khám bằng cái xe Toyota Lexus ba chấm hai. Tuấn ngồi chờ ở phòng ngoài không uống rượu và hút thuốc lá mù mịt. Cả phòng khám chỉ có chúng tôi. Những tiếng tích tắc khô khốc hần rở đều đặn từ cái đồng hồ treo tường kiểu dáng cầu kỳ. Tôi nằm nghỉ chừng hai tiếng rồi Tuấn đưa tôi về nhà hàng kiêm khách sạn Hoa Mai ăn trưa. Không phải ngẫu nhiên mà tôi đòi Tuấn đưa đến đây, lần đầu tiên tôi ở với Tuấn qua đêm không giữ gìn gì là trên phòng 204 tầng hai. Căn phòng tuyệt vời xinh xắn, mọi thứ tinh khiết trắng. Cái giường gỗ đục màu cẩm thạch ngỗ nghĩnh tạc những thằng bé con mũm mĩm cưỡi truồng đang vật nhau. Tính ngược lại đúng, thì ngày đấy tôi sẽ là mẹ. Chưa bao giờ, kể cả ngay lúc này là lúc đã thật bình tĩnh tôi cũng chưa thể hình dung nổi thế nào là làm mẹ. Một ý nghĩ vánh vát linh tinh lơ mờ. Liệu Tuấn có bao giờ nghĩ mình đã từng là bố. Tuấn sắt nhỏ từng miếng bít tết

bò Mỹ dịu dàng để sang đĩa của tôi. Tôi khẽ há mồm, Tuấn nhẹ nhàng cười đút cho tôi. Trước đây, khi ăn hải sản hoặc tôm hùm hoặc cua biển, Tuấn không bao giờ cho phép tôi được đụng tay. Vì sau đấy, chỉ còn hai đứa trong phòng, Tuấn có thói quen mê man mút những đầu ngón tay của tôi. Đang

trệu trạo nhai, tôi nghẹn ngào nước mắt khóc. Tôi mười tám tuổi và chưa bao giờ nghĩ mình là sẽ có con. Và tôi khóc cũng chẳng phải lý do sâu xa gì cả, chỉ vì đột nhiên thấy luẩn quẩn phiền muộn. Tuấn ôm vai tôi dìu lên phòng và Tuấn nhẹ nhàng ghì chặt lấy tôi thì thảo an ủi. Tôi thả lỏng người nghe Tuấn trầm trầm hát một khúc hát Nga. Rồi anh rờ rờ vào cái cửa tôi đã bị bà bác sĩ già làm kiêu cũ cần thận cạo sạch. Chợt Tuấn bật cười hôn tôi, tôi cũng phì cười. Lúc ấy tôi mới biết tôi yêu anh đến mức nào, mới cần anh đến mức nào. Chúng tôi còn trẻ, hạnh phúc của chúng tôi là những thứ thật nhỏ nhẹ, những thứ mà người lớn vô tâm hay ác ý coi là lật vật. Tuấn đưa tôi về nhà để tôi nằm nghỉ, bà bác sĩ dặn là tôi hoạt động càng ít thì càng tốt. Chiều tối hôm ấy nhà tôi không có ai. Mẹ tôi đi chợ xong về thẳng nhà dì Thu bàn chuyện giỗ ông ngoại. Mẹ tôi có một gánh hàng xén nho nhỏ, chừng nửa tháng nay mẹ tôi cầu cạu bản tính, ban Quản lý chợ ham chơi bài tá lả đang tìm cách tăng giá thuê chỗ ngồi. Bố tôi sửa mo rất báo ba giờ chiều đi làm mười một giờ khuya mới về. Đạo này cứ trở trời là ông đau khớp và liên tục húm hắng ho. Không ngày nào mà ông không hút hết hai cái bao thuốc lá đen sì rẻ tiền. Con bé út học thi thông tâm, nó mê vẽ đang luyện vẽ khát khao mong thành hoạ sĩ. Rồi nó cũng sẽ thi trượt trường Mỹ thuật, lang thang theo mấy gã râu ria thợ vẽ uống rượu như nước, đôi khi hút thuốc Lào tần ngần vênh mặt lên trời thả khói tạo hình Van Gốc. May mà nó cũng biết chán, bẻ hoa tay quay ngang sang kiếm tiền. Khoảng hai năm nay, quần áo của tôi và bạn tôi mặc biểu diễn quá nửa là do nó thiết kế. Báo chí lá cải khen thời trang mà nó tạo một tuy có phong phanh hờ hơ nhưng luôn chứa chấp đường nét kỹ hà và cảm thức hoang vu vũ trụ. Bộ Văn hoá có tặng nó một bằng khen, thừa nhận một sự vất vả sáng tạo tuy luôn bay bổng mà vẫn bám chặt vào những ba rem nghiêm ngặt của Bộ. Mẫu trang phục biểu diễn của nó, chỗ ngắn nhất luôn dài hơn quy định một xăng ti mét. Con bé út nhiều nghệ sĩ tính hay nằm ngửa nhìn trần nhà. Trần nhà tôi loang lổ vôi cũ, tôi nhìn mãi chẳng thấy có cái gì. Đã hơn tám rưỡi tối mà mẹ tôi vẫn chưa về. Tôi tự ép mình uống hết cốc sữa đầy rồi gọi tắc xi đến Hoa Mai. Tôi còn cào nhớ Tuấn và mô bai của anh thì tắt. Tiền sảnh khách sạn vắng người, tôi mông lung ngồi ở quầy rượu nhai kẹo cao su và một cô receptionist mới thay ca quen mặt đi ngang nói Tuấn có ở trên phòng. Tôi hơi ngạc nhiên và đi lên. Cầu thang gỗ màu sẫm đỏ sang trọng, khách sạn này có hơn bảy mươi phần trăm vốn là của Tuấn hoặc của bố Tuấn. Hai bố con Tuấn còn vài khách sạn có quy mô lớn hơn như thế này nữa ở miền Trung và ở Sài Gòn. Tôi gõ cửa phòng 204 và Tuấn chủ quan mở cửa. Anh ta không bao giờ ngờ rằng tôi sẽ quay lại trong tối nay. Tôi cũng không bao giờ ngờ vì tôi đang yêu. Chao ôi là mối tình đầu. Tôi đã thấy gì thì tôi cũng không muốn nhớ và cũng không muốn kể. Cô gái đang nằm trong phòng cùng đoàn với tôi, hình

như hơn tôi một tuổi. Cô ta người Đà Nẵng, hai năm trước là ca sĩ kiêm gái bao của một nhạc sĩ nổi tiếng. Nhạc sĩ ở Việt nam nhiều người có tài đào luyện gái tơ thành gái đĩ. Tôi đã về nhà và liên miên sau đó tôi đã hút thuốc. Những ánh đèn nườm nượp của bao nhiêu loại xe loè nhoè vun vút trôi. Tôi tự bấm sâu móng tay của mình vào huyết Thái Dương rồi đi tắm nước lạnh. Bà bác sĩ bảo tôi phải kiêng đừng động vào nước tối thiểu là hai mươi tư tiếng. Bà ta đã dặn dò được bao nhiêu thiếu nữ. Lương y vào vai mẹ hiền thì cát xê là bao nhiêu. Tôi lênh loãng nằm rờn rợn cay đắng, mắt mũi bải hoải tỉnh táo. Tôi nhớ ra là lúc trưa nếu tôi không kêu đau thì Tuấn cũng đã đòi. Đàn ông hay thật, có thể làm tình ở mọi nơi mọi lúc. Sau hôm sinh nhật mười chín tuổi thì tôi đã uống được nhiều rượu. Không thấy ngon, không thấy thích nhưng không khí quanh chai rượu làm tôi đỡ nghĩ bơ vơ. Tôi có thể uống liền một chai Whisky Scott bảy năm loại Black Label mà không nôn không say. Không một đàn ông nào biết được bí mật này, cái bí mật tôi luyện từ máu và nước mắt. Đã có rất nhiều gã trung niên ngu xuẩn phung phí vô số tiền cổ chuốc tôi say để dâm dật đưa tôi vào phòng. Đàn ông ơi là đàn ông. Tiền ơi là tiền. Những cô gái mới lớn hoặc đã lớn, đừng bao giờ tin vào bọn đàn ông có súng sinh bạc.

- Hôm nay không nói chuyện văn chương nữa. Anh uống thật nhiều đi, em mời anh.

- Cẩm My đã uống say bao giờ chưa.

Cẩm My đã có một lần uống say khướt với Bạch ở một quán rượu Bạch quen. Quán bán lằng nhằng nhiều món quê, có bánh đúc chấm tương, có bún đậu chấm mắm tôm. Người uống ngồi lổn nhổn trên những chiếc vuông trái bệt, trông xinh xinh sắc sỡ nhiều màu. Lao xao những ánh mắt nhìn Cẩm My, hôm ấy cô mặc cái đầm đỏ, cổ áo khoét hơi hơi rộng. Bạch lơ mơ biết chuyện về Vũ, anh đau đớn hy vọng là Cẩm My sẽ vượt được. Trong vô số những thứ thiêng liêng hay bị bán, thì mỗi tình đầu thường là thứ bị bán rẻ nhất. Cẩm My gầy đi trông thấy, khoé mắt hốc hác đen đăm đăm mặn những căn lệ thâm. Bạch uống một hai chén đầu luôn luôn từ từ, kiểu người ta khởi động khi sắp chạy ma ra tông. Bỗng ở phía bàn lão đảo góc trong có một người gọi Bạch. Người đó chỉ gọi “Ê”. Bạch cười, giơ chén ngang mày điệu bộ cái lương cung kính, người gọi cũng cười.

“Bạn anh”.

“Ừ, tề hơn thế, là bạn thân”

“Anh ta làm gì, vì có một vài người ngồi cạnh anh ta em có biết”.

“Làm thơ”

“ Có kiêm làm luôn giám đốc không ”

“ Không, bạn của anh là một người thơ chuyên nghiệp ”

Cho đến khi gặp Bạch, Cẩm My chưa bao giờ được gặp một nhà thơ thật. Các bữa rượu mà người ta hay mời Cẩm My uống, thỉnh thoảng cũng ướm đấm thơ. Những người đọc thơ bất kể tuổi tác giọng đều núng nính ngân nga mượt mà. Hoặc gầy hoặc béo. Người gầy thì hay đọc thể thơ bậc thang, lô nhô xương xẩu gập ghềnh. Người béo thì hay đọc loại lục bát, tròn trĩnh nuốt nà phúc hậu. Vũ chẳng bao giờ đọc thơ. Cẩm My nhói đau đột ngột bị nhớ, cô da diết muốn quên.

“ Bạn anh đã bỏ làm thơ rồi ”

“ Anh chưa thấy ai đã là thi sĩ mà lại đi bỏ thơ ”.

“ Máy tay ngồi cạnh bạn anh, đều là bọn triệu phú tiền Mỹ cả đấy ”

“ Anh không biết. Anh bạn của anh chỉ thích uống rượu ”.

Những thương gia có dư tiền, rất nhiều người thích ngồi linh tinh uống với đám văn nghệ sĩ. Có lẽ Ba Ba nấu chuối Kỳ Đà xào lăn hay Tôm hùm hấp muối vẫn làm bọn họ nhạt mồm. Họ muốn bổ xung cho thêm đậm đà thực đơn. Chẳng hiểu nhà thơ nói gì, sau đấy nhiều người bàn bên ấy lần lượt ồn ào sang cùng chén. Cẩm My đều đặn chạm ly uống trăm phần trăm không hẳn là để cho Bạch đỡ khó xử, hôm nay cô muốn uống. Cô lại thấy nhói nhớ và Bạch chắc đã biết.

“ Về đi em ”.

“ Bỏ tay ra. H h h... Lũ đàn ông các người ”

“ Em bám anh thật chặt nhớ. Anh sẽ đi chậm chậm thôi ”

Cẩm My rũ rượi ngồi sau gục đầu vào vai Bạch. Cái xe Way Tàu loạng choạng lắm, Bạch nhắc đi nhắc lại những lời an ủi vô nghĩa. Cẩm My bắt đầu lè nhè hát, Bạch lục mãi trong xác cô để tìm cái khoá cửa. Cẩm My trèo lên giường, mê mệt ngủ cho đến sáng muộn ngày hôm sau. Cô mở mắt, nhìn thấy Bạch còn nguyên quần áo đang gà gât rũ đầu tựa vào đi vắng.

Chợt nhiên, tôi bỗng thấy mênh mông chán. Tôi chán tất cả toàn bộ câu chuyện mà chúng tôi đã nói hoặc hình như những cái linh tinh mà riêng tôi đã nghĩ. Tất thấy cả hai chúng tôi đều cố muốn cho nó có một vẻ ý nghĩa nào đấy. Những câu chuyện được nghĩ lại bằng chữ bao giờ cũng có vẻ sang trọng. Thật ra nó vớ vẩn nó trống rỗng hơn rất nhiều. Mọi thứ đều là xa xỉ, hầu hết mọi người đều hiểu như vậy nhưng không thể làm khác vậy. Tôi mệt mỏi nói, không hẳn là để cho trôi chuyện mà ao ước muốn biết là tại sao.

- Cái hôm đọc đến đoạn này, vô tình em cũng uống nhiều rượu. Em cũng thấy hay nhưng vẫn thấy nó giả giả như thế nào ấy. Một người đàn ông với một người đàn bà có cảm tình với nhau, rồi cả hai trong trắng ngủ bên nhau

qua đêm. Có vẻ không giống thật.

Nhà văn là lạ nhìn tôi. Tôi nhấp giọng bằng một ngụm rượu thật lớn, tôi bỗng thấy mình muốn hét, đúng hơn là chỉ muốn mình buông thả. Tôi đã ước là không nói chuyện văn chương nữa cơ mà. Tôi dài dãi nhìn nhà văn và hình như đã thấy anh vừa nhìn tròn quanh ngực tôi. Tôi thở dài. Nhà văn đón cái thở dài của tôi giống giống như một sự đồng loã. Anh nghĩ gì về câu góp ý nửa đùa nửa thật của tôi. Tôi dướn cổ lắc lắc lại tóc, cái dây buộc đã lỏng trễ tràng tuột xuống phía dưới gáy. Tôi sẽ để nó tuột hẳn. Chúng tôi cũng đã uống nhiều nhiều rồi. Có lẽ tôi sẽ chẳng bao giờ có một người bạn trai giống như anh chàng nhà văn Bạch. Có phải vì thế mà người ta bắt buộc phải đi đọc tiểu thuyết. Nhà văn không bất ngờ lắm, khẽ khàng cầm tay tôi.

- Hôm nay chúng mình uống thật say nhé.

Tôi tầm thường gật đầu. Tôi không phải là Cẩm My./.

Khải huyền muộn

Chương 4

Đã rất nhiều lần Vũ muốn bỏ cái thói quen mỗi khi lơ mơ buồn ngủ là lại cho tay xuống phía dưới cặp quần. Vợ Vũ nói là trông rất xấu và cái chính, đừng để thằng Bảo bắt chước. Cái thói quen này có từ hồi Vũ mới lớn, nhất là khi những lúc lan man tự nghĩ, rồi đậm đặc ở thời kỳ cô đơn ký túc xá sinh viên. Mùa đông nước Nga nổi tiếng lạnh. Vũ co ro cho tay vào cặp quần nằm vờ vẫn nghĩ linh tinh. Con bé năm thứ hai người Tiệp hay ngồi cạnh Vũ trong thư viện ngực rất sò sề. Khi nó cầm cúi tra từ điển, bầu vú nặng không áo lót đè bật tung cái khuy áo sơ mi cài lỏng, Vũ trông thấy rõ ràng từng đốm nhàn nhạt nâu của tàn nhang. Vũ lầm nhảm cố nhớ một vài cuộc tình nóng. Đến cái tuổi này càng muốn nhớ lại càng thấy khó. Muốn nhớ hay muốn quên đều là một khoái cảm khó chịu. Sáng nay nắng hanh và đến hai giờ rưỡi chiều Vũ sẽ chủ trì một cuộc họp không quan trọng lắm. Bụng Vũ đang óc ách cốc bia Đức uống cố, thêm miếng chân giò hầm nặng mỡ. Liên đoàn bóng đá đang bị báo chí dữ dội chửi vì đã thuê nhầm một gã huấn luyện viên trưởng bất tài. Trận thua mất mặt nhục nhã làm mọi người nhao nhao một tinh thần yêu nước. Trước đây, những bài diễn văn đại ngôn mà chính Vũ cũng có đọc một hai bài, đã trót tâng bốc đội tuyển quốc gia thành lô gô của lòng ái quốc. Vũ bật khẩy cười chuyên nghiệp. Vũ có gặp gã này chừng vài ba lần. Ấn tượng duy nhất là gã rất thích mút kẹo bông. Gã để ria rậm và cái kẹo thì vừa dài vừa tròn, trông ngộ nghĩnh xéch xì. Sớm nay ngại ngại thu, Vũ vẫn chạy được một vòng hồ. Có một cô bé chạy ngược chiều đã quen mặt, hay liếc trộm Vũ. Bộ đồ thể thao Adidas lộ khoảng bụng mướt và trắng. Nắng hanh là cái nắng chỉ riêng có ở mùa Đông phía Bắc. Nó sanh sánh làm người ta nao nao tản mát nghĩ. Nắng vng ươn ao. Đây là một câu sai ngữ pháp rất khó chịu ở trong một cuốn tiểu thuyết mà Cẩm My cứ bắt Vũ phải đọc. Đã có một lần mùa đông Hà nội tiễn Vũ bằng một trưa nắng hanh nóng hầm hập ngọt ngào cho suốt cả một nghìn bảy trăm ba mươi cây số. Vũ không thể nhớ đây là mùa đông của năm tám mươi hay là mùa đông của năm tám mốt.

Cho đến giờ, Vũ vào Sài gòn vô số lần và có phải ngay từ lần đầu tiên ấy Vũ đã âm thầm đi tìm ông chú ruột, cụ linh mục Đức. Vũ vĩnh viễn không nói điều này với bất cứ ai, kể cả những lúc buồn chán nhất chỉ có riêng Cẩm My. Bắt đầu của đêm, tàu chạy nhanh hơn, Vũ vươn hết nửa mình qua cửa sổ toa tàu mà hứng gió. Xa xa tí, ánh lửa than của đầu máy hơi nước hắt bùng lên

những nháng sáng giận dữ đến ma quái vào mênh mông đen. Những mùa đông của những năm ấy, Vũ thỉnh thoảng buồn thỉnh thoảng cười, nhưng Vũ còn rất trong trắng. Cẩm My tin chắc là như thế và Vũ cũng lường lự tin là như thế. Vũ vừa tốt nghiệp bằng đồ từ Nga về. Vũ đã nghe theo lời khuyên và sự sắp xếp của cụ Đồ. Có những kiểu lời khuyên không thể không nghe theo. Bước vào thập kỷ tám mươi, những người lãnh đạo đất nước đã bất ngờ trước một chiến thắng vĩ đại, họ đã bắt đầu phải đối mặt với những khác lạ phức tạp của nhiều sự vụ thời hậu chiến. Muốn tạo dựng một lễ nghi điển chế cho thời bình, hình như phải có chữ. Một vài người đã nhớ ra vai trò của bọn trí thức. Nói theo kiểu gã mưu sĩ Tào thâm nho Lục Giả góp ý cho ông vua ít học Hán Cao Tổ, Bệ hạ có thể ngồi trên lưng ngựa để bình thiên hạ nhưng không thể vẫn ngồi trên đó mà trị thiên hạ. Vũ nghĩ là nhiều người lãnh đạo hao hao giống cụ Đồ đã thích và ang áng hiểu câu đấy. Tất nhiên, hiểu một cách sâu sắc theo kiểu của các cụ. Không phải ngẫu nhiên Vũ có được bằng đồ. Chỗ của Vũ đang làm càng không phải chỗ bình thường, ngoài chuyện đương nhiên là con ông cháu cha thì bắt buộc phải có thực học. Một nơi được xác định như là đào tạo đội ngũ kế cận, nôm na là một thứ trung tâm nuôi dưỡng cán bộ nguồn. Gió uể oải vì tàu chạy chậm. Có một con bé tuổi khoảng mười bốn mười lăm tóc chấy khét đỏ ngơ ngác đứng chặn bờ. Ngực nó nhu nhú quả cau khi vươn tay vẫy về phía đoàn tàu. Nông thôn Việt Nam muôn đời vẫn vậy. Đây là lần đầu tiên Vũ vào Sài gòn để đi công tác. Hà nội lừ đừ bị đánh rớt lại, cái cảm giác thương buồn quen thuộc khi phải dời xa. Một chốc lát đã qua Thường Tín, nắng hanh đốt úa dọc cây hai bên đường quốc lộ. Miền Bắc xã hội chủ nghĩa năm nay bị đánh cắp mất mùa đông. Vào thời điểm đấy đã bắt đầu có nhiều những vụ mất cắp. Tất nhiên là còn ít nếu so với bây giờ. Bây giờ thì có ngày hôm nay và ngày hôm nay thì có giông. Trời có vẻ trở gió, Vũ ngồi trong phòng máy lạnh mà vẫn thấy nhưng nhức nắng hanh. Vũ rất ghét hợp hành vào cái lúc thời tiết kiểu như thế này. Vũ lao đao mệt vì bữa trưa phải miễn cưỡng ngồi uống bia dài với ông thầy cũ. Cách đây hai tháng, Vũ tự đeo xe máy chở giáo sư Kiêm, ông thầy cũ kỹ không vô tình lắm quý Vũ từ hồi Vũ làm thêm thạc sĩ. Đường Chùa Bộc vào lúc tan tầm đông nườm nượp các loại xe. Một phố mới ngạo nghễ trọc phú nửa quê nửa tỉnh đầy tự tin nham nhở mọc lên. Vũ cho ô tô đến đón nhưng giáo sư Kiêm nhất định không chịu. Thầy của Vũ bảo, đến chỗ ấy đi theo kiểu ấy, ông không thích. Ba mươi năm trước, khoảng năm thứ nhất đang học ngoại ngữ ở Thanh Xuân để chờ đi Liên Xô, Vũ đã mang máng biết tính thầy. Vũ định đùa thầy mình bằng chuyện Nhan Súc. Tề tuyên Vương gọi kẻ sĩ “Súc, lại đây”. Kẻ sĩ ứng tiếng đáp “Vua, lại đây”. Nếu cứ căng thẳng như thế thì còn ai đến được với ai. Hết đường Chùa Bộc xe cộ thừa thoáng hơn. Lâu lắm rồi Vũ mới lại đi xe máy. Đi trước Vũ

là một cặp móng tròn của một thiếu nữ bịt kín mặt tránh bụi. Cặp quần của con bé trẻ một khoảng nhể nhại trắng, cổ tình để lòi ra một cái mác đen sẫm của quần xịp. Vũ rẽ trái. Một đoạn phố ngắn chưa kịp đặt tên có lòng đường rộng trải nhựa thật phẳng dẫn vào khu biệt thự của các cán bộ cao cấp. Người ở khu này là Tổng giám đốc của các Tổng công ty lớn, là Trung ương uỷ viên mới được bổ nhiệm, là những thương gia cổ tình ần danh tiền đề chết người. Vũ đỗ xe trước ngôi biệt thự có nhiều hoa giấy leo kín cửa sắt sơn xanh. Viên cảnh vệ quen mặt mặc thường phục gật đầu chào Vũ. Giáo sư Kiêm chỉnh lại quần áo, giáo sư trông ngồ ngộ trong bộ vét tông sáng nhờ nhờ, cổ là nhưng vẫn nhàu. Hai thầy trò đi trên một con đường nhỏ rải sỏi sạch sẽ xuyên qua một hoa viên có trồng nhiều cây cảnh lạ. Chủ nhân đứng sẵn ở bậc tam cấp tiền sảnh biệt thự, tươi cười chờ.

“ Xin chào thầy, tôi đã được nghe Vũ nói rất nhiều về thầy”

Giáo sư Kiêm thẳng người bắt tay chủ nhân. Vũ liếc thật nhanh thầy mình, giáo sư không cười nhưng khề lầy tay trái nhay nhay mũi, dấu hiệu mỗi khi giáo sư hài lòng. Cả ba người vào phòng khách. Biệt thự này mới xây được chừng ba năm, đích thân chủ nhân duyệt chi tiết từng bản thiết kế. Đến bản vẽ thiết kế thứ bảy thì tạm hài lòng. Toàn bộ phía ngoài biệt thự trông bình thường, nhưng sau dãy tường bao là những cầu kỳ kinh người. Chủ nhân đã đi không dưới một trăm nước và ông chọn không gian kiến trúc của người Pháp. Phòng khách rộng vừa phải kê duy nhất một bộ sa lông xám nhạt mà Vũ biết là vô giá vì đây là bộ duy nhất hiện nay có mặt ở Việt Nam. Nó là quà tặng có chữ ký của khoảng chục viên trưởng đại diện thương vụ Việt đang công tác dài hạn ở châu Âu. Vũ mang máng biết về một hệ thống buôn bán khổng lồ ở ngoài nước được đan kết bởi một số quan chức, quy mô và sự xa xỉ của nó ngoài sức tưởng tượng. Chủ nhân mời thuốc, giáo sư Kiêm rụt dè nhón điếu xì gà loại nhỏ, có lẽ chỉ vài lần trong đời ông mới được nhìn thấy. Vũ biết, giáo sư vẫn khát khao nhớ về những vài lần ấy. Vũ đánh diêm châm cho thầy mình, ông giáo sư già lập bập hút thuốc mắt vẫn không rời bức sơn dầu vẽ cảnh ngoại ô Paris. Gã cựu sinh viên trường Xoóc bon mê hội hoạ thoáng run rẩy, nếu đây là Rơ Noa thật. Người Việt đã đủ giàu đến mức đó ư, không thể. Nhưng đừng khẳng định gì ở cái thời buổi này. Chủ nhân cũng tự châm một điếu thuốc thong thả trình bày.

“ Tình hình là thế này. Trung tuần tháng tới tôi sẽ phải chủ trì một cuộc họp của các bộ trưởng trong khối Frăng cô phôn tổ chức tại Hà nội. Thú thật tôi chỉ biết tiếng Nga chứ hầu như không biết tiếng Pháp. Tôi phải đọc hai bài đít cua cho buổi khai mạc và bế mạc dài chừng hai trang rưỡi A bốn. Không

dùng phiên dịch vì mình là nước chủ nhà của những người nói tiếng Pháp, khổ thế đấy.”

Chủ nhân và Vũ cùng cười, giáo sư Kiêm định cười nhưng nghĩ thế nào lại nghiêm nét mặt. Giáo sư cũng biết cái ông đáng nhẽ sẽ là chủ trì cuộc họp lần này, ông ta rất giỏi tiếng Pháp nhưng không hiểu sao ông ta đột nhiên thất sủng. Vũ cười trả lời khi thầy mình tò mò hỏi, em cũng không biết nhưng không phải là sang trọng đa nguyên đa nghiếc gì đâu, lý do cũng dung tục thôi mà. Chủ nhân dụi điều xì gà còn non nửa vút vào gạt tàn.

“Tôi không cần hiểu mình đọc gì nhưng tôi cần cái prononciation, làm sao cho cái giọng đỡ bời. Tôi rất cần sự giúp đỡ của thầy”.

Giáo sư Kiêm đã có vẻ đỡ căng thẳng. Vũ cũng đã nói những thông tin tương tự cho giáo sư, tất nhiên chẳng bao giờ Vũ nói hết. Chưa bao giờ, chưa ở đâu Vũ được nói hết, đây có thể là điều có lợi nhưng có lẽ cũng là bi kịch. Vũ và chủ nhân hoàn toàn biết nhau qua công việc, để đạt tới mức tình cảm thân thiết như thế này thì không phải đơn giản chỉ có chuyện Vũ là con nuôi cụ Đỗ. Chủ nhân sắc sảo bài ngựa, sống rất có tín nghĩa, hơn Vũ chừng mười lăm tuổi và thâm niên làm quan lớn cũng khoảng chừng ấy. Thật ra, ở cương vị của chủ nhân thiếu gì những tay sành sỏi tiếng Pháp cung phụng, nhưng ông không thích. Gia sư cho cỡ ông, không những là người thật giỏi, đã đạo cao đức trọng mà còn phải được tiếng là khiêm danh ẩn sĩ. Chủ nhân đã tin Vũ. Trong đông đảo các đại thần nhất nhị phẩm, chủ nhân nổi tiếng và giữ được tiếng là người có học. Hầu hết các quan chức lứa trưởng thành đi qua chiến tranh đều không biết ngoại ngữ. Trong lý lịch trích ngang của chủ nhân hồi còn đang chập chững non nớt trên đường hoạn lộ, chủ nhân đã khai đọc thông viết thạo bốn thứ tiếng Nga Anh Pháp và tiếng La tinh cổ, riêng tiếng này đã bị thất truyền.

“Nhưng tôi chưa biết rõ là sẽ phải làm cái gì”

Chủ nhân thông thả đưa hộp xì gà mời giáo sư hút điều thuốc nữa. Giáo sư Kiêm suýt nhón dư một điều cho vào túi áo nhưng ông vô thức giật mình nhìn quanh phòng khách. Hai cuộc kháng chiến trường kỳ khó khăn vất vả đã xóa nhưng vẫn không hết được ở vị giáo sư gốc Hà nội nổi cồn cào thèm rượu ngon thuốc ngon. Hình như hơn hai chục năm nay, giáo sư đôi lần mới được dự giao tiếp của giới thượng lưu. Chủ nhân tế nhị nhìn qua mặt bàn vươn tay với ấm trà. Rồi chủ nhân sẽ nói. Trong sâu xa Vũ khâm phục tất cả các kiểu nói của chủ nhân, vừa trắng trợn đủ rõ để mình bạch vừa lừa mị dụ

dàng quyền rũ. Vũ có một điểm yếu là ăn nói kém, nhất là khi bị hỏi đột ngột chưa được chuẩn bị kỹ. Quan chức là phải biết ăn và biết nói. Giáo sư Kiêm đã nghe xong, ông lập cập nói những yêu cầu của riêng mình. Ông sẽ không đi đến đây bằng ô tô đón. Ông sẽ chỉ kèm chủ nhân vào buổi sáng của những ngày lẻ, thứ ba thứ năm thứ bảy. Ông sẽ... Chủ nhân cười, theo thói quen cao ngạo gật đầu. Giáo sư Kiêm cũng là người không biết nói và thật ra trí thức chẳng cần phải mở miệng nói nhiều. Người ta cần trí thức ở điểm gì. Nhân cách hay tài năng, cụ thể là những ứng dụng của học vấn. Cái nhìn thực dụng đôi lúc làm đám trí thức nhạy cảm ghen ngạo tự tử. Vũ thở dài, đâu có phải ngẫu nhiên mà khi chủ nhân nhờ, Vũ lại chọn giáo sư Kiêm. Giáo sư Kiêm ở trường đại học bị thất thế chưa hẳn là không biết xu thời, lỗi chính của thầy Vũ là tự tin quá. Thầy của Vũ cay cú nhiều lần công khai phát biểu, hiệu trưởng hiệu phó, nói chung cả ban giám hiệu trường đều nhan nhản là những thằng vớ vẩn. Giáo sư về ẩn ở lều gianh âm thầm biết cách tỉ mỉ để râu theo kiểu Ngoạ Long tiên sinh. Đã mang tiếng rồng thì nằm ngửa hay nằm sấp đều phảng phất dáng rồng. Rất nhiều trí thức có chữ nhảm tưởng mình là kẻ sĩ. Đây là Vũ nghĩ thế và viên trợ lý của Vũ chắc chắn khẳng định là như thế. Vũ day dứt tiếc mình đã không được gặp cụ linh mục Đức. Cái tập bản thảo lộn xộn chỉ chút chữ mà Vũ đã đọc đi đọc lại nhiều lần chỉ làm Vũ thêm bâng quơ mênh mông một khoảng trống. Vào một đoạn thời gian không thể nhớ nổi, nhưng có lẽ là buổi sáng, cha bề trên của tu viện một dòng khổ tu đã đưa lại cho Vũ tập bản thảo của cha Phan xi cô Xa vi ê Đức.

“Nói cho anh dễ hiểu thì tôi là học trò của cụ”

Cha đan viện trưởng chưa đến năm mươi nhưng tóc đã bạc trắng xoá, thông thả mời

Vũ dùng trà. Ngoài kia, phía núi mù sương cuối chân dốc Bảo Lộc lối độc đạo đi

Đà Lạt cuộn cuộn mây mầu đục.

“Lạy cha, cho con xin được gặp người”

Không hiểu sao khi ghen ngạo nói không hết câu thì Vũ khóc nức lên. Nước mắt nhoè và ẩm làm Vũ lẫn lộn. Vũ mông lung vẫn không thật biết là mình đã tìm được cụ linh mục của mình chưa. Còn mùa đông năm ấy vào Sài gòn Vũ ngồi trong toa tàu nồng nặc mùi mồ hôi cổ hình dung về ông chú ruột. Vũ đã vài lần vào nhà thờ Chính Thống giáo khi ở Ki ép. Một nhà thờ có nhiều tranh kính rất đẹp hầu như để hoang không khí lạnh lạnh không có

người đi lễ hao hao giống nhà thờ Cửa Bắc ở Hà Nội. Vũ ngẫu nhiên gặp một ông cha râu dài mặc áo súp li, một kiểu áo màu trắng được gấp nhiều nếp theo chiều dọc, dài không quá đầu gối mà ở Việt nam giáo dân quen gọi là áo các phép. Ông ta để râu dài, hình dáng phảng phất giống nhân vật giáo sĩ Alexander de Rhodes mà rồi Vũ sẽ được đọc từ bản thảo để lại của cụ linh mục Đức. Ông ta đưa cặp mắt xanh lét rất nhanh nhìn Vũ. Từ đã lâu lắm, Vũ thường hay có cảm tình với những người tu hành có cái nhìn chậm chậm. Xăm xăm chiều thì tàu đến Thanh hoá. Trong chuyến công tác này Vũ là người trẻ nhất. Tổ công tác gọn nhẹ chỉ có ba người. Tổ trưởng tổ phó đều bốn mươi năm tuổi được tiêu chuẩn đi máy bay. Vũ đi tàu nằm, thế cũng là một tiêu chuẩn ưu ái cực kỳ đặc biệt. Vũ là cán bộ điều hành trong một chương trình khảo sát xây dựng và phát triển kinh tài cho hạ tầng cơ sở của Trung ương Đoàn. Hồi ấy người ta chưa dùng thuật ngữ dự án, cái thuật ngữ mà hiện giờ đang làm tha hoá rất nhiều cán bộ vừa và nhỏ.

“ Thế có cán bộ lớn không”.

Cầm My đang linh tinh nghịch mấy viên đá vụn sắp tan trong cốc nước cam, buột nhiên hỏi. Vũ âm ừ. Cho đến lúc nào thì Vũ chính thức nghĩ mình sẽ trở thành một quan chức lớn. Không phải là cái đoạn Vũ được đi học ở trường Đảng cao cấp Nguyễn ái Quốc. Sớm hơn một ít. Có lẽ là trước ngày cưới chừng hơn một năm, cái ngày đầu tiên Vũ gặp cô gái sẽ là vợ Vũ. Lần ấy Vũ đi từ Sài gòn ra bằng máy bay. Vũ đeo kính dâm nên mạnh dạn nhìn vào cổ áo để trễ của cô gái đứng cạnh khi cô ta hờ hênh cổ kéo va li ra khỏi băng chuyền hành lý. Một cái nhìn sét đánh. Và cho đến tận bây giờ vẫn chưa biết sét đã đánh vào đầu ai. Có phải cái ám ảnh băng chuyền hành lý làm cho Vũ được gặp Cầm My ở Bắc Kinh. Qua cửa sổ máy bay nhìn những tia chớp xanh loằng ngoằng phóng ra từ sét Vũ luôn cảm thấy nao nao hoang mang. Thực ra, Vũ vào Sài Gòn duy nhất có một lần là bằng tàu hoả. Vũ xuống ga Đồng Hới tìm mua chai rượu. Đi xa kiểu này, may mắn nhất là kiếm được chai Lúa mới. Lộn xộn chật người kinh khủng. Loanh quanh một hồi, uống thử một chén, nồng gắt, Vũ đành lấy tạm nửa lít của một quán hiêm hơi lợp gianh. Sân ga loạng quạng chiều miền Trung ồn ào đúng như cái chợ. Người ta chuyển lên chuyển xuống tàu huỳnh huých những bao tải ni lông thô mà Vũ chẳng hiểu trong đấy nó chứa cái gì. Đi theo tàu xuyên Việt chỉ cần khéo buôn dọc các ga là đã có nhiều lãi. Cứ vài ba ga xép là lại có một tổ kiểm tra liên ngành. Nhà nước ngậy ngô tự nghĩ là mình đang quản lý được mọi góc ngách của thị trường. Các cô gái áo bà ba ngực tròn căng la hét điên dại dập dềnh theo những chuyến hàng. Nhân viên trên tàu, từ sang trọng trưởng tàu đến tầm thường trực buồng mặt ai nấy đều quan

cách gay gắt đỏ nồng nàn mùi rượu. Ban đêm, tàu lắc lư, những gã đó sẽ ngủ với vài cô bé buôn chuyến, một thứ thuế nhất định phải có trong một nền thương mại mông muội man rợ. Vũ mua thêm hai cánh gà to hơi có mùi giá rất rẻ, kèm nhiều hành trần. Tàu tiếp tục chạy, Vũ trải báo mời những người cùng buồng nhâm nhi vật. Cái toa nằm đặc biệt này mỗi buồng chỉ có bốn giường, giá đắt gấp rưỡi toa nằm khác. Mua được vé của nó là một trường đoạn hành chính dài dằng dặc. Chừng ba cái thư viết tay, chừng bốn cái giấy chứng nhận xác nhận người được mua đang ở tiêu chuẩn nào. Giường bên trái phía trên có một cụ bà có một ông con là thứ trưởng nhà ở Hà Nội, đầu đó mạn phố Hàng Than. Tàu chạy suốt sáu bảy ngày, cụ luôn làm rằm kinh Phật chỉ rời khỏi giường khi bắt buộc phải làm những việc vệ sinh. Một thằng cháu trai to khỏe có vé toa ngồi vào những giờ nhất định vắt vả chạy xuống giúp. Vũ trầm ngâm chợt nhớ, cho đến khi mẹ mất Vũ vẫn chưa mời cụ đi chơi xa được một lần nào. Tại hồi ấy quá vất vả hay tại mẹ Vũ thương Vũ. Vũ mời rượu hai ông khách đồng hành. Rất vui lòng, đêm trường lan man xa nhà tiếng bánh tàu rầm rập nghiêng ray khiến ai nấy đều khó ngủ. Chai rượu lạng lẽ vội nhanh. Vũ gọi chuyện. Một già một trẻ. Người trẻ công tác bên cục An ninh nghỉ phép về thăm quê, một vùng đất lúa khét tiếng về nấu rượu lậu, bây giờ quay lại đơn vị. Người trung niên nói rất nhiều, không rõ ông ta làm gì hoặc đi đâu, chỉ biết trên giá hành lý cạnh giường ông ta xếp đầy những bịch tròn tròn, chắc là thuốc lá sợi. Ông ta góp vào mâm chừng nửa cân giò bò, của nhà trồng được. Hết chai, chưa đến tám giờ tối, đồ mời còn nhiều và chuyện gẫu đang vào độ ngọt. Anh công an mở cái va ly vải bạt loè loẹt kê ca rô đã xộc xệch sờn lấy ra một chai sáu năm nút lá chuối. Hình như là mẹ anh ta tự nấu. Xin Đức Chúa nhân từ cho cụ được sống thật lâu, chai rượu trong vẫn vắt ngon kinh khủng. Khoảng mười năm lại đây Vũ thỉnh thoảng cũng có uống rượu ta, nhưng không thấy thích. Cũng có thể Vũ bị quen mùi Johnny Blue hoặc Cognac X.O. Đã nhiều lúc triền miên giữa những bữa rượu hàng triệu, Vũ đột ngột nôn nao nhớ về chai sáu năm có nút lá chuối của anh sĩ quan trẻ.

“ Chắc lúc ấy là anh mới về nước”. Cẩm My băng quơ nghe rồi bảo vậy.

Vũ buông xuôi ừ. Nghĩ cho cùng, Cẩm My là một đứa trẻ con, thậm chí rất trẻ con. Vũ hình như yêu cô bởi những cái trẻ con ấy. Nhưng những ngây thơ hoặc trong trắng không thể là điểm tựa, nó đơn giản chỉ là một sự níu vót. Có những cái nhớ hoặc thoát xa hoặc thoát gần phức tạp khó lý giải. Nếu mọi chuyện là đơn giản thì tại sao cho đến tận hôm nay Vũ cứ phải loay hoay đi tìm cụ linh mục Đức. Hôm Vũ nhờ Quân, viên trợ lý bốn mươi bảy tuổi đã tám năm đi theo Vũ qua ba cơ quan phóng to cái ảnh có ông nội Vũ

chụp chung cùng hai con giai, Vũ có hỏi.

“ Ông đã bao giờ bị ám ảnh về một điều gì chưa”

“ Tỉnh thoảng có, nhưng lâu rồi, hỏi tôi còn thật trẻ”

“ Tôi muốn nói là cho đến tận bây giờ, thậm chí là hơn cả bây giờ, nghĩa là mãi mãi tới về sau”.

“Thế thì chưa”

“ Tại sao”

“ Có lẽ vì tôi không có đức tin”.

Quân gốc Hà Nội có hai bằng tiến sĩ, một thật một dỏm. Ngày xưa học hoá dầu ở Ba ku, bạn cũ cùng lớp thành đạt gần như bị bắt hết trong vụ tham nhũng kinh hoàng ở Tổng cục dầu khí. Tay phó bí thư chi đoàn lớp, khi bị bắt hình như là Tổng cục phó, thú nhận đã ăn bớt chừng khoảng hơn triệu đô. Báo chí đồng thanh vẫn cho là nói đùa. Tay đó, thập thoảng Vũ cũng biết, hỏi khánh thành một sân gôn mạn phía Vũng Tàu, Quân có rủ anh ta đến nhậu. Uống hết hai chai Chivas bình sứ, anh ta bị nôn làm mọi người phát hoảng. Vũng nôn lơ nhờ một màu sanh sánh vàng giống hệt màu váng dầu. Cái lần bảo vệ tiến sĩ thật, Quân thức đêm học lao lực đái ra máu. Quân thề, nếu có lần bảo vệ sau thì chỉ đái ra bia. Lời thề của gã sinh viên có bốn năm liền là thủ khoa linh nghiệm thật. Lần bảo vệ tiến sĩ thêm ở trong nước, mùi nước đái của Quân và của hội đồng Giáo sư chấm luận án đều sực nức thơm mùi Giôn đen. Vũ rất muốn hỏi cụ linh mục Đức rằng, đối với một trí thức thì như thế là một sự tha hoá hay là một sự thoả hiệp hay đó là cái gì. Trời tối hẳn, đèn trong toa nhờ nhờ đèn đường, vẫn cái kiêu ỏi gió miền Trung. Bà cụ lục đục ngồi dậy chắc ngọt ngọt vì rượu hoặc vì khói thuốc. Mọi người biết ý, anh công an cúi đầu thuốc lá dờ xuống chân bàn, lơ mơ uống chày cốc rượu vĩa. Ông trung niên tót ra đầu toa dấm dúi cầu chỉ với một thiếu phụ có cặp mông lẳng lơ điệu toa buôn cau. Thiếu phụ nghiêm mặt liếc quanh, bàn tay ông trung niên đã lan man dừng cảm lần sâu vào phía dưới cặp quần. Vũ đến bên cửa sổ hành lang tàu lớn nhón nhiều người đứng hóng gió. Và Vũ đã thấy cặp mắt ấy. Nó sầm buồn đến kỳ lạ trên khuôn mặt mong manh rất trẻ con. Nó chăm chăm nhìn Vũ chằm điều thuốc. Vũ phồng má dọa, con bé cười rồi nghĩ thế nào chằm chằm quay đi. Bờ vai mỏng, mái tóc xoà khẽ rồi quanh cái cổ gầy gò áng khoảng mười hai mười ba gì đó. Nó thẳm thì với hai đứa đứng cạnh, chắc mấy chị em. Quần áo kích cỡ khác nhau nhưng cùng một kiêu. Vũ với tay lấy cốc rượu nhấp một ngụm dài. Cả ba đứa đều quay lại nhìn. Trông chúng không giống nhau lắm. Cô chị tươi và xinh nhất chừng đang học lớp phổ thông cuối cấp. Con bé út tròn xoe má bầu nói luôn miệng. Anh công an thấy ngồ ngồ, uống nốt ngụm rượu, đứng

lên đi ra ngoài hành lang đùa với bọn trẻ. Mắt anh chàng lóng lánh nhìn cô chị rồi kể một chuyện vui. Bọn trẻ cười khanh khách. Nghe trẻ con cười thích thật, vợ cả lòng. Thằng Bảo nhà Vũ hồi bắt đầu biết ăn bột cũng là đứa rất tươi. Có người nô là nó cười thành tiếng. Vũ hồi đó đang gặp vài ba chuyện đáng kể là khó chịu. Cả tuần, đầu bảy lần đầu đá liên miên hợp. Vũ chán, đến cơ quan muộn rồi về sớm, ngồi ở đầu cũi ngắm thằng Bảo. Nó nheo nheo mắt, nhấp nháy cái lưỡi hồng liếm quanh đôi môi bụ. Ông bà ngoại nó hãnh diện vì nó là đứa xinh nhất đêm để có nhiều mưa ở bệnh viện C của mùa hè năm ấy. Hồi thằng Bảo tròn mười tuổi, ông Ngoại tái trúng ban chấp hành, nhiều người biết đến mừng quà, chất sừng sừng cao như hòn núi nhỏ. Gần ba chục công kênh các loại xe đẩy, hơn một trăm các loại thú nhồi bông, còn quần còn áo dờ nam dờ nữ nửa đông nửa hè kể không thể xiết. Tất cả đồ mừng đều học theo kiểu văn của Hemingway, lối viết tảng băng chìm. Phần của tảng băng là đông đặc những phong bì. Cái phong bì có nắn nót đề chữ “Thân yêu tặng cháu Quý Bảo của chú” phía dưới ghi rõ họ tên số điện thoại là cái ấn tượng nhất. Một nghìn đô Mỹ. Cái phong bì có dòng chữ viết

vội “Thân mến tặng cháu Quý Bảo của cô” là lô bịch nhất. Một cái hoá đơn mua tủ lạnh Toshiba đã có dấu thanh toán kèm dòng chú, ngày mai cửa hàng sẽ chuyển đến. Không rõ tên người tặng. Vợ Vũ nhăn nhó nhìn Vũ đang bần thần mặt ngệt “Riêng cái này phải để hỏi ông bà ngoại”. Lúc ấy Vũ đang là phó bí thư trực về công tác Đoàn, thỉnh thoảng cũng có được biếu xén. Và quà to nhất Vũ được biếu vào một dịp Tết là hai cân giò lụa, một chai Hennessy còn nguyên tem thuế, dưới đáy hộp lót phong bì có năm trăm ngàn đồng. Vũ phải sâu sắc tự biết cân bằng mọi chuyện. Đương nhiên thôi, đã tới một tầm chênh vênh nhất định thì không thể nông nổi hoặc hồn nhiên được. Tài thiếu nhi vị tôn, Đức bạc nhi nhiệm trọng, tiền bất cập hi. Tài nhỏ mà ở ngôi cao, Đức mỏng mà trách nhiệm lớn không những nguy cho mình mà còn cho cả gia đình mình. Kinh Dịch hay Luận Ngữ hình như nói vậy. Thực ra, cả hai quyển sách này đều dành riêng cho những người làm quan. Một thứ sách chuyên dùng cho các Đại phu nhà có ba cỗ xe. Nhiều trí thức bình dân tốt tính lẫn lộn tưởng nó là sách dạy về đạo lý, sốt ruột đem phổ cập lung tung hy vọng hảo huyền đem rèn nếp cho đám quần chúng. Văn hoá, nói cho cùng, chỉ là sở hữu của một nhóm nhỏ. Dân chủ hoá văn hoá chỉ là một khái niệm hảo huyền. Người là chủ bắt buộc phải có quyền, một thứ đám đông nhân và dân vĩnh viễn không bao giờ được có. Nghìn năm trước cũng đã vậy và nghìn năm sau cũng sẽ vậy. Hồi đưa ra những quyết liệt kiến nghị để cải cách triều Nguyễn, ông thầy dòng Nguyễn trường Tộ ghét vua đến như thế mà còn phải nói “Người xưa bảo. Dân là gốc của nước. Nó như vậy cũng chưa đúng. Tôi cho rằng vua quan là gốc của nước. Vì không có

vua quan thì chẳng bao lâu dân sẽ loạn, tranh giành nhau làm trưởng. Giành giạt lẫn nhau, tàn sát lẫn nhau, oán thù lẫn nhau. Cho nên nước có vua bạo ngược còn hơn không có vua”. Giáo sư Kiêm gay gắt phản biện Vũ. Giáo sư là người hất hủi đám đông nhưng sâu xa lại muốn đám đông công kênh mình. Vì thế, dù phẩm hàm chỉ bé như hạt cải nhưng trong nhiều bài viết, giáo sư vẫn loè loẹt đại ngôn mị dân. ở đây phải thấy có sự phân biệt rõ ràng thứ hạng, đại loại như là đi máy bay với đi tàu. Thậm chí cụ thể như là việc mua vé đi tàu nằm hay mua vé đi tàu ngồi, không phải cứ có tiền là mua được. Tiếng còi tàu hân rền rĩ báo hiệu sắp vào một đoạn đường hầm dài. Vũ liên tục hút những điếu thuốc khét lẹt mà lúc nãy ông trung niên quần lầy đem ra mời. Bố mấy cô bé đi đến rất chật phác nhìn mọi người cầu thân. Vũ mời uống. Ông ta người gốc Bắc, giọng miền đồng trũng, sau bảy năm vào Nam công tác rồi đưa cả gia đình vào theo. Lần này, cho trẻ con ra thăm quê, con bé út học mẫu giáo ở trong Nam, bây giờ giọng đã sền sệt đặc Sài Gòn. Ông bà Nội mất, chưa bao giờ được trông thấy mặt các cháu nội. Thôi thì vất vả tha hương cũng vì lần quanh cái cuộc kiếm cơm kiếm cháo, mong các cụ đại xá. Mấy con bé thấy bố nói chuyện với người lạ thì cũng dãn dãn. Con bé gầy gò mặt buồn ngồi xuống cạnh Vũ, nó lấy ngón tay trở chấm vào chén rượu đưa lên mồm. Hình như bị cay, thè lưỡi ra nhả mặt. Con bé út đang ngồi trong lòng bố phả lên cười. Ông bố than phiền. Khi ra quen biết bạn bè mua được vé máy bay, khi vào chỉ mua nổi vé tàu ngồi. Đêm hôm qua bọn trẻ con cực khổ, dôn bốn năm chỗ mới được một cái võng nằm chồng chất lên nhau, xung quanh chật cứng toàn những lá thuốc lá sợi là cau khô là gạo. Cả sáng nay đám trẻ phờ phạc như mộng du. Lại đến đêm nay, rồi hai đêm nữa. Tôi với nhà tôi thì cố chịu, chỉ thương bọn trẻ. Anh công an rời mắt khỏi cô chị, cười tươi tốt bụng. Anh ta nói, anh ta và Vũ ở giường tầng một đã rộng lại có ít hành lý. Cứ cho hai đứa bé ngủ ở đây, khỏi lo đi. Ông bố cảm ơn, nói đi nói lại, rồi cùng cô bé lớn xin phép về toa cũ. Anh công an nhìn theo cô thiếu nữ thờ dài. Đến chỗ khuất đầu toa, thiếu nữ nũng nịu nhìn lại, cái nhìn tin tưởng giao phó đầy trách nhiệm. Người chiến sĩ ga lắng sững sờ uống nhằm hết sạch chén rượu của Vũ. Chao ôi, ba đào của mỹ nhân đã chìm chết biết bao những gang thép của anh hùng. Con bé út nghịch nhiều, đã có vẻ buồn ngủ, nó nằm trên giường mới đầu còn thấy luyên thuyên về lớp Một xê rồi sau im bật. Anh công an dịu dàng lấy chân chèn chặt quanh nó. Tàu đều đều chạy.

“Cháu ngủ trước đi”

Con bé lắc đầu, sao mắt nó buồn thế. Một hàng nước rong đi ngang, Vũ lấy cả gói Hero và ly cà phê đá. Thêm chai xá xị cho con bé. Nó nhất định

không uống. Vũ linh tinh hút thuốc mông lung nhìn đêm đen. Hồi mới về nước rồi những tháng đầu tiên mới đi làm, Vũ rất khó ngủ. Vũ còn cào lật cuốn tạp chí Playboy. Nhiều lúc, Vũ hoặc bỏ quyển sách đang dịch dở hoặc một tài liệu nào đấy đang đọc dở, lang thang đi ra phố. Nừu thuần túy chỉ là trí thức, thì chẳng giải quyết được việc gì cả. Phố Tràng Tiền bơ vơ gió lim dim vài cây liễu cong mình xuống mặt hồ Gươm. Ngày nhỏ, từ chỗ 1A Hoàng văn Thụ đi lên tới nhà hát Lớn đã cảm thấy xa lắm. Vũ hay đi theo hai anh em song sinh là thằng Trà và thằng Hội cùng dăm thằng nữa, cả bọn thỉnh thoảng đi bơi ở bể bơi thiếu niên Tăng bạt Hồ. Mùa hè của một vài năm đó là khoảng lặng của chiến tranh. Rất nhiều cửa hàng mậu dịch bán lương thực thực phẩm đã đông nghịt người xếp hàng rồng rắn. Mẹ của thằng Vũ dậy từ năm giờ sáng sắp ngửa đi chen chỗ để mua cá bễ vụn. Những hè của năm trước, cả khu

tập thể quân đội của Vũ đi sơ tán đều ở tập trung một chỗ, gọi là trại. Bếp của cả trại luôn gây nồng mùi luộc bột mì vo viên. Trong cái trại đó thì hai anh em thằng Trà thằng Hội là hai thằng đầu gấu nhất. Không, hồi ấy người ta chưa gọi là đầu gấu cũng chưa gọi là đại ca mà gọi bằng một cái từ gì đấy, rất ấn tượng mà Vũ không thể nhớ nổi. Vũ khi gặp lại thằng Trà ở Plâyku cũng không thể nhớ nổi. Nó béo khủng khiếp, chủ một trang trại rất lớn làm ăn có vẻ mờ ám. Nó chăm chăm nhìn cái sẹo ở thái dương thằng Vũ, rồi chậm chậm nhận ra Vũ trước. Ngày xưa bố nó là đại tá Vĩnh làm kiểm soát quân sự mặt mũi khác khổ. Mẹ nó gầy gò loay hoay bán dưa cà. Bà ấy muối dưa cực khéo, đặc biệt là dưa cải củ. Thằng Trà hay xa xỉ cầm một bát ô tô tráng men xanh lốm đốm trắng có tú ụ dây cơm chan ngập canh dưa. Bọn trẻ con trong khu, mà thằng Vũ thường tự tin đứng giữa, hau háu nhìn âm thầm nuốt chửng nước bọt. Thằng Trà vẻ nghiêm trọng, thỉnh thoảng xúc vài thìa ban phát cho đám đệ tử thân tín. Thằng Vũ là thủ lĩnh phe đối lập. Vết sẹo ở thái dương nó là do thằng Hội ném gạch trộm từ phía sau. Hai anh em thằng song sinh Trà Hội không sợ ai nhưng nhiều phần có kiêng dè thằng Vũ. Thằng Vũ học giỏi thỉnh thoảng biết lý lợm đánh nhau và rất liều lĩnh với bọn con gái. Hồi ở sơ tán, chính nó đã nghĩ ra gắn cái ống nứa vào cái lỗ thủng trông thật tự nhiên bên mái nhà tắm nữ. Bọn trẻ con lần lượt đeo người trên cành nhãn, tư thế cong queo rất khổ nhưng có thằng vắt vèo đu được hơn mười lăm phút để dòm trộm. Về sau thằng Trà thằng Vũ phá cái ống đấy vì bọn trẻ con đã vô tình nhìn thấy chị chúng nó. Bọn trẻ con xem xong liến láu hay kể còn thằng Vũ thì không bao giờ. Nó chỉ nhớ thôi. Nó đã bị nhớ rất lâu về ngực của chị thằng Trà. Hai bầu vú dậy thì trắng tròn nhưng to nhỏ lệch nhau rất rõ rệt. Không hiểu sao hồi ấy thằng Vũ lại nghĩ là tại chị thằng Trà hay nằm nghiêng. Thằng Trà mời thằng Vũ về cái nhà sàn của nó giữa mênh mông vườn cà phê. ở gian chính giữa có một ảnh phóng rất to

chụp một bữa tiệc nhân ngày tôn vinh các doanh nghiệp trẻ. Thăng Trà com lê cà vạt hơn hờ đứng lẫn vào giữa các vị lãnh đạo tỉnh, mặt nó trông khá phúc hậu đạo đức. Tất cả bọn vô học lưu manh khi đã có tiền, mặt mũi đều trở nên khác. Chỉ duy nhất đám nhàu nát trong trắng trí thức, thì ở thời thế nào mặt cũng không thể đổi. Vũ lại gần theo phép lịch sự ngấm bức ảnh, chắc cũng đã chụp lâu rồi. Đến non nửa số doanh nhân trong ảnh bây giờ vẫn đang ngồi tù. Thăng Trà bảo thằng Hội đã tức tưởi chết, lúc đang chạy trốn khỏi trại giam. Thằng Hội bị kết án chung thân vì tội tổ chức cướp tiệm vàng có vũ khí. Thằng em song sinh của nó đã thoát gần ra tới đường quốc lộ lại còn cố cưỡng hiếp một con bé chăn trâu mười bốn tuổi. Người địa phương bắn nó bằng súng tự tạo, đầu nát bét. Bố nó về hưu vẫn quân hàm đại tá ăn lương tướng, hơn mười năm trước rút súng bắn chỉ thiên tuyên bố từ hai anh em nó. Thăng Trà hai năm lại đây dư dật có về Hà Nội rút dè đưa tiền biếu bố. Ông cựu đại tá vắng tục nhiều lắm, cầm tập đồ la Mỹ chùi xuống đất rồi ném thẳng ra cửa. Thăng Trà nhả nhổ mếu máo kể, hơi nghẹn nghẹn mời thằng Vũ uống bình rượu ngâm bóng đáì bò tót. Nó hoàn toàn chỉ vì quý bạn cũ, nó không hề biết lúc ấy Vũ đã là một quan chức. Hai thằng lai rai hết gần nửa bình mời với dưa cải củ muối mà thằng Trà lồm bồm nhớ công thức từ bà mẹ. Vũ bỗng buột một cái, nhói nhớ mẹ mình. Tất thấy bọn đã là con giai đều không thể quên được mẹ. Tàu vào ga xếp. Tiếng rao bán nước chè hay sắn trong leo lét ánh đèn dầu. Ngôn từ miền Trung khi nói có nhiều nguyên âm với ngữ điệu rất nặng.

“Đi ngủ đi cháu”

Con bé cởi áo ngoài đưa Vũ. Cái áo thun mặc trong bó sát người nó càng làm nó gầy gò. Bộ ngực nhu nhú của nó nổi thành hai gò cân đối tròn nhỏ. Vũ gấp làm tư cái áo khoác để lên đầu giường cho con bé gối. Con bé tin cậy cầm tay Vũ. Nó ít nói thật. Ngày xưa khoảng bằng tuổi nó Vũ cũng ít nói. Khi bị người lớn mắng thằng Vũ chỉ lằm lỳ nhìn. Bà Anna Nghi chưa bao giờ đánh nó. Thằng Vũ nhớ về bố thường đứt đoạn, gượng gạo cố, rất khó chịu. Nó biết nó là vô lý nhưng có cái gì đấy như là hờn dỗi. Chính vì thế nó xa cách mặc cảm nhìn mấy anh chị con ruột cụ Đỗ. Phải thật sự có việc chẳng đúng, nó mới tới nhà riêng của cụ Đỗ. Cụ đỗ hiểu thằng Vũ, cái thói quen đầy nhỏ thôi nhưng cụ tin và thương nó. Giường bên, ông trung niên đã chán sờ soạn quay về giường nằm, thẳng cẳng ngáy đứt đoạn. Anh công an trở mình, cánh tay buông thõng ra ngoài thành giường. Dễ đã đến mười hai giờ có lẽ. Tàu ị ạch leo dốc. Chắc sắp hết địa phận Hà Tĩnh. Cái vùng nhấp nhô bán sơn địa này, hồi còn chiến tranh con gái khét tiếng là bạo dạn. Vài gã nhân viên nhà tàu nghịch ngợm lấy đèn pin soi xuống những lùm cây đen

sẫm có lờ nhờ hình người. Một cặp trai gái đang quần quýt trắng hếu mông chúi mặt xuống cỏ. Giọng đùa tục tũ lẫn những tràng cười khả ố. Rồi đá rồi sỏi ào ào ném lộp bộp vào thành tàu. Có vài tiếng rú đau đớn man rợ của hành khách từ phía toa ngồi. Vũ rời cửa sổ, lùi về phía hành lang chằm điều thuốc. Con bé mở mắt nhìn theo, chắc nó cũng khó ngủ. Vũ cầm chai rót thêm ngân ngân ít rượu rồi dốc ngược uống cạn. Đầu hơi ong ong, Vũ thấy tiếc không cầm theo cuốn truyện chương nào của Kim Dung. Lúc mới về nước còn hay nằm khàn ở nhà, Vũ bị nghiện truyện kiếm hiệp. Hoặc đi thuê hoặc đổi tay nhau những bộ trường thiên cụt đầu mất đuôi thùng giữa mà dân đọc giang hồ quen gọi là chương “thọt”. Một thằng bạn cũ bên viện Văn đang loay hoay làm tiến sĩ chê cả hai vợ chồng Vũ có gu đọc kém. Thật ra vợ Vũ chẳng đọc cái gì nhưng luôn chịu khó xem đầy đủ phim truyền hình nhiều tập. Cẩm My bảo, khi không còn yêu người ta rất hay nhìn ra những tật xấu của người khác.

“ Xem nhiều phim truyền hình cũng không phải một tật xấu”

“ Em biết, nhưng cái kiểu anh nói ý”

Vợ Vũ cũng rất hay vắn vẹo cái kiểu nói của Vũ. Câu chữ thì không có gì nhưng khó chịu ở cái giọng điệu.

“ Thế thì phải thêm thừa bầm à”

Vợ Vũ dấm dứt phụng phịu, hình như vợ Vũ có yêu Vũ thật. Gần đây, Vũ thỉnh thoảng quay lại đi nhà thờ vợ Vũ có biết. Còn chuyện Cẩm My, thằng Bảo ngọc nghịch có mách mẹ, nhưng là chuyện nửa tin nửa ngờ. Cô ta chưa đủ gan đến tận văn phòng Bộ để rình đập nên ngô nghê nghe theo vài lời xui khôn xui đại. Vợ Vũ làm cái đầu xoắn tít theo cái mốt của cô nàng diễn viên Nam Mỹ trên truyền hình mà Vũ rất ghét, lúng liếng liếc chồng. Sáng danh Chúa, sao mà nó giống hệt cái xúp lơ được huy chương vàng trong hội chợ rau sạch toàn quốc. Vũ nửa ngồi nửa nằm ở giường, cầm mặt cổ tập trung đọc Tân ước, thói quen nông nổi của trí thức cứ nghĩ là mình phải biết thật sâu thật hết. Vợ Vũ rón rén đi lại gần, mặc áo ngủ giá sáu mươi hai Đô. Một chị bạn chuyên chạy “cò” quota dệt vừa gìn giữ được chồng, tư vấn là nên mặc cái áo ngủ này. Gã vụ trưởng chồng chị này nông nổi làm con bé Ô Sin có bầu, rồi đại dột mua cho con bé ấy một cái nhà riêng. Vũ he hé mắt nhìn, tất nhiên là nó đỡ tệ hơn rất nhiều cái váy trong suốt có đám đăng ten lủng bùng quanh cổ.

“ Anh ơi, anh đọc cho em về đoạn bà Đức Mẹ Maria đồng trinh lại biết để

con đi anh”

Hỏi mới chẳng han. Cứ hay hỏi vô đạo như thế chả trách rồi đây sẽ bị bọn quỷ sứ xúm vào nó luộc.

“ Anh mua cho em một cái băng Vi de ô rồi còn gì”

Cái cuốn phim đó Vũ mua ở quầy bán sách Kinh hôm đi chơi nhà thờ đá Phát Diệm cùng với Cẩm My. Nó là cuốn phim của Pháp làm theo đơn đặt hàng của giáo hội Rô Ma. Tiết tấu phim chậm rãi rõ ràng dễ hiểu bay bướm nhiều kỹ xảo. Tiếng Việt được lồng cẩn thận, giọng Đức Mẹ thánh thót trong veo kiểu thiếu nữ Sài Gòn. Mùa hè vừa rồi Vũ đi công tác ở Mỹ có mua một đĩa DVD phim the Passion of the Christ của Mel Gibson. Vũ mua chỉ vì nhớ đến mẹ. Nếu bà Anna Nghi còn sống, chắc bà sẽ khóc suốt khi xem cuộc khổ nạn của chúa Ki Tô. Vợ Vũ nằm xuống cạnh Vũ, hai gò ngực nhào chảy xệ về phía nách. Thăng Bảo lớn gần ba tuổi vợ Vũ mới cai sữa. Kể cũng lạ, hồi Vũ gần lấy vợ, Vũ đã nghe nhiều chuyện quanh cô ái nữ độc nhất của một trong những nhà thượng thư đầu triều. Vợ Vũ học không dứt, nổi tiếng cả trường Kinh Tế Quốc Dân về chuyện hay cãi thầy. Cũng chẳng phải là cây thế bố mà chỉ đơn giản nghĩ, người phụ nữ của thời đại mới thì luôn phải có ý kiến riêng. Một thứ sắc sảo ngớ ngẩn của gà công nghiệp lần đầu tiên được thả ra sân ăn thóc. Với nhan sắc tầm tầm lại ở vị thế ấy, vợ Vũ dễ được yêu. Chàng đầu tiên ở gần gần Hà Nội. Chàng thứ hai bỗng xa xa hình như là người tỉnh lẻ. Chàng thứ ba thì đúng người tỉnh lẻ rồi đến chàng thứ tư cũng người tỉnh lẻ nốt. Người tỉnh lẻ thì không xấu nhưng khi ra đến Thủ Đô thường gay gắt có chí tiến thủ. Trở thành “phò mã gia” đáng gọi công nghệ tối ưu. Vợ Vũ lảng máng biết và loay hoay âm thầm tui tui chan chán. Khi Vũ đến chỉ cần thanh lịch kiểu Trảng an, thêm một chút vô tư thêm một chút hào hoa là tự nhiên đám cầu hôn kia lao nhao tan tác. Sau tuần trăng mật, Vũ phòng thân ngấm ngấm lên một kế hoạch nhằm đối phó với những thói quen hợm hĩnh thường hay có ở đám trọc phú tiểu thư. Phúc nhà Vũ còn đây, vợ Vũ chỉ nông nổi ghê gớm thế thôi. Vợ Vũ thật thà mặc cảm là mình không còn trinh khi đến với chồng. Một cảm thức bây giờ hiếm hoi như gấu Trúc đẻ sinh ba như quan chức lại biết chân thành xấu hổ. Sâu xa, vợ Vũ giống như nhạc mẫu của Vũ, kính sợ đáng phu quân và quá đà yêu con. Phụ nữ Việt Nam đáng trọng và đáng yêu là nhờ có phẩm chất này. Sương đêm nhẹ nhẹ loăng ảnh trong gió ngược. Vũ vắt điều thuốc cháy dở qua cửa sổ khung gỗ nhẵn nhéo dạn chằng buộc dây thép gỉ. Tàu chạy chậm đến mức Vũ trông thấy rõ cái tàn thuốc đỏ lìm lìm tắt trong đám bụi cây lúp xúp ven đường ray. Vũ nằm xuống cạnh con bé thư dẫn đuổi mạnh chân. Có tiếng lắc cắc

đọc theo những đốt xương sống. Con bé xoay hẳn người ôm lấy Vũ. Chắc nó cũng hay ngủ chung với bố nó. Chân tay nó dài loằng ngoằng mới gầy làm sao, toàn xương dưới lớp da khô. Vũ sẽ phải ở Sài Gòn chừng một tuần rồi đi xuống miền Tây chừng nửa tháng. Nghe nói dân miệt này uống rượu dừ. Khi uống nhiều rượu người ta hay bồn chồn dễ kích động.

“ Sao cháu không ngủ”

Con bé lắc đầu rúc sâu vào vai Vũ thở đều đều. Đèn trên trần lim dim lúc lắc nhờ nhờ vàng. Vũ xoa mớ tóc khét và cứng của nó. Vẫn còn tanh tanh nhiều mùi trẻ con nhưng đã phảng phất có mùi thiếu nữ. Im im một đoạn. Con bé hơi ngẩng, chắc nó lạ giường. Là một cảm giác rất khó tả, hình như là loay hoay hình như là bất trắc. Vũ lần đầu tiên làm tình với một thiếu nữ người Nga, rất lúng túng với nhiều sự tò mò. Cái đám lông vàng loăn xoăn như râu ngô. Cái giường rộng với những lò xo đã rã hằn rõ vào cái đệm đã rúm dó bẹp dí. Trước khi tới Liên Xô, Vũ cũng như tất cả sinh viên Việt nam khác, chỉ toàn ngủ trên những giường giát cứng gỗ thông có rải chiếu. Cái con bé người Nga đầy thanh thoát giữa chừng bỗng bật cười khanh khách. Thật không thể hiểu nổi. Tại sao có những thằng người Việt lại lấy được vợ là người nước ngoài. Vũ giống hầu hết đám thanh niên phương Đông lần đầu xuất ngoại, còn cào bạo dâm trước gái Tây rồi vật vã mặc cảm lúc trên giường. Đây có phải là câu hỏi từ hồi xa xưa mà Vũ vẫn còn nhớ. Càng lớn người ta càng ít hỏi và chỉ thích huyênh hoang cường đoạt trả lời. Khẽ cảm thấy lạnh, Vũ hạ bớt cửa sổ tàu che cho đỡ gió. Con bé mặc áo thun mỏng, cổ khoét rộng nằm co ro. Vũ rút cái áo khoác đắp lên vai nó, nhẹ nhẹ luồn tay qua gáy con bé. Trong ánh đèn lơ mờ vàng, mắt nó đen đến kỳ lạ.

“ Lạnh không cháu”

Vũ vòng tay qua người con bé khẽ ghì. Nó dài gần bằng Vũ phải mười một mười hai tuổi rồi. Chợt con bé run run, da nó búng búng như sốt dử. Vũ đặt môi lên trán nóng, nghe rõ tiếng đập gấp bên trong đầu con bé. Ngực nó tỳ vào ngực Vũ, hai núm vú nhỏ xúu gai gai. Con bé nhắm chặt mắt là người thở từng tiếng ngắn nặng. Vũ vuốt dọc lưng nó, bờ vai mỏng lầy bầy. Vũ cố tình dâm dăng cán nhẹ vào dái tai con bé. Một tiếng hú còi miên đại vắng đậm giữa những tiếng đều đều của tàu chạy. Vũ gầy gầy như bị kinh hoàng bật ngồi nhồm dậy. Bao nhiêu năm đã qua, có bao nhiêu chuyện Vũ đã quên nhưng cái đêm đi tàu đó Vũ luôn bị nhớ. Một cái nhớ dăm dứt. Vũ với cốc nước xá xị đang dở mà con bé có nhấp một ngụm, đá trong cốc đã tan, uống một hơi gần hết rồi đi ra cửa sổ tàu hút thuốc. Suốt từ lúc ấy cho đến khi

dằng dặc tàu vào một ga xép, tuyệt đối không thấy một tiếng còi nào hú nữa. Màn đêm lơ nhờ loăng, loáng thoáng những dáng nông dân hoặc đàn ông hoặc đàn bà làm lứa gánh rau đi bán phiên chợ sớm. Nhiều nhiều năm sau, ở vài chuyến công tác lữ làng thất thường phải đi vội tắt ngang các làng quê Việt, qua cửa kính ô tô, Vũ vẫn thấy những dáng người mòn mỏi hoặc gánh hoặc thò xe đạp mờ mịt đi trên đường đất ướt sũng sương đêm. Người ta thường huyênh hoang khoe, trí thức thì ít ngủ, một kiểu nói ra rả chăm chỉ lao động. So với nông dân, trí thức đỡ khổ hơn nhiều, bọn họ không phải đơn điệu cây sâu cuộc bầm cả trong mơ. Vũ hiểu được cái quyết liệt của đám bạn sinh viên nội trú ngoại tỉnh. Không hẳn là mưu sinh miếng ăn, tất cả đều muốn bứt muốn thoát khỏi những lò đờ mê muội của cuộc sống nông dân mộng du cha truyền con nối. Quân đã ngà ngà hơi say, đẩy con bé ca ve phốp pháp Thái Bình ra xa, cố vẻ nhẹ nhàng hỏi Vũ.

“ Ông có thấy ông trịnh thượng lắm không”

“ Hình như nhiều lúc thuần túy tôi chỉ là thằng tiểu thị dân”

“ Ông bắt đầu lên Hà Nội lúc ông khoảng ba tuổi. Còn tôi, hơn ba đời loay hoay buôn bán ở phố Hàng Bạc. Ông nội tôi là một trong vài thương gia đầu tiên cho Bạch thái Bưởi vay tiền để thuê kinh doanh tàu khách”

“ Có lẽ chúng mình đã hiểu sai về người nông dân”

“ Không phải hiểu sai mà chẳng hiểu cái đếch gì cả. Thế nhưng ở người có chức như ông thì trịnh thượng dù sao vẫn là chân thành”

“ Ông ghét bọn tôi thế cơ à”

“ Tôi nói chân thành là vì ông có nghĩ đến. Còn những người khác đồng liêu của ông thì chẳng bao giờ nghĩ. Với bọn họ, thân phận nông dân là một khái niệm xa xỉ”.

Quân lão đảo rót thêm cho Vũ, Vũ hơi khó chịu ụp chén. Rất nhiều những đồng liêu của Vũ có xuất thân từ nông dân. Và họ đều trở thành nỗi niềm thương cảm thật. Bố của họ, mẹ của họ, những ký ức rút ruột thân thiết nhất của họ. Hơn nữa, nếu tất cả là mị dân thì cũng không phải đơn giản như cách Quân nói. Người lãnh đạo vẫn phải nghĩ vẫn phải quan tâm kể cả những điều họ không thích. Ở những thế đứng khác nhau thì đương nhiên cách nhìn phải khác nhau. Cái chính là một sự biết thông cảm. Cái châm chích nông nghênh ở Quân là đặc trưng cho sự mù loà đầy thiện cận của đám trí thức. Họ tưởng đã đưa ra một tiên đề và tự mãn bắt cần ai chứng minh. Vũ nôn khan đứng dậy tắt đèn rồi kéo dây mở rèm cửa sổ của phòng karaoke. Bàn rượu qua đêm lộn xộn bừa bãi cận động một không khí trác táng. Đã hơn bốn giờ sáng, trời tang tảng và Vũ bối rối không muốn nhớ. Vũ quay vào một chỗ thấy con bé đang ngồi, nó đã mặc cái áo khoác ngoài của nó.

“ Ngủ đi cháu”

Con bé vội vàng nằm, động tác như người máy. Vũ nằm cạnh xoay lưng lại và thiêm thiếp hình như Vũ có lơ mơ ngủ được. Tàu lại vào ga, có í ới chấp chờn nhiều tiếng người. Con bé mắt buồn không thấy đâu nữa, bà cụ ở giường trên đã ngồi dậy lầm nhảm tụng kinh. Vũ không đánh răng mua một cốc chè tươi súc miệng rồi đặng ngắt hút thuốc. Con bé út thức dậy bị bỏ cười lấy ra một cỗ bài nhỏ ép anh công an đang nôn nao ngái ngủ, chơi tiến lên tay đôi. Vũ lững thững xuống ga, lơ lửng đi tìm một hàng cháo gà, gọi thêm cỗ lòng và một cốc rượu lớn. Xa xa phía chân trời vài vệt đỏ nắng rạng đông là cái cây cầu nổi tiếng trong cuộc chiến tranh mà rất nhiều người thua trận thích gọi là nội chiến. Vũ ghét cái kiểu gọi này. Vũ đã vài lần gay gắt tranh cãi với đám trí thức hải ngoại. Tiến sĩ Quân nheo mắt nghiêm túc bảo Vũ. Ông cũng không hẳn đúng. Một cuộc chiến hoành tráng như vậy thì không thể chỉ có duy nhất một tên gọi. Vũ lắc đầu. Hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đã chảy trong Vũ một dòng máu hào hùng. Vũ rất biết là mình cần phải biết ơn cái gì. Vũ còn cào muốn nhớ về người cha liệt sĩ mà Vũ luôn âm thầm hãnh diện nhưng ngay lúc này bỗng thấy mờ mịt bất lực. Vũ vô thức đứng dậy muốn nhìn rõ cây cầu. Giống như nhiều chứng nhân lịch sử, nó nằm trầm ngâm bi tráng. Vũ cố không muốn nhìn về toa tàu của đêm qua và cố dần cái đột ngột tủi thân xấu hổ hèn hạ đau đớn. Chợt nhiên trong sâu xa, Vũ nhói một khoảng hư vô trống trải đến khó tả. Đây là lần đầu tiên Vũ có cái cảm giác kỳ dị này. Rồi đây cái nhói trống vô nghĩa bất khả giải thích ấy thỉnh thoảng lại chấp chờn hiện về hành hạ Vũ. Những lúc ấy Vũ loay hoay khát khao muốn tìm gặp cụ linh mục Đức. Tàu lại chạy. Ông bố đến, theo sau là hai chị em con bé lớn. Con bé mắt đen tóc loà xoà trước trán như muốn che đi cái nhìn. Ông bố đưa cái bánh mì kẹp thịt cho con nhỏ út, nó vừa ăn vừa tiếp tục chơi bài. Ông ta ngoái lại, cô nhớn đưa cho bố chai rượu. Tất cả mọi người đều từ chối, Vũ và ông ta đành song ẩm. Con bé mắt buồn thỉnh thoảng quay lại, cặp lông mi dày khe khẽ sụp nhúc nhối sẫm đen. Vũ vẫy tay, nó ngoảnh đi chỗ khác, nét bơ vơ sợ của con chim đã bị chộp hụt. Vũ và ông bố đề cập về cuộc gặp gỡ sắp tới giữa Rê Gân và Andrôpốp. Con bé lớn và anh công an đang tách đôi nói chuyện cạnh cửa sổ. Thăm thì. Cái năm đầu tiên mới về nước Vũ để ý ở Việt Nam có rất nhiều người hay thì thầm. Tàu vào đoạn chạy êm. Tiếng ông bố nói khao khao nhoè nhoẹt vô nghĩa. Uống nữa không. Trời ơi. Con bé bỗng đi ra đầu toa mắt vẫn buồn rười rượi. Cánh đồng cần miền Trung trơ cỏ lứt loé nắng. Con bé không thấy vào, không bao giờ vào nữa. Không bao giờ Vũ còn gặp cặp mắt buồn như thế mà lại trên khuôn mặt trẻ con. Vũ ném vỏ chai rỗng

qua cửa sổ, nó hết rượu nẩy vung một tiếng khô khốc. Không võ, nằm tro trọi sắc cạnh thủy tinh gay gắt dưới ánh mặt trời.

Vũ hỏi giáo sư Kiêm.

“Thầy thấy công việc như thế nào.”

“Tốt thôi, người ta đã đến được sếp cỡ đấy nói chung là không khó dạy”

Những người khó dạy không phải là những người bị ngu hay những người bị chán. Những người khó dạy là những người sâu sắc chẳng cần muốn thêm một cái gì nữa. Họ rất biết họ rất hiểu và nguy hiểm nhất là họ tự lý luận được. Vũ chợt nhớ rằng, khoảng mười năm lại đây hình như ngoài cuốn tiểu thuyết Cẩm My đưa Vũ của một tay nhà văn rất thân với cô mà Vũ chưa biết mặt, thì Vũ hầu như chẳng đọc trọn vẹn thêm bất cứ một cuốn sách nào. Tất nhiên là không kể những trang bản thảo của cụ linh mục Đức, trong đó chép một cái truyện có vẻ hao hao giống tiểu thuyết kể về một giáo sĩ có tên là Alexandre de Rhodes./.

2

Chiều xuống trên sông của xứ Đàng Ngoài bao giờ cũng bàng bạc một nỗi buồn vô tận. Mới cách kinh thành chưa đầy trăm dặm mà những làng mạc hai ven bờ đã trông thật khác. Lúc này tuyết chưa thể nghe được tiếng chuông nhà thờ. Liệu sáu mươi năm nữa hay một trăm năm nữa, những tiếng chuông trầm buồn ngân nga ấy sẽ có thành một phần hồn của làng quê Việt. Rhodes nằm dài ở đầu mũi thuyền nhỏ có lẽo tèo chừng dăm tay chèo, thật khác xa cái cảnh hùng tráng của những ngày đầu tiên Rhodes tới đây. Vậy mà đã tròn hai năm. Thời tiết tàn đông của phía Bắc nước Việt thật thường. Lẩn khuất giữa những đám mây ủ ê thỉnh thoảng có một vệt rét đậm. Tâm trạng của toán người bị đầy biệt xứ là xót xa nặng nề. Viên cai đội giám thị kiêu luôn làm thuyền trưởng, tò mò với cái ống nhòm, chốc chốc lại đưa lên nghiêng ngó nhìn. Rhodes thở dài, nheo mắt nhìn ngược tít tắp sông Hồng. Phía xa xa khuất nẻo sương khói là kinh thành Thăng Long. Đường phố Kẻ Chợ sầm uất rộng, lòng phố lớn nhón lát đá học đủ cho mười đến mười hai thót ngựa chạy song song. Nhưng chẳng dễ gì băng qua được, vì những gồng những gánh đa phần là của người bán trâu cau. Những thiếu nữ trinh trắng những thiếu phụ có chồng tất thấy rằng đều nhuộm một màu nhưng nhức đen nồng nặc dễ chịu mùi trâu. Dân Đàng Ngoài ví nó giống như hạt na. Và những hạt na ấy hơn một lần cắn sơi chỉ thừa khi đang khô dờ vết rách vai trên chiếc áo chùng thâm của Rhodes vào cái hôm đám cai binh sắc sủa mùi

rượu cuồng loạn đập ảnh Chúa Cứu thế gắn ở bàn thờ gỗ xoan. Rhodes nằm sụp xuống che ảnh Chúa, mặc cho những tay thước hung dữ vụt xuống lưng và vai của mình. Vết nắng ngoài hè nhà nguyện đã nhạt hẳn và cặp mắt sẫm của cô bé long lanh đậm nước.

“ Về đi con”.

“ Thừa, cho con xem lại cái vết thương họ đã đánh thầy”

“ Thôi , không có gì đâu. Cha cảm ơn con rất nhiều”.

Rhodes cố tránh cái nhìn thiết tha của thiếu nữ mới lớn. Đây có phải là một trong vài lý do để Rhodes da diết nhớ hơn một năm rưỡi ông ở Thăng Long. Hôm nay là ngày thứ ba sau cái buổi chúa Trịnh Tráng công khai tuyên cáo trục xuất vĩnh viễn hai giáo sĩ dòng Tên ra khỏi địa phận Đàng Ngoài. Cả một biển người cuồng nộ và may mắn thay cho hai thừa sai, dân xứ này không có tục ném đá. Đám nho sinh nguyên rủa cay nghiệt, đám thị dân chửi bới tục tĩu. Alexandre de Rhodes cúi đầu. Lạy Chúa, Người không cấm chúng con tử tiết vì đạo mà chỉ cấm chúng con không được trở nên liêu lĩnh. Nhưng không phải chỉ toàn đau đớn như vậy. Phía khuất đường lớn góc rẽ vào phủ chúa, đám giáo dân đã được rửa tội đứng dùm đó âm thầm nức nở khóc. Họ hãi sợ nhưng quyết liệt liều xiêu tựa vào nhau không chịu tan. Và Rhodes cũng đã trông thấy cô bé ấy, cô bé có tên thánh như hương hoa, Flora Huệ. Cô bé run rẩy đứng cạnh hai thầy giảng trẻ, Phanxicô Đức và Inhaxiô Nhuận. Đây là những hạt giống kiên trinh mà Rhodes đã vất vả gieo trên mảnh đất gian nan nhiều xót thương này. Là của lễ đầu tiên của tân giáo đoàn dâng lên đức Giê Su Kitô, của lễ bằng máu mình hiến cho giáo hội Đàng Ngoài. Ân sủng của Chúa sẽ chói rọi khắp khắp. Ngay từ hôm rời áo Môn lần theo bờ biển Hoa Nam để tới kinh thành Kẻ Chợ, Rhodes đã sâu sắc tin như vậy. Kể cả khi cơn bão đầu mùa khủng khiếp năm Đinh Mão đánh dạt tàu vào Cửa Bạng thì đây cũng là ý Chúa. Thừa sai Rhodes và Thừa sai Marques đã được chúa Trịnh đang ngự chiến ở đó chấp thuận cho yết kiến. Hai giáo sĩ khấu đầu kính cẩn dâng lên chúa thượng hai viên ngọc quý để lên bìa cuốn Thông hiến đồ thuyết do cha Lợi mã Đậu soạn, in tại Bắc kinh năm 1607. Nhưng chúa thượng thích nhất là những đồng hồ chạy cát và chạy cốt, dân xứ này quen gọi là sa lậu và tự minh chung. Chúa thượng mỉm cười.

“ Ta muốn các thầy ở lại với ta một hai năm, ta muốn bàn bạc vài điều.”

Rhodes âm thầm cảm tạ ông thánh thân phụ của Chúa Giê Su, vì đây là ngày lễ hiển linh kính danh ông. Rhodes sẽ lấy tên ông đặt cho Cửa Bạng là cảng

thánh Giu se. Rhodes biết chúa Trịnh Tráng muốn điều gì. Mối lo dằng dai ám ảnh về những khẩu trọng pháo của xứ Đàng Trong, ưu thế quân sự duy nhất mà quân đội phía Bắc vắng thiếu. Chỉ có thương thuyền của người Bồ đào Nha mới chuyên chở được nó. Nhưng gì thì gì, hành trình truyền giáo mang sứ mệnh của Chúa đến xứ Đàng Ngoài bước đầu đã thành công. Thừa sai Rhodes và những người đồng hành được phép lên thuyền ngược sông Mã qua kênh đào Mã Viện để tới sông Đáy rồi ra sông Hồng về thẳng kinh đô Kẻ Chợ. Đây là bốn giờ chiều hôm trước của ngày lễ Đức trinh nữ và Nữ vương Thiên quốc đi thăm viếng mang phúc lành tới nhà Thánh nữ Isave. Đất Đàng Ngoài vài ngày nữa rồi vài trăm năm nữa sẽ chứng kiến sự hiển hiện của một giáo sĩ. Họ sẽ lấy tên ông khắc vào bia rồi sẽ vất đi. Họ sẽ lấy tên ông vinh danh đặt thành tên đường và cũng sẽ xoá đi nhưng rồi lưỡng lự lại giữ. Một tôn giáo mới hoàn toàn từ bên ngoài, đã manh nha, sẽ trỗi lên trong tâm linh Việt. Tại

sao một người hoặc một dân tộc lại cần có đức tin. Nó là hệ lụy từ tham lam muốn bành trướng thần quyền của một giáo đoàn hay là cái nhu cầu đương nhiên bức xúc từ trong nội tại. Nền trời trong xanh nhờ những cơn mưa rào ở giữa mùa hè có nhiều nắng. Cha Christophoro Borri đã hết lời ngợi ca con người và thiên nhiên ở xứ sở này. Một miền đất mà chắc chắn Chúa đã chọn để gieo giống.

Nguyên chú hình như của linh mục Đức.

Khi ăng-Ghen nói “ Nếu con bò mà cũng có đức tin, thì Thượng Đế của nó đương nhiên phải có đầu bò”. Ăng-Ghen đã hiểu sâu sắc tôn giáo. Trong muôn loài, khi sắp tới kỷ nguyên Ki-Tô thì con người là một dạng bị tha hoá nặng nhất. (Tội tổ tông chỉ là một giới luật, một răn dạy của Đức Chúa Cha). Con người, chính là loại sinh linh cần phải cứu gấp nhất. Và giáng thế, Chúa Giê-Su đã chọn hình hài con người là lẽ vậy. Cũng theo thuyết lý đó, Người đã chọn ít-xa-ra-en là điểm tới và dân Do Thái là dân riêng. Đó chính là nơi mà Người đầu tiên phải giải thoát. Hãy nhìn, quá nhiều những đô thị ở vùng đất này đã trở nên giả hình và truy lạc. Và giáng sinh tại Bethlehem hoàn toàn nằm trong chủ định của Chúa. Thiên sư Triệu Châu Tông Thâm bảo “Người đầu tiên vào địa ngục sẽ là ta”. Công án đó thật chính đáng và minh bạch. Thêm nữa, Chúa Giê-Su đã chọn mảnh đất lẫn lộn đen trắng ấy để gieo giống Phúc Âm đầu tiên bởi vì nó cũng là nơi bảo tồn và nuôi dưỡng mạnh mẽ đức tin nhất thần luận.

Thế nhưng ngay lúc này đây, mặt đất Việt đang nghiền nghiền một màu xám xám thuốc súng, rải rác nhiều xác chết bị lấp bùn nhão sơ sài vội vã, những

người chưa bao giờ biết phép rửa và vĩnh viễn không được chịu phép xức dầu. Cuộc nội chiến đã lên đến đỉnh điểm kinh hoàng giữa những người cùng màu da cùng máu huyết mà những khi bình thường tất thấy bọn họ đều hoà nhã hiền lành hiếu khách. Gần ba trăm năm sau chữ quốc ngữ đã lên ngôi trên toàn cõi Việt và lịch mặt trời phương Tây cũng đã thông dụng theo, thì ngày hôm nay được định là ngày mồng một tháng bảy năm 1627. Trước ngày này chừng một năm rưỡi, xứ Đàng Ngoài duy nhất có linh mục người ý Julien Baldinotti tới truyền giáo. Vất vả suốt hai tháng, ông ta chỉ làm phép rửa cho được bốn đứa trẻ sắp chết. Trong lịch sử trung đại rồi cận đại cả đến hiện đại của nước Việt, xứ Đàng Ngoài luôn đến với phương Tây chậm hơn xứ Đàng Trong. Alexandre de Rhodes đã biết vậy. Ông biết một cách sâu sắc giống như cái biết của một thương gia có kinh nghiệm thăng trầm biết cái ma lực khủng khiếp của bạc vàng. Chính tay ông đang cầm bức thư của cha Baldinotti khẩn thiết kêu nài các bề trên xin gửi thừa sai tới Đàng Ngoài. Thế nhưng, ở Ma Cao giới thương gia không tha thiết lắm việc buôn bán với xứ ấy. Một phần vì người Bồ Đào Nha rất nghi ngại thái độ của nhà Vua vốn bị một quan cận thần ghét người Bồ thao túng. Phần nữa, những thương gia đã tới Đàng Ngoài lần trước đã lỗ lã nhiều, đến độ không ai muốn sang đó thêm lần nữa. Mà không có tiền thì... Cấm cảnh thế sao, chẳng trách gã phản thế Lu Thơ người Đức mĩa mai Đức Thánh cha, khi đồng tiền rơi xuống thì linh hồn bay lên. Đây là lần đầu tiên Rhodes tới Đàng Ngoài. Sóng biển xanh mướt lắc thuyền nhẹ nhẹ, không cần phải dưới người hay dùng ống nhòm cũng có thể nhìn thấy những rừng cây xanh xa xa trên một đảo nhỏ trông dịu dàng nhiều nữ tính. Trong tâm thế chung của các cư dân duyên hải vùng Đông nam á những Thánh nữ luôn có vị trí thật cao. Hôm xuống thuyền từ áo Môn, Rhodes đã để thêm nhiều mẫu ảnh Đức Bà vào cái rương mây nhỏ, quà tặng riêng của mệnh phụ Gio Anna cho Rhodes hồi ông còn đang ở Hội An. Rhodes đã vô thức đề Hội An thật đậm vào sâu ký ức. Cái thương cảng nhỏ nhắn cạnh sông Thu Bồn tuyệt vời đẹp, có nhiều tín đồ Thiên Chúa giáo giàu có người Nhật Bản chạy nạn từ các cuộc bách hại sang đây chăm chỉ mà thành thương gia. Nhờ họ mà Rhodes đã biết quý phu nhân Gio Anna gốc gác người Việt Đàng Ngoài, sau cuộc di dân vĩ đại từ thế kỷ mười sáu theo chiều Bắc-Nam định mệnh lịch sử, bà đã là goá phụ của một nhất đẳng đại thần Đàng Trong. Bà có cái mũi cao gầy giống người Âu, phẳng phất hình Đức Mẹ theo kiểu vẽ của danh họa Raphael. Và cặp môi. Lạy Đức Mẹ nhân từ, người luôn khoan dung với tất cả lỗi lầm của chúng con. Lúc đó Rhodes chưa thể đọc được lời của Đức Thánh cha Gio an Phaolô đề nghị tôn vinh Đức Mẹ “ Đức trinh nữ Maria Thánh Mẫu chí thánh của Thiên Chúa, là tuyệt tác của sứ mệnh ngôi Con và Thánh thần trong thời viên mãn. Lần đầu tiên trong chương trình cứu độ và nhờ chuẩn bị trước,

Chúa Cha đã tìm được nơi Đức Maria chỗ ở để Chúa Con và Chúa Thánh thần cư ngụ giữa loài người”. Giọng có tuổi của Đức Thánh cha trước micro được khuếch đại qua ăng-ten nghe rõ từng nhịp run run. Lịch sử của Giáo hội không chép không ghi và không cho phép một Giáo hoàng về hưu. Và Đức Thánh cha người sẽ vẫn nói. Và thời đại của những con chip điện tử liệu có làm người ta bớt hoang mang khi nghe thuyết giảng Phúc Âm. Cả biển người quần là áo lượt sang trọng vừa quý vừa lắm nhảm khảm thảm. Còn bây giờ, linh mục Rhodes cũng quý và đọc thật chậm mười lượt kinh Ave Maria bằng tiếng Việt. Đến lượt đọc cuối, Rhodes vớ cuốn vở giấy nhám ép bìa vỏ cây sậy ngấu

nhien mua ở một buổi chợ phiên miền quê Avignon, lưỡng lự lấy bút lông ngỗng chấm mực định sửa câu Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ. Cái thói quen của một học giả trẻ. Không chắc. Có phải là Rhodes thấy câu đó là ngô nghê chưa thoát ý. Không biết, chữa là chữa thôi. Cũng có thể hôm ấy là một ngày rất buồn. Ngày hôm ấy Alexandre de Rhodes nắn nót ghi trong nhật ký là ngày 13/12/1625. Xứ đạo tiên khởi Thanh Chiêm đang có bão muộn, đông kéo mây xám bơ vơ mênh mông chạy. Cái tin đắm thuyền được trực tiếp viên quan tuần kiểm duyên hải, người đã hơn một lần nhận hối lộ thắng từ tay của Rhodes, học tốc phi ngựa đến báo. Nhìn vẻ mặt đột ngột ngơ ngác của ông ta, kiểu nói ắp úng của ông ta thì Rhodes biết cái chết của cha Pina có nhiều khuất khúc. Sau cái lần chữa bệnh không khỏi cho Sãi Vương Nguyễn phúc Nguyên, linh mục Francesco de Pina bị mất uy tín khủng khiếp. Đầu đặn ngày ba lần Chúa Sãi ngâm người trong bồn gỗ tấu chứa đầy nước sền sệt ầm nầu từ lá cây Hồng Ma (tên một loại lá dại rất hiếm mà hơn ba trăm bảy mươi năm sau nhà văn Bảo Ninh đã tìm thấy nó ở cánh rừng hoang vu đại ngàn Tây Nguyên khi ông còn là một gã binh nhất còn cào dúi lang thang đi đào sắn trộm) và linh mục Francesco vừa đọc kinh vừa lấy thanh gỗ Kỳ nam có trầm vệt từng nhát nặng lên lưng của Chúa để trừ tà khí. Những cái nhọt của Chúa Sãi càng ngày mưng mủ càng nặng. May nhờ bài thuốc Bắc của thầy lang Tàu gốc Minh hương họ Chu, mình rồng mới đỡ. Nếu không có sự can thiệp dữ dội của hoàng tử Nguyễn phúc Kỳ, thì đám đại thần có móng tay lá lan đã nuốt chửng linh mục Pina. Bọn quý tộc quen sạch sẽ ấy bị cái mùi khắm lăm bốc ra từ đám nhọt của Chúa ấy hành hạ. Khi phải đứng sát đọc tấu chương trình Chúa, bọn chúng luôn bồm bẻm nhai trà cay mà vẫn âm thầm oẹ khan. Cha Pina mất sắc sảo đại bàng vừa cao vừa lòng không gầy, là giáo sĩ duy nhất giỏi tiếng Việt của nhóm thừa sai người ngoại quốc lớn nhón Bồ, Hoà lan, Pháp đầu tiên tới Đàng Trong. Cha cũng là người đầu tiên gây thù chuốc oán với đám quan và lại bản địa có tín ngưỡng mông muội man rợ. Hồi còn là chủng sinh tập viện dòng Tên ở Rô ma, Rhodes có đọc cuốn du ký Viage del Muldo bản in năm 1614 của linh

mục người Tây ban Nha Ordonez de Cavallos kể chuyện rằng ông đã truyền được đạo vào kinh đô nước Đàng Trong. Vị vua khai quốc là Nguyễn Hoàng thích lắm. Ngày 17/9/1591 chúa Nguyễn Hoàng chính thức chịu phép rửa lấy tên thánh là Grégerio. Đây là tưởng tượng hay là khát khao. Du ký là thể tài văn chương và văn chương thì được phép bịa đặt được phép thăng hoa. Những ân sủng từ Phúc Âm được người Việt tiếp nhận dễ dàng đến thế chẳng. Họ đã có rất lâu tôn giáo của họ và còn lâu hơn nữa là Đức Tin rất riêng của chính họ. Không phải đơn giản hay nông nổi mà họ thờ tà thần. Chính ở điểm này cha Pina đã bộc lộ quá nhiều sai lầm. Giáo sĩ Pina thường nghiêng rằng lúc ngủ say và khi nói cặp môi mở hẹp tạo vẻ nghiêm ngã. Những tín đồ bản địa đầu tiên đến chịu phép rửa, bắt buộc phải theo lời cha vứt đi những bát cấm hương ám chặt khối vốn đã vài đời có thói quen thờ tiên tổ. Cha Pina kiên định và uyên bác. Sống dài ở ven biển, hay phải đi lại bằng thuyền nhưng ông có cố tật sợ nước. Mùa Phục sinh đầu tiên của Rhodes ở Hội An bão đến sớm. Cha Pina và Rhodes đi trên một chiếc thuyền nhỏ tới giáo xứ mới mở Nước Mặn. Sóng cuộn cuộn đen và mây cuộn cuộn xám. Cha Pina run rẩy nắm chặt cây thánh giá bạc xin mồ hôi lắm nhằm đọc đi đọc lại Credo, sắc mặt tái mét. Một lúc sau cha nôn, và phía dưới đũng quần đầm đầy nước dãi. Cái gì đã làm cho một con người nhỏ bé luôn dúm dỏ vì sợ trở nên một thừa sai lỏng lẻo quật cường. Lòng tin yêu Chúa vô bờ hay sự khải ngộ sâu xa của sứ mệnh đã được mặc định từ Thiên chức. Và lạy Chúa, con cũng đang hỏi con. Con chưa phải chưa hề là một sứ đồ, nhưng nếu không nghĩ thế thì làm sao con có thể vượt qua được vô vàn hiểm ác của quỷ ma. Hoang mang là đương nhiên. Cô bé Flora Huệ khế ghen ngào, chỉ những khi con nhìn thấy cha thì con mới hết hoang mang. Thôi đừng nghĩ quẩn nữa, đã thật là tình yêu thì tất cả đều trong trắng. Sáng danh Chúa, liệu có phải ý của Người bao giờ cũng tăm tối. Những trí thức nhiều chữ theo Nho theo Phật ở xứ này khi chân thành tranh luận Thần học thường bảo, thắng được mình rồi mới thắng được ma quỷ. Cha Pina hơn Rhodes chừng tám tuổi, chính danh là sư huynh và sâu xa trong thâm tâm Rhodes luôn coi ông là thầy linh hướng. Gần như toàn bộ những nghiên cứu về việc La tinh hoá tiếng Việt mà Rhodes đang làm đều dựa trên đề cương khởi thảo của Francesco de Pina “Nhập môn tiếng Việt Đàng Trong”. Tiếng sóng vỗ lóc bóc đều đều vào mạn thuyền, Rhodes ngắm kỹ mẫu ảnh Đức Mẹ vô nhiễm vẽ trên kính, khuôn mặt hơi dài theo kiểu các bích hoạ của trường phái tranh thánh I Pha Nho. Bà Gio Anna mỗi buổi chiều xuống có thói quen đứng hàng giờ cầu nguyện dưới ảnh Đức Mẹ. Cặp mắt dài đen bơ vơ buồn. Vẫn cặp mắt ấy khi nhìn Rhodes, bao giờ cũng long lanh nửa như có nước nửa như có nắng. Hồi còn là khuê nữ, tiểu thư duy nhất của quan phó Chưởng trấn, bà đã vô cùng sùng kính Quan Âm Bồ tát.

Sau khi xuất giá để trở thành đệ nhất phu nhân của Đại Chiêm hải khẩu, thì bà lập hẳn một am lớn sát phía hậu khuôn viên để thờ đức Phật Bà. Khói trầm nghi ngút bằng lảng quanh tượng Quan Thế Âm bằng gỗ trắc vàng rọi. Cái am đó hồi Rhodes mới đến Hội An chỉ còn thấy nền hoang. Non ba trăm năm sau cũng trên cái nền đó người ta đã dựng lên một nhà thờ, mà thánh quan thầy là Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội, có kiến trúc vào loại đẹp nhất miền Trung nước Việt. Chỉ có lòng tin tôn giáo mới hiến tặng vô tư cho các nền văn hoá những kiệt tác vô giá. Cho dù chúng không hẳn là sự diu dàng giao thoa mà chỉ là sự hung hãn chà dẫm lên nhau. Tròn ngày giỗ hết của chồng, bà Gio Anna cho xây đổi diện cái nền am cũ một nhà nguyện có tượng Chúa Giê Su khổ nạn khang trang với vì kèo bằng gỗ lim. Hình như một lần, cha Pina đã mời Sãi vương Nguyễn phúc Nguyên tới đó để chữa bệnh. Còn Rhodes, cũng đã hơn một lần Rhodes được mời tới cái căn nhà sau ngôi nhà nguyện đó. Qua một bức tường thấp là một gian dài thăm thẳm lờ mờ có nhiều ánh nến. Cô bé người hầu dẫn Rhodes vượt qua một khu vườn rộng. Khu vườn âm u với những cây mít to, cành và lá rất dày. Cỏ dại mọc hoang vươn dài chườm gần hết lối mòn vốn đã rất nhỏ. Hai người dừng bước trước căn nhà gianh sạch sẽ giữa vườn vừa buồn vừa tối. Cô bé người hầu không gõ không gọi, khe khẽ đẩy cửa. Rhodes tự nhiên lùi một bước. Lẫn lộn nhiều mùi trầm cay mùi trầm mùi phấn son. Cái mùi đặc biệt chỉ riêng có trong khuê phòng của các thiếu phụ quý tộc. Cái mùi này cũng rất khác, rồi đây khi ở Thăng Long, Rhodes đã ngửi thấy trong buồng của cô bé Flora Huệ. Tất nhiên hôm đó Rhodes không ở đây một mình. Bố cô bé đứng ngay sau. Ông ta làm chức quan mật tãi, chịu trách nhiệm thu thuế cả vùng Đông Bắc, nhưng không hiểu sao chỉ toàn thấy ông ta mặc võ phục. Ông ta không chịu rửa tội nhưng cho phép vợ và con tin sùng theo Đạo. Ngoài bà chính thất, ông ta còn hai cô thiếp nữa. Cái tục đa thê man rợ đã ngấm sâu trong các nhà quyền quý ở cái xứ này. Bà vợ chính lem nhem nước mắt loay hoay quỳ xuống hôn gấu áo Rhodes. Bà mới rửa tội tháng trước và được Rhodes đặt tên thánh là Agata. Bà nói, đưa con gái duy nhất đột ngột đổ bệnh, nó khóc lóc kêu nài chỉ muốn duy nhất mình cha đến đọc kinh cùng nó cho bệnh đỡ. Hơn một lần, Rhodes đã thấy những giọt nước mắt nồng nhiệt nóng và trong veo ấy. Rhodes đưa tay làm phép lành, tự nhiên thấy tay mình run run. Cô tiểu thư nửa nằm nửa ngồi tựa lưng vào chồng gối găm, mắt long lanh rưng rục nhìn cha. Cái nhìn giống như một lần cô bé đã nhìn ở vào một buổi tối giữa hè khi suốt một tiếng rưỡi thiếu nữ Flora Huệ không đổi tư thế cầm cao cây nến đại rọi ánh sáng bập bùng xuống những trang bản thảo Phép giảng tám ngày. Rhodes làm dấu thánh, vòng tay rút chuỗi hạt đeo ngang ngay dây lưng chậm chậm vừa lần vừa đọc kinh. Tại sao, tại sao Chúa lại chọn chính con rồi đặt vào chỗ luân quần phiền muộn như thế này.

Rhodes cố muốn quên nỗi ám ảnh từ cái giọng hỗn hển đòi xin giải tội của bà goá phụ trẻ Gio Anna.

“Lạy cha, xin người tha tội cho con, đêm nào con cũng nằm mơ thấy người”

“Nhân danh Cha và Con và Thánh thần, Amen.”

“Lạy cha, con nhớ người.”

Rhodes khẽ liếc qua vai, cô bé người hầu đã đi từ bao giờ. Linh mục Rhodes thở dài, ông sâu xa biết những tín nữ mà dân Đàng Ngoài cũng như Đàng Trong, gọi một chữ rất hay là đàn bà có vai trò quan trọng như thế nào trong hành trình truyền giáo của ông. Họ đã che chở cho ông và các bạn bè của ông trong những lúc khốn khó cực nhọc nhất.

Nguyên chú hình như của linh mục Đức.

Tôi nhớ một lần làm bí tích xưng tội cho một giáo dân. Cái giáo xứ hiu hắt mà tôi vừa làm lễ mở tay mệnh mệnh thừa thốt người, trong bán kính hơn hai chục cây số duy nhất mình tôi là cha xứ. Chị ta người gốc Bắc, khoảng hơn ba mươi tuổi đã có chồng chừng được bốn năm. Khuôn mặt cũng như bàn tay trắng xanh đang xoắn chặt run run nói rằng đây là một người trí thức. Chị ta thì thào là đêm hôm qua chị ta vừa phạm một tội trọng. Chị ta lấy chồng không hề yêu và cuộc sống hôn nhân từ lâu đã là một địa ngục. Người chồng phải lao động nặng nên uống rượu rất nhiều, khi say anh ta trở nên hung hãn thô bạo. Tôi vừa an ủi vừa giải thích. Giải thích về một điều mình không hiểu kỹ thì bao giờ cũng phải kinh viện. Sự gì Thiên Chúa kết hợp, loài người không được phép phân ly. Chị ta im lặng rồi lại nức lên. " Con nhiều lúc chỉ muốn giết chết anh ta" Tôi biết ở ý hay Tây ban Nha, những quốc gia có truyền thống Ki Tô giáo lâu đời và có đa số công dân theo Công giáo. Khi quốc hội thông qua luật cho phép ly dị thì hàng giáo phẩm lên tiếng phản ứng quyết liệt nhưng cái luật đó vẫn được thông qua. Thậm chí, khi làm Referendum, đa số người dân vẫn ủng hộ luật này. Liệu đây có phải là tách bạch chuyện đạo và chuyện đời. Tôi trầm ngâm khuyên. " Nếu con chưa kịp nghĩ đến lòng nhân từ của Chúa, thì hãy nghĩ đến các con của con".

" Con chưa có con"

Hơn một tháng sau tôi đọc báo biết tin anh chồng bị giết. Tòng phạm hình như có cả người nhân tình. Tôi sắp mình xuống bàn nguyện và một thời gian dài bị ám ảnh khuôn mặt của chị ta. Tôi mệt mỏi tinh thần. Tôi chẳng hiểu gì về con người cả, nhất là những người đẩy lại là phụ nữ.

Nắng gay gắt giữa hè được gió sông làm cho đỡ khó chịu. Dòng sông ngẫu đồ mênh mông bờ bãi. Tả ngạn có vẻ trù phú hơn còn hữu ngạn có vẻ hoang vu hơn. Chàng thanh niên trợ giảng người Phú Yên đứng cạnh Alexandre de Rhodes khẽ thưa.

“ Lạy thầy, đây là sông Cái”

Linh mục Rhodes, vị thừa sai kiệt xuất của dòng Giê duýt, một trong những sứ giả đầu tiên của nền văn minh phương Tây Thiên Chúa giáo với sứ mệnh như hà ý thị tổ sư Đông lai rồi đây còn được nhiều bộ chính sử chép dưới cái tên phiên theo kiểu Hán Việt, A Lịch Sơn Đắc Lộ nao nao băng khuâng nhìn sông. Chiếc hạm thuyền cuối cùng khuất dần ngả rẽ giữa con sông nhỏ Chính Đức Hồng Đức, tiếp vào sông Đáy theo sông Hồng lối đi lên kinh thành Thăng Long. Đắc Lộ cầm bút, nét viết hoạt và rất tháu. “ Chúng tôi ghi thêm ở đây về cấu trúc và trang trí những chiến thuyền này. Mũi thuyền (ngược với thuyền của châu Âu) là nơi hệ trọng hơn cả. ở đây có một phòng hay một ngai chạm trổ và trang hoàng nhiều tranh ảnh quý, với vàng son óng ánh. Gỗ ở dưới thuyền cũng sơn vàng son, chạm trổ cầu kỳ ở tất cả bên ngoài. Dĩ chí đến mái chèo và cột buồm cũng được trang trí đặc biệt. Khi hành trình thì theo hiệu lệnh do một dụng cụ bằng thanh tre đập nhịp điều hoà tiếng vừa trầm vừa cao. Người chèo, chèo rất khéo rất lẹ. Tay chèo nhẹ bởi gỗ nhẹ, cho nên chỉ một hay hai người đủ để cầm tay chèo. Họ không kéo chèo vào mình, mà đứng lên lấy hết sức mình đẩy ra trước mặt. Nghề này không có gì là hèn hạ, nhục nhã như thường thấy ở châu Âu. Người chèo trong các tàu chiến thường là binh lính và không có một người nào (Nhất là khi chúa có mặt ở trên thuyền) lại không coi việc chèo là một vinh dự”. Sóng nước đều tăm tắp rẽ theo từng vệt chèo. Trí giả nhạo thủy. Cái ông thầy người Trung Hoa tên là Khổng Khâu được đám nhà Nho ở đây phong thánh nói có vẻ cũng hữu lý. Kẻ trí lự nhìn cuồn cuộn nước chảy, tự thấy sâu sắc buồn hơn. Hùng vĩ và hiem trở thật. Sóng ngun ngút khói nước không để vết hằn, làm như không có hơn ba trăm chiến thuyền vừa đi qua. Duy chỉ có vài tấm băng vải bó vết thương dờ của đám lính bại trận cẩu thả ném xuống lòng sông, dập dềnh trôi ngược lại. Màu hồng của nước sông bất lực không hoà tan được màu đỏ tươi của máu. Đắc Lộ lững thững đi lại phía mũi thuyền. Ông cao và rắn chắc trong bộ áo chùng đen băng đũi Đàng Ngoài, quà mới tặng từ chính tay của Thanh Đô Vương. Khi còn ở áo Môn, thời tiết rất khó chịu, Đắc Lộ mặc áo sợi bông chăm chỉ tập thiền. Ngoài ô cửa sổ xây gạch vòm cuốn theo kiểu lối châu mai là những cơn mưa cận nhiệt đới rả rích mang từng hạt nước to nặng. Đắc Lộ thích cái kiểu ngồi kiết già đó, nó làm cơ bụng rắn và không thấy buồn ngủ. Cách ngồi kiết già cũng

như cách đếm nhịp thở, Đắc lộ học lại từ một thầy fakia râu rậm khi ông có hai năm lê thê dài ở Goa. Hồi ở Thanh Chiêm với cha Pina, Đắc Lộ ngồi thiền mặc bộ bà ba màu gụ của người Đàng Trong. Tất nhiên là trông hơi kỳ dị, đây là bà Gio Anna nói thế. Cũng như mọi giáo sĩ khác, tuy mới ngoài ba mươi Đắc Lộ đã để râu dài. Giọng bà Gio Anna hơi nũng nịu.

“Lạy cha, con thấy cha ngồi hơi giống mấy ông sư”

Cũng khó giải thích thật. Nếu nghiêm khắc mà xét thì mỗi tôn giáo đều có riêng một tư thế khi trầm lặng tĩnh tâm. Nhưng rõ ràng quan trọng là tâm phải được tĩnh, còn dáng vẻ. Lạy Chúa, xin cho tâm con được bình an. Hãy để cái cặp mắt đen kia nhắm bớt lại. Tất cả các tôn giáo đều có chung một sự quyến rũ mê hoặc. Khi ma quỷ hiện lên quấy rầy Đức Phật Thích Ca, Đức Chúa Giê Su, hầu hết bọn chúng đều mang khuôn mặt của đàn bà. Còn cái nhà ông Khổng Khâu ít bị gặp chuyện ấy chỉ vì đơn giản cho tới lúc hành đạo, ông ta vẫn còn vợ vẫn còn con. Ông ta phải bày ra rất nhiều chuyện lẽ nghĩa để tự thanh tẩy mình. Cái lẽ của Khổng Tử tuy rườm rà nhưng hay thật. Lúc chưa tới buổi nguyện chiều, rồi rồi, Đắc Lộ âm thầm dịch Luận Ngữ ra tiếng Việt. Nghe đâu chính ông Nghè Bộ, kẻ tử thù của cha Pina cũng đang làm việc này. Phản ứng của giới trí thức nhà Nho là phản ứng dữ dội và nguy hiểm nhất đối với các thừa sai. Tại sao họ điên dại tin vào một người phạm chỉ nhờ học thức và trí thông minh rồi có thể thành Thánh nhân mà không chịu tin rằng đây là ý muốn cao cả của Đấng tối thượng đã lập nên trời đất. Sinh đã là ký, tử đã là quy thì cái kiếp sống nhờ gửi này phải có một chỗ vĩnh viễn đi về đó là nước Thiên Đàng. Alexandre de Rhodes cao giọng.

“Trong sách Đại Minh có lời rằng. Thiên phù địa tải. Trời che đất chở. Vậy thì trời là nhà, đất là nền. Hễ có nhà nào thì có kẻ làm nên mà mới nên, phải có chủ nhà chứ”.

Gã cử nhân tuổi trạc trung niên cổ ra vẻ hom hem cao niên, vẫn mắt cục cằn.

“Ông nói như củ chuối ấy. Mẹ cái bọn nước ngoài. Các con đâu. Đập, đập hết đi”.

Cậu thanh niên trợ giảng có tên Thánh là Anrê, uồn ngực đứng lên che cho thầy. Cậu ta lúc nào cũng vậy, kể cả lúc như bây giờ nắng sông đang làm cho cậu ta bật hắt hơi. Đắc Lộ dịu dàng bảo cậu bé hãy lui vào bóng râm của mái vòm lâu. Lúc có riêng hai thầy trò bao giờ Đắc Lộ cũng gọi cậu là Nhan Hồi. Tất nhiên là đừng để cha Pedro Marques nghe thấy. Cha Marques sinh

tại Nagasaki mẹ là người Nhật có đức tin cứng cáp mạnh mẽ. Cha là giáo sĩ đồng hành duy nhất cùng Đắc Lộ trong hành trình truyền giáo ra Đàng Ngoài lần này. Và tất nhiên cũng đừng để đám nhà Nho nghe thấy. Chao ôi, đám nhà Nho, sao các người hung dữ cuồng tín đến vậy. Cha Marques kể, hồi ở Nhật, Thiên Hoàng bức hại cấm đạo, người ta đem các giáo dân không chịu bước qua Thánh Giá, treo lộn ngược đầu úp mặt xuống hố phân. Cứ thế một ngày, cứ thế hai ngày, cho đến khi tuyên thệ vĩnh viễn từ bỏ Chúa. Bà Gio Anna nghe chuyện nức nở, vô tình bàn tay nắm chặt tay Đắc Lộ, cặp mắt đen sẫm nước vui trong khăn lụa.

“ Cha ơi, hay người bỏ tất đi rồi cùng con biệt tăm tới nơi xứ khác”.

Anrê lúc ấy thực sự là một cậu bé tròn mắt nhìn thầy. Còn Đắc Lộ ngược mắt nhìn tượng Chúa khổ nạn. Chàng thanh niên trẻ giăng tiếc rỏ nhìn sông dài rồi lui vào dưới mái vọng lâu. Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp. Con thuyền không lớn này đóng theo kiểu phương Tây, được chúa thượng ân sủng cho đi vào cuối hạm đoàn. Chiếc thương thuyền Bồ đào Nha, trang bị như một chiến thuyền, nặng nề lắc lư trôi ngược. Ngoài những khẩu thần công có cỡ nòng 80 ly của xưởng Bocarro ở Ma Cao trùm vải bạt dày xếp thành hai dãy trên mặt boong thì trong bốn khoang hàng đều chất đầy súng hoả mai và súng tay của một xưởng đúc súng nổi tiếng ở Tu Long. Cạnh những hòm quân khí ấy được chen vào những rương lồng chông tượng Chúa Cứu Thế, tranh và ảnh ông thánh Giu Se Đức mẹ Maria. Đây là nghịch lý hay là lẽ quyền biến. Muốn cứu người thì phải chứng kiến cảnh giết người. Lạy Chúa, vì tội lỗi tăm tối của chúng con nên Người đã vẽ những nét thẳng bằng đường cong. Chúa Đàng Ngoài Trịnh Tráng cau mày nghi hoặc hỏi.

“ Thế kia là cái quái quỷ gì”

Sừng sững cao bên vách núi đá bao quát nhìn cả vùng Cửa Bạng là cây Thánh giá bằng gỗ lim mà hai thừa sai đã cùng vài chục nam giáo dân xứ Thần Phù vát và suốt mười chín ngày để dựng lên. Chênh chênh đây là cái đền thờ một thiếu nữ quyền sinh vì thất tình mà lúc đầu cha Marques khăng khăng đòi đập bỏ. Nhưng Đắc Lộ cực lực can ngăn. Trung tuần tháng bảy năm 1625 cha De Mattos là đáng bề trên Kinh lược dòng Tên đến Ma Cao triệu tập hội nghị thừa sai và công bố nhiều lệnh cấm. Không dùng người tân tòng bản xứ làm thầy Giảng. Không chấp nhận những nghi lễ địa phương thờ tiền nhân. Không được dùng ngôn ngữ bản xứ dịch những từ quan trọng của đạo, ví như gọi Deus là Thiên Chúa. Và giờ đây dưới chân chúa Đàng Ngoài, Đắc Lộ trong bộ quần áo thương gia sụp lạy kính cẩn.

" Khỏi bẩm chúa Thượng, đây là đài hải đăng làm theo kiểu phương Tây. Tất cả thuyền người Bồ khi nhìn thấy nó thì biết cách định hướng mà cập vào bờ".

Tất nhiên có vài đại thần hiểu rộng định tiến lên phản biện, nhưng nhìn vẻ hải lòng của chúa Thượng khi nghe lời tâu của Đắc Lộ thì lại hèn hạ lùi xuống. Kể từ Bắc Hà thời nào cũng không có nhiều. Mình sẽ phải nói dối theo kiểu ấy thêm bao nhiêu lần nữa. Đắc Lộ dựa hẳn người vào cái lan can ọp ẹp của chiếc thuyền nhỏ bằng bạc nhìn buổi chiều. Nước biển gần bờ ngăn ngắt xanh. Hôm nay là hai mươi tám tháng ba năm 1629, cách cái ngày đầu tiên Alexandre de Rhodes đến làng Ngoài gần tròn đúng hai năm. Chuyến lưu đây này vẫn chưa phải là chuyến lưu đây cuối cùng. Bổng viên cai đội thuyền trưởng dướn hẳn người lên chăm chú nhìn vào ống nhòm. Chỗ cái sân lát đá trước đền thờ trình nữ thập thoáng vài ba thót ngựa. Dịch lên trên một chút nữa, dưới ngay chân Thánh Giá có chừng bốn năm người đang khoa chân múa tay. Viên cai đội chỉnh tiêu cự, ông ta đã nhận ra mấy giáo dân cuồng tín người Thăng Long. Khuôn mặt rờn rờn mồ hôi của hai thầy giảng trẻ Phanxicô Đức và Inhaxiô Nhuận là nhìn thấy rõ nhất. Quay lại chàng thanh niên trợ giảng Anrê, ông ta bảo.

- Phúc mấy gã thầy trò của nhà mày cao thật. Đi đến tận đây mà vẫn có người chạy theo để tiền.

Chàng thanh niên cười cầu tài tỏ vẻ muốn mượn cái ống nhòm. Viên cai đội nhếch miệng cười mỉa rộng rãi chìa tay cho mượn. Anrê nhìn, và như vô thức anh hốt hoảng buột miệng kêu tên cực trọng. Đắc Lộ không nghe thấy gì, ông như đang miên man ngập người vào ký ức. Dòng sông thời gian, chẳng bao giờ có thể uống nước sông ở cùng một chỗ. Con sông Cái của mùa lũ tháng giữa hè đến đây nước bỗng ngẫu xiết đùng đục đỏ. Người làng Ngoài liệu có sốt sáng đức tin như người làng Trong. Thừa sai Rhodes mới một lòng người băng quơ ngời lên thân một khẩu thần công. Số lượng vũ khí chở trên chiếc thuyền được đóng tối tân này giá trị chừng hai mươi nghìn nén bạc. Nhưng nó cũng chưa thấm vào đâu so với chiến phí của chiến bại vừa rồi. Nguyên suý thống quốc chính Thanh đô vương Trịnh Tráng đích thân hộ vệ thánh giá hoàng thượng đi nam chinh đã thất bại trở về. Chiến dịch quân sự này là chiến dịch có quy mô lớn đầu tiên giữa hai miền Nam Bắc. Chiến dịch phát khởi vào tháng ba năm Đinh Mão (1627), kéo dài gần bốn tháng để kết thúc thâm vào ngày hôm nay, mùng một tháng bảy. Trong suốt hai mươi năm tới sẽ còn sáu chiến dịch nữa ở tầm cỡ như vậy.

Toàn bộ bốn châu Hoan ái Ô Rí sẽ xơ xác nồng nặc mùi tử khí. Thế kỷ Mười bảy rồi thế kỷ Mười tám sẽ chứng kiến đất Việt cạn kiệt nội lực. Và nước An Nam hoặc hùng ngôn là Đại Nam đương nhiên chính thức trở thành một nhược quốc. Nó đau đớn bị xâu xé bởi ngoại bang phương Tây là nước Pháp, một quốc gia có một quốc đạo lạ lẫm. Đó là điều tốt hay là điều xấu. Đa phần các giáo sĩ thừa sai đều đặc biệt quan tâm đến chính trị. Không thể không quan tâm. Và hầu hết các giáo sĩ đều giành nhiều cảm tình cho vương triều đang Trong. Đắc Lộ cũng vậy. Không phải ngẫu nhiên mà trong suốt thế kỷ mười bảy ưu thế trọng pháo của vương triều Nguyễn phía Nam đã cân bằng thực lực quân sự với vương triều Trịnh phía Bắc, mặc dầu quân đội của nó chỉ bằng một phần hai thậm chí một phần tư. Đắc Lộ nhìn sông Hồng, thấy nó cuồn vĩ tri trệ xa cách và ngạo nghễ khác hẳn sông Trà. Nhưng đây cũng chỉ là một cảm thức hoang mang nhất thời. Không có gì khác nhiều giữa bà thiếu phụ Gio Anna và cô thiếu nữ Flora Huệ. Lạy Chúa, chẳng phải chính người cũng đã hoang mang khi ở vườn Giết sê ma ni. Giờ đây trong sâu xa Rhodes thấy nhiều vô nghĩa hoặc nếu có nghĩa thì cũng mong manh, nhất là khi đọc những tông hiến những huấn dụ được ban phát một cách quan liêu từ toà Thánh già cỗi và bảo thủ Rô Ma. Những cuộc truyền giáo thành công đều là những cuộc ồn ào. Mà đời sống tu trì giữ gìn đức tin của một giáo đồ luôn là miên man thiêng liêng riêng tư tĩnh lặng. Cha Đắc Lộ mệt mỏi nhìn đám giáo dân kẻ quỳ người đứng, khe khẽ thở dài. Cha bắt đầu buổi lễ Lá, một trong những lễ trọng thể bậc nhất của mùa chay. Thành Thăng Long đang chuyển mùa, mây dùng đục kéo vớt vát một vài đợt rét cuối. Bây giờ đã là đầu tháng ba năm 1629. Cậu trợ giảng Anrê đứng sau kín đáo khẽ giật gấu tay áo linh mục Đắc Lộ. Những kẻ dữ cũng đã đến. Đi đầu vẫn là một hoà thượng chậm chạp tuổi rất trọng. Trông ông ta yếu ớt nhưng giọng nói khoẻ đặc biệt vang rõ nét sang sảng. Cạnh ông ta vẫn là gã cử nhân trung niên hung hăng. Thực ra hai người này thờ hai tà thần khác nhau. Ông sãi kia tin vào đạo Thích, người đàn ông Ngoài mỗi nơi đọc sai đi một chút nhưng gọi chung là Thích Ca. Còn gã cử nhân kia thì tôn kính Không tử là một người nước Tàu theo sử liệu thì vào cùng thời với Aristote bên Hy Lạp. Cha Đắc Lộ mấp môi như đang đọc kinh nhưng nói khẽ đủ nghe cho cậu trợ giảng.

" Con đưa cha Marques vào gian trong"

Phải hơn một trăm năm nữa các nhà thờ ở Việt Nam mới có phòng thay áo. Còn cái nhà thờ tuyên toàng này được chính tay đội ngự lâm quân của phủ chúa cất lên. Ngoài tiền có từ sự hảo tâm của vài tín nữ quyền quý, muốn dựng được nó bắt buộc phải có ánh gương lưỡi kiếm. Sự phẫn nộ của đám

nhỏ sinh của những người rồi đây được gọi là lương dân hoàn toàn không phải vì chuyện bảo vệ đức tin một chiều. Hầu hết các thừa sai dòng Tên không khuyên bảo người dự tòng làm những việc xúc phạm đến Tam giáo. Tất cả họ đều biết sợ. Sự "từ bỏ ma quỷ" của nhiều người dự tòng sốt sắng quá mức. Một số tân tòng nhiệt tình muốn dẹp hết mọi thứ nghi lễ địa phương liên quan đến cúng tế tổ tiên. Họ huyênh hoang đeo nhiều ảnh và tràng hạt ở cổ với vẻ phô trương thách thức. Đi đường lúc nào cũng mang theo nước thánh, nhành cây lễ Lá, nên làm phép để trừ quỷ và chữa bệnh. Họ còn công khai hành diện đi gần Thánh Giá ở các đầu ô kinh thành Thăng Long. Ông già tân giáo Gioakim mới có tên Thánh, vốn xuất thân từ một thủ từ trong chùa đã nói thẳng vào mặt Đắc Lộ là cha không biết mở mang nước Chúa không dám xưng Đạo ra trước mặt thiên hạ. Lạy Chúa, phải chăng lịch sử chỉ là một vòng tròn hoang mang lặp lại một cách nông nổi. Nhiều người trong số giáo dân đầu tiên ở thành Giê du da lem khi nghe Đức Giê Su thuyết giảng chắc cũng vậy. Và những tân tòng La Mã thời thánh cả Phê Rô liệu có đông những kẻ mù loà ồn ào tuần tiết. Đám đông đáng thương hơn là đáng trách. Họ luôn bối rối muốn tìm kiếm đức tin với tất cả sự khát khao trong trắng. Thế là nhan nhản cực đoan tranh chấp cuồng tín thành kiến. Chẳng có tôn giáo nào khuyến khích những sự dữ ấy cả. Vị hoà thượng già vừa lần tràng hạt vừa khẽ lầm nhảm tuyên Phật hiệu rồi điềm đàm lịch thiệp hỏi.

"Này, vị hành giả kia. Ông căn cứ vào đâu mà nói Niết Bàn là một thứ tuy gần giống Thiên đàng của các ông nhưng ở trạng thái hoàn toàn lãnh đạm với thế giới nhân sinh. Và để tự cứu độ mình đạo Phật chủ trương xuất thế vô tình với tất cả chúng sinh. Ông có vẻ là bậc trí giả sao ông nông nổi thiên cận vậy. Ông không biết rằng đức Phật luôn tuyên bố, Phật pháp bất ly thế gian giác. Muốn giải thoát hay nói theo kiểu các ông là muốn cứu độ cho cả thế gian vô thường này thì có biết bao nhiêu là con đường. Tại sao Chúa của các ông nhỏ nhen dám tự nhận mình là con đường duy nhất".

Ngày 22 tháng 10 năm 1994, cuốn *Crossing the threshold of Hope* dịch từ nguyên bản tiếng ý của giáo hoàng John Paul 2 được phát hành rộng rãi. Không biết bao nhiêu các bậc thiện trí thức Phật tử trên khắp thế giới phần nộ phản hồi. Một trong nhiều câu hỏi đặt ra, giống hệt như câu hỏi của vị hoà thượng già hỏi Đắc Lộ. Xưa và nay. Tương lai và quá khứ, chỉ là sự phân biệt linh tinh mù loà của con người. Dưới cái nhìn thấu suốt triệt để của các bậc chân chính giáo chủ đã tới cảnh giới giác ngộ, mọi sự như như không khác. Đắc Lộ mang máng biết vậy, nhưng ông cũng biết ông chỉ là một thừa sai nhỏ nhoi phạm trần xác thịt. Mặc kệ những găm gào của đám

người đối diện Đắc Lộ định nói, ông định trích dẫn Thánh kinh phần sách Công đồ tông vụ. "Không có ơn cứu độ nơi một người nào khác. Vì dưới gầm trời này không có một danh nào khác đã được ban xuống cho nhân loại để phải nhờ vào đó mà chúng ta trông được cứu thoát". Đây không phải là một tín lý tư biện mà đây là một xác nhận của Đức Tin. Phải sống trong đức tin thì mới luận lý chân

thành được. Danh xưng chỉ phù phiếm là danh xưng, nhưng Chúa là danh xưng tối hậu rất ráo nhất. Nhờ vào cái danh toàn vẹn ấy mà tôi cũng như ông tới được bến bờ của bình đẳng vị tha bác ái. Đắc Lộ chỉ băn khoăn không hiểu là đức Thánh Cha có tục danh Wojtyla của thế kỷ hai mươi nếu trả lời thì sẽ giống như ông không. Gã cử nhân mặt nghiêm tái mét cắt ngang.

"Này, gã Hoa Lang ngạo mạn ngoại quốc kia. Tất cả thuyết lý của mi chỉ là tà thuyết. Đạo của các người là bất hiếu bất nghĩa với tổ tiên tiền nhân. Bất trung với quốc gia dân tộc. Với bọn người, phương cách duy nhất chỉ là tru di tận diệt".

Như thế không phải là tranh luận nữa rồi. Như thế nghĩa là đầu rơi máu chảy. Không cần đến hai trăm năm nữa, Đắc Lộ đã chắc chắn biết người Công giáo sẽ chịu hệ lụy thê thảm từ phong trào Văn Thân sát đạo. Nghẹn ngào trong một thời gian ngắn, Việt Nam có hơn một trăm vị thánh tử đạo. Thế nhưng, đừng chỉ thấy cái rằm trong mắt người khác mà không thấy cái xà gồ nằm trong mắt mình. Từ thời thừa sai lỗi lạc Matteo Ricci cho đến qua cả thời Alexandre de Rhodes, những giáo sĩ có trí thức đều biết uyển chuyển thích nghi khi truyền giáo, họ chân thành tôn trọng những phong tục nghi lễ bản xứ. Chúa đã sáng tạo và xếp đặt mọi sự. Việc người Việt thờ kính tổ tiên và anh hùng liệt sĩ đều nằm trong chữ hiếu hoàn toàn phù hợp với giới răn thứ Bốn. Sau hội nghị ở Ma cao có mặt Kinh lược bề trên Dòng, cha Đắc Lộ và những giáo sĩ giống như ông đã phủ phục dưới chân đức Thánh cha trước cửa đền Phê Rô ở La mã rờn rã kêu khóc. Nước mắt của các ông chảy suốt bao nhiêu năm để rồi Bộ truyền giáo ra Huấn thị cho các đại diện tông toà đi các nước Chine, Tonkin et Cochichine. "Đừng vì nhiệt tâm, đừng tìm luận chứng nào để bắt các dân địa phương thay đổi những nghi lễ những phong tục của họ khi chúng hiển nhiên không ngược với tôn giáo và luân lý. Còn gì chương hơn là mang một chút nước Pháp, Tây ban Nha, Italia hoặc một xứ nào đó ở Âu châu đặt vào chỗ người Tàu. Hãy mang đức tin vào thôi". Huấn thị đặc sắc năm 1659 này nếu trọn vẹn được thực hiện thì việc truyền bá tin mừng ở á châu sẽ tốt đẹp tươi lành nhân hậu biết bao nhiêu. Rồi đây Công đồng Va ti căng 2 đã biết cảm ơn nó. Đắc Lộ nghẹn ngào đọc nó trong những ngày cuối cùng trên giường bệnh ở xứ Ispahan tại Iran xa xôi. Ông

nhớ về cái am thờ đức Phật Bà Quan Thế âm Bồ tát của thiếu phụ Gio Anna. Ông nhớ cái giọng thanh trong của thiếu nữ Flora Huệ khi đọc Kinh nguyện giỗ phục dĩ chí tôn, bản tiếng nôm của thầy giảng Phanchicô người Chí linh Hải dương. Một văn bản Thần học Catholic đậm văn phong Việt, nó gần gũi thân thiết đến mức cho tới giữa thế kỷ hai mươi, các anh chị em tín hữu đảng Ngoài vẫn quen đọc nó trong các ngày giỗ. Alexandre de Rhodes biết tất cả những điều đó và có lẽ duy nhất một điều ông không biết là dưới sự minh khả của Thiên Chúa tối cao với sự nỗ lực tâm huyết làm chữ quốc ngữ của ông, ở Việt Nam đã có thêm vài ba nhà văn thật. Đắc Lộ giật mình tỉnh thức, khi cậu thanh niên trợ giảng Anrê lại gần hấp tấp đưa cho ông cái ống nhòm. Mặt cậu ta nhợt nhạt như chiếc khăn dùng làm lễ Thánh Thể.

- Lạy thầy, con đã nhìn thấy.

Đắc Lộ cầm cái ống nhòm nhìn theo hướng tay cậu trợ giảng chỉ. Trên chênh vênh vách đá là cô bé Flora Huệ. Trinh nữ như đang khóc thảm thiết, vừa như đưa tay làm dấu vừa như cuồng nhiệt vẫy về phía thuyền. Hai người đàn ông bên cạnh tuyệt vọng cố giữ chặt tay cô bé. Chon von đỉnh núi có sừng sững cây Thánh Giá gỗ lim, chỉ thêm một bước nữa là cô bé sẽ rơi xuống mép biển sâu ngăn ngắt. Viên cai đội thuyền trưởng cay đắng.

- Mù quáng. Sự mù quáng sẽ giết chết cô ấy. Còn ông, ông là kẻ có tội. Đắc Lộ sắp người quỳ xuống lòng thuyền nức nở khóc. Gió trái mùa loay hoay thổi nháp nhô những con sóng vô định. Hình như lúc ấy đang là cuối tháng ba năm 1629. Một buổi chiều có nắng muộn của mùa chay./.

Chương 5

1

Nếu bắt buộc phải quên thì Bạch sẽ quên được cái gì. Và nếu bắt buộc phải thật nhớ thì Bạch sẽ nhớ nhất cái gì. Khi đang đọc lại dang dở những cuốn sách mà tôi thích, khi đang chập chờn sắp viết được, tôi thỉnh thoảng cũng hay hỏi tôi như vậy. Nói chung, người viết mà biết hỏi đa phần dễ chịu hơn người viết mà biết trả lời. Vì rất nhiều trang viết thường thường chỉ là mặc cảm rồi mặc cả với ký ức. Tôi có một ký ức không hay, một ký ức rạn vỡ bị sành sỏi theo một kiểu mà tôi cố muốn. Proust đã loay hoay đặt tên cho những dòng chữ của mình. Đi tìm lại thời gian đã mất. Chỉ duy nhất có đám nhà văn mới hiển ngôn được một ý niệm quay quắt mơ hồ đột ngột trở thành sang trọng trôi chảy đến vậy. Ký ức thì được gìn giữ bằng chữ và chữ thì lại được gìn giữ bằng những cố gắng lắp ghép lò mò trung thực của đám nhà văn. Lúc tôi khoảng sáu hay bảy tuổi gì đấy, sau một lần ông ngoại tôi về quê mạn duyên hải Phát Diệm, khi lên có rung rung cầm theo một cái mai cua bể đã phơi khô. Con cua này có từ thời thánh Phan xi cô Xa vì ê lúc Người vào Cửa Bạng. Thánh nhân gặp bão đánh rơi tràng hạt và con cua cắp lên hoàn trả. Cái mai cua đấy to vào khoảng hai mu bàn tay người lớn màu hồng pha trắng và hình như chỉ có hai màu ấy. Ông ngoại chỉ cho tôi cây Thánh giá nhờ nhờ hồng nhạt ở chính giữa. Hai bên là hai cây nến trắng, đầu mỗi ngọn nến có một ngọn lửa cũng màu hồng đang leo lét cháy. Hai cây nến đều có giá đỡ, đại loại như cái giá đồng cầm nến người ta bây giờ đang bán ở phố Hàng Quạt. Cái mai cua đấy thường được để dưới chân tượng Đức Bà. Rồi tôi nghịch ngoạc làm vỡ nó, cái mép viền lô nhô răng cưa rời ra. Ông ngoại tôi không đánh, chỉ tóm tóc tôi mà lắc. Ông ngoại tôi lấy hình như là nhựa đường (hồi ấy chắc không có keo dán) gắn lại. Phía trong mai cua có một vệt bản đen. Lần thứ hai tôi làm vỡ thì vô phương, cái mai tan thành sáu bảy mảnh. Ông ngoại tôi cầm cái mai cua bần thần, rồi Người làm rầm làm dẫu đọc kinh Kính Mừng hoặc là Tin Kính, chắc chỉ một trong hai kinh đó. Không hiểu sao tôi nhớ rất lâu cái mai cua có từ thời ông thánh Phan xi cô. Trên bàn viết của tôi, tôi để linh tinh nhiều thứ. Nhưng tôi muốn có nhất là cái mai cua đấy. Nếu có nó, chắc tôi viết văn sẽ bớt cố. Ký ức của tôi nhiều khi lem nhem những vệt gắn nhựa đường. Tôi nhiều lần bỗng nhiên bị nhớ về những chuyện tình dục. Hoặc nằm bơ vơ đần độn một mình hoặc

đang đứng giữa nhộn nhạo đám đông. Có thể là do chợt thấy một cái cúc ngực hở hênh để hở thấp thoáng bầu vú gọn tròn, mà cũng có thể là một khoảng méo mó loang lổ vôi trắng đã dị dạng trên trần nhà. Khi bài hoài bàng hoàng bồi rối bưng tỉnh, chợt nhiên thấy mình trống rỗng vô nghĩa. Mà vô nghĩa nhất là thấy cuộc đời nhạt nhẽo của mình cũng có một ý nghĩa. Đó là khi sống gần hết với nó thì mới biết nó vô nghĩa đến chừng nào. Mọi tình đầu của Bạch đáng kể là khó quên, cuộc hôn nhân của Bạch có thật lắm chuyện khó chịu không muốn nhớ, nhưng tất cả chỉ là vớ vẩn so với cái day dứt ám ảnh về cô bé ấy. Tôi thì thường bị ám ảnh về nhân vật Vũ nhiều hơn là về nhân vật Bạch. Có thể là Vũ ở ngoài tôi còn Bạch thì ở trong tôi. Thật ra, đã là con thì làm gì có con yêu con ghét. Mẹ tôi hay thở dài khi thấy hai chị em tôi chảnh chọe nhau. Còn cái cô bé ấy hơi hơi gầy gầy giống Cẩm My và chắc ít hơn Cẩm My chừng ba tuổi.

“Cháu chào các cô, cháu chào các chú”

Cô bé ngực tròn căng rất đàn bà, mắt cận không đeo kính. Với một thiếu nữ quyền rũ thì cặp kính trắng luôn ngăn bót lẳng lơ, nó là một thứ đại trịnh tiết. Cái phòng, nơi Bạch đã làm công chức toàn là đàn bà. Một vườn hồng không có hoa không có nụ nhan nhản toàn gai lác đác mấy cái lá răng cưa. Bạch tròn ba mươi sáu tuổi và sau khi âm thầm in tập truyện ngắn đầu tay thì tóc phảng phất có lẫn sợi bạc. Lúc tôi mới qua tuổi bốn mươi cũng bị thật nhiều thiếu nữ gọi là chú. Cười cười vậy thôi nhưng sâu xa cũng đau lòng.

“Chắc chú chẳng còn nhớ cháu”

Cô bé ngày xưa cười tươi và bây giờ thiếu phụ cười buồn. Vừa là cô bé vừa là thiếu phụ đưa tôi trang giấy trắng lọc lõi những chữ xấu của tôi. Thư tình của văn nhân đã có một tập truyện ngắn bao giờ cũng biết cách làm người khác cảm động. Tôi len lén nhớ lại cái buổi chiều tàn gió mùa Đông Bắc ở Đại Lải. Tôi bơ vơ với cái kịch bản phim ở trại sáng tác rồi một mình gặp cả đám nữ sinh trường sư phạm Xuân Hoà đi chơi hồ muện. Tám chín cô bé đùa té nước vào nhau trong buổi chiều vẫn hơi hơi lạnh. Những thiếu nữ ở xa Hà Nội tròn mắt một sự rần chắc trong trắng không biết rằng nước hồ đã buốt. Tôi dăng dăng ngắm những trò đùa của tuổi trẻ, tôi biết rằng tôi vĩnh viễn không còn ở đây. Một cô bé da nâu mắt đen dút dất trông xe đạp lẫn lộn nhiều guốc dép thỉnh thoảng nhìn trộm tôi. Tôi lại gằn. Tôi cô rụt dè hỏi bằng giọng của cái thời sinh viên. Cô bé năm thứ nhất khoa văn tò mò nhìn. Và giờ đây thiếu phụ ba mươi tư tuổi sỗ sễ cũng nhìn tôi.

“ Tại sao cháu không đùa với các bạn”

Đại từ nhân xưng ngôi thứ ba từ mồm các Sở Khanh luôn luôn là điều phức tạp. Một tiểu thuyết lãng mạn vừa xéch xi vừa vô duyên trước bấy năm có tiêu đề “ Xin đừng gọi anh bằng chú”. Tôi đã chứng kiến vô số những bữa rượu văn nghệ sĩ mà những Mết già móm mém hơi men tỏ tình với các cô bé chán đời văn khoa năm cuối. Nhưng ở đây gọi là em, còn tôi đề tiện hơn hay trong trắng hơn khi gọi cô bé là cháu. Cô bé bẽn lẽn hỏi ngược.

“ Chú là nhà thơ à”

Rất nhiều nhà thơ tha hoá để trở thành nhà phê bình. Tôi viết văn xuôi và thời thanh niên làm lạc hiếm hoi lắm mới làm thơ. Tại sao tôi không làm thơ và tại sao tôi không thể làm thơ được. Có lẽ, bản chất của thi ca là luôn luôn tinh khiết.

“ Chú viết văn xuôi, còn bây giờ chú đang làm phim”.

Tôi đã đi tắt ngang qua cuộc đời của nhiều cô bé. Rất nhiều lần tháu cáy đi đó tôi chẳng còn nhớ được điều gì. Cô bé đã vào tận phòng riêng trong trại sáng tác thăm tôi theo một lời mời có thừa khôn ngoan của một gã đàn ông đầy kinh nghiệm với đàn bà. Hình như tôi đã lấy đi sự trong trắng của cô bé. Nụ hôn từ cô bé đượm mùi oi khói của chái bếp nghèo chỉ quen đun rom rạ. Cô bé tỉnh lẻ mê văn lãng mạn 30 – 45, nhiều nhất là Thạch Lam có lẫn lộn một ít Khái Hưng, Nguyễn Tuân. Thiếu phụ đã là cô giáo dạy văn cấp Hai ngập ngừng cười mắt rạn chân chim.

“ Cháu còn giữ tất cả những thư chú gửi”

Cũng chẳng nhiều nhận gì, tôi ang áng nhớ là không quá bốn lá. Hai lá thư cuối cùng thanh minh theo kiểu chân trời góc bể duyên phận bèo bọt chưa tới, tha thứ cho nhau nhé. Nào có ai trách gì ai. Đều giả thì cứ phải phòng thân để mai sau còn đường lui về mà thành nhà đạo đức lớn. Tôi muốn nhân vật Bạch khác tôi, đại loại là biết chân thành với người rồi tự biết trung thực với mình. Trưởng phòng giới thiệu giọng ngoan không thể tả.

“ Đây là cô Loan A phó phòng, đây là cô Loan B tổ trưởng Công đoàn”

Trong suốt cuộc đời ngắn ngủi dài dằng dặc làm công chức của Bạch, suýt một lần Bạch được làm tổ phó công đoàn. Tháng ấy ngày ấy, cung Quan Lộc

của Bạch đại kết, nó được phát chiếu từ cả ba sao Thiên quan Thiên mã Thiên phúc. Cái cung số tử vi có công suất ba mã lực ấy đã vất vả đến tối đa mà vẫn không đẩy nổi Bạch vào hoạn lộ. Phiếu của trưởng phòng để trắng, không rõ là tán thành hay phản đối. Cũng có thể trưởng phòng quan liêu trịnh thượng chẳng thèm để ý. Cũng có thể trưởng phòng vô thức theo thói quen của người có hai giới tính nên thích kiểu nước đôi. ở cơ quan của Bạch những người mờ mờ giới tính không hiếm hoi lắm. Đa phần đều là đàn ông, ngoại hình bảo thể và khoa học cũng bảo thể. Đây không phải là nông nổi một mà có từ vững chắc truyền thống của ngành, một truyền thống đương nhiên sợ sếp và phấn đấu giống được như sếp. Giám đốc ngành dọc trực tiếp của Bạch (từ hồi vào làm, Bạch đã trải qua bốn đời) thì tất thấy đều bảnh bao râu ria lèm bèm nói nhiều như một mụ đàn bà. Đương kim giám đốc là người Bắc zđin nhưng vẫn được gọi là anh Hai. Sếp chính thức có hai vợ và

con gái. Cả hai ái nữ đều vừa ngu vừa ngoan ngây thơ như hai con bê trong truyện ngắn “Cỏ non” in ở sách giáo khoa hồi Bạch học trung học. Cả hai lơ mơ tốt nghiệp bét bằng một trường đại học dân lập rồi về làm một chỗ xuất sắc cùng phòng Bạch. “ Cháu sẽ ngồi ở bàn này, nếu có gì chưa biết thì các cô các chú sẽ hết sức giúp đỡ” Trưởng phòng xun xoe đi sau giám đốc và giám đốc cố giấu về xun xoe đi sau cô bé và cô bé cố giấu về tiểu thư quan lớn ngoan ngoãn vâng. Ngoan ngoãn là phẩm chất nổi trội của những công chức bình thường. Cô bé là khác thường. Tất nhiên phải từ cái họ, nó độc đáo nửa Chăm nửa Kinh nửa Tàu nửa Việt. Cái họ khét tiếng của sếp nhất ngập tràn trên đủ loại văn bản báo cáo khen thưởng kỷ luật sa thải biên chế. Khi Bạch may mắn được nhận vào đây làm Bạch tòm tòm nhìn chữ ký loằng ngoằng họ của sếp. Nếu phát âm nhanh, phải kèm chế lắm mới không bật cười. Cô bé sinh viên quý tộc thực tập được ngồi phụ việc cho một chị phó phòng đảm trách phần vay những dự án ngoài kế hoạch. Phần việc hơi bận nhưng màu mỡ. Khách hàng ở đó đa phần là những gã trung niên đầu bôi dầu trơn mồm cũng bôi dầu trơn tiền tiêu như nước. Giống như nhiều sếp quan trọng vừa vừa ở ngành của Bạch thường thường thay nhau đi tù, đám khách hàng đây nói chung là khó nhớ mặt, vì cứ sau một thời gian trôi chảy giao dịch thì đột ngột lại bị công an bắt.

“ Suốt ngày họ cứ thích mời em đi ăn trưa”

Bạch chưa bao giờ hỏi, là sau những bữa ăn trưa họ có mời cô bé đi đâu nữa không. Cho đến lúc ấy, hầu như các bữa ăn trưa là cô bé rủ Bạch. Có một lần cô bé rủ Bạch đi vũ trường trên một chiếc Mercedes bốn chỗ. Ngoài Bạch và cô bé còn hai đôi nữa. Đôi tình nhân chủ xe ngồi ở ghế trước, tất nhiên là

chàng lái. ở băng ghế sau, Bạch cứng người ngồi sát thành xe cố giữ bình thường nhịp thở. Cặp tình nhân còn lại ngồi lẫn lộn lên nhau vì nàng đó khoảng bằng tuổi cô bé nhưng khá béo. Cô bé giới thiệu với các bạn.

“ Đây là anh Bạch, nhà văn, người mà tớ sẽ yêu”

Bốn nam nữ thanh niên kia không tò mò lắm nhìn Bạch, rồi thân mật chào hỏi. Bạch đáp ứng ngậm hột thị. Chưa khi nào chưa ở đâu, Bạch nói với cô bé là anh viết văn. Gã nhóc chủ xe châm điếu cigar cho Bạch trong tiếng nhạc tức ngực sành điệu hỏi.

“ Anh hay viết cho báo nào”

ở sàn nhảy đã có một đám tròn tròn đông bọn trẻ con đang cuồng loạn rún rẩy người la hét. Hầu hết bọn chúng đều vừa cắn một viên “lắc” tròn tròn màu hồng nhạt. Bạch gào lên tiếng được tiếng mát là mình chưa bao giờ viết báo. Gã nhóc tóc hoe vàng cổ đầy nàng khá béo dịch ra cụng ly Whisky với Bạch.

“ Cách đây hai tháng bọn em có đâm tan tành một thằng nhà báo già”

Vụ đấy thì Bạch biết. Vào thư viện Bạch hay đọc linh tinh nhiều báo. Vụ đấy không ồn ào lắm. Duy nhất chỉ có một hai tờ bên ngành thể thao đăng ảnh cùng trang vô tình giới thiệu về một trận chung kết đấm bốc. Nghe nói nhà báo già bị gãy hai răng cửa nhưng rút lại đơn kiện. Hai ông bố của hai cậu bé này suýt soát là bộ trưởng. Đám nhà báo xong, hai du học sinh chưa du côn quay lại úc trả nợ nốt môn thi, không hiểu có phải là môn đạo đức công dân hay không. Nhà báo già trả lời phỏng vấn rằng mình luôn thông cảm với những người ít tuổi. Hơn nữa, nền kinh tế nước ta muốn hoá rồng thì chỉ còn biết trông vào lớp trí thức trẻ. Hai bà mẹ cũng trả lời phỏng vấn đều nói là con giai của mình cai sữa muộn, vừa lạnh vừa ngoan nên nông nổi.

“ Nhà em thì nộp năm ngàn Mỹ còn nhà thằng này thì đền bảy ngàn. Địt mẹ bọn già”

Cô bé quàng tay vào cổ Bạch, kéo lại gần, như muốn tránh cho Bạch nghe những chuyện theo cô là dung tục. Bạch hỏi.

“ Làm sao em lại biết là anh viết văn”

Cô bé cười, già giận thế. Bạch ở những tháng ấy ngây ngất như là yêu. Bạch đi làm đều đặn cố không nhìn về phía cô bé. Phòng của Bạch có chừng ba chục phụ nữ và hai gã đàn ông, trưởng phòng và Bạch. Một gã vất vả hãnh diện làm sếp luôn mồm kêu bất hạnh vì tảo hôn. Ngắm ngẫm ngắc ngư đang định yêu một nàng có chồng biền biệt tham tán thương mại ở châu Âu. Một gã làm nhân viên hoang mang viết văn đã thất tình đã âm thầm tập tọng nghiện rượu. Nàng sinh viên trường Thuốc tròn trĩnh vừa tốt nghiệp không đột ngột lắm nửa vui nửa buồn nửa chính nửa tà lưỡng lự quyết định lên xe hoa. Bạch lơ nhơ nhìn, giọng nàng thăm thẳm chập chờn vời vợi. Đây là về sau, khi viết lại Bạch mừng tượng nhớ là như thế, chứ lúc ấy ngữ điệu của tình phụ chắc nó khác. Gần đây tôi hay bị viết những loại từ dập dính. Đại loại kiểu như, cái khoảng trông trống liêu xiêu băng láng của buổi tàn chiều. Đọc kỹ lại thì thấy hơi sên, nhưng không hiểu sao không dứt bút được.

“ Em sẽ không mời anh đâu, vì em biết anh sẽ rất buồn ”

Cô sinh viên Dược nhiều mỡ vì thói quen thích ngậm vitamin rồi đây lúc lắc trở thành bà chủ một tiệm thuốc lớn nhất nhì Hà Nội luôn tự hào tự tin tự mãn là mình sâu sắc hiểu và cảm thông được với văn chương.

“ Anh nói thật đi, có phải vì yêu em mà anh đi viết văn ”

Nếu nhìn từ ngoài thì đúng thế và nếu nhìn từ trong thì hình như thế. Tại sao bỗng nhiên có một người lại đau đớn ngồi xuống nghĩ rồi cầm cúi mà viết. Cái day dứt kiên trì đấy, liệu có phải là ma đưa lối quỷ dẫn đường. Bạch đọc đi đọc lại cái truyện ngắn đầu tiên được đăng trên một tạp chí văn chương có tiếng. Hôm ra bưu điện cầm cái giấy mời lĩnh nhuận bút, Bạch bước thấp bước cao, cảm xúc giống hết cái hôm nhận tờ thông báo điểm đỗ đại học. Chênh vênh là hạnh phúc. Bạch và cô bé người yêu học Dược lang thang trôi mấy vòng quanh Hà Nội. Cả hai dung dăng dung dẻ vào một quán cà phê nhỏ. Cô bé khe khẽ đọc một lần nữa đoạn kết nơi mà theo cô đọng nhiều nhất tài năng của Bạch, rồi khúc khích cười dịu dàng ngẩng lên.

“ Em sẽ hôn anh nếu anh đăng thêm được một truyện ngắn nữa ”

Bốn ngày sau, không cần phải đăng thêm truyện ngắn, Bạch vẫn được hơn cả hôn cô bé. Lúc ấy, Bạch và người yêu Bạch đều trẻ, thỉnh thoảng trong bóng tối rất hay âu yếm cầm tay nhau. Đến một điểm nào đấy thì khó dừng. Giống hết như mối tình đầu, tất cả các người viết thường khởi nguyên từ

trong trắng. Rồi gần như tất cả bị tha hoá bởi sự ma mị quyền rũ từ cái gọi là danh hiệu nhà văn. Đã là danh thì đa phần đều hảo hê phù phiếm. Những nhà đã thành văn đầy mê muội nhan nhản đi lại ở khắp nơi. Họ nghĩ là họ đặc biệt và họ luôn lo lắng bị lẫn vào những người bình thường khác. Họ nghiêm khắc hãi sợ người khác không biết là họ đang viết văn đang làm thơ. Những khái niệm có vẻ có giá trị bởi được nhiều người tử tế tôn trọng. Họ tất bật nhìn ngó xung quanh, họ không có khả năng đi một mình, đi âm thầm. Họ mất vẻ bình thường, xơ xác không thể làm nổi một cái nghề dung dị nào. Họ sợ cái đám đông bày nhầy mà họ phải vất vả lăm lờn lẹo lăm mới thoát ra được sẽ dễ dàng nuốt chửng lại họ. Mỗi mặc cảm bị nuốt lẫn vào đó thường trực ám ảnh đã đẩy họ tự tạo ra nhiều sự nhỏ nhẻ khác biệt bằng một loạt lối bịch. Chính vì thế trông họ ở đâu cũng dễ nhận. Thật bất hạnh cho những nhà văn phải đóng vai nhà văn. Hồi ấy, Bạch chưa đi làm công chức và chăm chỉ đi lễ nhà thờ. Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng. Khi phải đối thoại với im lặng thì nhà văn và tu sĩ có nhiều thao tác nghĩ rất giống nhau. Thế nhưng, nhà văn thường cố phải chuyên nghiệp, còn tu sĩ, chưa bao giờ thấy ai là nghiệp dư. Và nhà văn, những lúc trông giống tu sĩ nhiều nhất là tu hết trọn vẹn một chai. Đều đều buổi tối, thất tình thất nghiệp Bạch ngồi rệ đường quán cóc vỉa hè Lê văn Hữu gượng gạo bản thân nuốt từng chén rượu đắng mùi thuốc kháng sinh. Trong điển dược, liệu thất tình có được xếp vào loại độc tố bằng A. Chống chỉ định là nước mắt là thuốc ngủ là buồn phiền dần vật. Bạch bẻ bút đốt bản thảo. Bạch đều đặn trở thành công chức đặng đặng mười một năm. Và nếu không có chuyện ly dị, Bạch chắc chắn sẽ làm đủ hai mươi một năm, thừa tiêu chuẩn nghỉ mất sức. Có thể đây là ý Chúa, nhưng được đi làm ở công sở này thì là mối nhân duyên với một độc giả mà Bạch quen trong thư viện. Anh ta có cái tên tầm thường của một thời chuộng sự hào hùng. Nguyễn mạnh Cường. Anh ta làm hợp đồng trông xe đạp ở Ngân hàng và là một con một sách. Hình như chưa vợ, thường thường chữ và đàn bà rất khó ở chung với nhau. Những tháng bị nghỉ việc, anh ta liên miên ngồi chúi mũi vào đọc. Anh ta có đọc vài truyện ngắn của Bạch và khẳng định Bạch sẽ là một nhà văn lớn. Thế quái nào thì được coi là nhà văn lớn. Liệu nhà văn lớn có phải là người đã thoát khỏi ra được những bĩ tận tầm thường. Sau nhiều lần bị nài nỉ, tôi lưỡng lự đồng ý buông xuôi đi ra quán cà phê để thực hiện cuộc phỏng vấn với cô bé phóng viên của tờ Văn Nghệ và Gia đình. Cô bé mất một mí lễ phép gọi tôi bằng chú, giữa hai câu hỏi ngừng mút thìa nói là tôi có muốn nghe ý kiến của một nữ văn sĩ đang uy tín thời thượng phát biểu về cuốn tiểu thuyết của tôi không. Tôi muốn cô bé bình tĩnh cũng như tôi sẽ giữ bình tĩnh khi phải nghe lại thêm một lần nữa. Tương tự như cái hôm ở nhà bà giáo sư dạy văn học Pháp thích kiêu đàm đạo sang trọng sa lông. Hồi ấy, tôi là món đầu bữa, tôi đang

là hiện tượng của văn học. Bà này soi mói rồi xéch mé hỏi. “Anh có muốn nghe nguyên văn câu của cái Tũn nói về anh không”. Tôi gật đầu, vì nhờ nếu có lặc thì vẫn sẽ được nghe. Tũn là tên tục của nữ văn sĩ đang thời thượng kia, một cái tên rất khó biết xuất xứ. ở các tỉnh lẻ thường người ta hay gọi tên con gái như vậy, ở thành phố nhiều gia đình bần hàn cũng gọi con như vậy. “Dạ thưa, chị cứ nói”. Bà ta nói bằng một ngữ điệu khoái khẩu mà chỉ thường gặp ở đàn bà nhiều chữ. Câu nói đó thật dài và với trí nhớ của một giáo sư thì câu đó được dẫn ra nguyên văn. Cô bé phóng viên cũng nói gần như thế nhưng lược bớt đi những mặt sát ác độc. Cả bà giáo sư và cả cô bé đều hau háu nhìn mặt tôi. Nó xanh hay nó trắng nhỉ. Tôi nhấp ít rượu thấy buồn buồn và cũng thấy một chun chút đau đớn. Là nhà văn thì phải viết cho dù nổi tiếng hay không nổi tiếng. Nhưng có tí tẹo danh mọn thì thật khắc nghiệt, cảm thấy khó viết hơn. Hoàn toàn không hẳn là hết vốn sống hay cạn kiến thức. Có nhiều lý do dung tục lắm. Thường thì cả đời một người viết, luôn luôn bị bôi. Người này bôi cho tí son người kia bôi cho tí mực. Cũng có người do phúc phận kém, hầu như toàn bị bôi bẩn. Văn chương với họ là một chuỗi điểm nhục, chỉ còn đôi chút lấp lánh trong trắng từ xa xa độc giả. Người viết cần rất nhiều điểm tĩnh, điểm tĩnh để mà viết nữa. Thực ra những đánh giá những phẩm bình của đông đảo không hẳn có quá nhiều uy lực như bọn họ làm tưởng. Người trót viết văn thành danh nào mà chẳng có đông người đổ ky. Nhẹ nhàng thì bằng mặt không bằng lòng. Nặng nề thì tố cáo nhau vu oan nhau. Tào Phi bảo “văn nhân tương khinh”. Đừng quá dung tục hiểu theo kiểu bọn nhà văn không cần toa lét. Nhiều người viết tỉnh táo tử tế đã đơn giản làm lạc cho đó là một đặc chất làm nên nhà văn. Khinh lẫn nhau, có quan liêu quá không. Khi Tào Phi nói câu đó ông ta mới chỉ là một quan chức văn nghệ. Tất nhiên là một quan chức rất lớn, lớn đến mức sau đấy ông ta đã trở thành Ngụy Văn Đế. Từ vị thế của ông ta chắc chắn dễ dàng sẽ nhìn thấy nhiều cái hèn hạ của đám người cầm bút. Rất đông độc giả tầm thường hay học đòi cái kiểu nhìn này. Và nếu Tào Phi còn sống để chấp chính, chắc sẽ không bao giờ tư đồ Vương Lăng được cầm quân phơi mặt trước trận tiền. Vương Lăng văn hay nhưng thật thà không quen nghe thể loại đay nghiến nghị luận phê bình. Khổng Minh đánh đá mắng chết ông ta là một kỳ tích nhưng không hề là quái sự. Gia Cát thừa tướng đã lỗi lạc hiểu phê bình văn học là một vũ khí. Có thể trực tiếp giết được người. Phan phui, soi mói, mổ xẻ một tác phẩm thông thường đòi hỏi thao tác của một đồ tể. Cẩm My dịu dàng cụng ly với Bạch, hai người lè nhè uống hết gần một chai rượu Giôn đen qua trưa. Hôm vừa rồi sinh nhật Bạch, cô vất vả đi tìm mua tặng anh trọn bộ Tam quốc diễn nghĩa, ấn bản hiếm hoi mười ba tập của nhà xuất bản Phổ Thông cuối những năm sáu mươi. Tranh minh họa rất đẹp được vẽ theo từ nguyên bản tiếng Tàu. Sau khi chia tay Vũ, hoặc là Cẩm my

ngồi uống một mình hoặc là song ẩm với Bạch. Cái quán cá sát bờ sông Hồng vẫn vậy. Gió sông vẫn uể oải hoang mang chạy trên sóng nước lờ đờ trôi màu đỏ. Gã chủ quán đã thoã mắt híp cũng đã già, hình như có cô đơn hơn vì năm ngoái gã vừa ly dị vợ. Cẩm My gọi thêm bao thuốc “555”, băng quơ hời.

“Thật ra các nhà văn có biết thương nhau không?”

“Anh nghĩ chắc là có, nhất là những văn tài”

“Thế mà em nghe đâu đó rằng Tônxôi rất không ưa Đốt”

Đây là qua mồm của Goócky. Tất nhiên không cần phải qua đó, trong nhiều bài viết Tônxôi cũng nói thẳng sự ghét của mình. Ông cũng không ưa Gót, ông nói chín mươi tám phần trăm cái viết của Gót là đồ bỏ. Thế nhưng thái độ này không ăn nhập vào luận cứ của chính trị gia Tào Phi. Khi Tônxôi nói về Đốt là như thế này. “Tôi không chịu được cách ông ta kể về Hoàng thân Muskin. Có cái gì đó rất giả dối. Nếu ông hoàng thân tâm thần đó không giả dối thì tác giả của nó phải giả dối. Ngài Đốt rất tệ, ngài ta ốm yếu nên nhìn thấy ai cũng là đang ốm”. Những văn cách lớn thì thường thành thực. Rất nhiều người nói khi viết Anna Karêlina và Phục sinh thì Tônxôi phải cố. Cố đây là cố gắng thành thực. Người phụ nữ của Tônxôi vốn không quá phức tạp bởi quan niệm của ông về đàn bà là tương đối rõ ràng. Những con giống cái. Tônxôi tin có Chúa, ông hình như là một tín đồ Cơ Đốc nhưng hơn hết ông là một nhà văn. Đốt thì đương nhiên ngược lại, ông là một nhà văn nhưng hơn hết ông là người có đức tin. Điều này quyết định đến văn cách của hai ông. ở Đốt không có cái bài hoải hoải nghi mà người ta rất dễ thấy trong những trang viết ở tác giả của cha Xéc Ghi. Nhưng suy cho cùng nhân cách và văn cách là hai chuyện khác hẳn nhau.

“Vậy một nhân cách tôi vẫn tạo ra một văn cách vĩ đại”

Chắc không là vậy. Tất nhiên nếu chỉ hóng hót nghe thì một nhân cách bình thường vẫn có thể tạo ra một văn cách lỗi lạc. Lịch sử văn học (đương nhiên nó đã bị xuyên tạc sửa chữa bằng rất nhiều tay bút chủ quan đầy tò mò, đã minh chứng điều đó). Đơn cử như một nhà văn ở ta, Bạch hú hoạ chọn một ông nhà binh viết văn đang nổi tiếng như còn.

“Chúng mình nói chuyện khác đi”

Từ hồi thôi hẳn không gặp Vũ, Cẩm My khi ngồi với Bạch thường linh tinh hay nói chuyện văn học. Cũng chẳng phải cố lắm, lúc đã quá trống rỗng bởi

rồi những câu chuyện vô thưởng vô phạt để làm người ta dịu dàng thương lẫn được nhau. Một cái tàu kéo xà lan ịch chạy qua, Cẩm My nhoi nhói xót xa nhớ.

“ Anh xin lỗi, nhìn em anh tưởng em hào hứng với đề tài này”

“ Nghề của bọn em mà, gây hào hứng cho người khác cũng không phải là một nghệ thuật khó lắm”

Bạch nhìn Cẩm My, những người đàn bà đẹp thường là lạ và họ lạ nhất là khi họ cay đắng. Cô bé tiểu thư sinh viên quý tộc chỉ mới biết hờn dỗi đánh đá. Sẽ mất bao nhiêu lâu để cô bé trở thành chua chát. Đã là nhưng là lựa thì phải rất vất vả mới bị có nếp nhăn. Cái công sở mà Bạch đang làm vĩnh viễn là sạch sẽ phẳng phiu. Bạch thu xếp ít tiền liêu lĩnh run rẩy đi theo Mạnh Cường cầu ăn đến gặp giám đốc sau khi anh này vô tình đọc được một thông báo tuyển người dán tờ rơi sau cánh cửa phòng toa lét. Giám đốc của hồi ấy còn nghênh ngang chưa ra toà, dư tiền xa xỉ ngó sang văn chương, nông nổi nhằm tưởng sự lập dị của Mạnh Cường là một thứ văn nghệ sĩ. Có lẽ nhà Bạch phúc dầy nên may mắn đủ đường. Bạch thân cô thể cô đỗ kỳ thi tuyển công chức ấy không phải vì Bạch có bằng đại học kinh tế, cũng không phải vì cái phong bì nhẹ hều mà đang lúc phê phê giám đốc nhón tay làm phúc. Bạch đỗ vì bốn trong năm suất đương nhiên được nhận vào đợt ngọt khinh bỉ từ chối. Những năm ấy bắt đầu có một các cậu ấm cô chiêu rừng mỡ bỏ tiền đi du học ở Tây ở Tàu ở Mỹ. Sau một tuần thẹn thùng ngoan ngoãn đi làm, Bạch dạn dĩ đầy biết ơn đến ngắm cái cánh cửa phòng toa lét nơi đã dán cái thông báo đầm đầy nhân hậu nhân văn nhân nghĩa. Thực ra lịch sử ngành ngân hàng nên dành một chương cho cái khu phụ này. Theo lời kể của một số cựu công chức, chỗ mà bây giờ có cái hộp mica được chiếu sáng từ trong để nổi bật một chữ xanh thẫm “man” thì ngày xưa nghếch ngoác một bảng gỗ mộc kẻ dòng chữ sơn vàng “ nhà vệ sinh nam”. Tới thời kinh tế thị trường, ngay phía dưới cái hộp mica có thanh lịch thêm vào một tấm lô gô bằng nhựa in hình đầu người đàn ông đội mũ phớt, kiểu mũ nhang nhác giống mũ của trưởng phòng hành chính. Bên phía đối diện, chữ “nhà vệ sinh nữ” được thay bằng “women”, không ngẫu nhiên là danh từ số nhiều, tỷ lệ chị em trong cơ quan bao giờ cũng vượt trội. Lô gô để dưới hộp mica này là hình cách điệu một phụ nữ mặc váy đầm. Phải rất tinh tế thì mới nhận ra đây là kiểu váy thanh nhã hao hao kiểu jupe của bà phó giám đốc phụ trách ngân quỹ đã từng một thời là người tình của ông trưởng phòng hành chính. Hồi Bạch mới đi làm, khu vệ sinh còn nhếch nhác lắm. Bạch bị đại tràng kinh niên, hay lì lợm ngồi lâu hơn người bình thường. Mắt buồn băng quơ nhìn vào thùng gỗ để giấy thải. Đại loại không cần phải nhạy cảm

cũng biết người ngồi trước là ở đẳng cấp nào. Các sếp đa phần dùng giấy công văn hoặc báo khổ rộng xa xỉ. Còn đám nhân viên thì lẫn lộn tùy hứng đủ loại, nhưng nói chung là khổ hẹp. Những năm gạo châu củi quế tám năm tám sáu, kinh tế Việt Nam đang ở điểm rơi thấp nhất. Những người cẩn thận thường đọc riêng giấy vệ sinh kín đáo cất ở ngăn kéo bàn làm việc. Hôm lĩnh lương lần đầu, Bạch trân trọng mời Mạnh Cường đi uống rượu Vốt Ca ở quán thịt chó Nhật Tân. Nguyễn mạnh Cường là một độc giả lạ. Phải vất vả lạy van lắm anh ta mới có được một thẻ đọc ở thư viện. Thư viện Quốc gia có quái tục là chỉ cấp thẻ cho sinh viên năm cuối và những cán bộ có vẻ đến nghiên cứu đã có bằng đại học. Mạnh Cường chưa học hết phổ thông và anh ta tôn sùng chữ. Anh chàng độc thân háo hức đọc sách qua trưa mụ mị đến sâm sẩm chiều muộn. Mái tóc dài sớm muối tiêu trên vàng trán gồ rộng làm anh ta mang vẻ uyên bác nghệ sĩ. Trí nhớ vớ vẩn trong trắng tươi mới cường ký làm rất nhiều sinh viên năm cuối nhầm anh ta là phiên bản của Giacóp Mendel, một độc giả thiên tài trong truyện ngắn cùng tên của nhà văn áo Stefan Zvaig. Bạch biết anh ta sẽ vĩnh viễn không giống bởi tư duy của anh ta có quá nhiều điểm mù. Anh ta đơn thuần chỉ là con một sách theo nghĩa đen tối và đay nghiến nhất. Rất nhiều trí thức Việt Nam cứ tưởng mình thành đạt là nhờ chăm học. Rất nhiều nhà văn Việt Nam lấy chuyện Goócky khổ đọc mà làm gương. Xác chữ muôn đời chỉ là xác chữ. Nguyễn mạnh Cường bê bết và lầy nhầy mùi xác chữ. ở thư viện Quốc gia nồng nàn một cái mùi ấy. Bạch bỏ không đọc ở thư viện để đi làm công chức vào khoảng lưng lửng giữa một mùa thu. Lá rụng heo may của tàn thu là sắp kỳ thi đầu. Thư viện có đông thêm sinh viên và mùi hôi hám đậm đặc từ các ký túc xá cũng nồng nặc hơn. Chừng mười ba năm nữa thư viện sẽ lắp máy điều hoà nhiệt độ. Và lúc đó nhiều học giả trung niên sạch sẽ thường rất thích ngồi cạnh những cô bé sinh viên ngoại tỉnh ngây ngây mũm mĩm. Những nữ sinh có lấm mồ hôi thường tở, khi đọc mệt buồn ngủ hoặc viết tiểu luận dài mỗi cổ hay để buột khuy ngực. Công chức khác sinh viên, không bao giờ để buột khuy. Tất nhiên, không kể vài công chức nam độ tuổi sắp nghỉ hưu, sau một hồi ngấm vuốt rất lâu trong phòng vệ sinh thỉnh thoảng vô ý quên có để mở phéc mơ tuya cửa quần. Cô bé vừa khanh khách cười vừa kể những chuyện ấy cho Bạch. Cô bé ngồi vắt vẻo trên thành cầu Chương Dương, gió hè lồng lộng thổi cặp đùi tròn trĩnh trong cái quần ống côn chặt lủng.

“ Anh có muốn về nhà em không”

“ Không”

“ Anh bị mặc cảm à”

“ Không”

Cô bé tụt hẳn xuống thành cầu lấy hai tay beo đều hai má Bạch như người lớn thường làm khi nựng trẻ con. Nhiều buổi chiều muộn chỉ riêng có hai đứa, sau những lúc thật nồng nàn, cô bé nằm vừa băng quơ hát vừa thích bẹo má Bạch.

“ Em muốn chụp với anh một kiểu ảnh cả hai đứa đều không mặc gì”

Rồi mãi tới sau này khi Bạch và cô bé vĩnh viễn không còn gặp nhau, Bạch vẫn loay hoay không hiểu là tại sao lúc ấy Bạch lại cẩu. Có một khoảng cách thật xa thật rộng, không phải là chuyện tuổi tác, giữa Bạch và cô bé. Một khoảng cách mòn nhẵn hấp dẫn quyến rũ những người viết tiểu thuyết. Tôi đã thật chán khi phải cố giữ chuyện tình của Vũ và Cẩm My. Một mô típ vừa sến vừa rỗng tuếch với sang trọng hoàng tử và xơ xác thôn nữ. Văn chương bị lặp lại đáng sợ như văn chương nhạt nhẽo. Thật tuyệt vọng khi biết câu chữ của bao đêm vất vả thức chỉ là một thứ cliché vô hồn. Tôi muốn viết một câu chuyện tình thật cảm động cho nhân vật Bạch. Thế nhưng tệ nhất là phải viết cô, kể cả cô đậm đà không đối trá. Viết văn tự thân là một công việc rất linh tinh và lan man, nó luôn lẫn khuất lẫn lộn vào cuộc sống thật. Nhưng tôi không tin khi nghe Flaubert nói đầy quả quyết tách biệt. “Cuộc đời này quá ngắn, không đủ cho cả văn chương và đàn bà”. Thời sinh viên, tôi đam mê Hemingway và Đốt, tôi bị những chi tiết đời tư của hai ông quyến rũ. Đốt triền miên đánh bạc đến hai giờ sáng và ba giờ thì ngồi vào viết. Anh em nhà Karamazop ra đời như vậy. Hemingway cứ viết nửa trang là uống hết nửa lít. Không phải là bình thường như bia hoặc tầm thường như vang mà là Brandy 43 độ còn. Tất nhiên chỉ là nghe hóng hớt qua mồm những tiểu luận vô bằng cứ của đám người viết đàn anh. Văn học nước ngoài ở Việt Nam trước giải phóng Sài Gòn bấy năm, tại miền Bắc xã hội chủ nghĩa được dịch nhiều nhất đáng kể là Tônxtôi và Goócky. Tôi thường bị nhớ về hai ông này. Lao động của những nhà văn lớp trước luôn là tò mò lớn của lớp viết sau. Có cái gì huyền hoặc như bịp bợm, lại có cái gì lung linh như phép màu. Tônxtôi tự thú nhận rằng mình là tay làm tình lọc lõi rất khoẻ. Cảm giác của tôi là giống cảm giác của nhà văn trẻ Goócky khi nghe chuyện ấy. Tất nhiên, khi đã trưởng thành biết chua chát tôi ngờ ngợ nhiều hoài nghi hơn.

Nhưng không hiểu sao tôi vẫn nghĩ rằng Goócky là một tay nhà văn có chữ nghĩa thật thà, kể cả tới cái thời pê rết trôi ka biết bao người gào lên cái ông nhà văn bắt tài vô sản cố đóng vai cộng sản ấy là vô địch giả dối. Văn chương là cái bị dùng theo thời thế, nhẹ thì bóp méo nặng thì xuyên tạc. Chữ nghĩa về bản chất vốn đã sẵn sàng đạo đức giả thì đừng thêm cho nó sự giả

đạo đức nữa. Hôm đầu tiên cô bé lại gần Bạch là một buổi chiều muộn, cả phòng bơ vơ còn hai người. Ngân hàng của Bạch đang chấp chứng ai ti hoá. Những lớp tin học truyền khẩu cấp tốc cố nhồi vào những cái đầu đa phần có bằng tại chức những thuật ngữ xa lạ đầy củ chuối. Ếch xeo thì viết như thế nào, tại sao đã mai cò rô sắp lại còn mi cò rô xóp. Các đồng chí hãy bình tĩnh. Bước một là gõ vào phím này. Bước hai mới gõ vào phím này. Tuyệt đối không được gõ sang cái phím này, nó sẽ vô cùng nguy hiểm. Mặt mũi mọi người phăng phắc trang nghiêm nhưng trong bụng cò cào uất ức. Gõ vào cái đầu thẳng bó mảy. Từ gương mẫu trưởng phòng đến xộc xệch nhân viên đều đoàn kết âm thầm văng tục vào cái bọn máy tính. Nếu bình thường đối chiếu sổ sách bằng tay thì muộn nhất là về năm giờ, còn đối chiếu qua máy thì cả tuần này chưa lúc nào được về trước tám giờ. Thình thoảng gõ Enter, bỗng nó tòi ra một đồng số quý số ma rồi đột ngột máy treo cứng. Sếp nhất là Thứ trưởng Tổng giám đốc lên phát biểu trước hội thảo nghèn nghẹn ngơ ngác đông người. “In tờ nét nghĩa là một cái mạng. Không phải ngẫu nhiên thế giới người ta lại gọi nó là cách mạng tin học”. Phòng Bạch tăng cường ba kỹ sư computer lơ mơ chuyên môn ngành ngang hai nữ một nam mặt xanh mét trẻ ranh tóc tai dựng ngược trên cái đầu mụ mị như bươm ứng vì bị hỏi nhiều, vật vờ đi lại. Sự lệch kênh không đồng bộ của cả cái hệ thống nhưng lại a dua nôm nóng thành tích làm cả cái mạng rách như một cái mạng. Trưởng phòng trước khi khởi động máy thường thường thắp ba nén hương, nhân viên thành tâm làm theo, on Chúa hình như có đỡ đi thật. Đã có thể cắt cử người trực, mọi người hoan hỉ thay nhau về sớm. Chiều hôm ấy là phiên trực của Bạch. Warcraft đã lên tới bài bốn, pháo và cung nỏ đều được update hết cỡ. Bạch vận vẹo cả người xoay tròn con chuột cổ chống trả đám địch quân đang tìm cách vượt sông.

“Click vào chỗ này này, chỉ cần bấm một lần là di chuyển được toàn bộ”.

Bạch giật mình ngẩng lên. Và chỉ cần thế thôi, một khẩu pháo khủng khiếp mò ra từ rặng cây tối, một phát đủ chính xác để năm gã cung thủ mà Bạch vất vả nâng niu giữ, đổ kênh ra nằm giãy giụa. Bạch vắng được nửa câu chửi, chợt nhận ra tiêu thư con sếp, cố kịp nuốt nửa còn lại vào họng.

“Bây giờ ai còn chơi trò trẻ con này. Warcraft mức ba thì bài thấp nhất cũng là súng laze”

Mẹ mày, con nhóc nhà ông kỉnh. Bạch lịch sự nhỏ thềm câu chửi vào khăn mùi xoa. Đồ mất dạy, nói với người lớn chỉ toàn nói trống không. Bạch xun xoe khe khẽ cười nịnh chào cô bé. Bạch tự phụ là mình có học, khi đã đề

tiện thì phải đề tiện xuất sắc nhất. Lúc buổi sáng, cô bé công khai ngồi xe của bố tới cơ quan, vô tình bắt gặp Bạch đi làm muộn đang len lén vòng qua lối nhỏ khu toa lét. Hình như lúc ấy Bạch có ngấm ngấm gặp người chào theo kiểu Nhật.

“Cháu làm ơn cho chú nhờ, cháu đang ngồi lên tập văn bản quan trọng nhất của ngành mình”

Cô bé hồn nhiên nghiêng mình, kéo ra cuốn nhật ký theo dõi trực đối chiếu. Rồi vẫn ngồi trên mặt bàn, mấy ngón tay trắng muốt lật lật cuốn sổ.

“Có người hay phải trực nhỉ”

Trưởng phòng họp toàn thể nhân viên nhiều buổi chiều để dân chủ phân công. Các bà các chị nhao nhao sồn sồn phản đối, khi biết phải làm thêm giờ mà không được thêm tiền. Rồi thì quả chín tự nhiên rụng, Bạch đương nhiên trở thành chuyên gia vĩnh viễn ngồi trực. Bạch là trai tân là khoẻ mạnh là chưa vướng bận chuyện gia đình. Và hơn hết, sau gần ba năm đi làm, Bạch đã lộ là thân cô thế cô họ hàng tứ bề nội ngoại tuyệt không có ai làm sếp ở ngành. Trưởng phòng trình thượng lưu ý là sang năm sẽ tới kỳ xét nâng lương một số nhân viên mới. Bạch vô cùng thêm được đắm vào mồm sếp, và Bạch hơn hờ vinh dự nhận nhiệm vụ.

“Thế cứ trực xong thì lại đi uống rượu à”

Lần này thì Bạch nhìn thẳng, cố nén vẻ tò mò. Bạch chẳng thấy sợ gì, nhưng cũng chẳng muốn đâm ruồi muỗi cơ quan vo ve vào quanh đời tư.

“Ồ, thế ra nhà cháu ở gần cái quán đấy. Quán ấy buồn cười nhỉ, ngoài thì bày bình rượu mà trong chỉ bán toàn chè đỗ đen. Chú bị gan, bác sĩ dặn là phải ăn thật nhiều đồ ngọt”

“Đây thích ăn chè lắm, hôm nào cho đi cùng nhé”

Cô bé long lanh nhìn thẳng vào mắt Bạch, vẻ a dua ngây thơ. Bạch bỗng thấy tim hệt nhịp gòn gòn như là buốt. Đã hơn vài lần, Bạch cay đắng gặp phải bọn nhiều tiền đừng mơ. Cái lần đầu tiên là hồi năm thứ nhất, cô bé ấy là con ông giáo sư hiệu phó biết buôn lậu. Bạch cục cằn.

“Chè ở đây nấu đường mía thứ cấp, trẻ con ăn dễ bị táo tòng lắm”

Cô bé khúc khích cười. Bạch ngạc nhiên nhìn, cô bé bỗng đỏ mặt khẽ quay đi nhưng vẫn cười. Màn hình computer dịu dàng hiện chữ accomplishment. May thế, hôm nay Bạch nhớ có thắp hương. Bạch chậm rãi tắt máy, lấy khăn từ tủ phủ lên. Rồi nắn nót ký sổ, ghi vài dòng văn tắt vào sổ nhật ký trực. Cô bé không sốt ruột đứng chờ, vẫn nhìn Bạch, khe khẽ hỏi.

“Mình đi bộ hay gọi tắc xi”

Cái mô bai của cô bé thánh thót một điệu nhạc. Cô bé nói là hôm nay làm rất bận và sẽ về rất muộn. Bạch sờ túi quần sau âm thầm nắn ví, ga lăng lững thững dẫn cô bé vào quán bia Đức cách cơ quan chừng hai con phố nhỏ.

“Em không muốn vào đây đâu. Em muốn ra cái quán anh hay ngồi cơ”.

Bạch nao nao mở cửa xe cho cô bé. Cái quán rượu cỏ gần ngã ba Lê văn Hưu đang đúng giờ cao điểm, ồn ào khách nhậu. Chủ quán mắt cận lồi, vốn là thầy giáo dạy toán hồi cấp Ba của Bạch, khẽ liếc xéo cô bé.

“Gọi thêm cái gì không, hôm nay có chả nhái đây”

Bạch chọn góc khuất, thật ra căn nhà vuông chẵn chẵn nhón nháo người này thì không có góc khuất. Cô bé tỏ vẻ sành điệu cụng chén sành đầy rượu.

“Năm mươi phần trăm”

Bạch cụng chén và cho đến tận bây giờ vẫn đau đớn không thể quên được vẻ nhăn nhó của cô bé, cái vẻ trong trắng của thiếu nữ lần đầu tiên uống ngụm lớn rượu trắng. Rượu của quán thầy Vinh từ xưa xưa đã là rượu gạo nếp thật. Nó có màu trong vừa đủ, giá cả chẳng đắt chẳng rẻ. Bao nhiêu năm vẫn một kiểu cốc sành, loại được bán đầy rẫy ở các xe thô rong giả thương hiệu Bát Tràng. Khi Hà Nội ồn ào uống các loại rượu ngâm, hoặc tắc kè hoặc bìm bịp hoặc táo mèo hoặc thuốc Bắc cường dương Minh Mạng, thì quán Vinh vẫn chuyên doanh rượu trắng. Bạch từ khi lê la nhiều ở đây, luôn tự an ủi là mình chỉ vì tình thầy trò. Bạch hỏi học phổ thông, môn toán tạm được nhưng chưa đến mức xuất sắc để thầy Vinh quý. Thầy Vinh về hưu non thành chủ quán rượu là học nghề từ đăng nhà vợ. Khi bán đến năm thứ ba thì thầy bắt đầu vắng tục nhiều, vì khách uống càng ngày càng tạp. Thầy chửi bậy chưa quen, ngữ điệu thường nhấn vào chữ tục nhất nên người nghe thấy ngô nghê độc đáo, khách hàng thường nhại theo để mà trêu nhau. Bạch đôi khi ngồi

quán lạ, chợt thấy ai đó to giọng văng tục theo kiểu “con cặc – cái – thằng – bố mày” thì tự biết ngay đây là khách hàng đã thâm niên ngồi ở quán Vinh. Rồi đây, Bạch và cô bé cũng chỉ đến quán Vinh thêm một lần nữa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

“ Và Ngài đã nói với tôi. Đó là những lời chí thành và chân thật. Chính Thiên Chúa, đáng chỉ dẫn các tiên tri đã sai Thiên Thần của người đến tỏ cho các tôi tớ người những điều kíp phải xảy đến. Và đây, Ta sẽ đến. Phúc cho ai nắm giữ các lời tiên tri chép trong sách này. Chính tôi là Gio An đã nghe và đã thấy các sự ấy. Khi đã nghe và thấy rồi, tôi sắp mình bái lạy dưới chân Thiên Thần đã chỉ cho tôi các điều ấy. Nhưng Ngài bảo tôi, con đừng thế. Ta cũng là đầy tớ của cùng một Chúa với người cũng như các tiên tri, các anh em người và tất cả những ai tuân giữ các lời chép trong sách này. Người hãy thờ lạy Thiên Chúa. Và Ngài lại bảo tôi. Đừng niêm phong các lời tiên tri viết trong sách này. Vì thời giờ đã gần đến. Kẻ bắt lương thì hãy bắt lương nữa. kẻ nhor nhóp thì hãy nhor nhóp nữa. Và kẻ công chính thì hãy công chính nữa. Kẻ làm Thánh thì hãy cứ thánh hoá mình nữa. Ta sắp đến để trả công cho mỗi người tùy theo việc họ đã làm. Ta là An pha là Ô mê ga là đầu hết và là sau hết. Là khởi nguyên và là cùng tận. Phúc cho những ai đã giặt áo mình, chúng sẽ được quyền trên cây sự sống và được ngang qua cổng

mà vào thành. Ngoài kia phường khuyển súc, phù phép, dâm bôn, sát nhân, tà đạo cùng tất cả những kẻ ưa thích và làm những sự gian trá”

(Khải Huyền 22; 6 – 15)

Anh chàng đầu nậu đã in cuốn tiểu thuyết đầu tiên của tôi, nhiệt tình hỏi.

“ Bao giờ thì ông xong cuốn này”

Tôi muốn anh ta ứng thêm ít tiền nữa, nhưng ngại quá.

HẾT

Nguồn: thuvien-Ebook.net

Người đăng: ms

Thời gian: 08/03/2006 9:33:47 CH